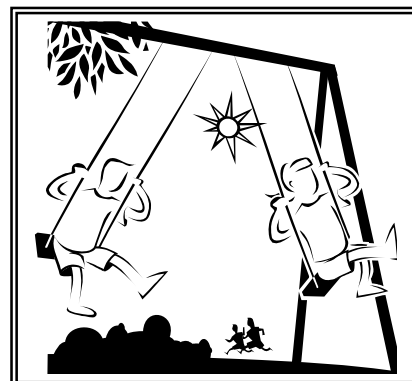
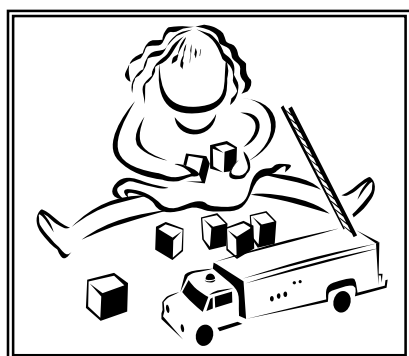


# Những Quy Định Căn Bản Tối Thiểu



**Cho Các Nhà Giữ Trẻ Đã  
Đăng ký Và Đã Có Giấy  
Phép Hành Nghề**

Tháng Chín 2006

P20329-V000



# Những Quy Định Căn Bản Tối Thiểu

Lời giới thiệu.....	v
Duy trì sự tuân thủ quy định ở nhà trẻ đã được cấp giấy phép.....	ix
Duy trì sự tuân thủ quy định ở nhà trẻ đăng ký.....	xi
Quản trị hành chính.....	1
Người chăm sóc chính.....	6
Bắt buộc thông báo.....	8
Bắt buộc niêm yết.....	10
Chính sách điều hành.....	11
Lưu trữ hồ sơ.....	13
Hồ sơ trẻ em.....	13
Hồ sơ tai nạn và sự cố.....	19
Những hồ sơ phải được lưu giữ tại nhà giữ trẻ.....	20
Hồ sơ về người chăm sóc và các thành viên trong gia đình.....	22
Nhân sự.....	25
Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã đăng ký.....	25
Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề.....	27
Phụ tá và người chăm sóc thay thế.....	35
Phát triển chuyên môn.....	38
Các thành viên gia đình, tình nguyện viên, và người cung cấp dịch vụ theo hợp đồng.....	46
Trách nhiệm chung của người chăm sóc và thành viên gia đình.....	47
Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm.....	49
Xác định tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm.....	49
Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường trong nhà giữ trẻ đã đăng ký.....	50
Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường trong nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề.....	51
Tỷ lệ cho các chuyến tham quan.....	54
Tỷ lệ cho các sinh hoạt dưới nước.....	56
Các hoạt động giúp phát triển và chương trình sinh hoạt.....	61
Các yêu cầu chăm sóc cơ bản đối với trẻ có nhu cầu chăm sóc đặc biệt.....	63
Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản.....	65
Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tập đi.....	73
Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo.....	75
Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tuổi đi học.....	79
Kỷ luật.....	81
Giờ ngủ trưa.....	83

Các chuyến tham quan.....	85
Chăm sóc vào ban đêm.....	87
Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn.....	89
Các biện pháp y tế .....	97
Y tế môi trường.....	97
Thay tã .....	102
Bệnh tật và thương tích.....	104
Các biện pháp an toàn .....	107
Các biện pháp phòng ngừa cho sự an toàn.....	107
Thuốc men .....	109
Thú vật tại nhà giữ trẻ của tôi .....	110
Hộp sơ cứu .....	112
Giao trẻ cho người nhà đón về.....	113
Cơ sở vật chất.....	115
Các yêu cầu về không gian trong nhà .....	115
Các yêu cầu về không gian ngoài trời.....	117
Bồn cầu và bồn rửa .....	120
Đồ đạc và thiết bị.....	122
Sự an toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi .....	125
Các yêu cầu tối thiểu về an toàn.....	125
Cái đu .....	127
Vùng sử dụng cho sân chơi.....	128
Thiết kế bề mặt sân chơi.....	130
Hồ bơi và hồ lội/đi lồm bồm.....	133
Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu.....	137
Kiểm tra phòng ngừa hỏa hoạn.....	137
Di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp .....	137
Bình cứu hỏa và hệ thống phát hiện khói.....	139
Bồn chứa ga và khí propane .....	142
Máy sưởi ấm .....	142
Hệ thống phát hiện carbon monoxide.....	143
Chuyên chở.....	145
Phụ lục I: Định nghĩa .....	149
Phụ lục II: Tiến hành điều tra những trường hợp bị tố cáo là lạm dụng hoặc bỏ bê tại các cơ sở chăm sóc trẻ .....	153
Phụ lục III: Báo cáo các trường hợp nghi ngờ lạm dụng và bỏ bê trẻ .....	167

---

Phụ lục IV: Kiểm tra lý lịch.....	173
Phụ lục V: Một số vi phạm hình sự trong Bộ luật Hình sự Texas và Bộ luật Sức khoẻ và An toàn ....	189
Phụ lục VI: Tham chiếu các bệnh truyền nhiễm cho trường học và các trung tâm giữ trẻ .....	195
Phụ lục VII: Những ví dụ dinh dưỡng.....	213
Phụ lục VIII: Sở dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas_Nha Tiêm chủng_Những Câu hỏi Thường gặp .....	215
Phụ lục IX: Đạo luật Rối loạn Giao tiếp và các Giác quan Đặc biệt.....	219
Chú dẫn .....	221



## Lời giới thiệu

Chương 42 Bộ luật Nguồn nhân lực đòi hỏi Sở Dịch vụ Quy định và Bảo vệ (DFPS) Tiểu bang Texas phải thực hiện một cuộc kiểm soát toàn diện về các quy định tiêu chuẩn tối thiểu sáu năm một lần. Các tiêu chuẩn trong ấn bản này tiêu biểu cho sự hợp nhất hiện hành giữa các tiêu chuẩn tối thiểu dành cho các nhà trẻ gia đình có đăng ký và các nhà giữ trẻ ban ngày thành một bộ tiêu chuẩn cho việc chăm sóc trẻ tại gia, có hiệu lực trở nên ngày 1 tháng Chín, 2003.

Trong khi loại tiêu chuẩn này trước đây đã quy định một số hình thức giữ trẻ, hệ thống tiêu chuẩn quy định cho loại cơ sở này không còn đưa ra các nhu cầu đa dạng cho từng đứa trẻ trong cơ sở. DFPS tin rằng việc hợp nhất các quy định tiêu chuẩn tối thiểu theo cách này sẽ giúp cho DFPS và những người điều hành nhà giữ trẻ tập trung vào việc đáp ứng các nhu cầu của trẻ em trong việc chăm sóc chúng.

### Hỏi và đáp

Những tiêu chuẩn cho các nhà trẻ đã đăng ký và đã được cấp giấy phép này được viết dưới dạng những câu hỏi và đáp dễ hiểu. Dạng “ngôn ngữ dễ hiểu” này đang được sử dụng ngày càng nhiều trong các tài liệu của chính quyền để giúp cho người sử dụng biết được các quy định nhanh chóng và hiểu chúng dễ dàng. Phần chi tiết thêm vào, đặc tính của hình thức câu hỏi và trả lời, cũng làm tăng thêm sự nhất quán trong cách diễn dịch lẫn sự bắt buộc tuân thủ và giảm sự lằng lằng cũng như hiểu sai tác dụng. DFPS tiên liệu rằng các tiêu chuẩn càng dễ đọc và dễ hiểu bao nhiêu thì mức độ tuân thủ các tiêu chuẩn ấy càng cao bấy nhiêu.

### Độc giả

Những tiêu chuẩn này được viết cho người chăm sóc chính hay người điều hành nhà trẻ được đề cập là "quý vị", và các biến thể của từ này như là "tôi" hay "của tôi". Người chăm sóc chính nêu câu hỏi. DFPS hay Cơ quan cấp giấy phép được đề cập là "chúng tôi" (chủ từ) và các biến thể của từ này là "của chúng tôi" hay "chúng tôi" (túc từ.) DFPS trả lời các câu hỏi của người chăm sóc chính.

### Mục lục và chú dẫn

Hình thức ngôn ngữ dễ hiểu cho phép chúng tôi phân chia các tiêu chuẩn tối thiểu thành các phần nhỏ theo tiêu đề. Phần mục lục và chú dẫn sẽ giúp quý vị xác định và nhanh chóng tìm thấy các tiêu đề trong ấn bản này. Đặc tính này đặc biệt hữu ích trong ấn bản điện tử có thể trên website của chúng tôi tại địa chỉ [www.dfps.state.tx.us/Child\\_Care/About\\_Child\\_Care\\_Licensing](http://www.dfps.state.tx.us/Child_Care/About_Child_Care_Licensing). Quý vị có thể chia sẻ ấn bản này với các phụ huynh và những người liên quan khác bằng cách giới thiệu họ vào website của chúng tôi hay cung cấp cho họ một bản sao.

### Phần phụ lục

Các phụ lục, có thể được tìm thấy ở phần sau của ấn bản này, cung cấp các thông tin hỗ trợ được đề cập trong các tiêu chuẩn chẳng hạn như các trích dẫn luật (Bộ luật Gia đình Texas và Bộ luật Hình sự Texas) hay các quy định của Bộ luật Hành chính Texas.

## Cách thực hiện tốt nhất

Một đặc điểm khác mà chúng tôi hy vọng quý vị sẽ thấy hữu ích là những cách thực hiện tốt nhất được mô tả qua đoạn văn bản đóng khung. Những cách thực hiện tốt nhất có thể cung cấp thông tin liên quan đến sức khỏe, sự an toàn và lành mạnh của trẻ em vượt quá tiêu chuẩn tối thiểu, và đưa ra phương thức hữu ích cho nhà cung cấp dịch vụ và cha mẹ, hoặc trình bày cơ sở hợp lý của tiêu chuẩn tối thiểu này. Quý vị có thể chọn nếu quý vị muốn tận dụng những cách thực hiện tốt nhất này; tuy nhiên, quý vị không bị bắt buộc phải tuân theo hay thi hành những điều này.

## Cập nhật xuất bản phẩm

Thay đổi sẽ được tiến hành định kỳ theo các tiêu chuẩn tối thiểu. Những người được cấp giấy phép hành nghề sẽ được thông báo về những thay đổi này bằng mail thông qua một gói sửa đổi. Gửi một gói sửa đổi, thay vì in lai toàn bộ tài liệu mỗi khi có sự thay đổi, sẽ tiết kiệm thời gian, chi phí và đảm bảo cho bạn nhận được những thông tin mới nhất. Những gói sửa đổi nhỏ bao gồm các trang thay thế đã được cập nhật và một thư báo mô tả những thay đổi. Chúng tôi đề nghị bạn bỏ đi các trang cũ trong tài liệu của bạn và thay thế chúng bằng các trang được thay thế. Thỉnh thoảng chúng tôi sẽ cập nhật tài liệu để đưa những nội dung đã được sửa lại vào. Khi việc này xảy ra, ngày cập nhật và màu sẽ thay đổi, giúp cho việc xác định phiên bản mới nhất về những tiêu chuẩn tối thiểu được dễ dàng. Lúc nào bạn cũng có thể tìm thấy thông tin về những thay đổi mới đây trên website của chúng tôi hoặc liên hệ với văn phòng cấp phép ở địa phương.

Hãy xem các tài liệu sau đây để biết thêm thông tin về những cách thực hiện tốt nhất trong chăm sóc trẻ:

### ***Chăm sóc Trẻ Khỏe mạnh Texas***

Văn phòng Điều phối Chương trình cho Trẻ em và Thanh niên

Ủy ban Dịch vụ Con người và Sức khỏe Texas

4900 North Lamar

Austin, Texas 78751

Internet website: <http://www.healthychildcaretexas.org/index.htm>

### ***Developmentally Appropriate Practice in Early Childhood Programs (Chương trình Phát triển Thích ứng cho Trẻ em Thời thơ ấu)***

National Association for the Education of Young Children (NAEYC)

(Hội Giáo dục Thiếu niên Quốc Gia)

1313 L Street, NW, Suite 500

Washington, DC 20005

Internet website: <http://www.naeyc.org/>

### ***Caring for Our Children, National Health and Safety Performance Standards: Guidelines for Out-of-Home Child Care, Second Edition (Chăm sóc Con em Chúng ta, Các Tiêu chuẩn Thực hiện An toàn và Sức khỏe Quốc gia: Hướng dẫn Chăm sóc Trẻ Ngoài nhà, Xuất bản lần thứ hai)***

American Academy of Pediatrics (AAP)

(Hàn lâm viện Nhi khoa Hoa Kỳ)



141 Northwest Point Boulevard  
Elk Grove Village, IL 60009-0747  
Internet website: <http://www.aap.org/>

***Handbook for Public Playground Safety (Cẩm nang An toàn cho Sân chơi Công cộng)***

U.S. Consumer Product Safety Commission (CPSC)  
(Ủy ban An toàn Sản phẩm Tiêu dùng Hoa Kỳ)  
4330 East West Highway  
Bethesda, MD 20814  
Internet website: <http://cpsc.gov/>

***National Program for Playground Safety (Chương trình Quốc gia về Sân chơi An toàn)***

School of Health, Physical Education & Leisure (HPELS. WRC 205)  
(Trường Y tế, Giáo dục Thể chất & Dịch vụ Nhân rỗi)  
University of Northern Iowa  
Cedar Falls, IA 50614-0618  
Internet website: <http://www.uni.edu/playground>

***The Creative Curriculum for Early Childhood (Chương trình Giảng dạy Sáng tạo cho Trẻ em Thời thơ ấu)***

Các tác giả đóng góp Marilyn Goldhammer và Laura J Colker  
Do Teaching Strategies, Inc. xuất bản.  
Công ty Chiến lược Giảng dạy (Teaching Strategies, Inc.)  
P.O. Box 42243  
Washington, D.C.  
Website trên Internet: <http://www.teachingstrategies.com/>

***Texas Child Care (Chăm sóc Trẻ tại Texas)***

Do Texas Workforce Commission xuất bản  
P.O. Box 162881  
Austin, Texas 78716-2881  
Website trên Internet : <http://www.childcarequarterly.com/>



## Duy trì sự tuân thủ quy định ở nhà trẻ đã được cấp giấy phép

Điều cốt yếu là quý vị và người chăm sóc giúp quý vị ý thức được bốn khía cạnh căn bản sau đây trong nỗ lực của Cơ quan Cấp phép Hành nghề nhằm bảo vệ trẻ em trong việc chăm sóc chúng và giúp quý vị tuân thủ luật lệ, quy định và các tiêu chuẩn:

1. **Thanh tra:** Mọi lĩnh vực hoạt động của ban điều hành nhà trẻ sẽ được đánh giá để xem có phù hợp với các quy định tiêu chuẩn tối thiểu không trong quá trình thanh tra việc điều hành. Tầm quan trọng của việc thanh tra này là để ngăn ngừa những rủi ro có thể xảy ra cho trẻ em trong việc chăm sóc chúng. Tất cả ban điều hành nhà trẻ đều được ấn định một kế hoạch theo dõi riêng dựa trên quá trình tuân thủ của nhà trẻ đó:

**Kế hoạch 1** — Việc thanh tra được thực hiện 3 – 5 tháng một lần đối với những ban điều hành đã nhiều lần biểu hiện những thiếu sót nhưng không mang lại rủi ro tức thời cho trẻ, còn quá mới chưa thể lập được hồ sơ theo dõi việc tuân thủ, hay đã thực hiện những cố gắng chưa đúng mức để sửa chữa những thiếu sót.

**Kế hoạch 2** — Việc thanh tra được thực hiện 6 – 9 tháng một lần đối với những ban điều hành đã có một vài thiếu sót nhưng không mang lại rủi ro tức thời cho trẻ em, và đã sửa chữa kịp thời.

**Kế hoạch 3** — Việc thanh tra được thực hiện 10 – 12 tháng một lần đối với những ban điều hành luôn tuân thủ quy định hay có ít thiếu sót đã được sửa chữa nhanh chóng.

**Các thiếu sót:** Trong quá trình thanh tra, nếu nhân viên của Cơ quan Cấp phép Hành nghề thấy ban điều hành nhà trẻ không đạt được tiêu chuẩn tối thiểu trong một số lĩnh vực cụ thể nào đó, các lĩnh vực này sẽ được thảo luận với quý vị hay người chăm sóc thay thế cho quý vị nếu quý vị vắng mặt. quý vị sẽ được tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật về lĩnh vực khó khăn đó. Nếu thiếu sót được ghi vào biên bản, thì thời hạn quy định để sửa chữa thiếu sót đó cũng sẽ được thông báo cho quý vị. Quý vị hay người chăm sóc thay thế cho quý vị sẽ được yêu cầu ký tên vào biên bản theo dõi. Ký tên vào biên bản chỉ có nghĩa là quý vị đã ý thức được vấn đề đang tường trình và hoàn toàn không ám chỉ rằng quý vị đồng ý với sự bất lỗi này. Hãy trao đổi những điểm bất đồng và mối quan tâm của quý vị với đại diện của Cơ quan Cấp phép Hành nghề. Nếu những mối quan tâm của quý vị không được giải quyết, hãy yêu cầu một cuộc kiểm tra hành chính.

2. **Hỗ trợ Kỹ thuật:** Một trong những công việc của Cơ quan Cấp phép Hành nghề là tư vấn cho những người xin giấy phép hành nghề và những người đã có giấy phép về vấn đề đáp ứng và duy trì sự tuân thủ các tiêu chuẩn của Cơ quan Cấp phép Hành nghề, và đạt được thành quả xuất sắc của chương trình.
3. **Điều tra về Biên bản Tường trình:** Khi một biên bản tường trình được cho là sách nhiễu hay bỏ qua, một thiếu sót trong việc đáp ứng tiêu chuẩn, hay sự vi phạm luật lệ, Cơ quan Cấp phép Hành nghề phải điều tra và phải thông báo cho quý vị hay người chăm sóc thay thế cho quý vị biết về việc điều tra này, và tường trình kết quả của việc điều tra bằng văn bản trong thời hạn quy định.

*(còn tiếp)*

#### 4. Quyền/Quyền lợi của Quý vị:

**Miễn trừ và Thay đổi Hình thức:** Nếu quý vị không thể tuân thủ một tiêu chuẩn vì lý do kinh tế, hoặc có lý do chính đáng để thực hiện mục đích của tiêu chuẩn theo một cách khác, quý vị có thể yêu cầu được miễn trừ hay thay đổi hình thức của tiêu chuẩn đó. Yêu cầu đại diện Cơ quan Cấp phép Hành nghề giải thích về quy trình này.

**Kiểm tra Hành chính:** Nếu quý vị không đồng ý với quyết định hay hành động của đại diện Cơ quan Cấp phép Hành nghề, quý vị có thể yêu cầu một cuộc kiểm tra hành chính. Đây là nơi giải quyết các bất đồng với hành động của Cơ quan Cấp phép Hành nghề. Thông thường, một giám sát viên được chỉ định xem xét lại trường hợp của quý vị.

Điều quan trọng là quý vị phải hiểu rõ mục đích của các Tiêu chuẩn Tối thiểu và các lý do thanh tra của đại diện Cơ quan Cấp phép Hành nghề. Đừng ngần ngại nêu thắc mắc với viên chức Cơ quan Cấp phép Hành nghề – người sẽ giúp quý vị hiểu tất cả các hành động của Cơ quan Cấp phép Hành nghề và những lựa chọn của quý vị. Quý vị có thể truy tìm thông tin về các tiêu chuẩn hay các thủ tục cấp giấy phép hành nghề bằng cách gọi số điện thoại miễn phí của chúng tôi, 1-800-862-5252 hoặc vào website của chúng tôi tại địa chỉ [www.dfps.state.tx.us](http://www.dfps.state.tx.us).

## Duy trì sự tuân thủ quy định ở nhà trẻ đăng kí

Điều cốt yếu là quý vị ý thức được bốn khía cạnh căn bản sau đây trong nỗ lực của Cơ quan Cấp phép Hành nghề nhằm bảo vệ trẻ em trong việc chăm sóc chúng và giúp quý vị tuân thủ luật lệ, quy định và các tiêu chuẩn:

1. **Thanh tra:** Mọi lĩnh vực hoạt động của ban điều hành nhà trẻ sẽ được đánh giá để xem có phù hợp với các quy định tiêu chuẩn tối thiểu không trong quá trình thanh tra việc điều hành. Tầm quan trọng của việc thanh tra này là để ngăn ngừa những rủi ro có thể xảy ra cho trẻ em trong việc chăm sóc chúng. Tất cả ban điều hành nhà trẻ đều được ấn định một kế hoạch theo dõi riêng dựa trên quá trình tuân thủ của nhà trẻ đó:

**Kế hoạch 1** — Việc thanh tra được thực hiện 10 – 12 tháng một lần đối với những ban điều hành đã nhiều lần biểu hiện những thiếu sót nhưng không mang lại rủi ro tức thời cho trẻ, còn quá mới chưa thể lập được hồ sơ theo dõi việc tuân thủ, hay đã thực hiện những cố gắng chưa đúng mức để sửa chữa những thiếu sót.

**Kế hoạch 2** — Việc thanh tra được thực hiện 22 – 24 tháng một lần đối với những ban điều hành đã có một vài thiếu sót nhưng không mang lại rủi ro tức thời cho trẻ em, và đã sửa chữa kịp thời.

**Kế hoạch 3** — Việc thanh tra được thực hiện 34 – 36 tháng một lần đối với những ban điều hành luôn tuân thủ quy định hay có ít thiếu sót đã được sửa chữa nhanh chóng.

**Các thiếu sót:** Trong quá trình thanh tra, nếu nhân viên của Cơ quan Cấp phép Hành nghề thấy ban điều hành nhà trẻ không đạt được tiêu chuẩn tối thiểu trong một số lĩnh vực cụ thể nào đó, các lĩnh vực này sẽ được thảo luận với quý vị hay người chăm sóc thay thế cho quý vị nếu quý vị vắng mặt. quý vị sẽ được tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật về lĩnh vực khó khăn đó. Nếu thiếu sót được ghi vào biên bản, thì thời hạn quy định để sửa chữa thiếu sót đó cũng sẽ được thông báo cho quý vị. Quý vị hay người chăm sóc thay thế cho quý vị sẽ được yêu cầu ký tên vào biên bản theo dõi. Ký tên vào biên bản chỉ có nghĩa là quý vị đã ý thức được vấn đề đang tường trình và hoàn toàn không ám chỉ rằng quý vị đồng ý với sự bất lỗi này. Hãy trao đổi những điểm bất đồng và mối quan tâm của quý vị với đại diện của Cơ quan Cấp phép Hành nghề. Nếu những mối quan tâm của quý vị không được giải quyết, hãy yêu cầu một cuộc kiểm tra hành chính.

2. **Hỗ trợ kỹ thuật:** Một trong những công việc của Cơ quan Cấp phép Hành nghề là tư vấn cho những người xin giấy phép hành nghề và những người đã có giấy phép về vấn đề đáp ứng và duy trì sự tuân thủ các tiêu chuẩn của Cơ quan Cấp phép Hành nghề, và đạt được thành quả xuất sắc của chương trình.
3. **Điều tra về biên bản tường trình:** Khi một biên bản tường trình được cho là sách nhiễu hay bỏ qua, một thiếu sót trong việc đáp ứng tiêu chuẩn, hay sự vi phạm luật lệ, Cơ quan Cấp phép Hành nghề phải điều tra và phải thông báo cho quý vị hay người chăm sóc thay thế cho quý vị biết về việc điều tra này, và tường trình kết quả của việc điều tra bằng văn bản trong thời hạn quy định.

4. **Quyền/Quyền lợi của quý vị:**

**Miễn trừ và thay đổi hình thức:** Nếu quý vị không thể tuân thủ một tiêu chuẩn vì lý do kinh tế, hoặc có thể đáp ứng mục đích của tiêu chuẩn theo một cách khác, quý vị có thể yêu cầu được miễn trừ hay thay đổi hình thức của tiêu chuẩn đó. Yêu cầu đại diện Cơ quan Cấp phép Hành nghề giải thích về quy trình này.

**Kiểm tra hành chính:** Nếu quý vị không đồng ý với quyết định hay hành động của đại diện Cơ quan Cấp phép Hành nghề, quý vị có thể yêu cầu một cuộc kiểm tra hành chính. Đây là nơi giải quyết các bất đồng với hành động của Cơ quan Cấp phép Hành nghề. Thông thường, một giám sát viên được chỉ định xem xét lại trường hợp của quý vị.

Điều quan trọng là quý vị phải hiểu rõ mục đích của các Quy định Tiêu chuẩn Tối thiểu và các lý do thanh tra của đại diện Cơ quan Cấp phép Hành nghề. Đừng ngần ngại nêu thắc mắc với viên chức Cơ quan Cấp phép Hành nghề – người sẽ giúp quý vị hiểu tất cả các hành động của Cơ quan Cấp phép Hành nghề và những lựa chọn của quý vị. Quý vị có thể truy tìm thông tin về các tiêu chuẩn hay các thủ tục cấp giấy phép hành nghề bằng cách gọi số điện thoại miễn phí của chúng tôi, 1-800-862-5252 hoặc vào website của chúng tôi tại địa chỉ [www.dfps.state.tx.us](http://www.dfps.state.tx.us).

## Quản trị hành chính

### §747.101

#### Mục đích của chương này là gì?

*Phụ chương A, Mục đích và Định nghĩa*

*Ngày 01/09/03*

Mục đích của chương này là đề ra các tiêu chuẩn tối thiểu áp dụng cho các nhà giữ trẻ.

### §747.103

#### Một số đại danh từ mang ý nghĩa gì khi được sử dụng trong chương này?

*Phụ chương A, Mục đích và Định nghĩa*

*Ngày 01/09/03*

Những từ sau đây có ý nghĩa như sau khi được dùng trong chương này:

- (1) Tôi, của tôi, quý vị, và của quý vị — Người được cấp phép hành nghề, là người chăm sóc chính trong một nhà trẻ có giấy phép hay có đăng ký, trừ phi được quy định với nghĩa khác.
- (2) Chúng tôi (chủ từ), chúng tôi (túc từ), của chúng tôi, và Cơ quan Cấp phép Hành nghề — Cơ quan Cấp phép Hành nghề thuộc Sở Dịch vụ Quy định và Bảo vệ Tiểu bang Texas.

### §747.105

#### Một số từ và thuật ngữ có ý nghĩa gì khi được dùng trong chương này?

*Phụ chương A, Mục đích và Định nghĩa*

*Ngày 01/09/03*

Những từ và thuật ngữ sử dụng trong chương này có ý nghĩa được gán cho chúng theo điều §745.21 của tiêu đề này (liên quan đến Các từ và thuật ngữ sau đây có nghĩa gì khi được dùng trong chương này?), trừ phi được gán cho một ý nghĩa khác trong phần này hay trừ ngữ cảnh bản chỉ rõ một nghĩa khác. Ngoài ra, những từ và thuật ngữ sau đây có ý nghĩa như sau trừ khi ngữ cảnh chỉ rõ nghĩa khác:

- (1) **Không gian sinh hoạt** — Chỗ hay phòng dành cho sinh hoạt của trẻ, bao gồm những nơi tách biệt khỏi phòng học của trẻ.
- (2) **Các nhiệm vụ thư ký và hành chính** — Các nhiệm vụ liên quan đến việc quản trị cơ sở, chẳng hạn như làm sổ kế toán, ghi danh trẻ em gia nhập, trả lời điện thoại, và thu lệ phí.
- (3) **Nhập học** — Quá trình gia nhập của một đứa trẻ vào nhà giữ trẻ. Ngày gia nhập là ngày đầu tiên đứa trẻ thật sự có mặt tại nhà trẻ.
- (4) **Người lớn** — Một người từ 18 tuổi trở lên.
- (5) **Ngoài giờ học** — Thời gian trước và sau giờ học, và những ngày trường không mở cửa, chẳng hạn như ngày nghỉ lễ, kỳ nghỉ hè, và những ngày các giáo viên bận nhiệm vụ khác.

*(còn tiếp)*

- (6) **Chương trình chăm sóc thay thế** — Một chương trình trong đó không có trẻ em nào được chăm sóc nhiều hơn năm ngày liên tiếp, và không có trẻ em nào được chăm sóc quá 15 ngày trong một tháng theo lịch, bất kể thời gian của mỗi lần lưu lại.
- (7) **Có mặt** — Khi nói đến sự có mặt của một đứa trẻ, là nói đến sự hiện diện thể chất của đứa trẻ đó trong chương trình của nhà trẻ vào bất cứ ngày nào hay thời gian nào được đề cập đến, khác biệt với việc ghi danh của một đứa trẻ vào nhà giữ trẻ.
- (8) **Ghế treo đàn hồi trẻ em** — Ghế treo đàn hồi trẻ em cho phép bé nhún nhảy khi được đặt trong ghế ngồi có “dây đàn hồi” nâng đỡ treo ở lối ra vào.
- (9) **Xe tập đi cho em bé** — Xe tập đi cho bé cho phép bé ngồi bên trong, xe được trang bị với bánh xe nhỏ ở dưới và di chuyển trên sàn nhà.
- (10) **Ghế nhún** — Một ghế ngồi đung đưa hay nhún nhảy được theo cử động của bé hay theo hoạt động điều khiển bằng pin. Loại trang bị này được thiết kế cho bé dùng từ lúc sơ sinh đến khi em bé có thể tự ngồi dậy được.
- (11) **Người chăm sóc** — Người có nhiệm vụ giám sát, hướng dẫn, và bảo vệ một đứa trẻ. Như được dùng trong chương này, thuật ngữ này có nghĩa là một người hội đủ các điều kiện tối thiểu về giáo dục, kinh nghiệm làm việc, và được huấn luyện đầy đủ thỏa mãn các đòi hỏi theo Phụ chương D của chương này (liên quan đến Nhân sự).
- (12) **Các hoạt động do người chăm sóc đề ra** — Các hoạt động được hướng dẫn hay lựa chọn bởi người chăm sóc.
- (13) **Giấy chứng nhận chuyên môn chăm sóc trẻ** — Một chứng chỉ được cấp cho người làm việc trực tiếp với trẻ em; dựa vào khả năng được đánh giá trong một số lĩnh vực về chăm sóc và phát triển trẻ em.
- (14) **Người cứu mạng được kiểm nhận** — Một người được huấn luyện bởi một huấn luyện viên đủ tiêu chuẩn về việc cứu mạng và về an toàn dưới nước, từ một tổ chức được công nhận nơi cấp chứng chỉ chứng nhận đã hoàn tất thành công việc huấn luyện. Chứng chỉ không cần phải ghi rõ thuật ngữ "cứu mạng", nhưng người được cấp giấy phép phải có đủ khả năng cho thấy chứng chỉ đại diện cho loại huấn luyện đã mô tả.
- (15) **Nhà giữ trẻ** — một nhà trẻ đã đăng ký hay được cấp giấy phép hành nghề, như đã quy định trong điều §747.109 của tiêu đề này (liên quan đến Thế nào là nhà trẻ đã đăng ký?) hoặc điều §747.111 của tiêu đề này (liên quan đến Thế nào là nhà trẻ đã được cấp giấy phép hành nghề?). Thuật ngữ này bao gồm chương trình, toà nhà, vùng đất, cơ sở vật chất và trang thiết bị.
- (16) **Địa điểm giữ trẻ** — địa chỉ đường của một nhà trẻ và mảnh đất toà nhà tọa lạc ở đó.
- (17) **Chương trình giữ trẻ** — Các dịch vụ và sinh hoạt được cung cấp bởi một nhà giữ trẻ.
- (18) **Giấy chứng nhận chuyên môn về phát triển trẻ em** — Một chứng chỉ được cấp cho nhân viên làm việc trực tiếp với trẻ em, dựa trên khả năng được đánh giá trong một số lĩnh vực về chăm sóc và phát triển trẻ em.
- (19) **Các hoạt động được trẻ em đề ra** — Các hoạt động do trẻ tự quyết định lựa chọn, và thúc đẩy sự độc lập của trẻ. Các hoạt động do trẻ đề nghị đòi hỏi trang bị, vật liệu, và đồ tiếp liệu phải ở trong tầm với của một đứa trẻ.

(còn tiếp)



- (20) **Hệ thống ghế ngồi an toàn trên xe cho trẻ em** — Một hệ thống đai giữ ghế ngồi trên xe cho em bé hay trẻ em hội đủ tiêu chuẩn của liên bang quy định cho hệ thống đai giữ được kiểm nghiệm khi xe bị đụng như đã được đề ra bởi Cơ quan Quản lý An toàn Giao thông Xa lộ Quốc gia.
- (21) **Đòn phạt** — Sự chịu đựng đau đớn về thể xác của đứa trẻ như một phương tiện để kiểm soát hành vi của chúng. Hình phạt này gồm có, nhưng không hạn chế trong đó, phát tay vào đít, đánh, tát, đập, hay đánh nhẹ một đứa trẻ
- (22) **Các sinh hoạt sáng tạo** — Các sinh hoạt khuyến khích trẻ sử dụng trí tưởng tượng của mình. Các sinh hoạt sáng tạo gồm có, nhưng không giới hạn ở những việc này, đóng kịch, sắp hình khối, truyện và sách, sinh hoạt thiên nhiên và khoa học, và các sinh hoạt âm nhạc và nghệ thuật.
- (23) **Bệnh nặng** — Một căn bệnh cần sự chăm sóc ngay lập tức của chuyên gia y tế.
- (24) **Ngày** — Ngày theo lịch, trừ phi được đề cập với ý nghĩa khác đi.
- (25) **Sự ghi danh gia nhập**— Danh sách tên hay số lượng trẻ em được nhận vào sinh hoạt tại một nhà trẻ trong một thời gian được đề cập nào đó; số lượng trẻ em ghi danh vào một nhà trẻ có thể thay đổi với số lượng trẻ em có mặt thật sự vào một ngày được đề cập nào đó.
- (26) **Thiết bị cản trở** — Một bộ phận hay nhiều bộ phận cấu thành trên một thiết bị tạo thành một góc hay một lỗ hổng có thể giữ lại đầu của một đứa trẻ do kích cỡ nhỏ không cho thân hình đứa trẻ qua lọt hay vừa đủ rộng cho thân hình của một đứa trẻ qua lọt, nhưng không đủ rộng để cho phép đầu của một đứa trẻ qua lọt.
- (27) **Tham quan** — Các sinh hoạt tổ chức cách xa nơi nhà giữ trẻ.
- (28) **Phục vụ thức ăn** — Việc chuẩn bị hay phục vụ bữa ăn chính hay bữa ăn dặm.
- (29) **Thường xuyên** — Hơn hai lần trong giai đoạn 30 ngày.
- (30) **Rác** — Thức ăn thừa hay những thứ khi bị hư bốc ra mùi khó chịu hoặc lôi cuốn các loài gặm nhấm, côn trùng, và những sâu bọ khác.
- (31) **Sinh hoạt nhóm** — Các hoạt động cho phép trẻ em tương tác với nhau trong một nhóm gồm ít hay nhiều trẻ em. Sinh hoạt nhóm bao gồm, nhưng không hạn chế, việc kể chuyện, trò chơi ngón tay, trưng bày và phát biểu, các trò chơi có tổ chức và ca hát.
- (32) **Chuyên gia chăm sóc sức khỏe** — Bác sĩ có giấy phép hành nghề, y tá có giấy phép hành nghề hay có đăng ký, hoặc các nhân viên y tế khác có giấy hành nghề chuyên cung cấp việc chăm sóc y tế phòng ngừa tổng quát, chẩn bệnh, hay chữa trị cho trẻ em. Loại chuyên gia này không bao gồm các bác sĩ y khoa hay nhân viên y tế nơi việc chích ngừa và chống chỉ định việc chích ngừa nằm ngoài phạm vi của việc hành nghề theo giấy phép được cấp, chẳng hạn như các bác sĩ chỉnh xương nắn gân, người chữa theo phép vị lượng đồng căn, bác sĩ về chân; hay những người hành nghề y tế không được cấp phép hành nghề tại Hoa Kỳ.
- (33) **Sinh hoạt cá nhân** — Cơ hội cho trẻ làm việc tự lập hay xa cách nhóm trẻ khác, nhưng được giám sát.
- (34) **Em bé** — Một đứa trẻ từ sơ sinh đến 17 tháng tuổi.

(còn tiếp)

- (35) **Nhiệm vụ lau chùi và bảo dưỡng** — Cần phải có các dịch vụ bao gồm lau chùi và bảo trì này để chương trình chăm sóc trẻ em được tiếp tục tốt đẹp. Lau chùi và bảo dưỡng bao gồm những nhiệm vụ như làm sạch thảm, chùi rửa giường trẻ em, quét rác, và hút bụi, hay lau sàn nhà nơi trẻ em được chăm sóc.
- (36) **Môi trường tự nhiên** — Khung cảnh tự nhiên hay bình thường đối với tất cả trẻ em cùng một nhóm tuổi bất kể khỏe mạnh hay thiếu năng. Ví dụ, nhóm tự nhiên cho trẻ đi chập chững bị thiếu năng sẽ là nhóm chơi hay nhà giữ trẻ hoặc bất cứ khung cảnh nào hiện hữu cho trẻ đi chập chững không bị thiếu năng.
- (37) **Huấn luyện trước khi phục vụ** — Việc huấn luyện cung cấp cho một người trước đó không có kinh nghiệm chuyên môn về việc chăm sóc trẻ và chưa nhận được sự huấn luyện thích hợp nào trong các lĩnh vực chuyên biệt khác.
- (38) **Bình sữa được có giá đỡ** — Một bình sữa được nâng bởi một vật chống chứ không phải bằng tay của đứa trẻ hay của người lớn bởi vì đứa trẻ còn nhỏ quá không thể giữ bình sữa được.
- (39) **Thường kỳ** — Trên căn bản định kỳ, được dự trù trước,
- (40) **Đai an toàn** — Dây đai ngang bụng và vai được trang bị như một thiết bị chính trên xe hoặc lắp thêm vào xe.
- (41) **Trẻ đến tuổi đi học** — Trẻ được năm tuổi trở lên, và sẽ đi học tại nhà trẻ hay tại nơi khác vào tháng Tám hay tháng Chín của năm đó.
- (42) **Khu vực ít sử dụng** — Khu vực không sử dụng thường xuyên cho các sinh hoạt của trẻ, chẳng hạn như phòng tắm, hành lang, phòng chứa đồ, chỗ nấu ăn của nhà bếp, hồ bơi, và nhà kho.
- (43) **Nhu cầu chăm sóc đặc biệt** — Một đứa trẻ có nhu cầu chăm sóc đặc biệt là một đứa trẻ có bệnh trạng về cơ thể, sự phát triển, tác phong, hay tình trạng cảm xúc và đứa trẻ đó cũng cần có sự trợ giúp vượt khỏi sự đòi hỏi thông thường của một đứa trẻ thực hiện các công việc trong phạm vi điển hình của sự phát triển, bao gồm nhưng không hạn chế vào việc này, sự chuyển động cơ bắp lớn và/hoặc nhỏ, sự học hỏi, nói chuyện, giao thiệp, tự giúp, xã hội, cảm xúc, nhìn, nghe và thở.
- (44) **Quan chức cứu hỏa tiểu bang hay địa phương** — Một viên chức cứu hỏa được chỉ định bởi chính quyền thành phố, quận hay tiểu bang.
- (45) **Viên chức vệ sinh tiểu bang hay địa phương** — Một viên chức vệ sinh được chỉ định bởi chính quyền thành phố, quận hay tiểu bang.
- (46) **Trẻ đi chập chững** — Một đứa trẻ từ 18 cho đến 35 tháng tuổi.
- (47) **Phòng ngừa chung** — Một phương pháp kiểm soát sự nhiễm trùng ở máu và một số chất dịch cơ thể của con người phải được đối phó nếu biết các chất đó đã bị nhiễm siêu vi HIV, HBV, và những mầm bệnh truyền qua máu.
- (48) **Sinh hoạt dưới nước** — Liên quan đến việc sử dụng hồ tắm, hồ lội, hồ bơi, hay các bể chứa nước khác.

*Những định nghĩa phụ khác có thể được tìm thấy trong phần Phụ lục I, 40 TAC, Chương 745, Phụ chương A Tiền lệ và các Định nghĩa*

**§747.107**

**Các tiêu chuẩn tối thiểu này áp dụng cho loại ban điều hành nhà trẻ nào?**

*Phụ chương A, Mục đích và Định nghĩa  
Ngày 01/07/05*

- (a) Các tiêu chuẩn tối thiểu trong chương này áp dụng cho tất cả:
  - (1) Nhà giữ trẻ đã đăng ký với chúng tôi hay đã được chúng tôi cấp phép hành nghề chăm sóc cho 12 đứa trẻ trở xuống tại nhà của người chăm sóc trong thời gian ít hơn 24 giờ một ngày; và
  - (2) Tư gia đã đăng ký với chúng tôi trước ngày 1 tháng Chín, 2003.
- (b) Nhà chăm sóc nhóm trẻ ban ngày được cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín, 2003, sẽ có cơ hội lựa chọn một lần hoặc được đối xử như là một nhà giữ trẻ, đối tượng của các tiêu chuẩn tối thiểu trong chương này, hoặc được đối xử như một trung tâm giữ trẻ, đối tượng của các tiêu chuẩn tối thiểu trong Chương 746 của tiêu đề này (liên quan đến Những Tiêu chuẩn Tối thiểu cho các Trung tâm Giữ trẻ).
- (c) Để được xem xét điều hành giữ trẻ tại tư gia, địa điểm cung cấp dịch vụ giữ trẻ phải có cùng một địa chỉ với địa chỉ cư ngụ của người được cấp phép, trừ khi đáp ứng được trường hợp ngoại lệ ở mục §747.111(b) của tiêu đề này (liên quan đến Thế nào là một nhà giữ trẻ được cấp giấy phép hành nghề?) .

**§747.109**

**Thế nào là một nhà giữ trẻ đã đăng ký?**

*Phụ chương A, Mục đích và Định nghĩa  
Ngày 01/09/03*

Trong một nhà giữ trẻ đã đăng ký, người chăm sóc chính đã đăng ký sẽ cung cấp dịch vụ giữ trẻ tại địa chỉ cư trú riêng của họ không quá sáu trẻ em từ sơ sinh đến 13 tuổi, và có thể cung cấp bổ sung việc chăm sóc ngoài giờ cho không quá sáu đứa trẻ học cấp một. Tổng số trẻ được chăm sóc vào bất cứ thời gian đã định nào, kể cả những đứa trẻ có liên hệ với người chăm sóc, không được quá 12 em.

**§747.111**

**Thế nào là một nhà giữ trẻ được cấp giấy phép hành nghề?**

*Phụ chương A, Mục đích và Định nghĩa  
Ngày 01/07/05*

- (a) Trong một nhà giữ trẻ đã được cấp giấy phép hành nghề, người chăm sóc chính được cấp phép sẽ cung cấp dịch vụ giữ trẻ tại địa chỉ cư trú riêng của họ cho trẻ em từ sơ sinh đến 13 tuổi, trừ khi ban điều hành nhà trẻ được cấp phép hành nghề như một nhà giữ nhóm trẻ ban ngày trước ngày 1 tháng Chín năm 2003.
- (b) Một nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề như một nhà giữ nhóm trẻ ban ngày trước ngày 1 tháng Chín năm 2003 có thể cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ tại một địa điểm khác với nơi cư trú của người chăm sóc chính, cho đến khi giấy phép này không còn hiệu lực. Địa điểm ngoài nơi cư trú của người chăm sóc chính phải tuân thủ các tiêu chuẩn tối thiểu của chương này và theo các điều kiện được xác định trong §745.373 của chương này (liên quan đến Tôi có thể có nhiều hơn một nhà trẻ được cấp phép?) nếu những điều kiện này có thể áp dụng.

*(còn tiếp)*

- (c) Tổng số trẻ được chăm sóc thay đổi theo lứa tuổi của trẻ, nhưng tổng số trẻ được chăm sóc tại một nhà giữ trẻ đã được cấp phép vào một thời gian đã định nào đó, kể cả trẻ có liên hệ với người giữ trẻ, không được vượt quá 12 em.

### §747.113

#### Ai chịu trách nhiệm về việc tuân thủ các tiêu chuẩn tối thiểu?

*Phụ chương A, Mục Dịch và Định Nghĩa*

*Ngày 01/07/05*

- (a) Nếu một nhà giữ trẻ đã được đăng ký, người giữ giấy phép phải bảo đảm việc tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn tối thiểu trong chương này, ngoại trừ các tiêu chuẩn tối thiểu quy định riêng cho các nhà giữ trẻ đã được cấp giấy phép hành nghề.
- (b) Nếu một nhà giữ trẻ đã được cấp giấy phép hành nghề, người giữ giấy phép phải bảo đảm việc tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn tối thiểu trong chương này, ngoại trừ các tiêu chuẩn quy định riêng cho các nhà giữ trẻ đã đăng ký.
- (c) Người giữ giấy phép không bị buộc phải tuân theo các tiêu chuẩn tối thiểu quy định cho các loại chương trình chăm sóc trẻ hay các hoạt động đặc biệt mà nhà giữ trẻ không cung cấp, chẳng hạn như việc vận chuyển hay hoạt động bơi lội.

## Người chăm sóc chính

### §747.201

#### Ai là người chăm sóc chính?

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông*

*Mục 1, Người chăm sóc chính*

*Ngày 01/07/05*

- (a) Người chăm sóc chính là người có thẩm quyền và trách nhiệm sau cùng trong việc điều hành tổng thể nhà giữ trẻ và tuân thủ theo các tiêu chuẩn tối thiểu này và các luật lệ quy định khi cấp phép hành nghề. Người chăm sóc chính phải là người giữ giấy phép hoạt động của nhà giữ trẻ đã đăng ký hay đã được cấp phép hành nghề, và phải sống tại nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ, trừ khi nhà đó được cấp phép hành nghề như một nhà giữ nhóm trẻ ban ngày trước ngày 1 tháng Chín năm 2003. Tham khảo §747.111 của tiêu đề này (liên quan đến Thế nào là một nhà giữ trẻ được cấp giấy phép hành nghề?).
- (b) Người giữ giấy phép hành nghề được cấp để điều hành nhà giữ một hay nhiều nhóm trẻ ban ngày trước ngày 1 tháng Chín năm 2003 phải chỉ định, theo mẫu DFPS, một người đáp ứng các phẩm chất trong §747.1101 của điều này (liên quan đến Ai phải đáp ứng các phẩm chất được quy định trong mục này?) để hoạt động như một người chăm sóc chính cho mỗi nhà giữ trẻ được cấp phép. Ngoại lệ này sẽ không được áp dụng cho một ban điều hành mà giấy phép được cấp trước ngày 1 tháng Chín năm 2003 giờ không còn hiệu lực.

### §747.203

#### Là người chăm sóc chính, Tôi có được phép để một người khác trông coi thế tôi nếu tôi không thể ở nhà suốt thời gian hoạt động không?

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông*

*Mục 1, Người chăm sóc chính*

*Ngày 01/09/03*

Có. Khi quý vị vắng mặt khỏi nhà giữ trẻ, quý vị phải chỉ định một người chăm sóc thay thế phụ trách nhà giữ trẻ. Người thay thế phải:

- (1) Biết rằng họ chịu trách nhiệm và trong thời gian bao lâu;
- (2) Biết những trách nhiệm của họ trong khi phụ trách nhà giữ trẻ;
- (3) Tiếp cận được tất cả thông tin cần thiết để liên lạc với các phụ huynh và các chính quyền tiểu bang và địa phương khi cần; và
- (4) Có thẩm quyền điều hành nhà giữ trẻ theo các tiêu chuẩn tối thiểu.

**§747.205**

**Tôi có phải hiện diện tại nhà giữ trẻ của tôi trong tất cả những giờ hoạt động không?**

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông  
Mục 1, Người chăm sóc chính  
Ngày 01/09/03*

Là người chăm sóc chính, quý vị phải thường kỳ có mặt tại nhà giữ trẻ của quý vị trong giờ hoạt động; tuy nhiên, quý vị có thể tạm thời vắng mặt trong một thời gian có giới hạn cho các kỳ nghỉ, chăm sóc gia đình ngắn hạn khi cấp cứu hay việc kinh doanh của gia đình, bị đau yếu, nằm bệnh viện hay đi khám bác sĩ, làm nhiệm vụ bồi thẩm, hoặc tham dự khóa huấn luyện, hay tham dự sinh hoạt của ngành nghề giữ trẻ.

**§747.207**

**Trách nhiệm của tôi với tư cách người chăm sóc chính là gì?**

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông  
Mục 1, Người chăm sóc chính  
Ngày 01/07/05*

Quý vị chịu trách nhiệm về những điều sau đây:

- (1) Phát triển và thi hành các chính sách điều hành của nhà giữ trẻ, theo đúng hoặc đáp ứng nhiều hơn các tiêu chuẩn tối thiểu;
- (2) Tuân thủ các tiêu chuẩn tối thiểu áp dụng cho nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề hoặc đã đăng ký, như đã quy định chi tiết trong chương này;
- (3) Bảo đảm tất cả những người phụ tá và những người chăm sóc thay thế phải tuân thủ các tiêu chuẩn tối thiểu dành cho người chăm sóc, như đã quy định chi tiết trong chương này, và giao việc cho những người này phù hợp với năng khiếu, khả năng và trình độ huấn luyện của họ;
- (4) Bảo đảm tất cả các thành viên trong gia đình tuân thủ các tiêu chuẩn tối thiểu áp dụng cho các thành viên gia đình, như đã quy định chi tiết trong chương này;
- (5) Trình báo những trường hợp nghi ngờ có sự lạm dụng, bỏ bê, và khai thác sức lao động của trẻ em theo yêu cầu của Bộ luật Gia đình Texas, điều §261.401;
- (6) Bảo đảm cha mẹ có cơ hội thăm viếng nhà giữ trẻ của quý vị bất cứ lúc nào trong suốt giờ mở cửa để quan sát con họ, việc điều hành của nhà trẻ, và các hoạt động của chương trình của nhà giữ trẻ, mà không cần phải có sự chấp thuận trước;
- (7) Khởi sự kiểm tra tư pháp lý lịch độ theo quy định trong Phụ chương F của Chương 745 dưới tiêu đề này (liên quan đến Kiểm tra tư pháp lý lịch);
- (8) Tuân thủ luật quy định về việc cấp phép hành nghề giữ trẻ, tìm thấy trong Chương 42 của Bộ luật Nguồn nhân lực, và tất cả những luật có thể áp dụng khác trong Bộ luật Hành chính Texas, kể cả các quy định tối thiểu trong chương này.

*(còn tiếp)*

*Trẻ sẽ bị nguy hiểm khi người lớn trông coi chúng không hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của họ.*

*Người chăm sóc chính có thể đi kèm với bất cứ vị phụ huynh nào đến thăm con của họ trong giờ hoạt động của nhà trẻ, dẫn đến hay đưa đi, hay có thể giới hạn thời gian cha hay mẹ này lưu lại nhà trẻ, nếu người chăm sóc chính tin rằng điều này cần thiết để bảo vệ các trẻ em đang được chăm sóc.*

**§747.209**

**Tôi có cần mua bảo hiểm về trách nhiệm không?**

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông  
Mục 1, Người chăm sóc chính  
Ngày 01/09/03*

Không. Chúng tôi không đòi hỏi quý vị phải mua bảo hiểm về trách nhiệm.

**Bắt buộc thông báo**

**§747.301**

**Tôi phải thông báo những thay đổi nào trong nhà trẻ cho Cơ quan Cấp phép Hành nghề trước khi thực hiện việc thay đổi?**

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông  
Mục 2, Bắt buộc Thông báo  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải báo cho chúng tôi bằng văn bản trước khi:

- (1) Thay đổi địa điểm;
- (2) Nới rộng hay giảm thiểu diện tích trong nhà hay ngoài nhà;
- (3) Bổ sung một hồ bơi hay vùng chứa nước thường trực khác;
- (4) Thay đổi lứa tuổi của trẻ em được chăm sóc;
- (5) Thay đổi giờ, ngày, hay tháng hoạt động;
- (6) Cung cấp dịch vụ mới có liên quan đến các tiêu chuẩn tối thiểu tìm thấy trong chương này, chẳng hạn như vận chuyển hay tổ chức các chuyến tham quan;
- (7) Tạm thời đóng cửa; hay
- (8) Ngưng hoạt động.

*Khi sự cố xảy ra hay những thay đổi được thực hiện tại nhà giữ trẻ, những điều kiện về an toàn và về y tế có thể thay đổi. Cơ quan Cấp phép Hành nghề có thể cần xác định các tiêu chuẩn tối thiểu liên quan đến các thay đổi được tuân thủ để bảo đảm sự an toàn liên tục cho trẻ em được chăm sóc.*

*Giấy phép hành nghề hay giấy chứng nhận đã đăng ký không thể mua, bán hay chuyển nhượng và chỉ có giá trị tại địa điểm/địa chỉ ghi trên giấy phép.*

**§747.303**

**Những tình huống nào khác buộc phải thông báo cho Cơ quan Cấp phép Hành nghề?**

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông  
Mục 2, Bắt buộc Thông báo  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải thông báo cho chúng tôi càng sớm càng tốt, nhưng không quá hai ngày sau khi:
- (1) Bất cứ sự việc nào khiến cho toàn thể hay một phần nhà giữ trẻ của quý vị không an toàn hay không hợp vệ sinh cho trẻ em;
  - (2) Thương tích của đứa trẻ mà quý vị đang chăm sóc cần được một chuyên gia y tế chữa trị;
  - (3) Quý vị ý thức được rằng một thành viên trong gia đình, người chăm sóc, hay một đứa trẻ mà quý vị đang chăm sóc mắc một chứng bệnh mà luật pháp đòi hỏi quý vị phải báo cho Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas (TSHS) như đã quy định trong điều 25 TAC 97, Phụ chương A (liên quan đến Việc kiểm soát bệnh truyền nhiễm);
  - (4) Chương lý quận hay hạt chấp nhận một bản cáo trạng hay thông tin liên quan đến khiếu nại chính thức kết tội một thành viên gia đình hay người chăm sóc bị cho là vi phạm bất cứ tội hình sự nào được nêu trong điều §745.651 của tiêu đề này (liên quan đến Loại tội phạm hình sự nào có thể ngăn cản không cho một người hiện diện tại cơ sở giữ trẻ?); và
  - (5) Sự xuất hiện của bất cứ tình huống nào đặt một đứa trẻ vào tình thế nguy hiểm, chẳng hạn như bỏ quên một đứa trẻ trong xe hơi hay không ngăn cản một đứa trẻ đi lang thang ra khỏi nhà giữ trẻ mà không có người trông chừng.
- (b) Quý vị phải thông báo cho chúng tôi ngay lập tức nếu một đứa trẻ chết trong khi đang được quý vị chăm sóc.

*Ví dụ về các sự cố có thể khiến cho nhà giữ trẻ của quý vị mất an toàn hoặc không lành mạnh là việc thiếu nước sử dụng, không có đồ thông cống, và bị thiệt hại do lụt lội, hỏa hoạn hay bị bão tàn phá. Thông báo cho cha mẹ của trẻ để họ có thể bảo vệ con họ trong những tình huống nguy hiểm này.*

**§747.305**

**Tôi phải thông báo cho cha mẹ của trẻ về những tình huống y tế và cấp cứu nào?**

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông  
Mục 2, Bắt buộc Thông báo  
Ngày 01/09/03*

- (a) Sau khi đảm bảo được sự an toàn của trẻ, quý vị phải thông báo cho cha mẹ của trẻ ngay sau khi đứa trẻ đó:
- (1) Bị thương tích và thương tích đó đòi hỏi sự chăm sóc y tế đặc biệt của chuyên gia y tế;
  - (2) Có dấu hiệu hay triệu chứng đòi hỏi phải rời khỏi nhà giữ trẻ như đã liệt kê trong Phụ chương R của chương này (liên quan đến Các Biện pháp Y tế);
  - (3) Ở trong bất cứ tình huống nào đặt đứa trẻ vào tình thế nguy hiểm. Ví dụ, bỏ quên một đứa trẻ trong xe hơi hay không ngăn cản một đứa trẻ đi lang thang ra khỏi nhà giữ trẻ mà không có người trông chừng; hoặc

*(còn tiếp)*

- (4) Ở trong bất cứ tình trạng nào khiến cho trẻ không an toàn, chẳng hạn như một cơn hỏa hoạn, lụt lội, hay nhà giữ trẻ bị thiệt hại do hậu quả khắc nghiệt của thời tiết.
- (b) Quý vị phải thông báo cho cha mẹ về những thương tích ít nghiêm trọng hơn khi cha mẹ đến đón các em từ nhà giữ trẻ của quý vị. Thương tích ít nghiêm trọng gồm có, nhưng không giới hạn ở đây, vết cắt hay đứt da nhỏ, trầy sướt, và vết cắn do những đứa trẻ khác cắn cần được chăm sóc y tế.
- (c) Quý vị phải thông báo cho tất cả cha mẹ của trẻ trong nhà giữ trẻ của quý vị trong vòng 48 tiếng đồng hồ khi bất cứ đứa trẻ nào được quý vị chăm sóc, người chăm sóc, hay thành viên trong gia đình mắc phải một chứng bệnh truyền nhiễm cần phải thông báo cho Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas như đã quy định trong điều 25 TAC 97, Phụ chương A (liên quan đến Việc kiểm soát bệnh truyền nhiễm).
- (d) Quý vị phải thông báo cho cha mẹ trong vòng 48 tiếng đồng hồ khi có sự bộc phát về chấy rận hay sự nhiễm trùng khác trong nhà giữ trẻ của quý vị.

*Sự liên lạc giữa người chăm sóc và cha mẹ rất cần thiết cho sự điều hành an toàn và lành mạnh của nhà giữ trẻ và cho cả cha mẹ trong khả năng đánh giá sự chăm sóc mà con em họ đang nhận được.*

## Bắt buộc niêm yết

### §747.401

#### Tôi phải niêm yết những gì nơi nhà giữ trẻ trong các giờ làm việc?

*Phụ chương B, Hành Chánh và Thông Tin  
Phân Ngạn 3, Các Yết Thị Cần Có  
03/01/06*

Quý vị phải niêm yết những yết thị sau đây ở những nơi công cộng và dễ thấy để phụ huynh và các người khác có thể nhìn thấy một cách dễ dàng trong các giờ làm việc:

- (1) Giấy phép của nhà giữ trẻ hoặc giấy đăng ký;
- (2) Thư hoặc mẫu đơn mới nhất của cơ quan kiểm tra hoặc cơ quan điều tra;
- (3) Bản thông cáo *Giữ An Toàn Cho Trẻ Em*;
- (4) Các số điện thoại nêu ra trong phân đoạn này;
- (5) Danh sách các nhân viên, như đã giải thích trong đoạn §745.21(16) của đề mục này (liên quan đến Những chữ và cụm từ này có ý nghĩa gì khi được sử dụng trong chương này?). Danh sách này phải in trên giấy có kích thước ít nhất là 8-1/2 inches và 11 inches và phải ghi rõ tên cũng như họ của mỗi nhân viên; và
- (6) Bất cứ các thông cáo nào khác cần phải niêm yết.

*Niem yết các thông tin này là một phần việc quan trọng trong việc đối thoại với các phụ huynh. Việc này cung cấp cho các phụ huynh cơ hội kiểm soát việc chăm sóc mà họ đã lựa chọn cho con mình để có quyết định thông suốt về việc tìm nơi giữ trẻ.*



**§747.403**

**Những số điện thoại nào tôi phải niêm yết và tôi phải niêm yết chúng ở đâu?**

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông  
Mục 3, Bắt buộc Niêm yết  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải niêm yết những số điện thoại sau đây:
- (1) 911 hoặc, nếu 911 không phục vụ trong vùng của quý vị, quý vị phải niêm yết những số điện thoại cho:
    - (A) Các dịch vụ y tế cấp cứu;
    - (B) Cơ quan cưỡng chế sự thi hành pháp luật; và
    - (C) Sở cứu hỏa;
  - (2) Cơ quan kiểm soát chất độc;
  - (3) Đường dây nóng về ngược đãi trẻ em DFPS;
  - (4) Điện thoại và địa chỉ trụ sở gần nhất của Cơ quan Cấp phép Hành nghề; và
  - (5) Tên, địa chỉ nhà, và số điện thoại của quý vị.
- (b) Quý vị phải niêm yết các số điện thoại kể bên mỗi máy điện thoại trong nhà giữ trẻ của quý vị. Nếu quý vị dùng điện thoại không dây hay điện thoại cầm tay, quý vị phải niêm yết các số điện thoại đó tại chỗ nổi bật trên tường gần chỗ để máy điện thoại hay trên tay cầm của điện thoại.

*Có sẵn các số điện thoại trong tầm nhìn giúp bảo đảm phản ứng/hành động nhanh chóng trong trường hợp cấp cứu.*

**Chính sách điều hành**

**§747.501**

**Tôi có phải viết ra chính sách điều hành không?**

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông  
Mục 4, Chính sách Điều hành  
Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải soạn thảo các chính sách điều hành tối thiểu về các điều sau đây:

- (1) Thủ tục giao trẻ cho người đón về;
- (2) Những tiêu chuẩn về bệnh tật và sự ngăn cản không được vào nhà trẻ;
- (3) Thủ tục cho uống thuốc, hay tường trình về việc thuốc không được cho uống;
- (4) Thủ tục giải quyết các trường hợp cấp cứu y khoa;
- (5) Những biện pháp kỷ luật và hướng dẫn;
- (6) Thú vật, nếu có;
- (7) Những thủ tục cho cha mẹ đến viếng thăm nhà giữ trẻ bất cứ lúc nào trong giờ điều hành để quan sát con họ hay xem việc điều hành nhà giữ trẻ và các chương trình sinh hoạt, mà không cần phải có sự chấp thuận trước;

*(còn tiếp)*

- (8) Những thủ tục cho cha mẹ xem bản sao các tiêu chuẩn tối thiểu và bản tường trình mới nhất về việc thanh tra nhà giữ trẻ của Cơ quan Cấp phép Hành nghề; và
- (9) Những hướng dẫn về cách cha mẹ có thể liên lạc với văn phòng của Cơ quan Cấp phép Hành nghề, đường dây nóng về ngược đãi trẻ em DFPS, và website của DFPS.

**§747.503**

**Tôi có phải cung cấp cho các bậc cha mẹ một bản sao chính sách điều hành của tôi không?**

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông  
Mục 4, Chính sách Điều hành  
Ngày 01/09/03*

Có. Cha mẹ các em phải ký tên vào hợp đồng ghi danh giữ trẻ hay vào giấy tờ tương tự khác có nêu rõ ít nhất các chính sách điều hành liệt kê trong phần này, trước ngày đưa trẻ được nhận vào nhà giữ trẻ. Quý vị phải giữ một bản sao tài liệu đã ký tên này trong hồ sơ của đứa trẻ hay tối thiểu một bản cho một gia đình, nếu các anh chị em của đứa trẻ cùng ghi danh một lúc với đứa trẻ.

*Chia sẻ các văn bản chính sách rõ ràng về hoạt động hằng ngày trong nhà giữ trẻ của quý vị sẽ giúp cha mẹ hiểu được loại dịch vụ nào con em họ sẽ nhận được, và có thể giúp tránh được sự hiểu lầm và than phiền sau này. Chính sách điều hành có thể vượt các tiêu chuẩn tối thiểu, nhưng không được mâu thuẫn.*

**§747.505**

**Tôi phải làm gì khi tôi thay đổi chính sách điều hành hay thay đổi một điều trong hợp đồng ghi danh giữ trẻ?**

*Phụ chương B, Quản trị Hành chính và Truyền thông  
Mục 4, Chính sách Điều hành  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải thông báo cho cha mẹ đứa trẻ bằng văn bản bất cứ những thay đổi nào về chính sách điều hành và hợp đồng ghi danh giữ trẻ của quý vị. Cha mẹ phải ký tên cập nhật thông tin này. Quý vị phải giữ thông tin cập nhật này trong hồ sơ của trẻ hay ít nhất một bản cho một gia đình, nếu các anh chị em của đứa trẻ đó cùng ghi danh một lúc với đứa trẻ.

## Lưu trữ hồ sơ

### Hồ sơ trẻ em

#### §747.601

##### Ai có quyền xem hồ sơ trẻ em?

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

- (a) Tất cả hồ sơ trẻ em phải được để trong tầm tay người chăm sóc trong suốt giờ hoạt động để sử dụng trong trường hợp khẩn cấp.
- (b) Cha mẹ có quyền xem hồ sơ con em họ trong buổi thảo luận có hẹn trước với người chăm sóc chính.
- (c) Tất cả hồ sơ trẻ em sẽ được xem xét và/hoặc sao lại bởi Cơ quan Cấp phép Hành nghề khi có yêu cầu trong giờ hoạt động.

*Trong thời gian đứa trẻ được chăm sóc, các sự cố có thể xảy ra đòi hỏi việc tiếp cận thông tin về đứa trẻ để bảo vệ đứa trẻ và/hoặc những đứa trẻ khác trong việc chăm sóc các em.*

#### §747.603

##### Tôi phải có những hồ sơ nào về trẻ đang được tôi chăm sóc và tôi phải giữ chúng trong bao lâu?

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải giữ những hồ sơ sau cho từng đứa trẻ đã ghi danh vào nhà giữ trẻ của quý vị:
  - (1) Hợp đồng ghi danh giữ trẻ như đã quy định trong điều §747.503 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi có phải cung cấp cho các bậc cha mẹ một bản sao chính sách điều hành của tôi không?);
  - (2) Thông tin về việc ghi danh;
  - (3) Tường trình của chuyên gia y tế về tình trạng sức khỏe của trẻ;
  - (4) Hồ sơ chích ngừa;
  - (5) Thông tin về xét nghiệm lao, nếu có;
  - (6) Kết quả khám thính giác và thị giác, nếu có; và
  - (7) Mẫu Tường trình về biến cố/bệnh tật của Cơ quan Cấp phép Hành nghề.
- (b) Những hồ sơ này phải được giữ trong nhà giữ trẻ và sẵn sàng để xem xét trong giờ hoạt động và trong thời gian ít nhất ba tháng sau ngày cuối cùng đứa trẻ được chăm sóc.

*Thông tin về trẻ không còn được chăm sóc nữa có thể cần để chứng minh sự tuân thủ các tiêu chuẩn tối thiểu hay các vấn đề về y tế và an toàn của nhà giữ trẻ.*

**§747.605**

**Thông tin ghi danh nào tôi phải thu thập từ mỗi đứa trẻ?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải thu thập ít nhất thông tin sau đây trước khi nhận chăm sóc một đứa trẻ:

- (1) Tên và ngày sinh của trẻ;
- (2) Địa chỉ và số điện thoại nhà của trẻ;
- (3) Ngày nhận trẻ vào nhà giữ trẻ;
- (4) Tên và địa chỉ của cha/mẹ hoặc cả hai;
- (5) Những số điện thoại có thể nói chuyện được với cha mẹ trong khi trẻ được chăm sóc;
- (6) Tên, địa chỉ, và số điện thoại của một cá nhân khác có trách nhiệm (bạn bè hay thân nhân) người sẽ được gọi khi không thể liên lạc được cha mẹ của trẻ;
- (7) Tên và số điện thoại của những người không phải là cha mẹ có thể đến đón trẻ;
- (8) Giấy phép chuyên chở, nếu được cung cấp;
- (9) Giấy phép dự các chuyến tham quan, nếu được cung cấp;
- (10) Giấy phép tham dự các sinh hoạt dưới nước, nếu được cung cấp;
- (11) Tên, địa chỉ, và số điện thoại của bác sĩ hay bệnh viện chăm sóc cấp cứu của trẻ;
- (12) Giấy phép chăm sóc cấp cứu và chuyên chở trẻ đến nơi chăm sóc y tế cấp cứu;
- (13) Bản tường trình về các vấn đề đặc biệt hay các nhu cầu chăm sóc đặc biệt của trẻ. Bao gồm, nhưng không hạn chế vào những điều này, sự dị ứng, các bệnh hiện có, thương tích hoặc căn bệnh nghiêm trọng trước đây, việc nằm bệnh viện trong 12 tháng vừa qua, và tất cả các loại thuốc theo toa bác sĩ đang tiếp tục sử dụng lâu dài;
- (14) Tên và số điện thoại trường học đứa trẻ được chăm sóc đang đi học; và
- (15) Giấy cho phép một đứa trẻ đang tuổi đi học được đi xe buýt hay đi bộ đến trường hay về nhà, hay được giao cho anh hay chị dưới 18 tuổi chăm sóc, nếu có.

**§747.607**

**Cha mẹ đứa trẻ có phải ký tên vào bản thông tin gia nhập không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

Có. Cha mẹ phải ký tên vào bản thông tin gia nhập trước khi quý vị nhận chăm sóc đứa trẻ. Nếu bản thông tin gia nhập gồm nhiều mẫu biểu, cha mẹ phải ký tên trên từng mẫu.

**§747.609**

**Tôi có phải cập nhật thông tin gia nhập không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

- (a) Có. Quý vị phải tiến hành thủ tục thường xuyên cập nhật thông tin gia nhập, kể cả thông tin về các nhu cầu chăm sóc đặc biệt.
- (b) Cha mẹ phải ký tên và đề ngày vào bản thông tin cập nhật. Quý vị có thể sử dụng mẫu giấy mới hay yêu cầu cha mẹ ký tắt và đề ngày vào chỗ sửa đổi trên mẫu giấy đã ký tên trước đây. Quý vị phải giữ thông tin cập nhật trong hồ sơ của đứa trẻ.

*Nhà giữ trẻ cần biết nơi liên lạc với cha mẹ và cần ý thức về tất cả những thay đổi trong việc chăm sóc mà đứa trẻ đòi hỏi. Việc cập nhật hồ sơ thường xuyên làm cho việc liên lạc giữa cha mẹ và người chăm sóc được dễ dàng. Việc này cũng bảo đảm rằng thông tin chính xác luôn có sẵn trong trường hợp khẩn cấp sao cho nhu cầu của đứa trẻ có thể được thỏa mãn.*

**§747.611**

**Tôi có cần phải có giấy chứng nhận sức khỏe của trẻ mà tôi chăm sóc không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

- (a) Giấy chứng nhận về sức khỏe là:
  - (1) Một văn bản, từ một chuyên gia y tế có giấy phép hành nghề - người đã khám bệnh cho đứa trẻ trong vòng một năm qua, nêu rõ rằng đứa trẻ đủ khả năng tham dự vào chương trình của nhà giữ trẻ;
  - (2) Một bản cam kết của cha mẹ nói rằng các chẩn đoán và chữa trị y khoa mâu thuẫn với các giáo lý và việc hành đạo của một tổ chức tôn giáo được thừa nhận mà cha mẹ đứa trẻ là người ủng hộ hay là một tín đồ; hoặc
  - (3) Một giấy chứng nhận có ký tên của cha mẹ cung cấp tên và địa chỉ của một chuyên gia y tế người đã khám bệnh cho đứa trẻ trong vòng một năm vừa qua nói rằng đứa trẻ đủ khả năng tham dự vào chương trình chăm sóc. Sau đó phải nộp giấy chứng nhận có ký tên của một chuyên gia y tế như đã quy định trong đoạn (1) của phụ mục này trong vòng 12 tháng kể từ ngày được nhận vào nhà trẻ.
- (b) Quý vị phải có giấy chứng nhận sức khỏe tại nhà giữ trẻ của quý vị, trong vòng một tuần lễ sau ngày nhận đứa trẻ vào chăm sóc, cho đứa trẻ nào không theo học trường mẫu giáo hay trường học cách xa nhà giữ trẻ.

*Thông tin về tình trạng sức khỏe rất cần thiết để bảo đảm những nhu cầu cá nhân của trẻ được thỏa mãn, trong khi bảo vệ sức khỏe và sự an toàn cho tất cả trẻ em đang chăm sóc.*

**§747.613**

**Trẻ em được tối chăm sóc phải có những chích ngừa nào?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/07/05*

Mỗi đứa trẻ đã ghi danh hay được nhận vào một nhà giữ trẻ phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu chích ngừa theo quy định của Yêu cầu Chích ngừa tại các Trường Tiểu học và Trung học và các Học viện Giáo dục Cao cấp Texas của Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas (DSHS). Yêu cầu này được áp dụng cho tất cả trẻ em trong nhà giữ trẻ từ sơ sinh đến 17 tuổi.

*Theo Viện Hàn lâm Nhi khoa Hoa Kỳ (AAP), trẻ em cần được chích ngừa thường xuyên và chích tăng cường trong thời thơ ấu. Mặc dầu các em có thể đã chích ngừa đúng theo yêu cầu vào lúc ghi danh, các em có thể bỏ lỡ việc chích ngừa theo đúng yêu cầu trong tương lai. Do nguy cơ mắc bệnh có thể chủng ngừa tăng cao trong môi trường tập thể, nên việc chích ngừa thích ứng là trách nhiệm quan trọng trong việc chăm sóc trẻ em.*

**§747.615**

**Có ngoại lệ nào trong những yêu cầu chích ngừa này không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ Sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/07/05*

Có; tuy nhiên, các ngoại lệ của việc chích ngừa phải hội đủ tiêu chuẩn quy định bởi các điều luật của Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas trong điều 25 TAC §97.62 (liên quan đến Ngoại lệ miễn tuân thủ).

**§747.617**

**Tôi có thể tìm thêm thông tin về chích ngừa ở đâu?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/07/05*

Quý vị có thể tìm thông tin này trong quy định của Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas tại điều 25 TAC Chương 97, Phụ chương B (liên quan đến Yêu cầu chích ngừa tại các trường tiểu học và trung học và các học viện cao cấp ở Texas). Quý vị có thể truy cập website Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas tại địa chỉ [www.dshs.state.tx.us/immunize](http://www.dshs.state.tx.us/immunize), hoặc quý vị có thể nhận một bản sao từ Cơ quan Cấp phép Hành nghề hay sở y tế địa phương hay tiểu bang của quý vị.

**§747.619**

**Khi nào tôi phải có hồ sơ chích ngừa của trẻ trong hồ sơ?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ Sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

Ngoại trừ được quy định khác đi trong phần này, quý vị phải có một bản sao hồ sơ chích ngừa đầy đủ của trẻ vào ngày nhận chăm sóc trẻ.

**§747.621**

**Tôi có thể nhận chăm sóc một đứa trẻ hiện chưa được chích ngừa đầy đủ không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/07/05*

Có; tuy nhiên, quý vị phải tuân thủ các điều luật về nhận trẻ tạm thời theo quy định của Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas tại điều 25 TAC §97.66 (liên quan đến Ghi danh nhập học tạm thời).

**§747.623**

**Tài liệu nào được chấp nhận làm hồ sơ chích ngừa?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/07/05*

- (a) Tài liệu có thể là hồ sơ chích ngừa bản chính hoặc bản sao. Một hồ sơ chích ngừa chính thức phải được cấp bởi một cơ quan y tế địa phương hay tiểu bang có thẩm quyền, như một sổ đăng ký, hay hồ sơ nhận từ các viên chức nhà trường kể cả hồ sơ từ một tiểu bang khác, cũng có thể chấp nhận.
- (b) Hồ sơ chích ngừa phải bao gồm:
  - (1) Tên và ngày sinh của trẻ;
  - (2) Số liều lượng và loại thuốc chích ngừa; và
  - (3) Tháng, ngày, và năm trẻ nhận được mỗi lần chích ngừa.
  - (4) Chữ ký hay con dấu của bác sĩ hoặc một chuyên gia y tế khác xác nhận hồ sơ.

**§747.625**

**Nếu hồ sơ chích ngừa của trẻ đã có trong hồ sơ của chương trình tiền mẫu giáo hay trường học không nằm trong nhà trẻ của tôi, tôi có phải lưu bản sao hồ sơ chích ngừa của trẻ trong hồ sơ của tôi không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

Đối với trẻ đang học chương trình tiền mẫu giáo hay trường học, quý vị phải có một trong các giấy tờ sau:

- (1) Bản sao hồ sơ chích ngừa hiện tại nằm trong hồ sơ của chương trình tiền mẫu giáo hay trường học mà đứa trẻ đang theo học; hoặc
- (2) Giấy chứng nhận đã ký của cha mẹ đứa trẻ nói rằng hồ sơ chích ngừa của trẻ đã đầy đủ tại chương trình tiền mẫu giáo hay trường học mà đứa trẻ đang theo học. Giấy chứng nhận phải đề ngày và ghi rõ tên, địa chỉ, và số điện thoại của chương trình tiền mẫu giáo hay trường học đã nêu trong giấy chứng nhận.

**§747.627**

**Tôi có phải giữ hồ sơ y tế và chích ngừa của những đứa trẻ tôi đang chăm sóc có liên hệ thân thuộc với tôi không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

Có. Tất cả những đứa trẻ đang chăm sóc trong giờ hoạt động, dù có liên hệ thân thuộc với quý vị hay không, phải có những hồ sơ này tại nhà giữ trẻ của quý vị.

**§747.629**

**Những trẻ em tôi đang chăm sóc có cần phải khám nghiệm lao (TB) không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

Yêu cầu khám và xét nghiệm lao thay đổi khắp tiểu bang. Nếu chi nhánh địa phương của Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas (DSHS) hay giới chức thẩm quyền y tế địa phương của quý vị yêu cầu xét nghiệm lao cho trẻ em trong vùng của quý vị, thì quý vị phải có tài liệu chứng minh mỗi đứa trẻ quý vị đang chăm sóc không bị bệnh lao. Tài liệu khám lao không bắt buộc phải có trong hồ sơ. Nếu quý vị không chắc chắn về các yêu cầu này tại vùng của quý vị, hãy liên lạc giám đốc chương trình TB tại văn phòng địa phương DSHS gần quý vị nhất.

**§747.631**

**Trẻ em trong nhà trẻ đã đăng ký của tôi có cần phải khám thính giác và thị giác không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

Không. Đạo luật Rối loạn Giao tiếp và các Giác quan Đặc biệt, Bộ luật Sức khỏe và An toàn Texas, Chương 36, không đòi hỏi việc thử nghiệm hay khám chuyên môn về các bệnh thính giác và thị giác có thể xảy ra cho trẻ ghi danh vào nhà giữ trẻ mà chúng tôi cho đăng ký.

**§747.633**

**Trẻ em trong nhà trẻ đã được cấp giấy phép hành nghề của tôi có cần phải khám thính giác và thị giác không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/07/05*

- (a) Đạo luật Rối loạn Giao tiếp và các Giác quan Đặc biệt, Bộ luật Y tế và An toàn Texas, Chương 36, đòi hỏi việc thử nghiệm hay khám chuyên môn về các bệnh thính giác và thị giác có thể xảy ra cho trẻ ở các độ tuổi và lớp nào đó. Tham khảo điều 25 TAC, Chương 37, Phụ chương C (liên quan đến Khám thính giác và thị giác), để biết thêm chi tiết về khám thính giác và thị giác. Có thể truy cập thông tin này trên Internet tại địa chỉ: [www.dshs.state.tx.us/vhs/](http://www.dshs.state.tx.us/vhs/).
- (b) Quý vị phải giữ một trong những giấy tờ sau đây tại nhà giữ trẻ đối với mỗi đứa trẻ cần phải khám nghiệm:
  - (1) Kết quả kiểm tra mắt và bệnh về mắt của từng đứa trẻ; hoặc
  - (2) Giấy xác nhận có ký tên của cha mẹ đứa trẻ nói rằng hồ sơ khám nghiệm của trẻ hiện đang được lưu trữ trong chương trình tiền mẫu giáo hay trường học đứa trẻ



đang theo học cách xa nhà giữ trẻ. Giấy xác nhận này phải được đề ngày và bao gồm tên, địa chỉ, và số điện thoại của chương trình tiền mẫu giáo hay trường học.; hoặc

- (3) Một bản khai xác nhận rằng việc khám nghiệm thính giác hay thị giác mâu thuẫn với các giáo lý và việc hành đạo của một nhà thờ hay một giáo phái mà người tham gia là một người ủng hộ hay một tín đồ.

### §747.635

**Tôi có phải lưu hồ sơ có mặt tại nhà trẻ hay số điểm danh ra vào cho trẻ mà tôi chăm sóc không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 1, Hồ sơ Trẻ em  
Ngày 01/09/03*

- (a) Có. Quý vị phải giữ hồ sơ có mặt tại nhà trẻ cho từng đứa trẻ quý vị đang chăm sóc. Quý vị có thể dùng sổ điểm danh ra vào hay hình thức ghi chú khác về thời gian hiện diện của trẻ.
- (b) Quý vị phải giữ hồ sơ có mặt tại nhà trẻ trong ba tháng trước và sẵn sàng cho Cơ quan Cấp phép Hành nghề xem xét khi yêu cầu.

## Hồ sơ tai nạn và sự cố

### §747.701

**Tôi có phải giữ hồ sơ giấy tờ về tai nạn và thương tích xảy ra tại nhà giữ trẻ của tôi không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 2, Hồ sơ Tai nạn và Sự cố  
Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải sử dụng mẫu *Tường trình Biến cố/Bệnh tật* của Cơ quan Cấp phép Hành nghề, hay mẫu trình báo khác chứa đựng ít nhất các thông tin giống nhau, để ghi lại thông tin về:

- (1) Những thương tích cần được chăm sóc y tế đặc biệt bởi một chuyên gia y tế; và
- (2) Bất cứ tình huống nào khác đặt trẻ vào tình trạng nguy hiểm, chẳng hạn như bỏ quên trẻ trong xe hay không ngăn cản trẻ đi lang thang ra khỏi nhà giữ trẻ.

### §747.703

**Tôi có thể lấy mẫu *Tường trình Biến cố/Bệnh tật* của Cơ quan Cấp phép Hành nghề tại đâu?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 2, Hồ sơ Tai nạn và Sự cố  
Ngày 01/09/03*

Quý vị có thể lấy bản sao mẫu này từ nhân viên Cơ quan Cấp phép Hành nghề hay từ website của DFPS tại địa chỉ [www.tfps.state.tx.us/child\\_care](http://www.tfps.state.tx.us/child_care).

**§747.705**

**Có cần một người nào đó từ nhà giữ trẻ của tôi ký tên vào mẫu *Tường trình Biến cố/Bệnh tật* không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 2, Hồ sơ Tai nạn và Sự cố  
Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị hay người chăm sóc thay thế của quý vị phải ký tên và điền ngày vào bản tường trình đã trình bày đầy đủ sự việc.

**§747.707**

**Tôi có phải chia sẻ bản sao mẫu *Tường trình Biến cố/Bệnh tật* với cha mẹ đứa trẻ không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 2, Hồ sơ Tai nạn và Sự cố  
Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải chia sẻ một bản sao bản tường trình với cha mẹ đứa trẻ và lấy chữ ký của họ trên bản tường trình cho thấy rằng họ đã xem bản tường trình đó và nhận một bản sao bản tường trình trong vòng 48 tiếng đồng hồ kể từ khi biến cố xảy ra.

*Việc đòi hỏi cha mẹ ký tên vào bản tường trình xác nhận rằng cha mẹ đã được thông báo về các tình huống nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự an toàn của con em họ.*

**§747.709**

**Tôi phải nộp mẫu *Trình rình Biến cố/Bệnh tật* tại đâu và tôi phải giữ lại trong bao lâu?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 2, Hồ sơ Tai nạn và Sự cố  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải giữ lại mẫu này theo hồ sơ của trẻ tại nhà giữ trẻ trong thời gian trẻ được chăm sóc và trong ít nhất ba tháng kể từ ngày cuối cùng trẻ được chăm sóc tại nhà trẻ.

**Những hồ sơ phải được lưu giữ tại nhà giữ trẻ**

**§747.801**

**Những hồ sơ nào tôi phải lưu giữ tại nhà giữ trẻ của tôi?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 3, Hồ sơ phải Lưu trữ tại Nhà giữ trẻ  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải lưu giữ và chuẩn bị sẵn sàng các hồ sơ sau đây để chúng tôi kiểm soát khi chúng tôi yêu cầu trong suốt thời gian hoạt động của nhà trẻ. Những đoạn số (10), (11), và (12) là tùy chọn, nhưng nếu có cung cấp, sẽ cho phép Cơ quan Cấp phép Hành nghề tránh được sự đánh giá hai lần các tiêu chuẩn đã được đánh giá bởi cơ quan khác của tiểu bang trong năm vừa qua:

- (1) Hồ sơ trẻ em, như đã quy định trong Phần 1 của phụ chương này (liên quan đến Hồ sơ Trẻ em);
- (2) Các hướng dẫn cho bé ăn, như đã quy định trong điều §747.2321 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi có phải thu thập các hướng dẫn bằng văn bản về việc nuôi ăn cho trẻ chưa thể ngồi ở bàn ăn được không?), nếu có thể áp dụng;

- (3) Hồ sơ về nhân viên và huấn luyện, như đã quy định trong điều §747.901 của tiêu đề này (liên quan đến Thông tin nào tôi phải giữ trong hồ sơ nhân viên của tôi?), và trong điều §747.1327 của tiêu đề này (liên quan đến Tài liệu nào tôi phải cung cấp cho Cơ quan Cấp phép Hành nghề để xác nhận đã đáp ứng yêu cầu huấn luyện?);
- (4) Bằng chứng yêu cầu DFPS kiểm tra tư pháp lý lịch, như đã quy định trong điều §747.901 của tiêu đề này;
- (5) Thực đơn, như đã quy định trong điều §747.3113 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi có phải niêm yết và duy trì thực đơn hàng ngày không?);
- (6) Hồ sơ y tế, như đã quy định trong điều §747.3605 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi phải giữ hồ sơ nào khi tôi cho một đứa trẻ đang chăm sóc uống thuốc?);
- (7) Hồ sơ chích ngừa vật nuôi, như đã quy định trong điều §747.3703 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi có phải giữ hồ sơ chích ngừa cho vật nuôi trong nhà không?), nếu có thể áp dụng;
- (8) Tài liệu an toàn hỏa hoạn và việc thực tập cấp cứu, bình cứu hỏa, máy báo khói, biểu đồ di tản khẩn cấp và tập trung sau khi di tản, như đã quy định trong điều §747.5005 của tiêu đề này (liên quan đến Các bao lâu thì tôi phải thực tập việc di tản khẩn cấp và kế hoạch tập trung sau khi di tản?), điều §747.5007 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi có phải có biểu đồ di tản khẩn cấp và các điểm liên hệ không?), điều §747.5107 của tiêu đề này (liên quan đến Cách bao lâu thì tôi phải kiểm tra và làm đầy bình cứu hỏa?), điều §747.5115 của tiêu đề này (liên quan đến Các bao lâu thì máy báo khói tại nhà trẻ của tôi phải được thử nghiệm?), và điều §747.5117 của tiêu đề này (liên quan đến Các bao lâu thì tôi phải thử nghiệm hệ thống báo khói điện tử?);
- (9) Bản tường trình, thư từ hay thông báo mới nhất về việc thanh tra của Cơ quan Cấp phép Hành nghề;
- (10) Mẫu xem xét mới nhất về việc tuân thủ chích ngừa của Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas, nếu có thể áp dụng;
- (11) Bản tường trình mới nhất của Chương trình Thực phẩm Chăm sóc Trẻ em và Người lớn (CACFP) của Sở Dịch vụ Người già và Thiếu năng Texas, nếu có thể áp dụng;
- (12) Bản tường trình mới nhất về việc thanh tra của ủy ban lao động địa phương về Nhà thầu Dịch vụ Chăm sóc Trẻ em, nếu có thể áp dụng; và
- (13) Chấp thuận bằng văn bản của quan chức cứu hỏa cho cung cấp dịch vụ chăm sóc trên hay dưới mặt đất, nếu có thể áp dụng.

### §747.803

#### Tôi phải giữ những hồ sơ này tại nhà giữ trẻ của tôi trong bao lâu?

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 3, Hồ sơ phải Lưu trữ tại Nhà giữ trẻ  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải giữ những hồ sơ này tại nhà giữ trẻ của quý vị ít nhất ba tháng kể từ ngày hồ sơ này được tạo ra, trừ phi được quy định khác đi trong các tiêu chuẩn tối thiểu này
- (b) Quý vị phải giữ hồ sơ huấn luyện ít nhất trong năm hiện tại và trọn năm huấn luyện vừa qua.

## Hồ sơ về người chăm sóc và các thành viên trong gia đình

### §747.901

#### Tôi phải lưu giữ thông tin nào trong hồ sơ cá nhân của tôi?

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 4, Hồ sơ về Người chăm sóc và các Thành viên trong Gia đình  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải lưu giữ ít nhất các thông tin sau đây tại nhà giữ trẻ cho từng người phụ tá chăm sóc và người chăm sóc thay thế, như đã quy định trong chương này:

- (1) Tài liệu trình bày ngày đầu tiên và ngày cuối cùng làm việc;
- (2) Tài liệu cho thấy người chăm sóc hội đủ điều kiện tối thiểu về tuổi tác và trình độ học vấn, nếu có thể áp dụng;
- (3) Một bản sao thẻ y tế hay giấy chứng nhận của bác sĩ xác nhận người chăm sóc không mắc bệnh lao, nếu được yêu cầu bởi chương trình TB của chi nhánh địa phương Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas hay giới chức thẩm quyền về y tế tại địa phương;
- (4) Mẫu *Giấy cam kết của người xin việc* của Cơ quan Cấp phép Hành nghề có công chứng như đã quy định trong Bộ luật Nguồn nhân lực, điều §42.059;
- (5) Hồ sơ về các giờ huấn luyện;
- (6) Bằng chứng về việc yêu cầu Kiểm tra tư pháp lý lịch của DFPS; và
- (7) Bản sao bằng lái xe hiện hành nếu người chăm sóc chuyên chở trẻ em.

### §747.903

#### Tôi có phải giữ hồ sơ các thành viên trong gia đình tôi - những người được tính vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc không?

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 4, Hồ sơ về Người chăm sóc và các Thành viên trong Gia đình  
Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải giữ cùng hồ sơ nhân viên như đã quy định trong điều §747.901 của tiêu chuẩn này (liên quan đến Tôi phải lưu giữ thông tin nào trong hồ sơ cá nhân của tôi?) cho tất cả các thành viên trong gia đình được sử dụng như người phụ tá hay người chăm sóc thay thế được định nghĩa trong Phụ chương D, Phần 3 của chương này (liên quan đến Những người phụ tá chăm sóc và thay thế), dù những người này có được trả lương hay không.

### §747.905

#### Tôi phải giữ hồ sơ nào cho các thành viên trong gia đình – những người không được tính vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc?

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 4, Hồ sơ về Người chăm sóc và các Thành viên trong Gia đình  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải lưu trữ tối thiểu là những hồ sơ sau đây tại nhà giữ trẻ cho mỗi thành viên trong gia đình được 14 tuổi trở lên, và định kỳ hay thường xuyên có mặt trong khi trẻ em được chăm sóc:

- (1) Bản sao thẻ y tế hay giấy chứng nhận của bác sĩ xác nhận thành viên trong gia đình không mắc bệnh lao, nếu được đòi hỏi bởi chương trình TB của chi nhánh địa phương Sở Dịch vụ Y tế Texas hay giới chức thẩm quyền về y tế tại địa phương;
- (2) Tài liệu xác nhận sự định hướng cho nhà giữ trẻ đã được hoàn tất; và

- (3) Bằng chứng yêu cầu Kiểm tra tư pháp lý lịch của DFPS.

**§747.907**

**Tôi có thể lấy bản sao Giấy cam kết của người xin việc của Cơ quan Cấp phép Hành nghề tại đâu?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 4, Hồ sơ về Người chăm sóc và các Thành viên trong Gia đình  
Ngày 01/09/03*

Quý vị có thể yêu cầu chúng tôi cung cấp bản sao hay quý vị có thể lấy bản sao từ website DFPS của chúng tôi tại địa chỉ [www.dfps.state.tx.us/Child\\_Care/](http://www.dfps.state.tx.us/Child_Care/).

**§747.909**

**Tôi phải lưu giữ hồ sơ nào cho cá nhân tôi?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 4, Hồ sơ về Người chăm sóc và các Thành viên trong Gia đình  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải có sẵn những hồ sơ sau đây để kiểm tra trong giờ hoạt động:

- (1) Giấy cam kết của người xin việc được Cơ quan Cấp phép Hành nghề chứng thực chữ ký, như đã quy định trong Bộ luật Nguồn nhân lực, điều §42.059;
- (2) Bản sao thẻ y tế hay giấy chứng nhận của bác sĩ xác nhận quý vị không mắc bệnh lao, nếu được đòi hỏi bởi chương trình TB của chi nhánh địa phương Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas hay giới chức thẩm quyền về y tế tại địa phương;
- (3) Hồ sơ về những giờ huấn luyện; và
- (4) Bản sao bằng lái xe hiện hành nếu quý vị chuyên chở trẻ em.

**§747.911**

**Tôi có phải lưu giữ hồ sơ ghi chép sự hiện diện hay thẻ ghi giờ làm việc của người chăm sóc hỗ trợ cho tôi không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 4, Hồ sơ về Người chăm sóc và các Thành viên trong Gia đình  
Ngày 01/09/03*

Chúng tôi không yêu cầu quý vị lưu giữ hồ sơ ghi chép sự hiện diện tại nhà trẻ hay thẻ ghi giờ làm việc của quý vị hay của bất cứ người nào khác mà quý vị tính vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc.

**§747.913**

**Tôi phải giữ những hồ sơ yêu cầu về người chăm sóc và các thành viên gia đình trong bao lâu?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ  
Mục 4, Hồ sơ về Người chăm sóc và các Thành viên trong Gia đình  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải giữ những hồ sơ này ít nhất ba tháng kể từ ngày cuối cùng người chăm sóc làm việc hay ngày cuối cùng sau khi thành viên trong gia đình không còn cư ngụ trong nhà của quý vị nữa.

**§747.915**

**Cơ quan Cấp phép Hành nghề có thể tiếp cận hồ sơ của tôi không?**

*Phụ chương C, Lưu trữ Hồ sơ*

*Mục 4, Hồ sơ về Người chăm sóc và các Thành viên trong Gia đình*

*Ngày 01/09/03*

Tất cả những hồ sơ yêu cầu phải lưu giữ theo mục này đều sẽ được chúng tôi kiểm tra trực tiếp và lập thành phụ bản theo yêu cầu của chúng tôi trong tất cả giờ hoạt động.

## Nhân sự

### Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã đăng ký

#### §747.1001

**Ai phải có đủ khả năng chuyên môn quy định trong phần này?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 1, Người Chăm sóc chính của Nhà giữ trẻ đã Đăng ký  
Ngày 01/09/03*

Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã đăng ký, như đã quy định trong điều §747.201 của tiêu đề này (liên quan đến Ai là người chăm sóc chính?) phải có đủ khả năng chuyên môn quy định trong phần này.

#### §747.1003

**Khi nào tôi phải có đủ khả năng chuyên môn để trở thành người chăm sóc chính?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 1, Người Chăm sóc chính của Nhà giữ trẻ đã Đăng ký  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải có đủ khả năng chuyên môn trước khi chúng tôi cho đăng ký nhà giữ trẻ của quý vị.

#### §747.1005

**Tôi có thể có nhiều hơn một người chăm sóc chính tại nhà giữ trẻ của tôi được không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 1, Người Chăm sóc chính của Nhà giữ trẻ đã Đăng ký  
Ngày 01/09/03*

Không. Một nhà giữ trẻ đã đăng ký chỉ có thể có một người chăm sóc chính mà thôi.

#### §747.1007

**Tôi phải có những khả năng chuyên môn nào để trở thành người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã đăng ký?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 1, Người Chăm sóc chính của Nhà giữ trẻ đã Đăng ký  
Ngày 01/09/03*

Trừ khi được quy định khác đi trong phần này, quý vị phải:

- (1) Ít nhất 21 tuổi;
- (2) Có :
  - (A) Bằng trung học; hay
  - (B) Tương đương bằng trung học;
- (3) Có chứng chỉ hoàn tất buổi hướng nghiệp của Cơ quan Cấp phép Hành nghề trong vòng một năm trước ngày nộp đơn;
- (4) Có giấy chứng nhận Cấp cứu Hô hấp Nhân tạo (CPR) và cấp cứu hô hấp và nghẹt thở; và
- (5) Không mắc bệnh lao, nếu đòi hỏi bởi chương trình TB của chi nhánh địa phương của Sở Y tế Texas hay giới chức y tế thẩm quyền tại địa phương.

**§747.1009**

**Có ngoại lệ cho bất cứ khả năng chuyên môn nào quy định trong phần này không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 1, Người Chăm sóc chính của Nhà giữ trẻ đã Đăng ký  
Ngày 01/09/03*

Người chăm sóc chính nào đăng ký trước ngày 1 tháng Bảy, năm 1990, và người nào đang vẫn còn đang thực hiện việc đăng ký vào ngày 1 tháng Chín, năm 2003, không bị đòi hỏi phải có bằng trung học hay tương đương hay phải tham dự buổi định hướng giới thiệu tổng quát của Cơ quan Cấp phép Hành nghề.

**§747.1013**

**Nếu tôi dưới 21 tuổi và tôi muốn được đăng ký thì sao?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 1, Người Chăm sóc chính của Nhà giữ trẻ đã Đăng ký  
Ngày 01/09/03*

Quý vị có thể trở thành người chăm sóc có đăng ký nếu quý vị từ 18 tuổi đến 20 tuổi, có bằng trung học hay tương đương, và một trong những điều kiện sau đây:

- (1) Chứng nhận Phát triển Trẻ em hoặc Chứng chỉ Chuyên môn Chăm sóc Trẻ đã được Kiểm Nhận;
- (2) Bằng Khoa học Ứng dụng về Chăm sóc Trẻ;
- (3) Chứng chỉ do cao đẳng cộng đồng cấp về chăm sóc trẻ em;
- (4) Chứng chỉ chuyên môn về quản trị nhà giữ trẻ được Cơ quan Cấp phép Hành nghề phê chuẩn; hoặc
- (5) Sáu tín chỉ cao đẳng về phát triển trẻ em và chín tháng kinh nghiệm làm việc tại trung tâm giữ trẻ được cấp giấy phép hành nghề hoặc tại nhà giữ trẻ đã đăng ký hay được cấp phép hành nghề, như đã quy định trong điều §747.1113 của tiêu đề này (liên quan đến Điều gì tạo thành kinh nghiệm tại trung tâm giữ trẻ được cấp phép hành nghề, hoặc tại nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề hay đã đăng ký?).

**§747.1015**

**Giáo dục đào tạo ngoài Hoa Kỳ có được tính vào khả năng chuyên môn của người chăm sóc chính không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 1, Người Chăm sóc chính của Nhà giữ trẻ đã Đăng ký  
Ngày 01/09/03*

Có, tuy nhiên quý vị phải cung cấp thông tin chẳng hạn như bản sao bằng tốt nghiệp hay thư chứng nhận của khu trường học cho thấy trình độ giáo dục này tương đương với chương trình trung học tại Hoa Kỳ. Giấy tờ bằng tiếng nước ngoài phải được dịch sang tiếng Anh.



## Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề

### §747.1101

**Ai phải có đủ khả năng chuyên môn quy định trong phần này?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã được cấp giấy phép, như đã quy định trong điều §747.201 của tiêu đề này (liên quan đến Ai là người chăm sóc chính?) phải có đủ khả năng chuyên môn quy định trong phần này.

### §747.1103

**Khi nào tôi phải có đủ khả năng chuyên môn để trở thành người chăm sóc chính?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải có đủ khả năng chuyên môn trước khi chúng tôi cấp giấy phép hành nghề cho nhà giữ trẻ của quý vị.

### §747.1105

**Tôi có thể có hơn một người chăm sóc chính tại nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề của tôi được không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Không. Nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề chỉ có một người chăm sóc chính.

### §747.1107

**Tôi phải có khả năng chuyên môn nào để trở thành người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

- (a) Trừ khi được quy định khác đi trong phần này, người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề phải:
- (1) Được ít nhất 21 tuổi;
  - (2) Có bằng trung học hay tương đương;
  - (3) Có chứng chỉ hoàn tất buổi hướng nghiệp của Cơ quan Cấp phép Hành nghề trong vòng một năm trước ngày nộp đơn;
  - (4) Có giấy chứng nhận Cấp cứu Hô hấp Nhân tạo (CPR), cấp cứu hô hấp và nghẹt thở; và
  - (5) Có một trong những hình thức kết hợp về trình độ học vấn và kinh nghiệm sau đây trong trung tâm giữ trẻ có giấy phép hành nghề, hoặc trong nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề hay đã đăng ký, như đã quy định trong điều §747.1113 của tiêu đề này (liên quan đến Điều gì tạo thành kinh nghiệm tại trung tâm giữ trẻ, hoặc tại nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký?); *(còn tiếp)*

<b>Trình độ học vấn</b>	<b>Kinh Nghiệm</b>
(A) Bằng cử nhân với 12 tín chỉ cao đẳng về phát triển trẻ em và 3 tín chỉ cao đẳng về quản trị doanh nghiệp,	và ít nhất một năm kinh nghiệm làm việc tại trung tâm giữ trẻ có giấy phép hành nghề, hoặc tại nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký;
(B) Bằng khoa học ứng dụng về phát triển trẻ em hay lĩnh vực liên quan mật thiết với sáu tín chỉ cao đẳng về phát triển trẻ em và ba tín chỉ cao đẳng về quản trị kinh. "Lĩnh vực liên quan mật thiết" là bất cứ hướng dẫn giáo dục nào liên quan đến sự tăng trưởng, phát triển, chăm sóc về thể chất hay tinh thần, hay giáo dục cho trẻ từ sơ sinh đến 13 tuổi,	và ít nhất một năm kinh nghiệm làm việc tại trung tâm giữ trẻ có giấy phép hành nghề, hoặc tại nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký;
(C) Sáu mươi tín chỉ cao đẳng với sáu tín chỉ cao đẳng về phát triển trẻ em và ba tín chỉ cao đẳng về quản trị doanh nghiệp,	và ít nhất một năm kinh nghiệm làm việc tại trung tâm giữ trẻ có giấy phép hành nghề, hoặc tại nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký;
(D) Chứng chỉ chuyên nghiệp về Phát triển Trẻ em hay chứng chỉ chuyên nghiệp Chăm sóc Trẻ đã Kiểm nhận với ba tín chỉ cao đẳng về quản trị doanh nghiệp,	và ít nhất một năm kinh nghiệm làm việc tại trung tâm giữ trẻ có giấy phép hành nghề, hoặc tại nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký;
(E) Chứng chỉ cho người quản trị việc giữ trẻ từ một trường cao đẳng cộng đồng với ít nhất 15 tín chỉ cao đẳng về phát triển trẻ em và ba tín chỉ cao đẳng về quản trị doanh nghiệp,	và ít nhất hai năm kinh nghiệm làm việc tại trung tâm giữ trẻ có giấy phép hành nghề, hoặc tại nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký;
(F) Chứng chỉ cho người quản trị việc giữ trẻ ban ngày được cấp bởi một tổ chức chuyên nghiệp hay một học viện giáo dục và được chấp thuận bởi Cơ quan Cấp phép Hành nghề dựa trên các tiêu chuẩn quy định trong Phụ chương P của Chương 745 của tiêu đề này (liên quan đến Chương trình Chứng chỉ Chuyên nghiệp cho Người quản trị Chăm sóc trẻ Ban ngày),	và ít nhất hai năm kinh nghiệm làm việc tại trung tâm giữ trẻ có giấy phép hành nghề, hoặc tại nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký; hoặc
(G) Bảy mươi hai giờ huấn luyện về việc phát triển trẻ em và 30 giờ về quản trị doanh nghiệp,	và ít nhất ba năm kinh nghiệm làm việc tại trung tâm giữ trẻ có giấy phép hành nghề, hoặc tại nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký.

- (b) Lựa chọn (D) và (F) của phức mục (a) của mục này đòi hỏi sự gia hạn định kỳ của giấy phép hành nghề.

(còn tiếp)

Người chăm sóc chính phụ trách hơn sáu trẻ em và tuyển thêm một hay nhiều người phụ tá, có nhiệm vụ như một “giám đốc cơ sở.” Người này đóng một vai trò quan trọng trong việc bảo đảm hoạt động hàng ngày của nhà giữ trẻ được trôi chảy và phục vụ hai chức năng quan trọng: Cân bằng những mối quan tâm về kinh doanh với việc thực hiện những điều tốt đẹp cho trẻ và lãnh đạo hướng dẫn cho người phụ tá/người chăm sóc thay thế có trách nhiệm chăm sóc trẻ khỏe mạnh và an toàn.

**§747.1109**

**Có ngoại lệ nào về khả năng chuyên môn liệt kê trong phần này không?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề*

*Ngày 01/09/03*

- (a) Người chăm sóc chính là giám đốc của nhà giữ trẻ có được cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Năm, 1985, được miễn trừ những đòi hỏi quy định trong phần này.
- (b) Người chăm sóc chính hay giám đốc của nhà giữ trẻ được cấp phép sau ngày 1 tháng Năm, 1985, nhưng trước ngày 1 tháng Chín, 2003, có ba năm kể từ ngày 1 tháng Chín, 2003, để tuân thủ những quy định này nếu người chăm sóc vẫn còn giữ chức vụ cũ.

**§747.1113**

**Điều gì tạo thành trách nhiệm trong một trung tâm giữ trẻ, hoặc trong một nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề*

*Ngày 01/09/03*

- (a) Chỉ những loại kinh nghiệm sau đây mới có thể được tính là kinh nghiệm làm việc tại trung tâm giữ trẻ có bằng hành nghề:
  - (1) Kinh nghiệm với tư cách là giám đốc, trợ lý giám đốc, hay người chăm sóc làm việc trực tiếp với trẻ, có được từ bất cứ trung tâm giữ trẻ nào được DFPS cấp phép hành nghề, dù có được trả lương hay không;
  - (2) Kinh nghiệm với tư cách là giám đốc, trợ lý giám đốc, hay người chăm sóc làm việc trực tiếp với trẻ, dù có được trả lương hay không, tại trung tâm giữ trẻ được DFPS cấp phép hành nghề, nhà giữ nhóm trẻ ban ngày, trường mẫu giáo và bảo dưỡng, trường học: lớp mẫu giáo và cao hơn, trung tâm giữ trẻ không cần lấy hẹn trước, hay trong một chương trình thay thế của DFPS có cấp tín chỉ; và
  - (3) Kinh nghiệm với tư cách là giám đốc, trợ lý giám đốc, hay người chăm sóc làm việc trực tiếp với trẻ tại một trung tâm giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay được kiểm nhận trong một tiểu bang khác.
- (b) Chỉ những loại kinh nghiệm sau đây mới có thể được tính là kinh nghiệm làm việc một nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký:
  - (1) Kinh nghiệm với tư cách là người chăm sóc chính hay phụ tá chăm sóc làm việc trực tiếp với trẻ, dù có được trả lương hay không, tại một nhà giữ trẻ được DFPS cấp phép hành nghề hay đã đăng ký;
  - (2) Kinh nghiệm với tư cách là giám đốc, trợ lý giám đốc, hay người chăm sóc làm việc trực tiếp với trẻ, dù có được trả lương hay không, tại một nhà giữ nhóm trẻ được DFPS cấp phép hành nghề; hay *(còn tiếp)*

- (3) Kinh nghiệm với tư cách là người chăm sóc của một nhà trẻ gia đình đã đăng ký với DFPS.
- (c) Quý vị phải có được tất cả kinh nghiệm làm việc trong tư cách làm việc toàn thời gian hay tương đương trong tư cách bán thời gian. Toàn thời gian được định là 40 giờ một tuần.

**§747.1115**

**Kinh nghiệm khác có thể thay thế cho kinh nghiệm đòi hỏi trong trung tâm giữ trẻ có giấy phép hành nghề, hoặc trong nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Loại kinh nghiệm sau đây có thể thay thế cho một năm kinh nghiệm theo yêu cầu:

- (1) Một năm dạy học toàn thời gian ở trường công hay tư có cấp tín chỉ từ lớp mẫu giáo đến lớp ba, trong một niên học thông thường;
- (2) Dạy lớp học thay thế hay bán thời gian ở trường công hay tư có cấp tín chỉ từ lớp mẫu giáo đến lớp ba, nếu tất cả thời gian cộng lại được một năm dạy toàn thời gian trong một niên học thông thường; và
- (3) Một năm học về sự phát triển của trẻ em, giáo dục trẻ em thời thơ ấu, hay lĩnh vực liên quan sau khi tốt nghiệp.

**§747.1117**

**Cơ quan Cấp phép Hành nghề liệu có thể kiểm chứng một người đủ kinh nghiệm hay không trong một trung tâm giữ trẻ có giấy phép hành nghề, hoặc trong một nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề hay đã đăng ký?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Có. Để xác định một người liệu có đủ kinh nghiệm phù hợp để làm một người chăm sóc chính hay không, theo xét đoán riêng của chúng tôi, chúng tôi có thể xác định kinh nghiệm chăm sóc trẻ và kinh nghiệm chăm sóc trẻ thay thế thông qua việc Internet, điện thoại, hay thư tín với (các) chủ nhân nơi làm việc trước kia, hoặc thông qua hồ sơ của chúng tôi.

**§747.1119**

**Những tín chỉ nào Cơ quan Cấp phép Hành nghề công nhận là tín chỉ phát triển trẻ em?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Vì sự phong phú đa dạng về tiêu đề và nội dung của các tín chỉ, không thể liệt kê tất cả các giáo trình có thể tính vào tín chỉ phát triển trẻ em theo yêu cầu. Những giáo trình về giáo dục trẻ thời thơ ấu, sự tăng trưởng và phát triển của trẻ, tâm lý học, xã hội học, quản trị lớp học, tâm lý trẻ em, sức khỏe và sự an toàn, giáo dục tiểu học từ lớp mẫu giáo cho đến lớp ba, và những giáo trình tương tự khác có thể được tính nếu liên quan đến sự phát triển của trẻ. Những giáo trình thứ yếu về giáo dục và tâm lý bất thường không được công nhận là tín chỉ phát triển trẻ em.

**§747.1121**

**Những tín chỉ nào Cơ quan Cấp phép Hành nghề công nhận là tín chỉ quản trị doanh nghiệp?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề*

*Ngày 01/09/03*

Vì sự phong phú đa dạng về tiêu đề và nội dung của các tín chỉ, không thể liệt kê tất cả các giáo trình có thể được tính vào tín chỉ quản trị doanh nghiệp theo yêu cầu. Những giáo trình về quản trị doanh nghiệp có thể bao gồm việc quản trị một cơ sở chăm sóc trẻ em, kế toán, lập mục tiêu và mục đích, hoạch định và đánh giá tác phong làm việc, quản trị rủi ro và các giáo trình liên quan đến hành chính, quản trị, hay chỉ huy. Các giáo trình về máy móc văn phòng hay huấn luyện về máy vi tính không được công nhận là tín chỉ quản trị doanh nghiệp.

**§747.1123**

**Giờ học là gì?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề*

*Ngày 01/09/03*

Giờ học có thể bao gồm sự hiện diện có ghi lại thành tài liệu tại:

- (1) Các buổi sinh hoạt chuyên đề, hội thảo, thảo luận, và các lớp học về trẻ em thời thơ ấu;
- (2) Các chương trình tự giáo dục; hoặc
- (3) Các cơ hội học hỏi đã dự trù được cung cấp bởi các nhà tư vấn, một giám đốc đủ khả năng hay một người chăm sóc chính, hay bởi một hội chăm sóc trẻ em.

**§747.1125**

**Người huấn luyện hay người cung cấp giờ học có phải hội đủ tiêu chuẩn đặc thù không?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề*

*Ngày 01/09/03*

Chúng tôi không có bất cứ tiêu chuẩn đặc thù nào cho một người huấn luyện hay người cung cấp việc huấn luyện chăm sóc trẻ em.

**§747.1127**

**CEUs nghĩa là gì?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề*

*Ngày 01/09/03*

CEUs (continuing education units - các tín chỉ giáo dục tiếp tục) cung cấp một tiêu chuẩn đánh giá sự giáo dục và các sinh hoạt huấn luyện của người lớn. Một CEU bằng mười giờ tham dự vào kinh nghiệm giáo dục tiếp tục, có tổ chức, dưới sự hướng dẫn và chỉ dạy hợp lệ, có trách nhiệm. Mặc dù quý vị có thể đạt được một CEU trong nhiều khung cảnh khác nhau như các giờ học, người cung cấp CEU phải hội đủ các tiêu chuẩn quy định bởi Hiệp hội Quốc tế về Giáo dục và Huấn luyện Tiếp tục để đủ khả năng cung cấp CEU.

**§747.1129**

**Tôi có thể dùng các giờ học hay CEUs thay thế cho bất cứ đòi hỏi nào về giáo dục trong bất cứ lựa chọn nào trong phần này được không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Quý vị chỉ có thể thay thế các giờ học hay CEUs cho các tín chỉ cao đẳng đòi hỏi về sự phát triển trẻ em và quản trị doanh nghiệp mà thôi. Quý vị có thể thay thế 50 giờ học hay năm CEUs cho mỗi ba tín chỉ đại học đòi hỏi về sự phát triển trẻ em và quản trị doanh nghiệp.

**§747.1131**

**Tôi phải nộp loại giấy tờ nào để cho thấy tôi đủ điều kiện làm người chăm sóc chính của một nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải nộp những giấy tờ sau đây cho nhân viên Cơ quan Cấp phép Hành nghề:
  - (1) Mẫu *Lý lịch Cá nhân* của Cơ quan Cấp phép Hành nghề đã điền đầy đủ nêu rõ trình độ học vấn và kinh nghiệm của quý vị;
  - (2) Bản chính học bạ cao đẳng hay bản chính chứng chỉ huấn luyện xác nhận trình độ học vấn theo yêu cầu; và
  - (3) Đầy đủ chi tiết về ngày, tên, địa chỉ và số điện thoại hỗ trợ kinh nghiệm đòi hỏi.
- (b) Quý vị phải nộp thông tin cho chúng tôi như một phần của đơn xin cấp phép hành nghề mới.

**§747.1133**

**Tôi phải cung cấp giấy tờ gì cho Cơ quan Cấp phép Hành nghề để cho thấy tôi có giáo dục về phát triển trẻ em và quản trị doanh nghiệp có thể chấp nhận?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Nếu Cơ quan Cấp phép Hành nghề đòi hỏi, quý vị phải cung cấp bản chính học bạ, tài liệu hỗ trợ các bản mô tả về giáo trình của tín chỉ, hoặc bản nội dung hay bản tổng quát về chương trình học để xác định liệu giáo trình có được công nhận là tín chỉ phát triển trẻ em hay quản trị doanh nghiệp.

**§747.1135**

**Tôi phải có giấy tờ gì để chứng minh rằng tôi đã nhận được các giờ học hay CEU?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải có giấy tờ quy định trong điều §747.1327 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi phải cung cấp giấy tờ gì cho Cơ quan Cấp phép Hành nghề để xác nhận đã hội đủ việc huấn luyện đòi hỏi?).

**§747.1137**

**Giáo dục đào tạo từ bên ngoài Hoa Kỳ có thể thay thế cho các khả năng chuyên môn của người chăm sóc chính không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Có, miễn là quý vị nộp cho chúng tôi thông tin để chúng tôi có thể xem xét và đánh giá các khả năng chuyên môn của việc giáo dục. Văn bản giấy tờ bằng tiếng nước ngoài phải được dịch sang tiếng Anh.

**§747.1139**

**Có phải Cơ quan Cấp phép Hành nghề sẽ giữ lại bản chính chứng chỉ huấn luyện và học bạ cao đẳng tôi nộp để xin cấp Chứng chỉ Chăm sóc Trẻ em của Giám đốc không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Không. Sau khi chúng tôi thẩm định thông tin này và cấp Chứng chỉ Chăm sóc Trẻ em của Giám đốc, chúng tôi sẽ hoàn trả bản chính các giấy tờ cho quý vị cùng với chứng chỉ hoặc nếu chúng tôi không cấp chứng chỉ, chúng tôi sẽ gửi kèm thư thông báo cho quý vị về quyết định này.

**§747.1141**

**Nếu Cơ quan Cấp phép Hành nghề xác định tôi không hội đủ khả năng chuyên môn tối thiểu theo quy định thì sao?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Chúng tôi sẽ thông báo cho quý vị rằng quý vị không hội đủ khả năng chuyên môn tối thiểu theo quy định. Chúng tôi sẽ cho quý vị một thời hạn để nộp các giấy tờ bổ sung, hay yêu cầu quý vị rút lại đơn xin và sẽ nộp lại khi quý vị đạt được huấn luyện và kinh nghiệm đầy đủ.

**§747.1143**

**Có phải tôi sẽ nhận được chứng chỉ xác nhận rằng tôi đủ khả năng chuyên môn không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Đúng. Sau khi chúng tôi xác định rằng quý vị hội đủ khả năng chuyên môn tối thiểu quy định cho người chăm sóc chính được cấp phép hành nghề, chúng tôi sẽ cấp cho quý vị bản Chứng chỉ Chăm sóc Trẻ em của Giám đốc. Bản chứng chỉ này chỉ xác nhận rằng quý vị hội đủ khả năng chuyên môn tối thiểu như đã quy định trong điều §747.1107 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi phải có khả năng chuyên môn nào để trở thành người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề?).

**§747.1145**

**Chứng chỉ Chăm sóc Trẻ em của Giám đốc có ngày hết hiệu lực không?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề*

*Ngày 01/09/03*

Chứng chỉ Chăm sóc Trẻ em của Giám đốc sẽ có ngày hết hiệu lực nếu quý vị hội đủ tiêu chuẩn theo phụ mục (a), các lựa chọn (D) hay (F) trong điều §747.1107 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi phải có khả năng chuyên môn nào để trở thành người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề?). Nếu không, bản chứng chỉ sẽ không có ngày hết hiệu lực.

**§747.1147**

**Cách bao lâu thì phải gia hạn lại Chứng chỉ Chăm sóc Trẻ em của Giám Đốc đã hết hạn?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề*

*Ngày 01/09/03*

Nếu quý vị hội đủ điều kiện theo Phụ mục (a), các lựa chọn (D) hay (F) của điều §747.1107 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi phải có khả năng chuyên môn nào để trở thành người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề?), quý vị phải giữ chứng chỉ của quý vị có hiệu lực hiện hành theo đòi hỏi của cơ quan này. Quý vị phải nộp cho chúng tôi bản sao của lá thư hay tài liệu xác nhận rằng chứng chỉ của quý vị đang có hiệu lực trước khi chúng tôi có thể gia hạn *Chứng chỉ Chăm sóc Trẻ em của Giám đốc*.

**§747.1149**

**Nếu tôi không nộp giấy tờ xác nhận rằng chứng chỉ của tôi đang có hiệu lực thì sao?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề*

*Ngày 01/09/03*

Chúng tôi sẽ cho quý vị một thời hạn để nộp các giấy tờ đòi hỏi. Nếu quý vị để chứng chỉ hết hạn mà không nộp giấy tờ được yêu cầu, và quý vị không còn hội đủ các khả năng chuyên môn của người chăm sóc chính, quý vị đã vi phạm quy định về các tiêu chuẩn tối thiểu.

**§747.1151**

**Cơ quan Cấp phép Hành nghề có thu lệ phí khi cấp chứng chỉ cho giám đốc không?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Mục 2, Người Chăm sóc chính của Nhà Giữ Trẻ Đã Được Cấp phép Hành nghề*

*Ngày 01/09/03*

Không. Chúng tôi không tính lệ phí cấp *Chứng chỉ Chăm sóc Trẻ em của Giám đốc*.

**§747.1153**

**Tôi có thể xin cấp phụ bản Chứng chỉ Chăm sóc Trẻ em của Giám đốc không?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Mục 2, Người chăm sóc chính của nhà giữ trẻ đã có giấy phép hành nghề*

*Ngày 01/09/03*

Có. Chúng tôi sẽ cấp phụ bản *Chứng chỉ Chăm sóc Trẻ em của Giám đốc* nếu quý vị yêu cầu bằng văn bản, cho biết tên và địa chỉ, ngày khi chúng tôi cấp bản chính của chứng chỉ này, và lý do vì sao quý vị cần phụ bản.



## Phụ tá và người chăm sóc thay thế

### §747.1201

**Tôi có thể sử dụng loại người chăm sóc nào trong nhà giữ trẻ của tôi?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 3, Phụ tá và người chăm sóc thay thế  
Ngày 01/09/03*

Có hai loại người chăm sóc: người phụ tá chăm sóc và người chăm sóc thay thế.

### §747.1203

**Đâu là sự khác biệt giữa phụ tá và người chăm sóc thay thế?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 3, Phụ tá và người chăm sóc thay thế  
Ngày 01/09/03*

- (a) Phụ tá là người được tính vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và phụ giúp việc chăm sóc và trông chừng trẻ em. Người phụ tá không thể một mình trông coi và chăm sóc trẻ em mà không có sự hiện diện của người chăm sóc chính hay người chăm sóc thay thế tại nhà giữ trẻ.
- (b) Người chăm sóc thay thế là người chăm sóc phụ trách nhà giữ trẻ thay cho quý vị khi quý vị vắng mặt. Quý vị phải ban cho người chăm sóc thay thế quyền quản trị nhà giữ trẻ của quý vị theo các tiêu chuẩn tối thiểu và luật lệ của Cơ quan Cấp phép Hành nghề khi quý vị vắng mặt. Người chăm sóc thay thế của quý vị cũng có thể được tính vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc.

### §747.1205

**Khả năng chuyên môn của phụ tá và người chăm sóc thay thế có khác nhau không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 3, Phụ tá và người chăm sóc thay thế  
Ngày 01/09/03*

Có. Khả năng chuyên môn dành cho người chăm sóc khác nhau giữa phụ tá và người chăm sóc chính. Khả năng chuyên môn của phụ tá và người chăm sóc chính được trình bày trong biểu đồ sau:

<b>Người chăm sóc thay thế là người..</b>	<b>Phụ tá chăm sóc là người..</b>
Được 18 tuổi;	Được 18 tuổi;
Đủ tiêu chuẩn là người chăm sóc có Bằng tốt nghiệp trung học; hay Tương đương tốt nghiệp trung học;	Đủ tiêu chuẩn là người chăm sóc có Bằng tốt nghiệp trung học; hay Tương đương tốt nghiệp trung học;
Phải hoàn tất việc được giới thiệu tổng quát về nhà giữ trẻ của quý vị;	Phải hoàn tất việc được giới thiệu tổng quát về nhà giữ trẻ của quý vị;
Phải hội đủ điều kiện theo Phụ chương F của Chương 745 của tiêu đề này (liên quan đến Kiểm tra Lý lịch);	Phải hội đủ điều kiện theo Phụ chương F của Chương 745 của tiêu đề này (liên quan đến Kiểm tra Lý lịch);
Không được mắc bệnh lao;	Không được mắc bệnh lao; và

Phải điền và chứng thực chữ ký giấy Cam kết cho người xin việc của Cơ quan Cấp phép Hành nghề như đã quy định trong Bộ luật Nguồn nhân lực, §42.059; và	Phải điền và chứng thực chữ ký giấy Cam kết cho người xin việc của Cơ quan Cấp phép Hành nghề như đã quy định trong Bộ luật Nguồn nhân lực, §42.059;
Được huấn luyện về Hô hấp Nhân tạo và sơ cứu với hô hấp và chống nghẹt thở.	

**§747.1207**

**Người phụ tá chăm sóc phải đáp ứng khả năng chuyên môn tối thiểu nào?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 3, Phụ tá và người chăm sóc thay thế  
Ngày 01/09/03*

Trừ khi được quy định khác đi trong phần này, người phụ tá chăm sóc được tính vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc phải:

- (1) Được 18 tuổi;
- (2) Có :
  - (A) Bằng trung học; hay
  - (B) Tương đương bằng trung học;
- (3) Hoàn tất việc được giới thiệu tổng quát về nhà giữ trẻ của quý vị;
- (4) Đáp ứng các yêu cầu trong Phụ chương F của Chương 745 (liên quan đến Kiểm tra Lý lịch);
- (5) Không mắc bệnh lao; và
- (6) Điền và chứng thực chữ ký giấy Cam kết của người xin việc của Cơ quan Cấp phép Hành nghề như đã quy định trong Bộ luật Nguồn nhân lực, điều §42.059.

*Việc kiểm tra lý lịch bảo đảm trẻ không bị chăm sóc bởi người đã có tiền án tiền sự, ngược đãi hay bỏ bê trẻ em.*

**§747.1209**

**Người chăm sóc thay thế phải đáp ứng khả năng chuyên môn nào?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 3, Phụ tá và người chăm sóc thay thế  
Ngày 01/09/03*

Người chăm sóc thay thế phải tuân theo tất cả các tiêu chuẩn tối thiểu dành cho người phụ tá chăm sóc và phải có bằng hô hấp nhân tạo CPR hiệu lực hiện hành và sơ cứu với việc hô hấp và chống nghẹt thở.

*Người chăm sóc thay thế phụ trách trông coi trẻ trong khi người chăm sóc chính vắng mặt, phải biết thông tin căn bản của các quy định về tiêu chuẩn tối thiểu DFPS, hiểu rõ các nguyên tắc về sự phát triển của trẻ, sự tăng trưởng, kỷ luật, hướng dẫn và thực hiện việc cấp cứu, kể cả hô hấp nhân tạo và sơ cứu, để duy trì một môi trường an toàn và lành mạnh cho trẻ đang được chăm sóc.*

**§747.1211**

**Có trường hợp nào tôi có thể thuê một người dưới 18 tuổi hoặc người không có bằng trung học hay tương đương làm người chăm sóc không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 3, Phụ tá và người chăm sóc thay thế  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị có thể thuê một người 16 hay 17 tuổi có bằng trung học hay tương đương và tính người này vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc, miễn là:
  - (1) Quý vị không để người đó một mình hay chịu trách nhiệm cho một đứa trẻ như là người chăm sóc thay thế khi quý vị vắng mặt;
  - (2) Người này phải làm việc gần gũi và được giám sát bởi quý vị hay người chăm sóc hợp lệ; và
  - (3) Người này phải hoàn tất chương trình về nghề nghiệp liên quan đến ngành giữ trẻ, mà Bộ Giáo dục Texas hay tiểu bang khác hay cơ quan liên bang phê chuẩn.
- (b) Quý vị có thể thuê một người 16,17, hay 18 tuổi đang học trung học nhưng chưa tốt nghiệp và tính người này vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc, miễn là :
  - (1) Quý vị không để người này một mình hay chịu trách nhiệm về một đứa trẻ như một người chăm sóc thay thế khi quý vị vắng mặt;
  - (2) Người này phải làm việc gần gũi và được giám sát bởi quý vị hay người chăm sóc hợp lệ; và
  - (3) Người này phải đang tham dự hay hoàn tất chương trình về nghề nghiệp liên quan đến ngành giữ trẻ, mà Bộ Giáo dục Texas hay tiểu bang khác hay cơ quan liên bang phê chuẩn; và
  - (4) Người này sẽ lấy được bằng tốt nghiệp trung học.

*Tuổi 18 là tuổi tối thiểu mà một người chăm sóc phải có để có thể quyết định một cách độc lập và phản ứng thích đáng với các nhu cầu của trẻ.*

*Bằng tốt nghiệp trung học hay tương đương là chỉ dấu căn bản được công nhận về trình độ học vấn trong xã hội của chúng ta.*

**§747.1213**

**Học vấn từ bên ngoài Hoa Kỳ có được tính vào khả năng chuyên môn của người chăm sóc không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 3, Phụ tá và người chăm sóc thay thế  
Ngày 01/09/03*

Có, tuy nhiên, quý vị phải cung cấp thông tin hỗ trợ chẳng hạn như bản sao bằng tốt nghiệp hay thư của khu học chính cho thấy trình độ học vấn tương đương với chương trình tốt nghiệp trung học tại Hoa Kỳ. Văn bản tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch sang tiếng Anh.

**§747.1215**

**Khả năng chuyên môn quy định trong phần này có áp dụng cho người chăm sóc phụ tá được tuyển trước ngày 1 tháng Năm, 1985 không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 3, Phụ tá và người chăm sóc thay thế  
Ngày 01/09/03*

Người phụ tá làm việc tại nhà giữ trẻ có giấy phép hành nghề trước ngày 1 tháng Năm, 1985, được miễn các khả năng chuyên môn dành cho người phụ tá quy định trong phần này.

**§747.1217**

**Khả năng chuyên môn quy định trong phần này có áp dụng cho người chăm sóc thay thế được tuyển trước ngày 1 tháng Năm, 1985 không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 3, Phụ tá và người chăm sóc thay thế  
Ngày 01/09/03*

Có. Người chăm sóc thay thế có quyền điều hành nhà giữ trẻ khi quý vị vắng mặt phải hội đủ các khả năng chuyên môn hiện hành của một người chăm sóc thay thế.

**§747.1219**

**Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì khi dùng chữ “tương đương trung học”?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 3, Phụ tá và người chăm sóc thay thế  
Ngày 01/09/03*

- (a) Tương đương trung học là một chương trình được công nhận bởi Bộ Giáo dục Texas (TEA) hay các cơ quan giáo dục khác bên ngoài Texas, cung cấp việc huấn luyện việc đọc, viết, và kỹ năng làm toán tương tự như tại các trường trung học, chẳng hạn như chứng chỉ Phát triển Giáo dục Tổng quát (GED).
- (b) Bản chính tài liệu phải được cung cấp cho cơ quan Cấp phép hành nghề để xác nhận sự hoàn tất tất cả chương trình trung học tương đương.

**Phát triển chuyên môn**

**§747.1301**

**Tôi phải bảo đảm người chăm sóc của tôi có những chương trình huấn luyện nào?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải bảo đảm mỗi người chăm sóc phải trải qua các chương trình huấn luyện sau:

- (1) Hưởng nghiệp về nhà giữ trẻ của quý vị như đã quy định trong điều §747.1305 của tiêu đề này (liên quan đến Hưởng nghiệp về nhà giữ trẻ của tôi phải bao gồm những gì?);
- (2) 15 giờ huấn luyện thường niên như đã quy định trong điều §747.1307 của tiêu đề này (liên quan đến 15 giờ huấn luyện thường niên cho người chăm sóc phải bao gồm những chủ đề nào?); và
- (3) Huấn luyện về hô hấp nhân tạo CPR và sơ cứu như đã quy định trong điều §747.1313 của tiêu đề này (liên quan đến Ai phải được huấn luyện về sơ cứu và hô hấp nhân tạo CPR?).

**§747.1303**

**Tôi phải tham dự những chương trình huấn luyện nào?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải tham dự các chương trình huấn luyện sau:

- (1) Phỏng vấn trước khi nộp đơn của Cơ quan Cấp phép Hành nghề, trước khi được cấp giấy phép;
- (2) 20 giờ huấn luyện thường niên; và
- (3) Huấn luyện về hô hấp nhân tạo CPR và sơ cứu.

**§747.1305**

**Hướng nghiệp cho nhà giữ trẻ của tôi phải bao gồm những gì?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/09/03*

Hướng nghiệp cho nhà giữ trẻ của quý vị phải bao gồm ít nhất những điều sau:

- (1) Tổng quát về các tiêu chuẩn tối thiểu tìm thấy trong chương này;
- (2) Các chính sách chăm sóc trẻ của quý vị bao gồm chính sách kỷ luật, hướng dẫn, và việc giao trẻ cho người đón về;
- (3) Tổng quát về các triệu chứng ngược đãi trẻ, bỏ bê trẻ, và quấy rối tình dục và có trách nhiệm phải trình báo về các vấn đề này;
- (4) Các thủ tục phải tuân theo khi xử lý trường hợp khẩn cấp. Các trường hợp khẩn cấp bao gồm, nhưng không hạn chế vào, hỏa hoạn, vụ nổ, lốc xoáy, hơi độc, tình trạng bất ổn cá nhân, thương tích hay một cơn bệnh trầm trọng của trẻ hay người lớn; và
- (5) Việc sử dụng và nơi để các bình cứu hỏa và các trang thiết bị sơ cứu.

*Trẻ em sẽ nguy hiểm khi người lớn có trách nhiệm về chúng không biết họ phải làm những gì, do kết quả của việc huấn luyện, chuẩn bị và hướng nghiệp không đầy đủ. Các chương trình hướng nghiệp cho người phụ tá và người chăm sóc thay thế phải chú trọng đặc biệt về nhà giữ trẻ như cách bố trí của căn nhà, các thủ tục cấp cứu, và các nhu cầu của trẻ thay đổi. Hướng nghiệp, nêu lên trách nhiệm của người chăm sóc, khác với việc huấn luyện, nêu lên các vấn đề tổng quát về việc chăm sóc trẻ em.*

**§747.1307**

**15 giờ huấn luyện thường niên cho người chăm sóc phải bao gồm những chủ đề nào?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Mục 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/09/03*

- (a) Mỗi người chăm sóc được tính vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc hơn mười dịp khác nhau trong một năm huấn luyện, như đã quy định trong điều §747.1311 của tiêu đề này (liên quan đến Khi nào phải được huấn luyện thường niên?) phải đạt ít nhất 15 giờ huấn luyện thường niên. 15 giờ huấn luyện dành riêng cho hô hấp nhân tạo CPR, sơ cứu, hướng nghiệp, và tất cả những phần huấn luyện đã nhận trong chương trình vừa học vừa làm về giữ trẻ ở trung học; *(còn tiếp)*

- (b) Ít nhất sáu giờ huấn luyện thường niên phải tập trung vào các một hay nhiều trong các đề tài sau đây:
  - (1) Sự phát triển và tăng trưởng ở trẻ;
  - (2) Kỹ luật và hướng dẫn;
  - (3) Chương trình giáo dục thích hợp với lứa tuổi; và
  - (4) Sự tương tác giữa người dạy và trẻ em;
- (c) Các giờ huấn luyện thường niên còn lại phải tập trung vào một hay nhiều trong các đề tài sau đây:
  - (1) Chăm sóc trẻ có nhu cầu đặc biệt;
  - (2) Sức khỏe trẻ em và người lớn;
  - (3) Sự an toàn;
  - (4) Đối phó với các nguy cơ;
  - (5) Phát hiện và chăm sóc trẻ bị bệnh;
  - (6) Sự đa dạng văn hóa của trẻ và các gia đình;
  - (7) Sự phát triển chuyên môn (ví dụ, giao tiếp có hiệu quả, quản trị thời gian và sự căng thẳng);
  - (8) Ngăn ngừa sự lây lan của bệnh truyền nhiễm;
  - (9) Các đề tài liên quan đến các lứa tuổi đặc biệt của trẻ đang được chăm sóc (ví dụ, người chăm sóc các em bé sơ sinh hoặc đi chập chững phải được huấn luyện về cần và tập cho các em sử dụng bồn vệ sinh);
  - (10) Hoạch định các hoạt động học tập phù hợp cho việc phát triển;
  - (11) Các tiêu chuẩn tối thiểu và sự áp dụng các tiêu chuẩn này cho người chăm sóc;
- (d) Nếu nhà giữ trẻ cung cấp việc chăm sóc cho một đứa trẻ dưới 24 tháng tuổi, một giờ huấn luyện thường niên phải chú trọng vào các chủ đề sau đây:
  - (1) Nhận thức và ngăn ngừa hội chứng lác em bé;
  - (2) Ngăn ngừa hội chứng đột tử ở trẻ; và
  - (3) Hiểu biết về sự phát triển não bộ ở trẻ em thời thơ ấu.

#### §747.1309

**Những chủ đề huấn luyện nào phải nằm trong chương trình huấn luyện thường niên của tôi với tư cách là người chăm sóc chính?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Phần 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải đạt ít nhất 20 giờ huấn luyện thường niên.
  - (1) 20 giờ huấn luyện hàng năm không kể cuộc phỏng vấn trước khi nộp đơn và việc huấn luyện hô hấp nhân tạo (CPR) và sơ cứu; và
  - (2) Những giờ huấn luyện không được tính khi trình bày huấn luyện cho người khác.
- (b) Ít nhất 6 giờ huấn luyện hàng năm phải thuộc một hay nhiều chủ đề sau:
  - (1) Sự tăng trưởng và phát triển của trẻ;
  - (2) Hướng dẫn và kỹ luật;

- (3) Chương trình giảng dạy phù hợp với lứa tuổi; và
- (4) Sự tương tác giữa người dạy và trẻ em.
- (c) Một người chăm sóc chính có năm năm kinh nghiệm trở xuống với tư cách là một người chăm sóc chính trong một nhà giữ trẻ đã được đăng ký và cấp phép hành nghề phải hoàn tất ít nhất sáu trong 20 giờ về kỹ thuật quản lý, lãnh đạo hay quản lý nhân viên.
- (d) Một người chăm sóc chính có hơn năm năm kinh nghiệm với tư cách là một người chăm sóc chính trong một nhà giữ trẻ đã được đăng ký và cấp phép hành nghề phải hoàn tất ít nhất ba trong 20 giờ về kỹ thuật quản lý, lãnh đạo hay quản lý nhân viên.
- (e) Nếu nhà trẻ chăm sóc trẻ dưới 24 tháng, một giờ huấn luyện thường niên phải được dành cho những đề tài sau:
  - (1) Nhận thức và ngăn ngừa hội chứng lác em bé;
  - (2) Ngăn ngừa hội chứng đột tử ở trẻ; và
  - (3) Hiểu biết về sự phát triển não bộ ở trẻ em thời thơ ấu.
- (f) Những giờ huấn luyện thường niên còn lại phải được chọn trong những chủ đề được nêu rõ trong mục §747.1307(c) của tiêu đề này (liên quan đến 15 giờ huấn luyện thường niên cho những chăm sóc phải bao gồm những chủ đề nào?).

*Nghiên cứu cho thấy những người chăm sóc được huấn luyện tốt hơn có khả năng tốt hơn trong việc phòng ngừa, ý thức và sửa chữa những vấn đề về sức khỏe và an toàn. Việc khuyến khích học hỏi và phát triển ở trẻ có nhu cầu và khả năng thay đổi với tốc độ nhanh chóng, đòi hỏi phải có kỹ năng. Việc huấn luyện liên tục hàng năm mang lại cho người chăm sóc cơ hội học hỏi những kỹ thuật mới nhất để ứng phó với những hành vi của trẻ em, để biết những khám phá mới nhất về việc trẻ em cần gì khi chúng phát triển, và để ôn lại kỹ năng của họ. Huấn luyện lại những đề tài đã học trước đây rất cần thiết để cập nhật những kỹ năng và kiến thức của họ.*

### §747.1311

#### Khi nào phải thực hiện việc huấn luyện hàng năm?

*Phụ chương D, Nhân sự  
Phần 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/09/03*

- (a) Việc huấn luyện hàng năm của quý vị phải được thực hiện trong vòng 12 tháng từ ngày quý vị ghi danh hay được chúng tôi đăng ký và cấp phép hành nghề và trong suốt mỗi giai đoạn 12 tháng sau đó. Nếu quý vị tham gia huấn luyện nhiều hơn số giờ tối thiểu cần thiết hàng năm, quý vị có thể được miễn số giờ dư ra cho năm sau.
- (b) Việc huấn luyện hàng năm dành cho mỗi người chăm sóc phải được thực hiện trong vòng 12 tháng từ ngày người chăm sóc bắt đầu được tuyển dụng và trong suốt mỗi giai đoạn 12 tháng sau đó. Nếu một người chăm sóc tham gia huấn luyện nhiều hơn số giờ tối thiểu cần thiết hàng năm, người đó có thể được miễn số giờ dư ra cho năm sau.

**§747.1313**

**Ai cần được huấn luyện về cứu thương và CPR?**

*Phụ Chương D, Nhân Viên  
Phân Đoạn 4, Phát Triển Chuyên Môn  
03/01/04*

- (a) Người giữ trẻ chính và bất cứ người giữ trẻ phụ nào khác cũng cần được huấn luyện về kỹ thuật cứu thương với kỹ thuật hô hấp nhân tạo và cách cứu chữa khi bị nghẹn. Kỹ thuật cứu thương cho trẻ em thì tốt hơn nhưng không đòi hỏi.
- (b) Người giữ trẻ chính và bất cứ người giữ trẻ phụ nào khác, và một phụ tá cho mỗi nhím trẻ khi đi ra ngoài nhà trẻ, cần phải được huấn luyện kỹ thuật cứu thương CPR cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn.
- (c) Việc huấn luyện CPR và việc tái chứng nhận cần phải theo sát các qui định về kỹ thuật hô hấp nhân tạo (CPR) cho người thường của Hiệp Hội Tim Hoa Kỳ, và có một giáo trình gồm có việc xử dụng hình nộm CPR và các bài viết chỉ dẫn cũng như việc thực hành, thực tập và khảo thi.
- (d) Kỹ thuật CPR và cứu thương không nên tự học một mình.

*Theo cơ quan AAP, các hiểu biết về cứu thương cho trẻ em, kể cả kỹ thuật cứu cấp việc nghẽn đường hô hấp và hô hấp nhân tạo cũng như sự tự tin trong việc thi hành các kỹ thuật này là yếu tố rất quan trọng cho kết quả xảy ra trong các hoàn cảnh nguy cấp. Các huấn luyện về CPR và kỹ thuật cứu thương nếu được xử dụng các tài liệu phù hợp với các tiêu chuẩn trong Phân đoạn (c) sẽ giúp bảo đảm kỹ thuật và sự hiểu biết của người giữ trẻ luôn được cập nhật hố.*

**§747.1315**

**Việc huấn luyện chăm sóc trẻ có phải đạt những tiêu chuẩn nào đó không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Phần 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/09/03*

- (a) Huấn luyện có thể bao gồm những giờ hay CEUs đạt được thông qua:
  - (1) Những hội thảo được các trường học địa phương, cao đẳng hay đại học, Hoặc Cơ quan Cấp phép Hành nghề thực hiện;
  - (2) Những hội thảo về thời thơ ấu hay sự phát triển của trẻ;
  - (3) Những tài liệu hướng dẫn tự thực hành, ngoại trừ hô hấp nhân tạo và sơ cứu;
  - (4) Những cơ hội học hỏi được lên chương trình do những hiệp hội chăm sóc trẻ hay Cơ quan Cấp phép Hành nghề thực hiện; hoặc
  - (5) Những cơ hội học tập được lên chương trình do các cơ quan cộng đồng, những nhà tư vấn chuyên nghiệp hay một người chăm sóc chính đạt tiêu chuẩn tối thiểu cung cấp.
- (b) Tất cả những buổi huấn luyện phải bao gồm:
  - (1) Những mục tiêu học tập được xác định rõ ràng;
  - (2) Chương trình giảng dạy có những sinh hoạt ứng dụng hoặc dựa theo kinh nghiệm;



- (3) Công cụ đánh giá/thẩm định để xác định xem người đó đã lĩnh hội được thông tin cần thiết để đạt mục tiêu nói trên chưa; và
- (4) Chứng chỉ hoàn tất đạt yêu cầu từ cơ sở huấn luyện.

**§747.1317**

**Cơ quan Cấp phép Hành nghề có chấp thuận cho những cơ sở huấn luyện hay người huấn luyện được có giờ huấn luyện không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Phần 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/09/03*

Không. Chúng tôi không cho phép hoặc chấp thuận những cơ sở huấn luyện hay người huấn luyện được có giờ huấn luyện. Tuy nhiên quý vị nên chắc chắn rằng quý vị và người chăm sóc của quý vị được huấn luyện bởi những cơ sở đáng tin cậy, với những đề tài được nêu rõ trong phần này, và rằng những người tham gia đều nhận được một chứng chỉ hoàn tất chương trình học, như đã nhắc đến trong phần này.

*Đề nghị: Vì Sở không chấp thuận những cơ sở huấn luyện không hợp lệ, nên điều quan trọng là việc huấn luyện của quý vị cũng như của người phụ tá hay người chăm sóc thay thế của quý vị phải được thực hiện bởi một cơ sở đáng tin cậy có kinh nghiệm về đề tài mà họ dạy. Chúng tôi đề nghị quý vị yêu cầu người huấn luyện xuất trình cho quý vị xem một bản lý lịch về trình độ cho thấy những kinh nghiệm và học vấn có liên quan, hoặc xin hãy chắc rằng quý vị được huấn luyện bởi những cơ sở đáng tin cậy trong cộng đồng nơi mà người ta đã xác nhận khả năng của người dạy cho quý vị. Thêm vào đó, xin yêu cầu được xem bản chứng chỉ mà quý vị sẽ được nhận và xem trước những tài liệu, trước khi tham gia đóng tiền huấn luyện.*

**§747.1319**

**Khi tôi tham gia, hoặc tôi có người chăm sóc tham gia, vào chương trình được ủy nhiệm của trường cao đẳng hay Hiệp hội Phát triển Trẻ em/Chương trình Chuyên nghiệp Chăm sóc Trẻ em được cấp Chứng nhận, tôi có được tính những giờ này vào yêu cầu huấn luyện hàng năm tại nhà giữ trẻ của tôi không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Phần 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/09/03*

Có. Nếu việc huấn luyện thuộc những đề tài được nêu trong phần này và nếu quý vị có thể cung cấp tài liệu về việc hoàn tất chương trình như được nêu rõ trong phần này, quý vị có thể được tính những giờ huấn luyện này theo yêu cầu huấn luyện hàng năm.

**§747.1321**

**Nếu tôi thuê một người chăm sóc được huấn luyện ở một trung tâm hay nhà giữ trẻ khác, những giờ huấn luyện đó có được tính theo yêu cầu huấn luyện hàng năm tại nhà giữ trẻ của tôi không?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Phần 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/09/03*

Nếu người chăm sóc có thể cung cấp những tài liệu huấn luyện mà người đó đạt được trong

*(còn tiếp)*

vòng hai tháng trước khi đến làm việc tại nhà giữ trẻ của quý vị, sự huấn luyện đó có thể được tính theo yêu cầu huấn luyện hàng năm. Nếu quý vị tính sự huấn luyện này theo yêu cầu huấn luyện hàng năm, quý vị phải điều chỉnh ngày hết hạn huấn luyện hàng năm cho thích hợp.

**§747.1323**

**Tự huấn luyện theo hướng dẫn và huấn luyện do giảng viên hướng dẫn là gì?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Phần 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/07/05*

- (a) Hình thức tự huấn luyện theo hướng dẫn được thiết kế để dùng bởi cá nhân làm việc một mình với tiến độ riêng của họ để hoàn tất bài học hay học phần. Các bài học hay học phần thường bao gồm những câu hỏi với câu trả lời đúng và sai rõ ràng. Ví dụ bao gồm, nhưng không giới hạn ở đây, chương trình huấn luyện trên vi tính, các tài liệu viết, hay một hình thức kết hợp tài liệu viết và video.
- (b) Huấn luyện do giảng viên hướng dẫn được đặc trưng bởi sự giao tiếp và tương tác xảy ra giữa học viên và giảng viên, trong đó phải có cơ hội cho học viên tương tác với giảng viên để lấy thông tin ngoài phạm vi tài liệu huấn luyện. Giảng viên phải có thể giao tiếp với học viên theo cung cách kịp thời và có tổ chức, bao gồm những không giới hạn vào việc giảng viên trả lời câu hỏi, phản hồi về việc thực hành kỹ năng, hướng dẫn hoặc cung cấp thông tin về tài liệu bổ sung, và chủ động liên hệ trước với học viên. Các ví dụ bao gồm những không giới hạn ở các lớp huấn luyện trong phòng, học trực tuyến từ xa, hội thảo video, và các hình thức học theo nhóm khác.
- (c) Cả hai hình thức tự huấn luyện theo hướng dẫn và huấn luyện do giảng viên hướng dẫn đều phải bao gồm các hạng mục được nêu trong §747.1315(b) của tiêu đề này (liên quan đến Việc huấn luyện chăm sóc trẻ có phải đạt những tiêu chuẩn nào đó không?)

**§747.1325**

**Bao nhiêu giờ huấn luyện có thể được tính từ những tài liệu tự huấn luyện theo hướng dẫn?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Phần 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 01/09/03*

- (a) Một phụ tá hay người chăm sóc thay thế có thể đạt không quá 12 trong số 15 giờ huấn luyện thường niên được yêu cầu từ những tài liệu tự huấn luyện theo hướng dẫn.
- (b) Một người chăm sóc chính có thể đạt không quá 16 trong số 20 giờ huấn luyện thường niên được yêu cầu từ những tài liệu tự hướng dẫn.
- (c) Chúng tôi có thể yêu cầu xem những tài liệu tự huấn luyện theo hướng dẫn để chắc rằng quý vị đạt được những tiêu chuẩn huấn luyện.

*Huấn luyện theo nhóm giúp người chăm sóc không bị lẻ loi trong công việc và tăng cường mạng lưới và hỗ trợ. Nó cũng tạo cơ hội cho những người chăm sóc được chia sẻ kinh nghiệm về việc chăm sóc trẻ và trao đổi nhiều ý kiến và quan điểm khác nhau về cách chăm sóc trẻ tốt nhất.*

**§747.1327**

**Tôi phải cung cấp tài liệu gì cho Cơ quan Cấp phép Hành nghề để xác nhận tôi đạt yêu cầu về huấn luyện?**

*Phụ chương D, Nhân sự  
Phần 4, Phát triển chuyên môn  
Ngày 03/01/04*

- (a) Trừ khi được quy định trong phần này, quý vị phải giữ những bản chứng chỉ gốc về hồ sơ huấn luyện trong hồ sơ nhân sự của mỗi người chăm sóc tại nhà giữ trẻ của quý vị. Để được xem là chấp hành tiêu chuẩn tối thiểu, người huấn luyện hay cơ sở huấn luyện phải cấp cho người tham dự một chứng chỉ gốc hay một lá thư trong đó có ghi:
- (1) Tên người tham dự;
  - (2) Ngày huấn luyện;
  - (3) Chủ đề của buổi huấn luyện;
  - (4) Tên người huấn luyện, hay tài liệu huấn luyện đối với việc tự huấn luyện theo hướng dẫn;
  - (5) Thời gian huấn luyện theo giờ, CEUs, hay các tín chỉ cao đẳng nếu phù hợp.
- (b) Tài liệu huấn luyện hô hấp nhân tạo/sơ cứu phải bao gồm cùng thông tin trong phụ mục (a) của phần này, và cũng phải có ngày hết hiệu lực của việc huấn luyện, như cơ sở huấn luyện xác định. Bản sao thư hay chứng chỉ gốc về hô hấp nhân tạo/sơ cứu có thể lưu giữ trong hồ sơ cá nhân, miễn là người chăm sóc có thể cung cấp bản chính khi được Cơ quan Cấp phép Hành nghề yêu cầu.
- (c) Quý vị có thể xin một giấy xác nhận có ký tên ghi rõ người chăm sóc đã được hưởng nghiệp hoặc quý vị có thể sử dụng những chứng chỉ gốc như đã nêu rõ trong phần này.

*Những chứng chỉ bản gốc giúp xác minh đúng người được huấn luyện. Người giữ giấy phép có quyền tiết lộ hồ sơ huấn luyện cho người chăm sóc khi họ thôi việc.*

## Các thành viên gia đình, tình nguyện viên, và người cung cấp dịch vụ theo hợp đồng

### §747.1401

#### Những thành viên trong gia đình của tôi có phải đạt những tiêu chuẩn cụ thể nào không?

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Phần 5, Thành viên gia đình, tình nguyện viên, và người cung cấp dịch vụ theo hợp đồng*

*Ngày 01/09/03*

- (a) Tất cả các thành viên trong gia đình từ 14 tuổi trở lên thường xuyên, những người có mặt khi quý vị đang điều hành chăm sóc trẻ em, phải đáp ứng các yêu cầu trong Phụ chương F của chương 745 trong tiêu đề này (liên quan đến Kiểm tra trình độ).
- (b) Tất cả các thành viên trong gia đình từ 14 tuổi trở lên và những người thường xuyên có mặt khi quý vị đang điều hành chăm sóc trẻ em cũng phải:
  - (1) Cung cấp một bản sao thẻ y tế hay giấy chứng nhận của bác sĩ rằng người đó không bị bệnh lao nếu được yêu cầu bởi chương trình Lao của Sở Dịch vụ Y tế Texas trong vùng hoặc cơ quan y tế địa phương; và
  - (2) Hoàn tất việc hướng nghiệp tại nhà giữ trẻ của quý vị.
- (c) Bất cứ thành viên gia đình nào được tính vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc trên mười lần khác nhau trong một năm huấn luyện, dù được trả tiền hay không, đều phải đạt những tiêu chuẩn tối thiểu và yêu cầu huấn luyện với tư cách là phụ tá chăm sóc như được nêu ở phụ chương này.
- (d) Bất cứ thành viên gia đình nào chịu trách nhiệm về nhà giữ trẻ khi vắng mặt người chăm sóc chính, dù được trả tiền hay không, đều phải đạt những tiêu chuẩn tối thiểu và yêu cầu huấn luyện với tư cách là người chăm sóc thay thế như được nêu ở phụ chương này.
- (e) Một thành viên gia đình từ 14 tuổi trở lên nhưng không thường xuyên có mặt khi quý vị đang điều hành chăm sóc trẻ em thì không cần phải đạt những tiêu chuẩn hay yêu cầu huấn luyện đối với người chăm sóc trong phụ chương này, nhưng người đó không được ở một mình với đứa trẻ được chăm sóc.

*Việc huấn luyện chuẩn bị cho những người chăm sóc thường xuyên có mặt tại nhà giữ trẻ có những kỹ năng và kiến thức cần thiết để bảo đảm sức khỏe và sự an toàn của trẻ được chăm sóc.*

### §747.1403

#### Chương trình hướng nghiệp trong nhà giữ trẻ của tôi dành cho các thành viên gia đình phải bao gồm những gì?

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Phần 5, Thành viên gia đình, tình nguyện viên, và người cung cấp dịch vụ theo hợp đồng*

*Ngày 01/09/03*

Việc hướng nghiệp phải bao gồm những chủ đề được nêu trong điều §747.1305 của tiêu đề này (liên quan đến Chương trình hướng nghiệp trong nhà giữ trẻ của tôi phải bao gồm những gì?).

**§747.1405**

**Các tiêu chuẩn tối thiểu và yêu cầu huấn luyện dành cho những tình nguyện viên và những người cung cấp dịch vụ theo hợp đồng là gì?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Phần 5, Thành viên gia đình, tình nguyện viên, và người cung cấp dịch vụ theo hợp đồng*

*Ngày 01/09/03*

Những tiêu chuẩn tối thiểu và yêu cầu huấn luyện cho các tình nguyện viên và những người cung cấp dịch vụ theo hợp đồng cũng giống như những tiêu chuẩn và yêu cầu được nêu trong phần này dành cho các thành viên trong gia đình.

*Những tình nguyện viên và/hoặc cha mẹ bổ sung cho tỷ lệ sinh hoạt bơi lội và sinh hoạt ngoài trời không thường xuyên hay tăng thêm không cần phải được huấn luyện.*

**Trách nhiệm chung của người chăm sóc và thành viên gia đình**

**§747.1501**

**Trách nhiệm chung của người chăm sóc trong nhà giữ trẻ của tôi là gì?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Phần 6, Trách nhiệm chung của người chăm sóc và thành viên gia đình*

*Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị và tất cả những người chăm sóc khác chịu trách nhiệm trông nom xem đứa trẻ có:
  - (1) Được đối xử nhã nhặn, tôn trọng, chấp nhận, và kiên nhẫn không;
  - (2) Được thừa nhận và tôn trọng như một cá nhân đơn nhất không;
  - (3) Không bị ngược đãi, bỏ bê, hay bóc lột; và
  - (4) Chỉ được giao lại cho cha mẹ hay người được cha mẹ đứa trẻ chỉ định.
- (b) Quý vị và tất cả những người chăm sóc khác phải báo cáo những trường hợp nghi ngờ bị ngược đãi, bỏ bê, hay bóc lột cho DFPS hay cơ quan cưỡng chế thi hành luật pháp.
- (c) Quý vị và tất cả những người chăm sóc khác cũng phải:
  - (1) Chứng minh năng lực, khả năng phán đoán tốt, và sự tự chủ khi có mặt trẻ em;
  - (2) Hiểu biết và chấp hành những tiêu chuẩn tối thiểu được nêu trong chương này;
  - (3) Biết tên của mỗi đứa trẻ và có thông tin về tuổi của trẻ;
  - (4) Giám sát trẻ vào mọi lúc, điều chỉnh phù hợp với những độ tuổi và khả năng khác nhau của trẻ em;
  - (5) Bảo đảm trẻ không ngoài tầm kiểm soát;
  - (6) Không vướng bận những trách nhiệm khác không liên quan trực tiếp đến việc dạy bảo, chăm sóc và giám sát trẻ, như:
    - (A) Trách nhiệm hành chính và thư ký làm cho người chăm sóc phải rời trẻ ngoài trừ vào những lúc ngắn ngủi, như nghe điện thoại khi cần thiết, nếu như vẫn giám sát được một cách thích hợp; và
    - (B) Trách nhiệm vệ sinh như lau sàn nhà, hút bụi, hay lau chùi nhà tắm. Quét nhà sau khi sinh hoạt hay lau những thứ bị đổ ra sàn có thể cần thiết cho sự

*(còn tiếp)*

- an toàn của trẻ và không được xem là trách nhiệm vệ sinh; và
- (7) Giao tiếp với trẻ em theo kiểu tích cực.

**§747.1503**

**Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì khi nói “giám sát trẻ em vào mọi lúc”?**

*Phụ chương D, Nhân sự*

*Phần 6, Trách nhiệm chung của người chăm sóc và thành viên gia đình*

*Ngày 01/09/03*

Giám sát trẻ em vào mọi lúc nghĩa là người chăm sóc chính hay người chăm sóc thay thế và phụ tá chăm sóc có trách nhiệm trong việc chăm sóc từng đứa trẻ. Điều này bao gồm trách nhiệm đối với những sinh hoạt đang diễn ra ở trẻ, hoạt động nghe nhìn, sự gằn gủi về thể chất, kiến thức về những yêu cầu sinh hoạt và nhu cầu của mỗi đứa trẻ. Người chăm sóc phải can thiệp khi cần thiết để bảo đảm cho trẻ được an toàn. Để quyết định giám sát một đứa trẻ kỹ như thế nào, người chăm sóc phải tính đến:

- (1) Độ tuổi của trẻ;
- (2) Những khác biệt về cá nhân và khả năng;
- (3) Cách bố trí của khu vực sân chơi và nhà giữ trẻ; và
- (4) Những tình huống lân cận, những mối nguy hiểm và rủi ro.

*Việc giám sát là cần bản để tránh những mối nguy hại. Cha mẹ hiểu rằng người chăm sóc sẽ giám sát con họ khi họ không có mặt. Những người biết quan tâm và hiểu hành vi của trẻ là những người tốt nhất có thể bảo vệ sự khỏe mạnh của trẻ.*

*Một người chăm sóc chính cũng có thể quy ước với cha mẹ về việc ai (khi nào là cha mẹ và khi nào là người chăm sóc) chịu trách nhiệm về đứa trẻ trong lúc cả cha mẹ và đứa trẻ đều có tại chỗ. Những quy ước này có thể được ghi ra trong hợp đồng ghi danh nhập học.*

## Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm

### Xác định tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm

#### §747.1601

#### Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc là gì?

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 1, Xác định tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Ngày 01/09/03*

Tỷ lệ giữa trẻ em/người chăm sóc là số trẻ em tối đa mà một người chăm sóc có thể chịu trách nhiệm.

#### §747.1603

#### Làm thế nào để tôi xác định tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc?

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 1, Xác định tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Ngày 01/09/03*

Để xác định tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc, áp dụng như sau:

- (1) Tổng số trẻ mà quý vị có thể giám sát được xác định dựa trên độ tuổi của trẻ trong nhà giữ trẻ.
- (2) Quý vị có thể sử dụng tuổi theo sự phát triển hay cảm xúc, hơn là tuổi theo thời gian, đối với một đứa trẻ có nhu cầu chăm sóc đặc biệt, nếu việc này được một người chăm sóc chuyên nghiệp hay một người đủ tiêu chuẩn đề nghị và được ghi lại trong hồ sơ của trẻ.
- (3) Tất cả những trẻ đang có mặt, kể cả trẻ có bà con với quý vị, con cái của phụ tá và người chăm sóc thay thế, những trẻ ghé vào thăm hay ở bán thời gian cũng được tính trong tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc, theo tuổi của đứa trẻ, không tính thời gian chúng có mặt bao lâu.
- (4) Quý vị cũng phải tính cả trẻ hàng xóm qua thăm nhà giữ trẻ của quý vị, nếu quý vị chịu trách nhiệm chăm sóc và giám sát chúng khi cha mẹ chúng vắng mặt.

*Nghiên cứu cho thấy khi người chăm sóc giám sát ít trẻ hơn và quy mô của nhóm có giới hạn, khả năng bị thương và bệnh của trẻ giảm đi và tăng thêm cơ hội tiếp xúc tích cực với trẻ. Quá nhiều trẻ nhỏ cũng có thể làm tăng nguy cơ gây căng thẳng và mất bình tĩnh nơi người giữ trẻ.*

#### §747.1605

#### Tôi có thể chăm sóc hơn 12 trẻ tại nhà giữ trẻ có đăng ký và được cấp phép hành nghề không?

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 1, Xác định tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Ngày 01/09/03*

Không. Tổng số trẻ được chăm sóc không bao giờ được vượt quá con số 12, và có thể ít hơn 12

*(còn tiếp)*

tùy theo độ tuổi của trẻ tại nhà giữ trẻ. Con số này bao gồm tất cả những trẻ em có mặt tại nhà giữ trẻ và bất cứ trẻ nào mà quý vị chăm sóc không thuộc nhà giữ trẻ, như những trẻ đang tham quan hay vận chuyển.

**§747.1607**

**Tôi có thể giảm số người chăm sóc giám sát trẻ em trong giờ ngủ trưa hay không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 1, Xác định tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Ngày 01/09/03*

Không. Quý vị không thể giảm số người chăm sóc giám sát trong khi trẻ đang ngủ trưa.

**§747.1609**

**Tôi có thể điều chỉnh tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc khi tôi mở hay đóng cửa nhà giữ trẻ không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 1, Xác định tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Ngày 01/09/03*

Không. Quý vị không thể giảm số lượng người chăm sóc giám sát trẻ trong những lúc mở hay đóng cửa nhà giữ trẻ.

**Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường trong nhà giữ trẻ đã đăng ký**

**§747.1701**

**Tôi có thể chăm sóc bao nhiêu trẻ trong nhà giữ trẻ đã đăng ký của tôi?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 2, Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường trong nhà giữ trẻ đã đăng ký  
Ngày 01/09/03*

Số trẻ ở nhà giữ trẻ đã đăng ký của quý vị cùng một lúc không được nhiều hơn trong bảng sau:

<b>Số trẻ mà một người chăm sóc có thể trông nom tại nhà giữ trẻ đã đăng ký của quý vị</b>			
<b>Số trẻ từ sơ sinh đến 17 tháng</b>	<b>Số trẻ từ 18 tháng trở lên</b>	<b>Số trẻ từ năm tuổi trở lên sau giờ học</b>	<b>Số trẻ tối đa cho phép tại nhà giữ trẻ vào bất cứ lúc nào, kể cả những trẻ có quan hệ với người chăm sóc</b>
0	6	6	12
0	5	7	12
0	4	8	12
0	3	9	12
0	2	10	12
0	1	11	12
0	0	12	12
1	5	4	10



1	4	5	10
1	3	6	10
1	2	7	10
1	1	8	10
1	0	9	10
2	4	2	8
2	3	3	8
2	2	4	8
2	1	5	8
2	0	6	8
3	3	1	7
3	2	2	7
3	1	3	7
3	0	4	7
4	2	0	6
4	1	1	6
4	0	2	6

**§747.1703**

**Nếu tôi có thêm một người chăm sóc giám sát trẻ trong nhà giữ trẻ đã đăng ký của tôi, tôi có thể chăm sóc thêm nhiều trẻ không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 2, Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường trong nhà giữ trẻ đã đăng ký  
Ngày 01/09/03*

Nếu nhà giữ trẻ của quý vị đã đăng ký, quý vị không thể tăng số lượng trẻ để chăm sóc nếu đã có từ hai người chăm sóc trở lên đang trông trẻ.

**Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường trong nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề**

**§747.1801**

**Tôi có thể chăm sóc bao nhiêu trẻ trong nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề của tôi?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 3, Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường trong nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Số trẻ ở nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề của quý vị cùng một lúc không được nhiều hơn quy định trong bảng sau:

*(còn tiếp)*

<b>Số trẻ mà một người chăm sóc có thể trông nom tại nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề</b>			
<b>Số trẻ từ sơ sinh đến 17 tháng</b>	<b>Số trẻ từ 18 tháng đến 3 tuổi</b>	<b>Số trẻ từ 4 tuổi trở lên</b>	<b>Số trẻ tối đa mà một người chăm sóc có thể giám sát</b>
0	8	4	12
0	7	5	12
0	6	6	12
0	5	7	12
0	4	8	12
0	3	9	12
0	2	10	12
0	1	11	12
0	0	12	12
1	6	4	11
1	5	5	11
1	4	6	11
1	3	7	11
1	2	8	11
1	1	9	11
1	0	10	11
2	5	3	10
2	4	4	10
2	3	5	10
2	2	6	10
2	1	7	10
2	0	8	10
3	2	1	6
3	1	2	6
4	0	0	4

**§747.1803**

**Nếu tôi có thêm một người chăm sóc giám sát trẻ trong nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề của tôi, tôi có thể chăm sóc thêm nhiều trẻ không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
 Phần 3, Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường trong nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề  
 Ngày 01/09/03*

Nếu nhà giữ trẻ của quý vị đã được cấp phép, tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm sau được áp dụng khi có hai người chăm sóc cho trẻ:

Số trẻ mà hai người chăm sóc có thể trông nom tại nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề		
Số trẻ từ sơ sinh đến 17 tháng	Số trẻ từ 18 tháng trở lên	Quy mô nhóm lớn nhất mà hai người chăm sóc có thể giám sát
0	12	12
1	11	12
2	10	12
3	9	12
4	8	12
5	7	12
6	6	12
7	5	12
8	4	12
9	3	12
10	0	10

**§747.1805**

**Tôi có phải giới hạn độ tuổi của trẻ khi có từ ba người chăm sóc trở lên không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 3, Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường trong nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

Nếu nhà giữ trẻ của quý vị đã được cấp phép hành nghề và có nhiều hơn hai người chăm sóc cho trẻ, quý vị có thể chăm sóc đến 12 trẻ trong bất cứ độ tuổi nào từ sơ sinh đến 13 tuổi.

**§747.1807**

**Tôi có được tạo cơ hội tuân thủ, nếu nhà giữ trẻ của tôi được cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín năm 2003?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 3, Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường trong nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề  
Ngày 01/09/03*

- (a) Nếu nhà giữ trẻ của quý vị được cấp phép hành nghề như một nhà giữ nhóm trẻ ban ngày trước ngày 1 tháng 9 năm 2003, bạn có một năm từ ngày 1 tháng 9 năm 2003 để tuân thủ tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường trong nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề như được nêu trong phần này, trừ khi được yêu cầu phải làm khác đi. Quý vị phải duy trì ít nhất một trong những sự kết hợp sau trong thời gian một năm bắt đầu từ ngày 1 tháng 9 năm 2003.

- (1) Bảng sau áp dụng khi có một người chăm sóc trẻ.

*(còn tiếp)*

<b>Một người chăm sóc trẻ</b>		
<b>Trẻ sơ sinh 0 - 17 tháng</b>	<b>Trẻ trước tuổi đi học 18 tháng – 3 tuổi</b>	<b>Tuổi đi học 4 - 13 tuổi</b>
0	8	4
1	6	4
2	5	3
3	2	1
4	0	0

(2) Bảng sau áp dụng khi có hai người chăm sóc trẻ.

<b>Hai người chăm sóc trẻ</b>	
<b>Trẻ sơ sinh 0 - 17 tháng</b>	<b>Trẻ lớn hơn 18 tháng trở lên</b>
10	0
9	3
8	4
7	5
6	6
5	7
4	8
3	9
2	10
1	11
0	12

- (b) Một nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng 9 năm 2003, phải tuân thủ tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc trong phần này khi giấy phép hiện có của quý vị không còn hiệu lực nữa.

## Tỷ lệ cho các chuyến tham quan

### §747.1901

**Tôi có cần thêm người chăm sóc khi tôi mang trẻ ra khỏi nhà giữ trẻ đã được đăng ký hay cấp giấy phép hành nghề của tôi để đi tham quan hay đi bách bộ không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 4, Tỷ lệ cho các chuyến tham quan  
Ngày 01/09/03*

- (a) Khi trẻ em đi tham quan có lẫn lộn với những trẻ em và người lớn không thuộc nhà giữ trẻ của quý vị, bao gồm nhưng không hạn chế, những chuyến đi vào sân trượt băng, đi mua sắm, đi công viên hay công viên giải trí, quý vị phải đạt tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc như sau:

Tỷ lệ cho các chuyến tham quan Lấn lộn với trẻ em và người lớn không thuộc nhà giữ trẻ		
Nếu độ tuổi của đứa trẻ nhỏ nhất trong nhóm là	Quý vị phải có (Số) người lớn để giám sát ...	Mỗi (Số) trẻ
0 đến 23 tháng	1	3
2 tuổi	1	6
3 tuổi	1	6
4 tuổi	1	9
5 tuổi	1	11
6 tuổi trở lên	1	12

- (b) Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc cho các chuyến tham quan có thể tính cả những tình nguyện viên người lớn hay những thành viên gia đình không đạt tiêu chuẩn là người chăm sóc chỉ dành cho những chuyến tham quan có cả những trẻ em và người lớn không thuộc nhà giữ trẻ của quý vị, miễn là ít nhất quý vị giữ tỷ lệ thông thường về người chăm sóc đủ tiêu chuẩn cho nhà giữ trẻ đã đăng ký hoặc được phép bằng hành nghề của quý vị.
- (c) Quý vị phải duy trì tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc được nêu trong phụ chương này đối với nhà giữ trẻ đã đăng ký và được cấp phép hành nghề, khi trẻ em đang tham quan trong khu vực có vòng rào bao quanh, bao gồm nhưng không giới hạn, những chuyến đi của riêng nhóm quý vị như giờ đọc truyện thư viện, tham quan sở cứu hỏa, hoặc đi dạo quanh khu phố.

*Những chuyến tham quan mang lại nhiều nguy cơ hơn cho trẻ em và đòi hỏi có thêm sự giám sát của người lớn. Thương tích và tai nạn nghiêm trọng dễ xảy ra hơn khi môi trường quanh trẻ thay đổi hay có thay đổi trong cuộc sống thường ngày của trẻ. Khi trẻ quá thích thú hay bận chơi đùa tại những khu vực không quen thuộc, chúng thường dễ quên đi những vấn đề an toàn nếu không được người lớn giám sát kỹ.*

**§747.1903**

**Nếu tôi có phương tiện vận chuyển, tôi phải có bao nhiêu người chăm sóc trong xe để giám sát trẻ?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 4, Tỷ lệ cho các chuyến tham quan  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải có thêm một người chăm sóc ngoài người lái xe nếu quý vị chở nhiều hơn bốn trẻ dưới 24 tháng.
- (b) Khi quý vị chở trẻ hai tuổi trở lên, quý vị phải tuân theo tỷ lệ thông thường giữa trẻ em/người chăm sóc. Người lái xe có thể được tính vào tỷ lệ này nếu người đó đạt tiêu chuẩn người chăm sóc.

*(còn tiếp)*

*Nghiên cứu cho thấy tai nạn xe hơi là nguyên nhân hàng đầu gây tử vong cho trẻ em tại Hoa Kỳ. Cần có thêm người lớn giám sát khi đang chở trẻ em để người lái xe không mất tập trung khi lái xe, và để giúp di chuyển và giám sát trẻ khi có tai nạn hay xe hư.*

## Tỷ lệ cho các sinh hoạt dưới nước

### §747.2001

**Tôi có phải có thêm người chăm sóc cho các hoạt động lội nước không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 5, Tỷ lệ cho các sinh hoạt dưới nước  
Ngày 01/09/03*

- (a) Khi nào trẻ em sử dụng hồ lội hay tạt nước (có hai bộ (feet) nước hay cạn hơn), quý vị phải sử dụng tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc cho những sinh hoạt lội/tạt nước đối với tất cả trẻ đang được chăm sóc.
- (b) Nếu có hơn một trẻ dưới 24 tháng được chăm sóc, phải có người lớn thứ hai.
- (c) Số trẻ tối đa mà một người chăm sóc có thể giám sát khi trẻ đang sử dụng hồ lội hay tạt nước (có hai bộ (feet) nước hay cạn hơn) được căn cứ vào tuổi của trẻ nhỏ nhất trong nhóm và được ghi rõ trong bảng sau:

<b>Tỷ lệ cho hồ lội hay tạt nước (có hai feet nước hay ít hơn)</b>		
<b>Nếu tuổi của trẻ nhỏ nhất là...</b>	<b>Quý vị phải có (số) người lớn giám sát...</b>	<b>Tối đa (số) trẻ.</b>
0 đến 23 tháng	1	1
	2	6
2 tuổi	1	5
	2	11
3 tuổi	1	6
4 tuổi	1	12
5 tuổi	1	12
6 tuổi trở lên	1	12

### §747.2003

**Tôi có được tạo cơ hội tuân theo những tiêu chuẩn tối thiểu dành cho các hoạt động lội/tạt nước không, nếu nhà giữ trẻ của tôi được đăng ký trước ngày 1 tháng 9 năm 2003?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 5, Tỷ lệ cho các sinh hoạt dưới nước  
Ngày 01/09/03*

- (a) Nếu nhà giữ trẻ của quý vị được đăng ký là nhà gia đình trước ngày 1 tháng 9 năm 2003,

Quý vị có một năm từ ngày 1 tháng 9 năm 2003 để tuân theo tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc dành cho các hoạt động lội/tạt nước như được nêu rõ trong phần này, trừ khi được yêu cầu khác. Ít nhất quý vị phải đạt tỷ lệ sau khi trẻ đang sử dụng hồ lội/tạt nước (có hai phân Anh (feet) nước hay cạn hơn) tại hoặc ngoài nhà giữ trẻ của quý vị trong thời gian một năm bắt đầu từ ngày 1 tháng 9 năm 2003:

Nếu tuổi của trẻ nhỏ nhất là...	Quý vị phải có (số) người lớn giám sát...	Tối đa (số) trẻ.
6 tháng - 23 tháng	1	1
	2	6
2 tuổi	1	6
3 tuổi	1	6
4 tuổi trở lên	1	12

- (b) Một nhà giữ trẻ đã được đăng ký trước ngày 1 tháng 9 năm 2003, phải tuân theo tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc trong phần này khi giấy phép hiện thời của quý vị không còn hiệu lực.

**§747.2005**

**Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc dành cho các hoạt động bơi lội?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 5, Tỷ lệ cho các sinh hoạt dưới nước  
Ngày 01/09/03*

- (a) Khi nhà giữ trẻ của quý vị sử dụng hồ bơi (nhiều hơn hai feet nước) và có từ bốn trẻ đang bơi trở lên, phải có ít nhất hai người lớn giám sát những trẻ đang bơi.
- (b) Số trẻ tối đa một người chăm sóc có thể giám sát khi trẻ bơi dựa vào tuổi của trẻ nhỏ nhất trong nhóm. Quý vị phải sử dụng tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc dành cho các hoạt động bơi lội:

<b>Tỷ lệ cho hồ bơi (nhiều hơn hai feet nước)</b>		
Nếu tuổi của trẻ nhỏ nhất là...	Quý vị phải có (số) người lớn giám sát...	Tối đa (số) trẻ.
0 đến 23 tháng	1	1
2 tuổi	1	2
3 tuổi	1	6
4 tuổi	1	8
5 tuổi	1	10
6 tuổi trở lên	1	12

*Những mức độ khác nhau về sự thoải mái và kỹ năng của trẻ trong nước kết hợp với sự khó nhìn thấy trẻ trong nước đòi hỏi phải giám sát kỹ hơn để tránh tai nạn chết đuối.*

**§747.2007**

**Tôi có được tạo cơ hội tuân theo tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc không, nếu nhà giữ trẻ của tôi được đăng ký hay cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng 9 năm 2003?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 5, Tỷ lệ cho các sinh hoạt dưới nước  
Ngày 01/09/03*

(a) Nếu nhà giữ trẻ của quý vị được đăng ký hay cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng 9 năm 2003, quý vị có một năm kể từ ngày 1 tháng 9 năm 2003 để tuân theo tỷ lệ giữa trẻ em/người chăm sóc dành cho các hoạt động bơi lội như được nêu rõ trong phần này, trừ khi được yêu cầu khác. Ít nhất quý vị phải đạt tỷ lệ sau khi trẻ đang sử dụng hồ bơi (có nhiều hơn hai feet nước) tại hoặc ngoài nhà giữ trẻ của quý vị trong suốt thời gian một năm bắt đầu từ ngày 1 tháng 9 năm 2003.

- (1) Nếu có từ bốn trẻ trở lên đang bơi, phải có ít nhất hai người lớn.
- (2) Nếu nhà giữ trẻ của quý vị được cấp phép hành nghề là nhà giữ nhóm trẻ ban ngày, hãy áp dụng tỷ lệ sau:

Nếu tuổi của trẻ nhỏ nhất trong nhóm là...	Số trẻ tối đa một người lớn giám sát là
6 đến 23 tháng	1
2 tuổi	6
3 tuổi	8
4 tuổi trở lên	12

(3) Nếu nhà giữ trẻ của quý vị đã được đăng ký, hãy áp dụng tỷ lệ sau:

Nếu tuổi của trẻ nhỏ nhất trong nhóm là...	Quý vị phải có (số) người lớn giám sát...	Mỗi (số) trẻ.
6 đến 23 tháng	1	1
2 tuổi trở lên	1	3
	2	4 trở lên

(b) Một nhà giữ trẻ được đăng ký hay cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng 9 năm 2003, phải tuân theo tỷ lệ giữa trẻ em/người chăm sóc được nêu rõ trong phần này khi giấy phép hiện thời của quý vị không còn hiệu lực nữa.

**§747.2009**

**Tôi có phải có người cứu hộ được cấp chứng nhận thường trực theo dõi khi trẻ đang bơi trong nước sâu hơn hai feet nước không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 5, Tỷ lệ cho các sinh hoạt dưới nước  
Ngày 01/09/03*

Có. Khi trẻ đang bơi trong nước sâu hơn feet nước, phải luôn có người cứu hộ được cấp chứng nhận thường trực theo dõi.



**§747.2011**

**Tôi có được tính người cứu hộ được cấp chứng nhận vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 5, Tỷ lệ cho các sinh hoạt dưới nước  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị không được tính người cứu hộ được cấp chứng nhận vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc khi có người khác ngoài những trẻ em tại nhà giữ trẻ của quý vị đang bơi lội.
- (b) Nếu chỉ có trẻ em tại nhà giữ trẻ của quý vị đang bơi, quý vị có thể tính người cứu hộ được cấp bằng vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc, mặc dù người cứu hộ không được ở một mình với bất cứ trẻ nào trừ khi người cứu hộ đó cũng là một người chăm sóc đủ tiêu chuẩn tại nhà giữ trẻ của quý vị.

*Người cứu hộ có những kỹ năng cần thiết để cứu một đứa trẻ trong cảnh hiểm nghèo; tuy nhiên, nếu cùng lúc đó phải chịu trách nhiệm giúp đỡ và giám sát trẻ trong nước sẽ làm mất đi khả năng phản ứng nhanh chóng của họ trong trường hợp nguy cấp.*

**§747.2013**

**Những người được tính vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc trong lúc trẻ đang bơi có phải biết bơi không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 5, Tỷ lệ cho các sinh hoạt dưới nước  
Ngày 01/09/03*

Có. Mỗi người được tính vào tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc khi trẻ bơi trong nước sâu hơn hai feet phải biết bơi và phải được chuẩn bị làm gì khi gặp trường hợp khẩn cấp.

*Khả năng bơi rất quan trọng để giám sát chặt chẽ sự an toàn của trẻ và cho phép người chăm sóc can thiệp khi cần thiết để bảo vệ trẻ.*

**§747.2015**

**Tôi có thể kể tình nguyện viên hay thành viên gia đình không đạt tiêu chuẩn tối thiểu làm người chăm sóc trong tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc cho những sinh hoạt dưới nước không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm  
Phần 5, Tỷ lệ cho các sinh hoạt dưới nước  
Ngày 01/09/03*

Có. Để đáp ứng tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc cho những sinh hoạt tạt nước và bơi lội, quý vị có thể kể tình nguyện viên hay thành viên gia đình đã trưởng thành không đạt tiêu chuẩn tối thiểu làm người chăm sóc như được nêu rõ trong Phụ chương D của chương này (liên quan đến Nhân sự), miễn là:

- (1) Quý vị duy trì tối thiểu tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc được yêu cầu trong Phần 2 của phụ chương này (liên quan đến Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường tại nhà giữ trẻ đã được đăng ký), hoặc Phần 3 của Phụ chương này (liên quan đến Tỷ lệ và quy mô nhóm thông thường tại nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề), khi có thể áp dụng, với những người chăm sóc đạt tiêu chuẩn tối thiểu dành cho người chăm sóc;

*(còn tiếp)*

- (2) Tất cả những người được tính trong tỷ lệ cho sinh hoạt dưới nước phải biết bơi và được chuẩn bị phải làm gì khi gặp trường hợp khẩn cấp; và
- (3) Quý vị bảo đảm tuân theo mọi tiêu chuẩn tối thiểu khác, bao gồm nhưng không giới hạn, những tiêu chuẩn liên quan đến việc giám sát, kỷ luật, và hướng dẫn.

**§747.2017**

**Tôi có phải có thêm người chăm sóc trong trò chơi tưới nước không?**

*Phụ chương E, Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm*

*Phần 5, Tỷ lệ cho các sinh hoạt dưới nước*

*Ngày 01/09/03*

Chúng tôi không yêu cầu có thêm người chăm sóc trong trò chơi tưới nước; tuy nhiên, quý vị không được để trẻ một mình với những thiết bị tưới nước.

## Các hoạt động giúp phát triển và chương trình sinh hoạt

### §747.2101

#### Tôi có phải cung cấp các chương trình sinh hoạt cho trẻ tại nhà giữ trẻ của tôi không?

*Phụ chương F, Các hoạt động giúp phát triển và chương trình sinh hoạt*

*Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải cung cấp các chương trình sinh hoạt để đáp ứng những nhu cầu và mức độ phát triển cá nhân của trẻ trong nhóm.

*Nghiên cứu cho thấy sự học hỏi ở trẻ em là kết quả của sự tương tác giữa ý nghĩ của trẻ và kinh nghiệm của chúng đối với vật chất, ý kiến và con người. Chất lượng của sự tương tác này sẽ được tăng cường qua việc cung cấp cấu trúc và những cơ hội khác nhau để trẻ có dịp thực hành và khám phá những kỹ năng mới. Trong khi lên chương trình sinh hoạt, xin nhớ đến những nhu cầu phát triển đa dạng và không ngừng thay đổi của trẻ, khả năng và sự quan tâm của trẻ trong nhóm và tầm quan trọng của những trò chơi trong việc phát triển thể chất, tình cảm, trí tuệ và quan hệ xã hội của trẻ.*

### §747.2103

#### Chương trình sinh hoạt phải gồm có những gì?

*Phụ chương F, Các hoạt động giúp phát triển và chương trình sinh hoạt*

*Ngày 01/09/03*

Chương trình sinh hoạt phải gồm có ít nhất những điều sau:

- (1) Những sinh hoạt sáng tạo khác nhau;
- (2) Những trò chơi trong nhà và ngoài trời trong đó trẻ em sử dụng cả cơ bắp nhỏ và lớn;
- (3) Cân bằng giữa trò chơi hoạt động và im lặng, kể cả những hoạt động nhóm và cá nhân cả trong nhà và ngoài trời;
- (4) Những giờ ăn và ăn dặm thông thường;
- (5) Giám sát giờ ngủ trưa hay khoảng thời gian nghỉ ngơi cho trẻ lớn không cần ngủ trưa;
- (6) Những sinh hoạt khác nhau do trẻ hay người chăm sóc đề xướng;
- (7) Có đủ thời gian cho những sinh hoạt và hoạt động hàng ngày để trẻ có thể phát triển đúng với tốc độ phát triển của chúng; và
- (8) Không được có những khoảng chờ đợi dài giữa các hoạt động hay những khoảng thời gian kéo dài mà trẻ phải đứng hoặc ngồi.

*Nghiên cứu cho thấy trẻ được hưởng nhiều lợi ích trong việc phát triển khi được giữ tại những nhà giữ trẻ có nhiều sinh hoạt phong phú hướng đến việc phát triển tình cảm, quan hệ xã hội, trí tuệ và thể chất. Một chương trình đã được hoạch định trước nhưng linh hoạt cho phép trẻ quyết định về những sinh hoạt của chúng dẫn đến sự biểu hiện tự lập và sáng tạo.*

**§747.2105**

**Tôi có thể dùng TV/Video và trò chơi điện tử làm sinh hoạt cho trẻ được không?**

*Phụ chương F, Các hoạt động giúp phát triển và chương trình sinh hoạt*

*Ngày 01/09/03*

TV/ Video và trò chơi điện tử có thể được sử dụng thêm cho sinh hoạt chứ không thể dùng để thay thế cho sinh hoạt cho trẻ em, được mô tả ở điều §747.2317 của đề tài này (liên quan đến Tôi phải cung cấp loại sinh hoạt nào cho em bé?), điều §747.2407 của đề tài này (liên quan đến Tôi phải cung cấp loại sinh hoạt nào cho trẻ đi chập chững?), và điều §747. 2507 của đề tài này (liên quan đến Tôi phải cung cấp loại sinh hoạt nào cho trẻ trước tuổi mẫu giáo?) và điều §747. 2607 của đề tài này (liên quan đến Tôi phải cung cấp loại sinh hoạt nào cho trẻ đang tuổi đi học?). Nếu quý vị dùng TV/Video và trò chơi điện tử như một sinh hoạt, quý vị phải chọn loại phù hợp với lứa tuổi của trẻ.

**§747.2107**

**Tôi có bắt buộc phải viết lịch sinh hoạt hay không?**

*Phụ chương F, Các Sinh Hoạt Giúp Phát Triển và Chương Trình Sinh Hoạt*

*Ngày 01/09/03*

Không. Quý vị không cần thiết phải viết lịch sinh hoạt, mặc dù việc này có thể giúp quý vị soạn chương trình sinh hoạt cho các nhóm tuổi khác nhau trong nhà giữ trẻ của quý vị một cách dễ dàng hơn.

## Các yêu cầu chăm sóc cơ bản đối với trẻ có nhu cầu chăm sóc đặc biệt

### §747.2201

#### Có những yêu cầu chăm sóc cơ bản đối với trẻ có nhu cầu chăm sóc đặc biệt không?

*Phụ chương G, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản đối với trẻ em có nhu cầu đặc biệt  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải đảm bảo rằng trẻ em có nhu cầu chăm sóc đặc biệt do bị tàn tật hay do những điều kiện hạn chế nhận được sự chăm sóc được đề nghị bởi một nhà chuyên môn về chăm sóc sức khỏe hay những nhà chuyên môn đủ tiêu chuẩn có liên kết với trường địa phương hay những chương trình can thiệp đối với bé. Những yêu cầu chăm sóc cơ bản này phải được ghi thành tài liệu và giữ tại nhà giữ trẻ của quý vị để tiện việc xem lại vào những giờ làm việc. Các sinh hoạt phải hoà nhập tất cả trẻ cần và không cần chăm sóc đặc biệt. Quý vị có thể cần phải thay đổi những thiết bị và phương pháp cho thích hợp để chắc rằng quý vị đang chăm sóc trẻ có nhu cầu chăm sóc đặc biệt trong một môi trường tự nhiên.



## Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản

### §747.2301

#### Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản là gì?

Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản  
Ngày 01/09/03

Việc chăm sóc cơ bản dành cho em bé phải bao gồm:

- (1) Mỗi bé phải được chú ý cá nhân kể cả khi chơi đùa, nói chuyện, âu yếm và ẵm bồng;
- (2) Ấm và đỡ dành khi trẻ khó chịu;
- (3) Đáp ứng ngay những nhu cầu thể chất của trẻ, như cho ăn hay thay tã;
- (4) Nói chuyện với trẻ khi cho trẻ ăn, thay tã cho trẻ, và ẵm trẻ, như gọi tên đồ vật, hát, hay nói những câu có vần điệu; và
- (5) Bảo đảm rằng những vật có đường kính nhỏ hơn 1 và 1/4 inch được để ngoài tầm tay của trẻ dưới ba tuổi.

*Những vật thể hay vật liệu có đường kính nhỏ hơn 1 và 1/4 phân Anh (inches) có thể được cất giữ ở những nơi mà trẻ ở trong nhóm tuổi nhất định không thể lấy được.*

*AAP đề nghị rằng những ước muốn của trẻ em, không kể bất cứ tuổi nào, cũng nên được coi trọng xét theo phương diện an toàn thể chất và sự thoải mái/không thoải mái của trẻ. Nếu trẻ cho thấy chúng không muốn ẵm hay đỡ dành, cũng nên tránh cả những “tiếp xúc thân thiện” với trẻ.*

### §747.2303

#### Tôi phải sắp xếp không gian như thế nào khi tôi chăm sóc em bé?

Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản  
Ngày 01/09/03

Sự sắp xếp phòng ốc khi chăm sóc em bé phải:

- (1) Sao cho người chăm sóc thấy được và/hoặc nghe được tiếng em bé và có thể can thiệp khi cần thiết;
- (2) Có sàn nhà an toàn, thoáng đãng cho những trò chơi trên sàn;
- (3) Các nôi phải được đặt cách xa nhau để tránh trẻ này không thể đụng vào nôi kia; và
- (4) Có đủ chỗ cho người chăm sóc đi lại và làm việc giữa những cái nôi, cũi, chiếu.

*Em bé cần môi trường tĩnh lặng không bị kích thích bởi các trẻ lớn. Điều này cũng giúp tránh nguy cơ bị truyền nhiễm các loại bệnh đường hô hấp. Đặt nôi xa nhau để tránh trường hợp em bé với tới nôi của em bé khác, bảo đảm an toàn cho các em. Việc tạo khoảng cách này cũng giúp giảm khả năng lây lan các bệnh truyền nhiễm về đường hô hấp bởi các giọt nước lớn sinh ra do hắt hơi hoặc ho, và có thể hiệu quả trong việc kiểm soát sự lây lan các bệnh truyền nhiễm khác trong môi trường chăm sóc trẻ.*

**§747.2305**

**Tôi phải có những đồ đạc và thiết bị nào để chăm sóc em bé?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản*

*Ngày 01/09/03*

Những đồ đạc và thiết bị để chăm sóc em bé phải gồm ít nhất những thứ sau:

- (1) Nội cá nhân cho mỗi bé chưa biết đi;
- (2) Nội cá nhân, cũi, giường hay chiếu không thấm nước hay giặt được cho mỗi bé đã biết đi;
- (3) Đầy đủ đồ chơi để cuốn hút bé vào các hoạt động.

*Đề nghị: Một ghế thường hay ghế xích đu giúp người chăm sóc ấm, đừng đưa, dỗ dành, nói chuyện, hát và đọc cho bé một cách trù mến.*

**§747.2307**

**Những thiết bị tôi sử dụng cho trẻ có phải đi kèm dây an toàn không?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản*

*Ngày 01/09/03*

Nếu quý vị sử dụng ghế cao, xích đu, xe đẩy, đồ diu em bé, ghế đu, và ghế nhún hay những loại thiết bị tương tự, tất cả phải có dây an toàn và được gài khi sử dụng thiết bị cho em bé.

**§747.2309**

**Nội của tôi phải đáp ứng những yêu cầu cụ thể nào về an toàn?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản*

*Ngày 01/09/03*

- (a) Tất cả nội phải có:
  - (1) Nệm cứng, phẳng vừa khít với các cạnh nội. Nệm không được có thêm miếng lót hay vật liệu xốp;
  - (2) Tấm trải phải khít và không có nguy cơ làm bé bị vướng víu;
  - (3) Nệm không được thấm nước hay giặt được;
  - (4) Có miếng đỡ nệm, không có những thứ lỏng lẻo, những phần bị hư hỏng hay ráp không đúng cách;
  - (5) Khoảng cách giữa hai thanh nội tối đa là 2 3/8 phân Anh (inches);
  - (6) Không có những cột trang trí trên 1/16 phân Anh (inches) ở những đầu nội;
  - (7) Không có những miếng đầu nội hay cuối nội được cắt trang trí có thể khiến em bé bị mắc kẹt đầu hay mình vào đó; và
  - (8) Tay vịn, nếu có, phải được cài an toàn sao cho em bé không mở được.
- (b) Quý vị phải làm vệ sinh nội sạch sẽ khi bị do bẩn và trước khi em bé khác sử dụng nội.
- (c) Quý vị không bao giờ được để bé trong nội mà kéo thành nội xuống.

*Nghiên cứu cho thấy số bé chết vì những tai nạn có liên quan đến nội nhiều hơn với bất cứ những thiết bị giữ trẻ nào khác. Nếu một lon soda có thể qua lọt giữa hai thanh nội, có nghĩa là khoảng cách giữa những thanh đó quá rộng.  
Nếu để được bề ngang của hai ngón tay vào giữa nệm và thành nội có nghĩa là nệm quá lỏng.*



*Không phải bất cứ nôi nào cũng đạt tiêu chuẩn an toàn hiện thời được thiết lập bởi Ủy ban An toàn Sản phẩm cho Người tiêu dùng (CPSC) và Hội Thử nghiệm và Vật liệu Quốc tế Hoa Kỳ (ASTM), đặc biệt là những nôi đã được sản xuất trước khi lập các tiêu chuẩn này. Xin lưu ý đến cấu trúc an toàn khi mua nôi mới hay đã qua sử dụng để tránh gây thương tích và/hoặc dễ gây nguy hiểm cho bé.*

**§747.2311**

**Có được phép sử dụng nôi lưới hay nôi xách tay không?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản  
Ngày 01/09/03*

Có. Được phép sử dụng những nôi nhỏ, xách tay hay có thành lưới, nhưng phải đi kèm với những yêu cầu thêm về an toàn:

- (1) Quý vị phải sử dụng những nôi nhỏ, xách tay hay có thành lưới theo khuyến nghị của nhà sản xuất. Những nôi này cũng phải có:
  - (A) Chiều cao tối thiểu 22 phân Anh (inches) từ đỉnh tay vịn cho đến miếng đỡ nệm ở mức thấp nhất;
  - (B) Lưới đan khoảng cách dưới 1/4 phân Anh (inches);
  - (C) Lưới phải được nối an toàn với phần tay vịn, thành nôi và sàn nôi; và
  - (D) Những thành gấp phải ở được gài khi nâng nôi lên;
- (2) Quý vị không bao giờ được để trẻ trong nôi có thành lưới khi thành nôi gấp xuống.

**§747.2313**

**Có được sử dụng nôi nhiều tầng không?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản  
Ngày 01/09/03*

Có. Nôi nhiều tầng phải đạt những yêu cầu được nêu trong điều §747.2309 của tiêu đề này (liên quan đến Nôi của tôi phải đạt những yêu cầu cụ thể nào về an toàn?) và:

- (1) Chỉ giới hạn có hai tầng nôi;
- (2) Phải được sử dụng theo chỉ dẫn của người sản xuất; và
- (3) Các cửa phải được cài bất cứ khi nào có em bé trong nôi.

**§747.2315**

**Có loại thiết bị cụ thể nào bị cấm sử dụng đối với trẻ con không?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản  
Ngày 01/09/03*

Có. Danh sách những thiết bị sau, được Ủy ban An toàn Sản phẩm cho Người tiêu dùng và Hàn lâm viện Nhi khoa Hoa Kỳ xem là không an toàn cho em bé, không được sử dụng tại nhà giữ trẻ của quý vị:

- (1) Xe tập đi;
- (2) Thú nhún;

*(còn tiếp)*

- (3) Cổng xếp an toàn;
- (4) Túi hạt đậu, giường nước và miếng đệm lót bằng bột biển làm thiết bị cho trẻ ngủ; và
- (5) Đồ đạc mềm trong giường, như thú nhồi bông, chăn, gối, miếng đỡ, chăn bông, không được sử dụng trong nôi cho trẻ từ sáu tháng trở xuống.

*Xe tập đi có nguy cơ làm trẻ té cầu thang, bậc thềm, và đụng vào bậc cửa hay cạnh thềm. Xe tập đi còn khiến trẻ dễ tiếp xúc với những bề mặt nóng như cửa lò nướng, máy sưởi hay lò sưởi; những vật đựng nước nóng như cà phê, súp hay dầu ăn; những dây treo gắn vào trang thiết bị; những cây độc hay chất độc và thùng nước, bồn cầu hay những vật đựng nước khác*

*Thú nhún cho trẻ không phù hợp sử dụng trong nhóm trẻ. Người chăm sóc, khi ở một mình với trẻ ở nhiều độ tuổi khác nhau không thể giám sát từng trẻ một như loại thiết bị này yêu cầu để sử dụng một cách an toàn.*

*Cổng xếp có lối ra hình chữ V lớn dọc theo cạnh và lối ra hình thoi giữa các thanh có thể gây ra nguy hiểm mắc kẹt hay vướng có thể làm trẻ bị bóp nghẹt, bị sặc hay bị kẹp khi cố bò qua hay lên trên cổng.*

*Những ví dụ về những món đồ làm cho nhỏ mắc nghẹn gồm đồng xu, bong bóng, kim gút an toàn, bi, miếng xốp Styrofoam<sup>®</sup> và những sản phẩm tương tự, miếng bột biển, đồ chơi bằng cao su hay nhựa dẻo.*

*Nghiên cứu về SIDS ủng hộ việc hạn chế những vật liệu giường mềm và thú nhồi bông dùng cho trẻ em dưới sáu tháng.*

### §747.2317

#### Tôi phải tổ chức cho em bé những sinh hoạt nào?

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản*

*Ngày 01/09/03*

Những sinh hoạt cho bé phải bao gồm ít nhất những điều sau:

- (1) Cơ hội ra ngoài chơi hàng ngày khi thời tiết cho phép;
- (2) Cơ hội khám phá bên ngoài nôi hay ngoài thiết bị nhốt giữ nhiều lần mỗi ngày;
- (3) Cơ hội với tay, cầm nắm, kéo lên, bò, trườn, và đi bộ trong khu vực an toàn, sạch sẽ và gọn gàng;
- (4) Cơ hội kích thích thị giác qua việc giao tiếp không bằng lời nói. Ví dụ về thiết bị phù hợp với tuổi bao gồm những bức tranh lớn có những gương mặt và đồ vật quen thuộc, sách vở và đồ chơi đơn giản, mềm mại và giặt được, kính không bể và những vật di động gắn vào nôi ở vị trí mà em bé thấy được, và những tấm trải nôi có cấu trúc màu sắc sáng sủa;
- (5) Cơ hội kích thích thính giác. Ví dụ về thiết bị hay sinh hoạt phù hợp với tuổi bao gồm việc giao tiếp bằng lời nói, nhạc ru, và những món đồ chơi có nhạc hay âm thanh;
- (6) Cơ hội kích thích giác quan. Ví dụ về thiết bị phù hợp với tuổi bao gồm mặt phẳng, vải vóc, đồ chơi bằng vải, hay những búp bê giặt được, và các con thú đồ chơi;

- (7) Cơ hội phát triển những bấp thịch nhỏ. Ví dụ về thiết bị hay sinh hoạt phù hợp với tuổi bao gồm các hộp nhỏ, cái lúc lắc, đồ ngậm mọc răng, đồ chơi để nắm, đồ chơi lúc lắc hay bóp, hay đồ chơi bằng vải; và
- (8) Cơ hội phát triển những bấp thịch lớn. Ví dụ về thiết bị hay sinh hoạt phù hợp với tuổi bao gồm mền hay mền bông để chơi trên sàn nhà, nôi và nơi tập thể dục, những quả banh nhẹ khác nhau, hay gối hay thiết bị hỗ trợ cho việc tập ngồi.

*Cơ hội ra ngoài chơi mỗi ngày giúp trẻ khỏe mạnh. Không khí trong lành nơi không gian rộng lớn chứa ít vi trùng hơn. Trò chơi ngoài trời cũng tạo nhiều cơ hội khác nhau kích thích giác quan bằng những âm thanh, mùi vị và cảm giác khi sờ và được khuyến khích bởi Hiệp hội Quốc gia về Giáo dục Trẻ nhỏ (NAEYC).*

### §747.2319

#### **Có những yêu cầu cụ thể khi cho em bé ăn không?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản*

*Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải:

- (1) Giữ những bé chưa biết ngồi không có ai giúp trên ghế cao hay những thiết bị để ngồi khác khi cho em bé ăn;
- (2) Không dùng đồ nâng đỡ bình sữa. Em bé hay người lớn phải cầm bình sữa;
- (3) Đối với bé đã biết ngồi bàn ăn, cho ăn những bữa ăn thường và ăn dặm;
- (4) Bảo đảm rằng những bé không còn phải ẵm cho ăn được cho ăn một cách an toàn;
- (5) Dán nhãn, tô màu hay bằng cách nào khác phân biệt những bình sữa và ly tập uống nước của nhiều em bé khác nhau;
- (6) Không cho em bé đi vòng quanh hay đi ngủ với bình sữa hay ly tập uống;
- (7) Không được sử dụng bồn rửa mặt hay bàn thay tã làm nơi chuẩn bị thức ăn, hay để rửa những thiết bị chuẩn bị/làm thức ăn, bình sữa, núm vú, hay đồ chơi; và
- (8) Lau chùi ghế ngồi cao sau mỗi lần sử dụng.

*Nghiên cứu cho thấy khi việc kê dụng bình sữa khi cho bé bú có thể gây sặc, hít phải sữa, và có nhiều nguy cơ bị nhiễm trùng tai, sâu răng, và gây hại răng, cũng như tốc mắt của em bé sự tương tác mặt-nhìn-mặt mà bé rất cần.*

*Sử dụng bàn thay tã hay bồn rửa tay để chuẩn bị thức ăn hay rửa những đồ dùng cho việc ăn uống làm gia tăng sự lây lan vi trùng do thiếu vệ sinh.*

### §747.2321

#### **Tôi có phải xin chỉ dẫn bằng văn bản về cách cho ăn đối với những bé chưa dùng được thức ăn trên bàn ăn?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản*

*Ngày 01/09/03*

- (a) Có. Đối với những bé chưa dùng được thức ăn trên bàn ăn, quý vị phải xin và tuân theo chỉ dẫn cách cho ăn bằng văn bản được ký và đề ngày bởi cha mẹ hay bác sĩ của bé.

*(còn tiếp)*

- (b) Quý vị phải xem lại và cập nhật cách cho ăn với cha mẹ của bé mỗi 30 ngày cho đến khi bé có thể dùng được thức ăn trên bàn ăn.
- (c) Nếu nhà giữ trẻ của quý vị tham gia Chương trình Chăm sóc Thực phẩm cho Trẻ em và Người lớn (CACFP) điều hành bởi Sở Dịch vụ Xã hội Texas, quý vị có thể chọn đáp ứng những yêu cầu đó hơn là những yêu cầu được ghi trong phần này.

*“Thức ăn trên bàn ăn” chỉ những bữa ăn chính/ăn dặm thông thường mà người chăm sóc cho em bé ăn.*

*Đề Nghị: Chỉ dẫn bằng văn bản về cách cho ăn bảo đảm rằng mọi người chăm sóc, kể cả người thay thế, được hướng dẫn rõ ràng về cách cho bé ăn. Nhu cầu của mỗi bé rất khác nhau trong giai đoạn phát triển quan trọng này. việc xem lại và cập nhật hướng dẫn về cách cho ăn mỗi 30 ngày bảo đảm rằng người chăm sóc tuân theo hướng dẫn của cha mẹ bé khi nhu cầu dinh dưỡng của bé thay đổi.*

### §747.2323

#### **Tôi có phải làm lịch ngủ trưa thông thường cho em bé không?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản  
Ngày 01/09/03*

Có. Mỗi em bé phải có một thời gian ngủ trưa:

- (1) Cho phép em bé duy trì thời gian ngủ và thức; và
- (2) Cho phép người chăm sóc giám sát em bé theo điều §747.1503 của tiêu đề này (liên quan đến Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì khi nói "giám sát em bé vào mọi lúc"?).

### §747.2325

#### **Em bé được phép ở trong nôi bao lâu sau khi thức dậy?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản  
Ngày 01/09/03*

Một em bé có thể ở trong nôi hay trong những thiết bị nhốt giữ khác cho đến 30 phút sau khi thức dậy, chừng nào em bé còn vui vẻ và phản ứng nhanh nhẹn.

*Khám phá bên ngoài nôi giúp bé được tự do vận động, không như khi bé được giữ trong chiếc đu, đồ địu bé, xe đẩy hay những thiết bị nhốt giữ khác.*

### §747.2327

#### **Em bé có bắt buộc phải ngủ nằm ngửa không?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản  
Ngày 01/09/03*

Những em bé chưa biết tự lật phải được đặt nằm ngủ ở tư thế ngửa mặt lên, trừ chi cha mẹ bé đưa xem giấy tờ của một nhà chăm sóc sức khỏe chuyên môn ghi tư thế ngủ khác được cho phép hoặc không gây hại cho bé.

Theo Hội chứng Đột tử ở Trẻ em (SIDS), cái chết bất ngờ và không giải thích được ở trẻ em, là nguyên nhân chính gây tử vong ở các bé từ 1 đến 4 tháng tuổi. Sau 30 năm nghiên cứu, các nhà khoa học vẫn chưa tìm ra nguyên nhân gây SIDS; tuy nhiên, nghiên cứu cho thấy SIDS có thể giảm đi khi đặt một em bé khỏe mạnh ngủ nằm ngửa. Nếu bé bị bệnh tật bẩm sinh, thường là hay bị ọc sau khi ăn, có bệnh về đường thở, phổi hay tim, bác sĩ hay y tá có thể đề nghị ngủ ở tư thế khác. Một khoảng thời gian “nằm trên bụng” khi em bé thức rất tốt cho em bé.

**§747.2329**

**Khi em bé khó ngủ, tôi có được phủ lên đầu em bé hay lên nôi không?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản  
Ngày 01/09/03*

Không. Không được dùng những thứ như mền, nỉ, hay quần áo phủ lên đầu, mặt, hay nôi của bé vào bất cứ lúc nào.

**§747.2331**

**Tôi có phải báo cáo hàng ngày cho cha mẹ của mỗi bé mà tôi chăm sóc không?**

*Phụ chương H, Các yêu cầu chăm sóc em bé cơ bản  
Ngày 01/09/03*

Không, quý vị không phải báo cáo hàng ngày cho cha mẹ của bé.

*Ñeà Nghò: Maëc duø quyù vò khoâng caàn phaùï baùo caùo haøng ngaøy, em beù vaãn coù lôïi khi ngôøøi chaêm soùc chia seù nhöõng thoâng tin quan troïng vòùì cha meï cuûa beù.*



## Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tập đi

### §747.2401

#### Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tập đi là gì?

*Phụ chương I, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tập đi  
Ngày 01/09/03*

Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tập đi phải bao gồm:

- (1) Những việc hàng ngày như thay tã, cho ăn, cho ngủ, những giờ sinh hoạt trong nhà và ngoài trời được duy trì theo giờ giấc càng đều đặn càng tốt;
- (2) Những quan tâm cá nhân dành cho mỗi trẻ em, kể cả việc chơi với trẻ, nói chuyện với trẻ và vuốt ve trẻ;
- (3) Âm bổng và đồ dành khi trẻ khó chịu; và
- (4) Bảo đảm rằng những vật có đường kính ít hơn 1¼ phân Anh (inches) ở ngoài tầm với của trẻ.

*Ống thử nghẹn hay lõi cuộn giấy vệ sinh có thể được sử dụng để thử đồ chơi hay những vật trong phòng có thể làm cho trẻ em bị mắc nghẹn. Xin thử đặt món đồ chơi hay vật đó vào ống. Nếu vật đi qua ống dễ dàng, trẻ em có thể bị mắc nghẹn nó và vật đó phải được đặt ngoài tầm tay trẻ em. Nếu vật không qua vừa ống, trẻ em sẽ không dễ mắc nghẹn với vật đó.*

### §747.2403

#### Tôi phải sắp xếp chỗ như thế nào khi tôi chăm sóc trẻ tập đi?

*Phụ chương I, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tập đi  
Ngày 01/09/03*

Khu vực cho trẻ tập đi phải bao gồm:

- (1) Không gian ở nhà giữ trẻ để trẻ em có thể chơi một mình hay chơi theo nhóm; và
- (2) Một môi trường chơi đùa cho phép người chăm sóc giám sát tất cả trẻ em như quy định ở mục §747.1503 của đề tài này (liên quan đến Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì khi nói "giám sát trẻ em vào mọi lúc?").

### §747.2405

#### Tôi phải cung cấp đồ đạc và thiết bị gì cho trẻ tập đi?

*Phụ chương I, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tập đi  
Ngày 01/09/03*

Đồ đạc và thiết bị cho trẻ em tập đi phải bao gồm ít nhất những thứ sau:

- (1) Đồ đạc cho ngủ trưa hay nghỉ ngơi thích hợp với tuổi của trẻ;
- (2) Có đủ những món đồ chơi thông thường mà trẻ tập đi thường chơi, kể cả chơi một mình hay chơi với người khác; và
- (3) Những hộp đựng hay kệ thấp để chứa những món đồ chơi mà trẻ có thể chơi an toàn mà không cần sự giám sát trực tiếp để trẻ em có thể tự lấy được trong giờ chơi.

§747.2407

**Tôi phải cung cấp những sinh hoạt nào cho trẻ em tập đi?**

Phụ chương I, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tập đi

Ngày 01/09/03

Những sinh hoạt dành cho trẻ em tập đi ít nhất phải bao gồm những điều sau:

- (1) Cơ hội ra chơi ngoài trời hàng ngày khi thời tiết cho phép;
- (2) Cơ hội cho kỹ năng suy nghĩ và phát triển giác quan. Ví dụ về những sinh hoạt hay thiết bị phù hợp với tuổi của trẻ bao gồm những đồ chơi phân loại/ xếp hình, những đồ chơi xếp chồng hay lồng vào nhau, trò chơi lắp ghép với ít hơn sáu miếng xếp, sách bìa cứng giặt rửa được, khối xếp giặt rửa được, những loại đồ chơi tháo ráp và có thể tháo rời;
- (3) Cơ hội phát triển những bắp thịt nhỏ. Ví dụ về những sinh hoạt hay thiết bị phù hợp với tuổi của trẻ bao gồm bút chì màu và bút tô màu rửa được, các loại giấy và nguyên liệu trang trí khác nhau, bàn vẽ hay khung giá vẽ, cọ vẽ lớn, bột nhào không có độc chất, xe hơi hay xe tải dành cho trẻ tập đi giặt rửa được, thú đồ chơi giặt rửa được, và đồ chơi hình người;
- (4) Cơ hội phát triển những bắp thịt lớn. Ví dụ về những sinh hoạt hay thiết bị phù hợp với tuổi của trẻ bao gồm những khung treo thấp, đồ chơi cưỡi ngựa nhỏ, đồ chơi đẩy hay kéo, những trái banh nhẹ để chơi trong nhà và ngoài trời, và các dụng cụ có nhạc điệu;
- (5) Cơ hội phát triển ngôn ngữ. Ví dụ về những sinh hoạt hay thiết bị phù hợp với tuổi của trẻ bao gồm những con thú hay con rối mềm, có thể giặt được, những quyển sách hình đơn giản, và hình của những món đồ và nơi chốn quen thuộc;
- (6) Cơ hội phát triển tình cảm/ quan hệ xã hội. Ví dụ về những sinh hoạt hay thiết bị phù hợp với tuổi của trẻ bao gồm quần áo và phụ kiện, những thiết bị làm vệ sinh nhà cửa, gương soi không bể, búp bê giặt rửa được với đồ kèm theo, những món đồ để tập gài nút, kéo dây cài, buộc dây và khóa, bồn tắm và bao đựng (không phải bao nhựa), và giỏ để mang và xách;
- (7) Cơ hội phát triển kỹ năng bản thân như đi tiêu tiểu, rửa tay, và tự ăn;
- (8) Giờ ăn chính và ăn dặm thông thường; và
- (9) Giờ ngủ trưa, trong lúc đó trẻ em phải luôn được giám sát theo điều §747.1503 của tiêu đề này (liên quan đến Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì khi nói "giám sát trẻ em vào mọi lúc"?).

*Những trò chơi ngoài trời giúp tăng cường thể lực và sức khỏe nói chung và hỗ trợ tính sáng tạo, học hỏi và phát triển. Những trò chơi ngoài trời cũng tạo cơ hội kích thích giác quan qua âm thanh, mùi vị và cảm giác và được khuyến khích bởi NAEYC. Quý vị có thể điều tiết với thời tiết, chất lượng không khí, và những thay đổi theo mùa bằng cách điều chỉnh lịch trình ra ngoài trời, khoảng thời gian ở ngoài trời, và quần áo của trẻ em.*

*Một số trẻ có thể cần thêm thời gian nghỉ ngơi trước hoặc sau buổi ăn trưa ngoài khoảng thời gian nghỉ được định trước.*



## Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo

### §747.2501

#### Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo là gì?

*Phụ chương J, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo  
Ngày 01/09/03*

Người chăm sóc phải chú ý đến cá nhân trẻ trước tuổi học mẫu giáo và khuyến khích trẻ giao tiếp và biểu lộ cảm xúc của mình theo những cách thích hợp.

*AAP đưa ra những ví dụ sau về việc khuyến khích trẻ giao tiếp, “Hỏi Johnny xem cậu ta có thể cho con đọc sách chung không.” “Nói với cậu ta là con không thích bị đánh.” “Kể cho Sarah nghe con đã thấy những gì tại cửa tiệm hôm qua.” “Kể cho mẹ con nghe con đã xây được gì tại trung tâm sắp xếp sáng nay.” Hãy nói những câu khuyến khích trên với tình thần tôn trọng và lắng nghe, mà không buộc trẻ em phải nói.*

### §747.2503

#### Tôi phải sắp xếp chỗ cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo như thế nào?

*Phụ chương J, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo  
Ngày 01/09/03*

Nơi chăm sóc cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo gồm có :

- (1) Nơi tạo nên những chỗ lý thú hay khu vực tập trung chơi trong suốt buổi sinh hoạt, như nghệ thuật và thủ công, âm nhạc và sự chuyển động, những khối vuông và việc xếp khối, kịch nghệ và nhà hát, toán và sinh hoạt lý luận, khoa học và tự nhiên, ngôn ngữ và việc đọc, như đọc sách, băng kể chuyện, trò chơi ngôn ngữ, những mẩu truyện được kể hay đọc hàng tuần, và nhận thức văn hóa, như:
  - (A) Tổ chức để trẻ tự sử dụng; và
  - (B) Sắp xếp sao cho người chăm sóc giám sát có thể thấy được sinh hoạt của trẻ;
- (2) Chỗ để đồ đạc và dành cho sinh hoạt không hạn chế sự vận động của trẻ; và
- (3) Chỗ cho trẻ được phép tìm tòi hay sáng tạo những sinh hoạt cá nhân, nhưng vẫn cho phép người chăm sóc dễ dàng giám sát.

*NAEYC đề nghị một môi trường học hỏi hỗ trợ cho những sinh hoạt do trẻ khởi xướng và những cách học hỏi cá nhân tạo nên sự tự tin và hiếu kỳ ở trẻ.*

### §747.2505

#### Tôi phải cung cấp đồ đạc và thiết bị gì cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo?

*Phụ chương J, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo  
Ngày 01/09/03*

Đồ đạc và thiết bị cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo phải bao gồm ít nhất những thứ sau:

- (1) Đồ đạc để ngủ trưa hay nghỉ ngơi phù hợp với tuổi của trẻ;

*(còn tiếp)*

- (2) Có đủ những món đồ chơi thông thường mà trẻ em thường chơi, kể cả chơi một mình, chơi với người khác hay chơi theo nhóm; và
- (3) Những hộp đựng hay kệ thấp để chứa những món đồ chơi mà trẻ có thể chơi an toàn mà không cần sự giám sát trực tiếp để trẻ lấy được trong giờ chơi.

*Kinh nghiệm trực tiếp mắt thấy tại nghe khuyến khích trẻ nói chuyện với nhau và với người lớn, để tăng cường cơ hội tìm kiếm những từ ngữ phức tạp hơn và sử dụng ngôn ngữ để diễn tả suy nghĩ, cảm xúc, và sự tò mò. Trẻ buồn nản và chán chường có thể là dấu hiệu của trạng bị và vật liệu không thích hợp hoặc không đầy đủ.*

### §747.2507

#### **Tôi phải cung cấp những sinh hoạt nào cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo?**

*Phụ chương J, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo*

*Ngày 01/09/03*

Những sinh hoạt dành cho trẻ trước tuổi học mẫu giáo ít nhất phải bao gồm những điều sau:

- (1) Cơ hội ra chơi ngoài trời hàng ngày khi thời tiết cho phép;
- (2) Cơ hội dành cho kỹ năng suy nghĩ và phát triển giác quan. Ví dụ về những sinh hoạt hay thiết bị phù hợp với tuổi của trẻ bao gồm trò chơi với cát/nước, xếp khối, trò chơi xếp hình với 30 miếng xếp, các loại dây bện độ lớn khác nhau, và những trò chơi với bảng đơn giản;
- (3) Cơ hội phát triển những bắp thịt nhỏ. Ví dụ về những sinh hoạt hay thiết bị phù hợp với tuổi của trẻ bao gồm bút chì màu và bút tô màu, sơn, màu nước không có độc chất, và cọ vẽ nhiều cỡ khác nhau, giá vẽ có điều chỉnh, nguyên liệu cắt dán, bảng và phấn viết bảng, đất sét/bột nhào và dụng cụ, bàn mộc và dụng cụ, kéo mũi tròn, hồ và keo dán, các loại nhạc và video khác nhau, nhạc cụ và các dụng cụ chơi bằng ngón tay;
- (4) Cơ hội phát triển những bắp thịt lớn. Ví dụ về những sinh hoạt hay thiết bị phù hợp với tuổi của trẻ bao gồm những toa xe nhỏ, những trái banh nhẹ đủ cỡ, xe cút kít nhỏ, xe ba bánh, các đồ chơi đẩy, xích đu, cầu tuột, những thiết bị để leo trèo, bập bênh, những thanh treo và những nguyên liệu xây dựng ngoài trời;
- (5) Cơ hội phát triển ngôn ngữ. Ví dụ về những sinh hoạt hay thiết bị phù hợp với tuổi của trẻ bao gồm sách truyện bằng vải và giấy cứng, con rối, và nhiều quyển sách truyện khác nhau, nguyên vật liệu để viết, và những truyện kể trên băng cassette;
- (6) Cơ hội phát triển tình cảm/quan hệ xã hội. Ví dụ về những sinh hoạt hay thiết bị phù hợp với tuổi của trẻ bao gồm quần áo và vật liệu đi kèm, gương soi, búp bê, con rối, những đồ chơi vận chuyển, thú đồ chơi, trò chơi trên bàn;
- (7) Cơ hội phát triển kỹ năng bản thân như đi tiêu tiểu, rửa tay, để đồ lại vào kho hay vào hộp đựng, và tự ăn;
- (8) Giờ ăn chính và ăn dặm thông thường; và
- (9) Giờ ngủ trưa, hay một khoảng nghỉ dành cho trẻ em lớn không cần ngủ trưa, trong lúc đó trẻ em phải luôn được giám sát theo điều §747.1503 của tiêu đề này (liên quan đến Cơ quan Cấp phép hành nghề hàm ý gì khi nói “luôn giám sát trẻ em?”).

*Những trò chơi ngoài trời mang lại sự tự do và linh động nhiều hơn, khả năng diển đạt nhiều hơn qua cách nói lớn và nhiều hoạt động khác nhau. Trò chơi ngoài trời còn tạo cơ hội phát triển những bấp thịch lớn, phát triển tình cảm xã hội và phát triển bấp thịch nhỏ qua sự đa dạng, thử thách và phức tạp mà trò chơi trong không gian bó hẹp trong nhà không thể mang đến được.*

*Xem §§747.2801 - §747.2811 để biết thêm tiêu chuẩn tối thiểu cho giờ ngủ trưa.*



## Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tuổi đi học

### §747.2601

#### Những yêu cầu chăm sóc cơ bản nào tôi phải cung cấp cho trẻ tuổi đi học?

Phụ chương K, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tuổi đi học

Ngày 01/09/03

Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tuổi đi học phải bao gồm:

- (1) Chú ý đến cá nhân và đối thoại với người lớn; và
- (2) Chăm sóc thể chất hàng ngày phù hợp với nhu cầu phát triển của từng trẻ.

*Trẻ tuổi đi học phát triển giác quan nhận thức một cách mạnh mẽ qua những kinh nghiệm tích cực với người lớn và bạn đồng lứa. Mặc dù trẻ ở độ tuổi đến trường đang học cách chấp nhận trách nhiệm cá nhân và hành động độc lập, nhưng chúng vẫn tiếp tục cần sự giám sát và hỗ trợ của người lớn.*

### §747.2603

#### Tôi phải sắp xếp không gian dành cho trẻ tuổi đi học như thế nào?

Phụ chương K, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tuổi đi học

Ngày 01/09/03

Khu vực chăm sóc trẻ em độ tuổi đi học phải bao gồm:

- (1) Nơi để trẻ tập trung chơi trong suốt thời gian sinh hoạt, như nghệ thuật và thủ công, nhạc và vận động, xếp khối và xây dựng, kịch nghệ và nhà hát, toán và những sinh hoạt lý luận, khoa học và tự nhiên; sinh hoạt ngôn ngữ và đọc, như sách, băng kể chuyện và những trò chơi ngôn ngữ, truyền được đọc hay kể hàng tuần, và nhận thức văn hóa, được:
  - (A) Tổ chức cho trẻ sử dụng độc lập; và
  - (B) Sắp xếp sao cho người chăm sóc có thể giám sát trẻ em theo điều §747.1503 của tiêu đề này (liên quan đến Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì khi nói "giám sát trẻ em vào mọi lúc"?)
- (2) Không gian để trẻ có thể có những sinh hoạt cá nhân nhưng vẫn được giám sát; và
- (3) Không gian dành cho sự yên tĩnh để làm bài tập.

### §747.2605

#### Tôi phải cung cấp những đồ đạc và thiết bị nào cho trẻ tuổi đi học?

Phụ chương K, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tuổi đi học

Ngày 01/09/03

Đồ đạc và thiết bị cho trẻ đi học phải bao gồm:

- (1) Không gian để làm bài tập ở nhà và những sinh hoạt trên bàn học;
- (2) Đồ đạc để ngủ trưa hay nghỉ ngơi phù hợp lứa tuổi;
- (3) Thùng đựng hay kệ để trẻ em có thể lấy đồ chơi một cách an toàn không cần giám sát trực tiếp trong suốt quá trình sinh hoạt.

**§747.2607**

**Tôi phải cung cấp những sinh hoạt nào cho trẻ tuổi đi học?**

*Phụ chương K, Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho trẻ tuổi đi học*

*Ngày 01/09/03*

Những sinh hoạt dành cho trẻ tuổi đi học phải bao gồm ít nhất những điều sau:

- (1) Giờ học cho những trẻ em có làm bài tập ở nhà;
- (2) Những hoạt động chơi ngoài trời hàng ngày khi thời tiết cho phép;
- (3) Cơ hội phát triển kỹ năng suy nghĩ và giác quan. Ví dụ về những thiết bị và hoạt động phù hợp với tuổi bao gồm trò chơi với nước và cát; những khối vuông/vật liệu xây dựng, trò chơi xếp hình với hơn 50 miếng xếp; những vật liệu tạo mẫu hình như gỗ, giấy, nhựa, dây thừng, gạch men, vải, hay giấy bìa cứng; những trò chơi có luật và đòi hỏi kỹ năng hay chiến lược nào đó, những nguyên vật liệu phát triển kỹ năng đặc biệt như thước, thước dây, ống nhòm, thiết bị quan sát khí tượng, mẫu hình hệ mặt trời, kính hiển vi; sách; và tạp chí;
- (4) Cơ hội phát triển những bắp thịt nhỏ. Ví dụ về những thiết bị và hoạt động phù hợp với tuổi bao gồm nguyên vật liệu thủ công và nghệ thuật, như sơn, bút tô màu, bút chì màu, bút chì, đất sét, những vật liệu để đan hay tết, âm nhạc và nhạc cụ đủ loại; và máy thu băng/CD;
- (5) Cơ hội phát triển những bắp thịt lớn qua banh và dụng cụ thể thao, như banh đá, banh bóng chày, banh đá bóng, banh chơi bóng rổ, giày trượt băng, và giày cưỡi ngựa; dụng cụ đi như xe hẩy, miếng trượt, có miếng đệm đầu gối, khuỷu tay, và nón bảo hộ; những thiết bị ngoài trời và thể dục, ván trượt, xích đu, thiết bị leo, và những thiết bị phần trên của cơ thể;
- (6) Cơ hội phát triển tình cảm/quan hệ xã hội. Ví dụ về những thiết bị và hoạt động phù hợp với tuổi bao gồm búp bê với những phụ kiện chi tiết và thực tế, những nguyên liệu diễn trò, bao gồm thiết bị thật cho thư viện, bệnh viện, bưu điện, quần áo, đồ trang điểm và nguyên vật liệu hóa trang; con rối và thiết bị trình diễn múa rối, đồ chơi vận chuyển, như xe nhỏ hay mô hình nhỏ; vật liệu diễn kịch và nghệ thuật; nguyên vật liệu tự nhiên; và tượng người và thú nhỏ;
- (7) Giờ ăn chính và ăn dặm thông thường; và
- (8) Giờ ngủ trưa, hay một khoảng nghỉ dành cho trẻ lớn không cần ngủ trưa, trong lúc đó trẻ phải luôn được giám sát theo điều §747.1503 của tiêu đề này (liên quan đến Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì khi nói "giám sát trẻ em vào mọi lúc"?).

*Giờ ngủ trưa hay giờ nghỉ ngơi cho trẻ tuổi đi học thay đổi tùy theo nhu cầu cá nhân của từng trẻ. Việc nghỉ ngơi hay ngủ trưa rất có lợi cho những trẻ được gửi chăm sóc cả ngày. Khoảng nghỉ có thể là đọc sách, nghe nhạc nhẹ hay nghe đọc sách trên băng.*

*Xem §§747.2801 - §747.2811 để biết thêm tiêu chuẩn tối thiểu cho giờ ngủ trưa.*

## Kỷ luật

### §747.2701

**Tôi có thể áp dụng kỷ luật đối với trẻ mà tôi chăm sóc đến mức độ nào?**

*Phụ chương L, Kỷ luật  
Ngày 01/09/03*

Việc kỷ luật phải:

- (1) Có tính cá nhân và phù hợp với từng em;
- (2) Phù hợp với mức độ hiểu biết của trẻ; và
- (3) Hướng đến việc dạy dỗ trẻ những cách cư xử và sự tự chủ hợp lý.

### §747.2703

**Tôi có thể áp dụng những biện pháp kỷ luật và hướng dẫn nào?**

*Phụ chương L, Kỷ luật  
Ngày 01/09/03*

Quý vị chỉ có thể sử dụng những biện pháp kỷ luật và hướng dẫn tích cực nhằm khuyến khích lòng tự trọng, tự chủ và tự định hướng nghiệp của trẻ, và bao gồm ít nhất những điều sau:

- (1) Dùng lời khen và khuyến khích đối với những hành động tốt của trẻ thay vì chỉ tập trung vào những hành vi đáng chê trách;
- (2) Nhắc nhở trẻ về những hành động tốt hàng ngày, dùng những câu nói rõ ràng, tích cực;
- (3) Định hướng cho hành động của trẻ dùng những câu nói tích cực; và
- (4) Có những khoảng thời gian tách rời trẻ tuy vẫn giám sát hoặc những khoảng thời gian tách rời khỏi nhóm, khi thích hợp với lứa tuổi và sự phát triển của trẻ, nhưng giới hạn không quá một phút cho mỗi năm tuổi của trẻ.

*Nghiên cứu cho thấy những hướng dẫn tích cực dạy cho trẻ các kỹ năng, giúp trẻ làm quen với môi trường vật chất và xã hội. Mục đích là phát triển tiêu chuẩn cá nhân trong kỷ luật tự giác, không áp dụng những luật cứng nhắc. Nói với trẻ những lời hướng dẫn dễ hiểu và định hướng hành động của trẻ giúp trẻ phát triển việc tự chủ về hành động của mình và khuyến khích những hành động tốt.*

### §747.2705

**Những hình thức kỷ luật và hướng dẫn hay hình phạt nào bị cấm?**

*Phụ chương L, Kỷ luật  
Ngày 01/09/03*

Không được có bất cứ hành vi đối xử thô bạo, độc ác, hay bất thường đối với bất cứ đứa trẻ nào. Những hình thức kỷ luật và hướng dẫn sau bị cấm:

- (1) Hình phạt về thân thể hay đe dọa phạt về thân thể;
- (2) Hình phạt có liên quan đến việc huấn luyện ăn uống, ngủ, hay đi vệ sinh;
- (3) Ngắt nhéo, lắc mạnh, hay cắn trẻ em;

*(còn tiếp)*

- (4) Đánh trẻ bằng tay hay bằng dụng cụ;
- (5) Đặt bất cứ vật gì trên hay trong miệng trẻ em;
- (6) Làm nhục, nhạo báng, không yêu thương trẻ, hoặc la lối với trẻ;
- (7) Dùng ngôn ngữ thô bạo, lạm dụng hay tọc tũ với trẻ;
- (8) Nhốt trẻ vào phòng tối hay khóa kín, phòng tắm, hay tủ quần áo đóng cửa; và
- (9) Yêu cầu trẻ im lặng hay ngồi yên trong một khoảng thời gian dài không thích hợp với lứa tuổi của trẻ.

*Nghiên cứu về sự phát triển của trẻ ủng hộ ý kiến rằng những hình phạt thân thể như như ngắt nhéo, lắc mạnh, hoặc đánh trẻ dạy cho trẻ hiểu rằng đánh hay làm đau người khác là cách có thể chấp nhận được để điều khiển những hành động mình không muốn hay để được cái mình muốn. Trẻ em cũng sẽ bắt chước người lớn biểu lộ những cư xử lớn tiếng hay bạo lực.*

*Gõ, đấm, bóp và búng là những ví dụ về những thuật ngữ khác dùng cho hình phạt cơ thể đối với trẻ em.*

#### §747.2711

##### **Tôi có phải soạn thảo chính sách về kỷ luật và hướng dẫn bằng văn bản không?**

*Phụ chương L, Kỷ luật  
Ngày 01/09/03*

Không. Quý vị không bắt buộc phải soạn thảo chính sách về kỷ luật và hướng dẫn bằng văn bản nếu quý vị đưa cho cha mẹ của trẻ một bản sao của phụ chương này. Nếu quý vị có chính sách bằng văn bản, chính sách đó phải tuân theo các quy định trong phụ chương này.

#### §747.2713

##### **Tôi có phải giao một bản sao chính sách kỷ luật và hướng dẫn của tôi cho cha mẹ trẻ em, người chăm sóc của tôi, và các thành viên gia đình không?**

*Phụ chương L, Kỷ luật  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải giao một bản chính sách kỷ luật và hướng dẫn hay bản sao của phụ chương này cho cha mẹ của trẻ em.
- (b) Quý vị phải chia xẻ chính sách kỷ luật và hướng dẫn bằng văn bản hay bản sao của phụ chương này cho người chăm sóc, và các thành viên gia đình như được yêu cầu trong điều §747.1305 của tiêu đề này (liên quan đến Hướng nghiệp về nhà giữ trẻ của tôi phải bao gồm những gì?).

#### §747.2715

##### **Cách bao lâu thì tôi phải cập nhật chính sách kỷ luật và hướng dẫn bằng văn bản của tôi?**

*Phụ chương L, Kỷ luật  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải cập nhật chính sách kỷ luật và hướng dẫn bằng văn bản của quý vị mỗi lần quý vị có thay đổi. Quý vị phải giữ tài liệu tại nhà giữ trẻ của quý vị cho thấy rằng cha mẹ của trẻ em, người chăm sóc, và các thành viên gia đình đã nhận được một bản sao của chính sách kỷ luật và hướng dẫn bằng văn bản của quý vị.



## Giờ ngủ trưa

### §747.2801

#### Trẻ em có phải ngủ trưa hàng ngày không?

*Phụ chương M, Giờ ngủ trưa  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải cho trẻ em ngủ trưa hay nghỉ ngơi có giám sát đối với tất cả các bé từ 18 tháng trở lên được chăm sóc từ năm giờ liền trở lên, tùy theo nhu cầu cơ thể của từng đứa trẻ. Quý vị có thể cho trẻ ngủ trưa hay nghỉ ngơi có giám sát đối với trẻ gửi ở nhà giữ trẻ ít hơn năm giờ và nhu cầu cơ thể của trẻ cần phải có một khoảng nghỉ ngơi trong thời gian ở nhà giữ trẻ.

### §747.2803

#### Mỗi ngày trẻ cần ngủ trưa hay nghỉ ngơi bao lâu?

*Phụ chương M, Giờ ngủ trưa  
Ngày 01/09/03*

Giờ ngủ trưa hay nghỉ ngơi cho trẻ em không được quá ba tiếng đồng hồ.

### §747.2805

#### Trẻ có bắt buộc phải ngủ trong giờ nghỉ trưa không?

*Phụ chương M, Giờ ngủ trưa  
Ngày 01/09/03*

Không. Quý vị không được bắt buộc trẻ ngủ, hay đặt vật gì vào hoặc lên trên đầu hay người trẻ để bắt buộc trẻ nghỉ hay ngủ.

### §747.2807

#### Tôi có phải thực hiện những sinh hoạt khác đối với những trẻ không ngủ được không?

*Phụ chương M, Giờ ngủ trưa  
Ngày 01/09/03*

- (a) Có. Quý vị phải cho phép trẻ đã thức dậy sau khi ngủ hay nghỉ một tiếng đồng hồ được tham gia vào một sinh hoạt im lặng khác cho đến khi hết giờ ngủ/nghỉ của các trẻ khác.
- (b) Quý vị phải mang trẻ tập đi đang ngủ hay nghỉ trong nôi ra khỏi nôi để tham gia những sinh hoạt khác khi trẻ thức.

### §747.2809

#### Tôi có phải sắp xếp thiết bị dành cho ngủ nghỉ theo cách đặc biệt nào không?

*Phụ chương M, Giờ ngủ trưa  
Ngày 01/09/03*

Thiết bị dành cho ngủ nghỉ phải:

- (1) Không chặn lối vào hay lối ra của khu trẻ em ngủ;
- (2) Không được bày ra khi có những sinh hoạt khác hay để ở những chỗ có ảnh hưởng đến không gian sử dụng cho các sinh hoạt khác của trẻ em;
- (3) Sắp xếp sao cho có đường đi và chỗ làm việc cho người chăm sóc giữa hai giường hay nệm; và

*(còn tiếp)*

- (4) Sắp xếp sao cho mỗi trẻ em và người chăm sóc đều có đường đi mà không phải bước lên hay trên giường hay nệm của những trẻ em khác.

**§747.2811**

**Tôi có phải làm cho phòng tối đi khi trẻ em đang ngủ không?**

*Phụ chương M, Giờ ngủ trưa*

*Ngày 01/09/03*

Có, quý vị có thể bật đèn, miễn là có đủ ánh sáng để có thể giám sát bằng mắt tất cả các trẻ em trong nhóm vào bất cứ lúc nào.

## Các chuyến tham quan

### §747.2901

#### Tôi có thể mang trẻ ra khỏi nhà giữ trẻ em để đi tham quan được không?

*Phụ chương N, Các chuyến tham quan*

*Ngày 01/09/03*

- (a) Có. Quý vị phải bảo đảm trẻ được an toàn trong chuyến tham quan, chuyến du hành và trong lúc vận chuyển do nhà giữ trẻ phục vụ. Bất cứ lúc nào quý vị mang trẻ ra khỏi nhà giữ trẻ để đi chơi quý vị phải tuân theo mỗi yêu cầu sau:
- (1) Quý vị phải có chữ ký cho phép của cha mẹ trẻ em để mang trẻ ra khỏi nhà giữ trẻ, kể cả sự cho phép được chuyên chở trẻ, nếu có;
  - (2) Quý vị phải mang giấy đồng ý sử dụng thuốc trong trường hợp khẩn cấp và thông tin liên lạc khẩn cấp đối với mỗi trẻ em trong chuyến tham quan;
  - (3) Quý vị phải có danh sách bằng văn bản của tất cả những trẻ em trong chuyến tham quan và phải kiểm tra danh sách này cẩn thận về sự hiện diện của tất cả trẻ em trong chuyến tham quan;
  - (4) Quý vị phải có bộ đồ nghề sơ cứu sẵn sàng cho mọi chuyến tham quan;
  - (5) Mỗi trẻ em phải mặc áo sơ-mi, có bảng tên, hay bảng nhận diện khác có ghi tên và số điện thoại của nhà giữ trẻ;
  - (6) Mỗi người chăm sóc phải được mọi trẻ em trong chuyến tham quan nhận diện dễ dàng, bằng cách đội nón, mặc áo sơ mi, quần áo màu sáng, hay có những vật dễ nhận diện khác;
  - (7) Mỗi người chăm sóc giám sát chuyến tham quan phải có xe cộ sẵn sàng, hay có công cụ liên lạc như điện thoại cầm tay, máy nhắn tin, radio hai chiều hoặc chương trình thay đổi về vận chuyển nếu có trường hợp khẩn cấp; và
  - (8) Quý vị phải chắc rằng có một người chăm sóc được huấn luyện về hô hấp nhân tạo và sơ cứu về nghẹt thở hay sặc tham dự vào chuyến tham quan.
- (b) Buổi đi bộ vòng quanh khu lân cận nhà giữ trẻ phải tuân theo đoạn (2) và (8) của phụ mục (a) của phần này.

### §747.2903

#### Tôi có phải thông báo cho cha mẹ của trẻ sắp tham gia vào chuyến tham quan, cho biết trẻ em sẽ đi khi nào và đến đâu, và khi nào thì trẻ em dự định sẽ quay về lại nhà giữ trẻ?

*Phụ chương N, Các chuyến tham quan*

*Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải thông báo cho cha mẹ của trẻ sắp tham gia vào chuyến tham quan, cho biết trẻ em sẽ đi khi nào và đến đâu, và khi nào thì trẻ em dự định sẽ quay về lại nhà giữ trẻ.

**§747.2907**

**Tôi phải có thêm người chăm sóc khi mang trẻ đi chơi không?**

*Phụ chương N, Các chuyến tham quan*

*Ngày 01/09/03*

Hãy xem Phụ chương E của chương này (liên quan đến Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và quy mô nhóm) để xác định tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc trong chuyến tham quan

## Chăm sóc vào ban đêm

### §747.3001

#### Chăm sóc vào ban đêm là gì?

*Phụ chương P, Chăm sóc vào ban đêm  
Ngày 01/09/03*

- (a) Chăm sóc vào ban đêm là chăm sóc thường xuyên dành cho những trẻ bắt đầu hay tiếp tục ngủ đêm, hoặc những trẻ ngủ qua đêm hay một phần đêm tại nhà giữ trẻ trong vòng từ 9:00 giờ tối đến 6:00 giờ sáng.
- (b) Chăm sóc vào ban đêm không bao gồm chương trình cho trẻ tỉnh thoảng mới ngủ cung cấp giữa những khoảng thời gian không thường xuyên.

### §747.3003

#### Tôi có thể chăm sóc vào ban đêm cho những trẻ ở nhà giữ trẻ của tôi không?

*Phụ chương P, Chăm sóc vào ban đêm  
Ngày 01/09/03*

- (a) Có, quý vị có thể chăm sóc trẻ cả vào ban ngày lẫn ban đêm nếu được chúng tôi cho phép. Ngay cả vào lúc đó, trẻ em chỉ có thể được chăm sóc trong:
  - (1) Không quá 16 tiếng trong vòng một ngày 24 tiếng; hay
  - (2) Không quá ba giai đoạn 24 tiếng đồng hồ liên tục với mức tối đa sáu giai đoạn 24 tiếng đồng hồ mỗi tháng, như được nêu rõ trong điều §745.383 của tiêu đề này (liên quan đến Nhà giữ trẻ ban ngày được cấp phép hành nghề có thể chăm sóc trẻ trong cả 24 tiếng không?).
- (b) Quý vị không thể vượt quá những giới hạn này nếu không được cấp giấy phép hành nghề như là nhà giữ trẻ thường trú.

### §747.3005

#### Tôi có phải thức khi giám sát trẻ em trong lúc chăm sóc vào ban đêm không?

*Phụ chương P, Chăm sóc vào ban đêm  
Ngày 01/09/03*

Không. Người chăm sóc giám sát trẻ em trong lúc chăm sóc vào ban đêm ở nhà giữ trẻ em của quý vị không phải thức khi giám sát trẻ nếu:

- (1) Trẻ ngủ trước người chăm sóc;
- (2) Người chăm sóc ngủ cùng tầng với trẻ em đang ngủ; và
- (3) Người chăm sóc ở gần trẻ đủ để đối phó hay can thiệp nếu trẻ thức để được cho ăn, bị bệnh, sợ bóng tối, hay trong trường hợp khẩn cấp.

**§747.3007**

**Yêu cầu về nhà cửa, đồ đạc, không gian, và thiết bị khi chăm sóc trẻ em vào ban đêm là gì?**

*Phụ chương P, Chăm sóc vào ban đêm*

*Ngày 01/09/03*

Ngoài những yêu cầu về nhà cửa, đồ đạc, không gian, và thiết bị được nêu rõ trong chương này, quý vị phải có:

- (1) Mọi lối thoát hiểm đều dễ trông thấy. Có thể làm những bảng thoát hiểm có gắn đèn hay những lối thoát hiểm có gắn đèn (như đèn đại sảnh hay đèn soi sáng lối thoát hiểm và cửa thoát hiểm);
- (2) Quý vị không được tính cửa sổ là một trong những cửa thoát hiểm bắt buộc tại nhà giữ trẻ;
- (3) Mỗi trẻ từ 18 tháng trở lên phải có giường cũ, hay nệm giặt được hoặc không thấm nước, và phù hợp với sự phát triển của trẻ;
- (4) Trẻ nhỏ hơn 18 tháng phải có nôi để ngủ đêm; và
- (5) Trẻ em trai và gái từ sáu tuổi trở lên phải có khu vực ngủ và thay đồ riêng.

*Phải có thêm những phòng ngừa về an toàn để bảo vệ những trẻ đang ngủ và cho phép di tản trong trường hợp khẩn cấp.*

**§747.3009**

**Tôi có phải cung cấp những sinh hoạt cho trẻ em vào lúc chăm sóc ban đêm không?**

*Phụ chương P, Chăm sóc vào ban đêm*

*Ngày 01/09/03*

Hoạt động và sinh hoạt hàng ngày phải đáp ứng nhu cầu duy nhất của trẻ em được chăm sóc vào ban đêm. Có thể có những sinh hoạt im lặng, như làm bài tập, đọc sách, chơi xếp hình, hay những trò chơi bằng giấy cứng; thời gian chăm sóc cá nhân hàng ngày và chuẩn bị đi ngủ, như đánh răng, rửa tay và mặt, đi tiêu tiểu, và thay đồ; bữa ăn tối và/hoặc ăn dặm như được nêu rõ trong Phụ chương của chương này (liên quan đến Dinh dưỡng và Phục vụ Thức ăn).

## Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn

### §747.3101

#### Những yêu cầu cơ bản cho giờ ăn chính và ăn dặm là gì?

*Phụ chương Q, Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải cho những trẻ đã biết ngồi bàn ăn ăn những bữa ăn thông thường, ăn dặm buổi sáng và buổi chiều như được nêu rõ trong phụ chương này.
  - (1) Nếu có ăn điểm tâm thì không cần ăn dặm buổi sáng.
  - (2) Trẻ phải được ăn bữa chính hay bữa dặm ba tiếng một lần, trừ lúc trẻ ngủ.
  - (3) Nếu nhà giữ trẻ của quý vị tham gia vào Chương trình Chăm sóc Thực phẩm cho Trẻ em và Người lớn (CACFP) do Sở Phục vụ Nhân sinh Texas tổ chức, quý vị có thể chọn đáp ứng những yêu cầu đó thay vì những yêu cầu được nêu trong phụ chương này.
- (b) Quý vị phải chắc rằng trẻ em luôn có nước uống và được uống theo một cách an toàn và hợp vệ sinh.
- (c) Quý vị không được dùng thức ăn làm phần thưởng hay hình phạt.

*Nghiên cứu cho thấy nếu dùng thức ăn làm phần thưởng hay hình phạt sẽ làm trẻ nghĩ rằng thức ăn là không quan trọng và có thể có những ảnh hưởng tiêu cực bằng cách khuyến khích những phản ứng dẫn đến sự béo phì hay biếng ăn.*

### §747.3103

#### Cách bao lâu tôi phải cho trẻ mà tôi chăm sóc ăn?

*Phụ chương Q, Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải cho trẻ mà quý vị chăm sóc dưới bốn tiếng ít nhất một bữa ăn dặm như được nêu trong điều §747.3107 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi phải cho trẻ em ăn dặm thức ăn nào?).
- (b) Quý vị phải cho trẻ mà quý vị chăm sóc từ bốn đến bảy tiếng đồng hồ ít nhất một bữa ăn chính, hay một bữa ăn chính và một bữa ăn dặm, bằng 1/3 nhu cầu thức ăn hàng ngày của trẻ em.
- (c) Quý vị phải cho trẻ mà quý vị chăm sóc hơn bảy tiếng đồng hồ ít nhất hai bữa ăn chính và một bữa ăn dặm, hay hai bữa ăn dặm và một bữa ăn chính, bằng 1/2 nhu cầu thức ăn hàng ngày của trẻ em.
- (d) Quý vị phải cho trẻ mà quý vị chăm sóc ban đêm một bữa ăn tối và/hoặc một bữa ăn dặm khuya. Lượng thức ăn quý vị cho trẻ ăn thay đổi tùy theo giờ trẻ đến và đi.
- (e) Nếu nhà giữ trẻ của quý vị tham gia vào Chương trình Chăm sóc Thực phẩm cho Trẻ em và Người lớn (CACFP) do Sở Phục vụ Nhân sinh Texas tổ chức, quý vị có thể chọn đáp ứng những yêu cầu đó thay vì những yêu cầu được nêu trong phần này.

*Những bữa ăn cân đối cung cấp cho trẻ thức ăn mà trẻ cần để tăng trưởng, suy nghĩ, chống lại bệnh tật và nạp năng lượng cho cơ thể.*

**§747.3105**

**Làm thế nào để tôi biết nhu cầu thực phẩm hàng ngày của trẻ?**

*Phụ chương Q, Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn  
Ngày 01/09/03*

(a) Nhu cầu thực phẩm hàng ngày của trẻ từ 12 đến 23 tháng được trình bày trong bảng sau:

<b>Nhóm thực phẩm</b>	<b>Số khẩu phần để đạt 1/3 nhu cầu hàng ngày</b>	<b>Số khẩu phần để đạt 1/2 nhu cầu hàng ngày</b>	<b>Số lượng mỗi khẩu phần</b>
Sữa	1 và 1/3	2	4 oz. sữa hay 1/2 oz. phó mát hay 4 oz. da-ua
Thịt/Thực phẩm thay thế thịt	1	1 và 1/2	1/2 đến 1 oz. thịt nấu chín hay 1/2 đến 1 quả trứng hay 1/2 tách đậu nấu
Rau và trái cây	1 và 1/3 +	2 +	2 đến 3 thìa rau nấu chín hay 2 đến 3 thìa trái cây hộp hay 1/4 đến 1/2 trái cây tươi nhỏ 1/4 đến 1/2 tách nước trái cây
Ngũ cốc	1 và 1/3 +	2 +	1/2 lát bánh mì hay 1/4 đến 1/2 tách bột ngũ cốc nấu chín hay 4 oz. đến 1/3 tách mì hay gạo hay 1 hay 2 cái bánh mận

*(còn tiếp)*



(b) Nhu cầu thực phẩm hàng ngày của trẻ từ 2 đến 5 tuổi được trình bày trong bảng sau:

Nhóm thực phẩm	Số khẩu phần để đạt 1/3 nhu cầu hàng ngày	Số khẩu phần để đạt 1/2 nhu cầu hàng ngày	Số lượng mỗi khẩu phần
Sữa	2/3 của mỗi khẩu phần	1	1 tách sữa hay 2 oz. phó mát hay 1 tách da-ua
Thịt/Thực phẩm thay thế thịt	2/3 của mỗi khẩu phần	1	2 & 1/2 oz. thịt nấu chín hay 1 quả trứng hay 1/2 tách đậu nấu
Rau	1	1 và 1/2	1/2 tách rau sống hoặc nấu chín hay 1 tách rau sống có lá
Trái cây	2/3 của mỗi khẩu phần	1	1/2 tách trái cây hộp hay cắt hay 1 miếng trái cây hay dưa hay 1/4 tách trái cây khô hay 3/4 tách nước trái cây
Ngũ cốc	2	3	1 lát bánh mì hay 1/2 tách ngũ cốc nấu hay 1 oz. ngũ cốc làm sẵn hay 1/2 tách mì hay cơm hay 3 đến 5 cái bánh mỳn

(còn tiếp)

(c) Nhu cầu thực phẩm hàng ngày của trẻ từ sáu tuổi trở lên được trình bày trong bảng sau:

Nhóm thực phẩm	Số khẩu phần để đạt 1/3 nhu cầu hàng ngày	Số khẩu phần để đạt 1/2 nhu cầu hàng ngày	Số lượng mỗi khẩu phần
Sữa	2/3 đến 1	1 đến 1 và 1/2	1 tách sữa hay 1 & 1/2 oz. phó mát tự nhiên hay 2 oz. phó mát chế biến hay 1 tách da-ua
Thịt/Thực phẩm thay thế thịt	2/3 đến 1	1	3 oz. thịt nấu chín, thịt gà vụn, hay cá hay 1/2 tách đậu nấu chín hay 1/2 tách đậu hũ 2 tb. bơ đậu phộng
Rau	1 đến 1 và 2/3	2	1/2 tách rau tươi hay nấu chín 1 tách rau tươi có lá
Trái cây	2/3 đến 1 và 1/3	1 đến 2	1/2 tách trái cây hộp hay cắt và 1 miếng trái cây vừa hay 1/4 tách trái cây khô hay 3/4 tách nước trái cây
Ngũ cốc	2 đến 3 và 2/3	3 đến 5+	1 lát bánh mì hay 1/2 tách ngũ cốc nấu hay 1 oz. ngũ cốc làm sẵn hay 1/2 tách mì nấu hay cơm hay 4-6 cái bánh mận

(d) Quý vị phải cung cấp đủ thức ăn cho trẻ để trẻ tiếp tục ăn khẩu phần thứ hai từ nhóm rau, trái cây, ngũ cốc và sữa.

(e) Nếu nhà giữ trẻ của quý vị tham gia vào Chương trình Chăm sóc Thực phẩm cho Trẻ em và Người lớn (CACFP) do Sở Phục Vụ Nhân Sinh Texas tổ chức, quý vị có thể chọn đáp ứng những yêu cầu đó thay vì những yêu cầu được nêu trong phần này.

Đa số thời gian trẻ em thức đều được trải qua tại nhà giữ trẻ; do đó, cha mẹ của các em và nhà giữ trẻ có thể cùng làm việc với nhau để để cung cấp đủ lượng thức ăn và loại thức ăn thích hợp để đáp ứng nhu cầu trao đổi chất, tăng trưởng và nhu cầu năng lượng của trẻ em. Có sẵn thức ăn để cung cấp cho trẻ em khẩu phần thứ hai đối với những trẻ có yêu cầu, giúp đạt nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày của trẻ.

**§747.3107**

**Tôi phải cho trẻ ăn dặm những thức ăn gì?**

*Phụ chương Q, Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn  
Ngày 01/09/03*

Bữa ăn dặm buổi sáng, chiều, và tối phải bổ dưỡng và bao gồm ít nhất một trong những điều sau, có thể nằm trong nhu cầu thức ăn hàng ngày của trẻ em:

- (1) Một khẩu phần từ nhóm trái cây hay rau;
- (2) Một khẩu phần từ nhóm sữa;
- (3) Một khẩu phần từ nhóm ngũ cốc; hay
- (4) Một khẩu phần từ nhóm thịt hay thực phẩm thay thế thịt.

AAP cho rằng vì trẻ nhỏ chỉ ăn những phần ăn nhỏ và sự ngon miệng và thích thú đối với thức ăn thay đổi từ bữa ăn chính hay dặm đến bữa kế tiếp, cho nên trẻ cần được cho ăn thường xuyên. Vì lý do đó, những bữa ăn dặm thường trở thành một phần quan trọng trong lượng thức ăn nhập vào hàng ngày của trẻ.

**§747.3109**

**Cha mẹ của trẻ có được cung cấp thức ăn cho bữa ăn chính và ăn dặm của trẻ em thay vì được nhà giữ trẻ của tôi cung cấp không?**

*Phụ chương Q, Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn  
Ngày 01/07/05*

- (a) Có; tuy nhiên, hợp đồng ghi danh của quý vị được cha mẹ của trẻ ký phải có nêu rằng cha mẹ của trẻ muốn cung cấp thức ăn cho bữa ăn chính và ăn dặm của trẻ mang từ nhà đến và cha mẹ của trẻ hiểu rằng nhà giữ trẻ không chịu trách nhiệm về giá trị dinh dưỡng hay về việc thức ăn hàng ngày của trẻ có đạt yêu cầu hay không;
- (b) Nếu cha mẹ của trẻ muốn cung cấp bữa ăn chính chứ không phải bữa ăn dặm, quý vị có trách nhiệm cung cấp bữa ăn dặm cho trẻ như được nêu rõ trong điều §747.3107 của tiêu đề này (liên quan đến Tôi phải cho trẻ em ăn dặm những thức ăn nào?);
- (c) Quý vị phải có nơi chứa đồ ăn an toàn và đúng cách và phục vụ thức ăn chính và dặm mà cha mẹ của trẻ mang đến; và
- (d) Thức ăn chính và dặm mà cha mẹ của trẻ mang đến không được chia sẻ cho những trẻ em khác, trừ khi cha mẹ đem đồ ăn cho lễ kỷ niệm hay bữa tiệc được tổ chức tại cơ sở giữ trẻ.

Những trẻ bị dị ứng thức ăn thường có nguy cơ cao khi các em ăn những thức ăn không được chuẩn bị hay không được cho ăn bởi cha mẹ hay người chăm sóc chính của chúng có hiểu biết về các chất liệu trong món ăn đó và nhu cầu của đứa trẻ.

**§747.3111**

**Làm thế nào để tôi đáp ứng nhu cầu của trẻ có chế độ ăn uống đặc biệt hoặc không muốn ăn thức ăn do tôi cung cấp?**

*Phụ chương Q, Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải có giấy đồng ý của bác sĩ hay chuyên gia dinh dưỡng có đăng ký và được cấp phép hành nghề trong hồ sơ của trẻ em cho phép trẻ em ăn theo chế độ đặc biệt hay chữa bệnh.
- (b) Quý vị phải thảo luận những vấn đề về ăn uống tái diễn của trẻ với cha mẹ bé.
- (c) Quý vị có thể khuyến khích, nhưng không được ép buộc trẻ ăn.
- (d) Quý vị không được cho ăn những chất cô đặc hay bổ sung dinh dưỡng như bột đậm, chất đậm lỏng, vitamin, chất khoáng, và những chất không phải là thức ăn khác mà không có giấy hướng dẫn của nhà chuyên môn chăm sóc y tế.

**§747.3113**

**Tôi có phải niêm yết và giữ lại thực đơn hàng ngày không?**

*Phụ chương Q, Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn  
Ngày 01/09/03*

Không, tuy nhiên, quý vị phải:

- (1) Giữ lại thực đơn của tất cả các bữa ăn chính và bữa ăn dặm được chuẩn bị và phục vụ tại nhà giữ trẻ của quý vị trong vòng ba tháng.
- (2) Giữ lại hồ sơ của bất cứ thực phẩm thay thế nào. Thực phẩm thay thế phải có giá trị như thực phẩm của trẻ em.
- (3) Ghi ngày vào mỗi thực đơn. Nếu quý vị xoay vòng thực đơn, phải có hồ sơ ghi lại thực đơn nào được dùng trong ngày nào.
- (4) Phải có sẵn thực đơn để Cơ quan Cấp phép Hành nghề và cha mẹ của trẻ xem khi họ có yêu cầu.

*Soạn thực đơn trước giúp bảo đảm có đủ thức ăn. Dán thực đơn lên bảng giúp thông báo cho cha mẹ của trẻ về thức ăn được phục vụ trong nhà giữ trẻ và tạo điều kiện cho cha mẹ của trẻ cân đối thực đơn đó với thức ăn mà họ cho trẻ ăn ở nhà.*

**§747.3115**

**Tôi có cho trẻ em ăn sữa bột và rau hay nước trái cây được không?**

*Phụ chương Q, Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn  
Ngày 01/09/03*

Có, quý vị có thể có cho trẻ em ăn sữa bột và rau hay nước trái cây nếu quý vị:

- (1) Pha sữa bột theo hướng dẫn trên nhãn, và chuẩn bị, lưu trữ và cho trẻ em uống sữa một cách an toàn và hợp vệ sinh; và
- (2) Cho trẻ uống nước trái cây hay rau 100% khi chúng được dùng để đạt yêu cầu về khẩu phần trái cây hay rau cải.

**§747.3117**

**Những yêu cầu chung nào áp dụng cho việc phục vụ và chuẩn bị thức ăn?**

*Phụ chương Q, Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn*

*Ngày 01/09/03*

Tất cả thức ăn và nước uống phải có chất lượng an toàn và được lưu trữ, chuẩn bị, phân chia, và phục vụ trong điều kiện vệ sinh và an toàn, bao gồm ít nhất những điều sau:

- (1) Quý vị phải làm vệ sinh sạch sẽ các thiết bị phục vụ thức ăn, chén đĩa, và đồ dùng nấu ăn sau mỗi lần sử dụng;
- (2) Nếu nhà giữ trẻ của quý vị thiếu phương tiện cần thiết để làm vệ sinh chén đĩa và đồ dùng nấu ăn, quý vị phải sử dụng những đồ dùng một lần rồi bỏ;
- (3) Quý vị phải giặt những khăn ăn, yếm, và khăn trải bàn dùng lại sau mỗi lần sử dụng;
- (4) Quý vị phải bỏ những khăn ăn, yếm, chén đĩa, và dụng cụ nấu bếp loại xài một lần sau khi sử dụng;
- (5) Quý vị phải phục vụ thức ăn cho trẻ em trong đĩa, khăn ăn, hay những đồ đựng hợp vệ sinh khác, như khay ăn của ghế cao, và quý vị không được đặt chúng trên bàn ăn để trống hay mặt phẳng dành cho ăn uống, bao gồm cả sàn nhà;
- (6) Quý vị không được phục vụ những món ăn có khả năng làm sặc em bé hay trẻ tập đi;
- (7) Quý vị phải đậy tất cả mọi thức ăn trong tủ lạnh; và
- (8) Quý vị không được trữ nguyên vật liệu độc hại hay các chất tẩy rửa chung với thức ăn.

*Nghiên cứu cho thấy 90% tai nạn sặc gây tử vong xảy ra ở trẻ dưới bốn tuổi. Ví dụ về những thức ăn có thể gây sặc bao gồm xúc xích cắt hình viên tròn, nho nguyên trái, kẹo cứng, đậu, hạt, đậu hà lan sống, trái cây khô, bánh pretzel, khoai tây chiên, đậu phộng, bắp rang, kẹo dẻo, muống dây bơ đậu phộng, và khoai thịt có thể nuốt cả miếng.*

*Bàn trong nhà giữ trẻ thường được dùng với nhiều mục đích. Mặc dù bàn phải được chùi rửa sạch trước giờ ăn, nhưng vẫn còn mang nhiều vi khuẩn lây bệnh hơn là đĩa chén hay đồ đựng thức ăn hợp vệ sinh.*

**§747.3119**

**Tôi có phải phục vụ những bữa ăn theo kiểu gia đình không?**

*Phụ chương Q, Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn*

*Ngày 01/09/03*

- (a) Không, quý vị không phải phục vụ những bữa ăn theo kiểu gia đình, mặc dù tất cả những bữa ăn chính và ăn dặm đều phải có sự giám sát của người lớn đối với trẻ.
- (b) Nếu quý vị phục vụ những bữa ăn theo kiểu gia đình, quý vị phải giám sát trẻ để tránh lây nhiễm bệnh qua thức ăn.

*Các chuyên gia về phát triển trẻ em đồng ý rằng việc ăn uống phải là một hoạt động thích thú và giờ ăn là một cơ hội lý thú cho trẻ học về thức ăn mới, phát triển kỹ năng vận động mới, gia tăng sự khéo léo, phát triển ngôn ngữ và kỹ năng giao tiếp xã hội qua việc đối thoại. Trẻ còn học về cách đếm, màu sắc, hình dáng, số lượng, mùi vị, nhiệt độ và khẩu vị. Khi tự múc ăn, trẻ dùng kỹ năng vận động nhỏ và sự học hỏi kỹ năng tự hỗ trợ sẽ tạo cho trẻ em tính tự trọng.*

*Sự hiện diện của người lớn chăm sóc trong giờ ăn sẽ giúp ngăn cản những hành vi gây nguy hiểm như đánh nhau, đút nhau ăn, nhét thức ăn đầy miệng, v.v... Giám sát trẻ ăn cũng nhằm bảo đảm rằng trẻ không ăn khi đang nói chuyện, khóc, cười, hay đang chơi, do đó sẽ tránh bị sặc.*

*Giờ ăn cũng là lúc để dạy cách ngồi bàn ăn và sửa chữa những hành vi tiêu cực cho trẻ.*

**§747.3121**

**Trẻ em có được cho phép sử dụng bàn chải đánh răng sau bữa ăn chính và ăn dặm không?**

*Phụ chương Q, Dinh dưỡng và phục vụ thức ăn*

*Ngày 01/09/03*

- (a) Có, tuy nhiên bàn chải đánh răng và bột hay kem đánh răng cho mỗi cá nhân trẻ em sử dụng phải:
  - (1) Có dán nhãn tên họ của trẻ;
  - (2) Để ngoài tầm với của trẻ khi không sử dụng; và
  - (3) Để sao cho các bàn chải không chạm vào nhau.
- (b) Trẻ em phải được người lớn giám sát khi đang đánh răng.

## Các biện pháp y tế

### Y tế môi trường

#### §747.3201

**Nhà giữ trẻ của tôi có phải được kiểm tra vệ sinh hàng năm không?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Không. Chúng tôi không yêu cầu quý vị được kiểm tra vệ sinh hàng năm, mặc dù quy định của địa phương quý vị có thể đòi hỏi điều này.

#### §747.3203

**Tôi phải thực hiện những bước nào để đảm bảo một môi trường lành mạnh cho trẻ tại nhà giữ trẻ của tôi?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải lau chùi, sửa chữa, và bảo trì nhà giữ trẻ của quý vị, sân chơi, và những thiết bị bảo vệ sức khỏe của trẻ. Điều này bao gồm, nhưng không hạn chế:

- (1) Để riêng những đồ chơi và dụng cụ mà trẻ em hay cho vào miệng hoặc bị dính phân hay nước tiểu của trẻ để được làm sạch hàng ngày trước khi đưa cho trẻ khác sử dụng;
- (2) Giặt máy những đồ chơi bằng vải, nếu trẻ em đã dùng, ít nhất mỗi tuần và mỗi khi dơ;
- (3) Giặt những đồ bằng vải ít nhất một tuần một lần, khi bị dơ và trước khi trẻ khác sử dụng;
- (4) Làm sạch những thiết bị cho trẻ ngủ trước khi trẻ khác sử dụng và khi bị dơ;
- (5) Làm sạch ghế đi vệ sinh sau mỗi lần trẻ sử dụng;
- (6) Đổ nước trong bồn chơi nước và đồ chơi nước hàng ngày và làm vệ sinh sạch sẽ;
- (7) Giữ những hộp cát và bồn chơi cát cho hợp vệ sinh;
- (8) Mang toàn bộ rác ra khỏi tầm tay của trẻ em, giữ cho trong và ngoài nhà giữ trẻ không có côn trùng, loài vật gặm nhấm và những mùi hôi thối;
- (9) Giữ cho sàn nhà, trần nhà, và tường được sửa chữa kỹ lưỡng và sạch sẽ. Nước sơn tại nhà giữ trẻ không được có chất chì;
- (10) Giữ tất cả những khu vực trong nhà giữ trẻ nơi trẻ có mặt được sưởi ấm, chiếu sáng, và thông gió;
- (11) Làm sạch sẽ mặt bàn, đồ đạc, và những thiết bị tương tự cho trẻ sử dụng khi bị dơ hay bị dính thức ăn, phân, nước tiểu; và
- (12) Ghi chú rõ ràng các chất tẩy rửa và những nguyên vật liệu độc hại khác và không để gần thức ăn và sao cho trẻ không lấy được.

*Nghiên cứu cho thấy những bước ngăn ngừa như rửa tay sạch sẽ, thường xuyên thông gió phòng với không khí trong lành, và thường xuyên lau chùi giúp hạn chế việc lây lan bệnh tật. Vì trùng khó phát triển trong môi trường sạch sẽ, khô ráo và thông thoáng.*

*Đồ chơi và những vật khác trong phòng bị dơ sẽ góp phần làm lây nhiễm bệnh tật và vi trùng trong nhà giữ trẻ. Cung cấp đủ đồ chơi để thay thế trong lúc giặt rửa những đồ chơi khác giúp trẻ vẫn hoạt động vui chơi trong khi duy trì môi trường khỏe mạnh.*

**§747.3205**

**Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì khi nói “làm vệ sinh”?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Làm vệ sinh là một quá trình gồm bốn bước. Muốn quá trình làm vệ sinh được hiệu quả, quý vị phải làm những bước sau theo thứ tự:

- (1) Rửa bằng nước và xà bông;
- (2) Tráng lại bằng nước sạch;
- (3) Ngâm trong dung dịch hoặc xịt dung dịch diệt trùng (ít nhất 10 phút). Chỉ tráng lại với nước lạnh những món mà trẻ em hay cho vào miệng; và
- (4) Đợi cho khô.

*Khi thay tã cho trẻ liên tục, hãy chế dung dịch tẩy (diệt trùng) lên mặt bàn thay tã ít nhất 2 phút trước khi lau khô để thay tã cho trẻ kế tiếp để làm chết những vi sinh vật gây bệnh trên mặt bàn thay tã. Sau lần thay tã cuối cùng trong đợt thay tã, hãy chế dung dịch diệt trùng lên mặt bàn thay tã 10 phút rồi để tự khô. Phơi khô gió rất tốt, vì chất chlorine bốc hơi khi dung dịch khô đi.*

**§747.3207**

**Dung dịch diệt trùng là gì?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Dung dịch diệt trùng có thể là:

- (1) Dung dịch tự chế tạo như sau:
  - (A) Một muỗng xúp chất tẩy gia dụng dạng lỏng thông thường vào mỗi gallon nước dùng để làm vệ sinh những món đồ như đồ chơi và đồ dùng ăn uống; hay
  - (B) Một phần tư tách chất tẩy gia dụng dạng lỏng thông thường vào mỗi gallon nước dùng để làm vệ sinh các bề mặt như phòng tắm, thanh vịn nôi, và bàn thay tã; và
  - (C) Quý vị phải pha chế những dung dịch này hàng ngày và đặt ở nơi đóng kín và đồ chứa phải dán nhãn; hay
- (2) Sản phẩm thương mại đạt tiêu chuẩn của Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) cấp cho các chất diệt trùng ở bệnh viện (những dung dịch làm chết vi trùng) mà quý vị phải sử dụng theo hướng dẫn trên nhãn. Những sản phẩm thương mại phải không có chất độc khi lau rửa trên những bề mặt mà trẻ em hay ngậm, như tay vịn nôi và đồ chơi.



**§747.3209**

**Tôi có thể sử dụng máy rửa chén hay máy giặt để làm vệ sinh những món đồ trong nhà giữ trẻ của tôi không?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Những món đồ được rửa trong máy rửa chén hay giặt nước nóng trong máy giặt với nhiệt độ 160 độ F hay cao hơn từ năm phút trở lên không cần rửa thêm bằng chất tiệt trùng vì nước trong những máy này đã đủ nóng, và giặt rửa đủ thời gian để giết hầu hết các vi trùng.

**§747.3211**

**Khi nào thì người chăm sóc phải rửa tay?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Người chăm sóc phải rửa tay:

- (1) Trước khi ăn hoặc làm đồ ăn hay chuẩn bị thuốc;
- (2) Trước khi cho trẻ ăn;
- (3) Sau khi đến nhà giữ trẻ;
- (4) Sau khi thay tã cho trẻ;
- (5) Sau khi giúp trẻ đi tiêu tiểu;
- (6) Sau khi đi vệ sinh;
- (7) Sau khi lau rửa các chất dịch cơ thể, như sau khi lau mũi, miệng hay lau đít cho trẻ, và săn sóc chỗ đau của trẻ em;
- (8) Sau khi sờ hay cho thú vật ăn;
- (9) Sau những sinh hoạt ngoài trời;
- (10) Sau khi đụng vào đồ ăn sống;
- (11) Sau khi ăn, uống, hay hút thuốc; và
- (12) Sau khi sử dụng máy giặt rửa hay hoá chất.

*Khi việc rửa tay và lau chùi được thực hiện hàng ngày, trẻ sẽ học hỏi được các biện pháp giữ gìn sức khỏe tốt và sự an toàn.*

**§747.3213**

**Khi nào trẻ phải rửa tay?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Trẻ phải rửa tay:

- (1) Trước khi ăn;
- (2) Trước khi chơi trong bồn chơi nước hay những sinh hoạt nước khác;
- (3) Sau khi đi vệ sinh hay được thay tã;
- (4) Sau những sinh hoạt ngoài trời;
- (5) Sau khi chơi trong cát;
- (6) Sau khi sờ hay cho thú vật ăn; và
- (7) Vào bất cứ lúc nào mà người chăm sóc có lý do để tin rằng trẻ đã tiếp xúc với những chất có thể có hại cho trẻ.

**§747.3215**

**Trẻ em và người chăm sóc phải rửa tay như thế nào?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Trẻ 18 tháng tuổi trở lên phải rửa tay bằng xà bông và nước máy. Khăn lau tay có chất cồn có thể được người chăm sóc sử dụng để lau tay khi không có xà bông và nước máy, ngoại trừ trước khi làm thức ăn. Quý vị phải theo hướng dẫn trên nhãn khi sử dụng khăn lau tay có cồn.

*Nghiên cứu cho thấy, cách ngăn ngừa không cho vi trùng phát triển một cách hiệu quả nhất tại những nhà giữ trẻ là người chăm sóc và trẻ em phải rửa tay sạch sẽ. Chà hai tay vào nhau dưới vòi nước là giai đoạn quan trọng nhất rửa trôi đi những vi trùng gây bệnh. Rửa tay không kỹ, kể cả dùng chung thau nước, đã góp phần làm phát sinh dịch bệnh tiêu chảy đối với trẻ em và người chăm sóc trong các nhà giữ trẻ.*

**§747.3217**

**Tôi phải rửa tay cho em bé như thế nào?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

- (a) Khi bé chưa đủ lớn để được đưa tới vòi nước và cho tay vào nước, quý vị phải rửa tay cho bé bằng cách dùng khăn lau cá nhân hay khăn xài một lần với xà bông, sau đó dùng khăn hay khăn xài một lần để chùi lại bằng nước sạch và lau khô.
- (b) Dùng xà bông và nước vòi như được nêu rõ trong phần này khi bé đủ lớn để được đưa tới vòi nước và cho tay vào nước và vào lúc nào mà người chăm sóc có lý do để tin rằng trẻ đã tiếp xúc với những chất có thể có hại cho trẻ.

**§747.3219**

**Tôi có phải rửa tay bằng nước nóng không?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Không. Chúng tôi không yêu cầu quý vị phải rửa tay bằng nước nóng. Tuy nhiên, nếu trẻ có thể xài được nước nóng, phải có máy đo nhiệt độ điều khiển sao cho nhiệt độ nước không được cao hơn 120 độ F.

*Dù chúng tôi không yêu cầu nước nóng, người lớn và trẻ em thường hay rửa tay khi nước chảy ở nhiệt độ được điều chỉnh ở mức dễ chịu. Nhiều sở y tế địa phương yêu cầu nước nóng.*

*Khi trẻ được sử dụng bồn rửa tay, điều quan trọng là phải bảo vệ trẻ không bị bỏng. Nghiên cứu cho thấy bồn nước là nguyên nhân hàng đầu gây những vết bỏng không gây tử vong và trẻ dưới năm tuổi là những nạn nhân thường xuyên nhất. Nếu sở y tế địa phương yêu cầu nước nóng hơn 120 độ F để sử dụng cho những mục đích khác trong nhà giữ trẻ, có nhiều cách để điều chỉnh nhiệt độ nước tại bồn rửa tay.*

**§747.3221**

**Tôi có phải mang găng tay khi tiếp xúc máu hay những chất dịch cơ thể có máu không?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Có, người chăm sóc phải:

- (1) Dùng găng tay loại xài một lần, không có lỗ khi tiếp xúc máu hay những chất dịch cơ thể có máu hay những chất chảy ra từ những vết thương;
- (2) Bỏ găng tay ngay sau khi sử dụng; và
- (3) Rửa tay sau khi sử dụng và bỏ găng tay.

**§747.3223**

**Tôi có phải thuê người có giấy phép hành nghề diệt côn trùng, động vật gặm nhấm, hay sâu bọ khác tại nhà giữ trẻ của tôi không?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Không, dù vậy quý vị phải giữ gìn nhà giữ trẻ và sân chơi sao cho không có côn trùng, động vật gặm nhấm, hay những động vật có hại khác.

**§747.3225**

**Tôi có phải áp dụng các biện pháp phòng ngừa chúng khi nhà giữ trẻ của tôi đang thực hiện việc diệt côn trùng, động vật gặm nhấm, hay sâu bọ khác?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải làm những điều sau khi nhà giữ trẻ của quý vị đang được diệt côn trùng, động vật gặm nhấm, hay sâu bọ khác:

- (1) Phải chắc chắn rằng không có trẻ em ở những khu vực đang được diệt trừ bằng hoá chất theo yêu cầu ghi trên nhãn;
- (2) Xài những sản phẩm mua-trên-quầy sử dụng để diệt côn trùng, động vật gặm nhấm, hay sâu bọ khác theo những hướng dẫn ghi trên nhãn;
- (3) Giới hạn tối đa sự gần gũi của trẻ với những hóa chất có thể có hại cho trẻ, kể cả mùi của hoá chất đó;
- (4) Cát giữ những sản phẩm diệt trừ sâu bọ theo hướng dẫn ghi trên nhãn;
- (5) Vứt bỏ ngay xác côn trùng, động vật gặm nhấm đã chết một cách hợp vệ sinh và an toàn.

**§747.3227**

**Tôi có thể sử dụng nước tại một nguồn cung cấp nước tư nhân chứ không sử dụng nguồn cung cấp nước công cộng cho nhà giữ trẻ của tôi được không?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Có, quý vị có thể sử dụng nước tại một nguồn cung cấp nước tư nhân, mặc dù quý vị phải:

- (1) Duy trì nguồn nước một cách sạch sẽ và an toàn.
- (2) Giữ lại những chứng từ bằng văn bản cho thấy nước tại nguồn cung cấp nước tư nhân hội đủ tiêu chuẩn của Ủy ban Texas về Chất lượng Môi trường, nếu có thể.

**§747.3229**

**Tôi có thể sử dụng hệ thống tự hoại cho việc loại bỏ chất thải không?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 1, Y tế môi trường  
Ngày 01/09/03*

Có, nếu hệ thống tự hoại hợp vệ sinh và đạt tiêu chuẩn của Ủy ban Texas về Chất lượng Môi trường, kể cả những cuộc kiểm tra thường kỳ như pháp luật đã quy định.

**Thay tã**

**§747.3301**

**Tôi phải thực hiện theo những bước nào để thay tã cho trẻ?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 2, Thay tã  
Ngày 01/09/03*

Người chăm sóc phải:

- (1) Thay tã ngay khi trẻ em đi tiêu hoặc khi tã hay quần áo bị ướt;
- (2) Lau trẻ sạch sẽ bằng khăn cá nhân hay khăn lau xàì một lần. Quý vị phải bỏ ngay khăn lau xàì một lần sau khi sử dụng và giặt khăn cá nhân trước khi xàì lại;
- (3) Phải chắc rằng trẻ em đã khô ráo trước khi mang tã mới. Nếu phải lau khô, quý vị phải sử dụng khăn cá nhân sạch hay khăn lau xàì một lần để lau khô trẻ em. Quý vị phải bỏ khăn lau xàì một lần sau khi sử dụng và giặt khăn cá nhân trước khi xàì lại;
- (4) Không được xức phấn, kem, dầu, hay chất giữ ẩm da mà không có sự cho phép bằng văn bản của cha mẹ của trẻ. Nếu cha mẹ của trẻ cung cấp những thứ này, sự cho phép đã được hiểu ngầm và quý vị không cần xin phép vào mỗi lần sử dụng;
- (5) Dán nhãn tên của từng trẻ vào phấn, kem, dầu, hay chất giữ ẩm da; và
- (6) Giữ những thứ để thay tã ngoài tầm tay của trẻ em.

*Thái độ vui vẻ khi thay tã cho trẻ, ngay cả khi trẻ đi phân lỏng, giúp trẻ phát triển ý thức tích cực về bản thân. Giấy vệ sinh giúp lau sạch những đồ dơ còn sót lại, như lau thức ăn dính vào mặt trẻ hay phân dính vào đít trẻ trong khi thay tã.*

*Cha mẹ của trẻ phải cho phép trước khi quý vị dùng các loại kem hay phấn mua không theo toa. Cha mẹ của trẻ có thể cho biết liệu trẻ có bị dị ứng da hoặc nếu bác sĩ nhi khoa của trẻ khuyên không nên dùng các sản phẩm trên khi thay tã. Người chăm sóc có thể yêu cầu được cho phép bằng văn bản để sử dụng những sản phẩm này trước khi có nhu cầu sử dụng.*

### §747.3303

#### Tôi phải có những dụng cụ gì khi thay tã cho trẻ em?

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 2, Thay tã  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải có bàn thay tã hay mặt phẳng thay tã:
  - (1) Phẳng, không thấm nước và dễ lau; và
  - (2) Được đặt ở nơi mà người chăm sóc khi sử dụng mặt phẳng thay tã có thể giám sát trẻ vào mọi lúc, như được nêu rõ trong phần §747.1503 của tiêu đề này (liên quan đến Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì khi nói “giám sát trẻ vào mọi lúc”?).
- (b) Quý vị không được thay tã ở những khu vực mà trẻ thường hay tiếp xúc trong khi ăn hay chơi đùa, như bàn ăn, ghế sofa, hay sàn nhà nơi trẻ em chơi.
- (c) Quý vị phải làm vệ sinh mặt bàn thay tã sau mỗi lần sử dụng, như được nêu rõ trong mục §747.3205 của tiêu đề này (liên quan đến Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì khi nói đến “làm vệ sinh”?) hoặc sử dụng miếng lót sạch và dùng một lần phủ lên mặt bàn thay tã và phải thay miếng lót sau mỗi lần sử dụng.
- (d) Mặt bàn thay tã cao hơn mặt sàn nhà phải có cơ cấu ngăn không cho trẻ em từ mặt bàn xuống đất và luôn được sử dụng khi có trẻ trên mặt bàn thay tã. Cái nôi khi được kéo thành nôi lên được xem là an toàn.

*Nơi thay tã và/hoặc thay đồ lót dơ của trẻ em riêng biệt làm giảm sự lây bẩn đến những khu vực khác trong môi trường nhà giữ trẻ.*

**§747.3307**

**Tôi phải làm gì để tránh sự lây lan vi trùng khi thay tã cho trẻ?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 2, Thay tã  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải rửa tay sau mỗi lần thay tã. Hãy xem mục §747.3215 của tiêu đề này (liên quan đến Trẻ em và người chăm sóc phải rửa tay như thế nào?).
- (b) Quý vị phải rửa tay bé hay xem tay bé đã được rửa chưa sau mỗi lần thay tã.
- (c) Nếu quý vị dùng găng tay xài một lần, quý vị phải bỏ đi sau mỗi lần thay tã và rửa tay như được nêu rõ trong mục §747.3215 của tiêu đề này.
- (d) Quý vị phải đậy thùng đựng tã dơ của trẻ hoặc để tã dơ sao cho hợp vệ sinh, như để tã dơ trong bao được bịt chặt.

*Đề nghị: Việc gom tất cả những dụng cụ cần thiết để thay tã vào một nơi trước khi mang trẻ đến bàn thay tã giúp bảo vệ cho trẻ được an toàn. Nếu bồn rửa tay không ở cạnh khu vực thay tã, quý vị có thể sử dụng khăn lau, chỉ với tính cách tạm thời, để lau tay người chăm sóc và trẻ trong khi giám sát trẻ trên bàn thay tã.*

*Trong khi thay tã, tay trẻ hay đưa vào vùng mặc tã. Vi trùng có trong chất thải và chất dịch cơ thể luôn có trên da và trên tã dù mắt thường không thể thấy được. Rửa tay trẻ sau mỗi lần thay tã giúp giảm đi sự lây lan vi trùng.*

*Do khả năng làm bắn nước và lây nhiễm vi trùng vào tay, bồn rửa tay, và trong phòng tắm, cho nên việc ngâm giặt tã hay quần áo dính phân trong các nhà giữ trẻ làm gia tăng nguy cơ quý vị, những người chăm sóc khác, và trẻ em sẽ dễ tiếp xúc với vi trùng gây bệnh.*

*Khi trẻ tiếp theo được thay tã lót, cho dung dịch tẩy trắng tiếp xúc với bề mặt ít nhất là 2 phút trước khi vắt khô cho lần thay tã tiếp theo sẽ giúp diệt hầu hết các sinh vật gây bệnh trên bề mặt. Sau khi thay tã lần cuối cùng theo chu trình, cho dung dịch tẩy uế tiếp xúc với bề mặt tã trong 10 phút và phơi khô. Việc phơi khô rất có tác dụng vì clo sẽ bay hơi khi dung dịch khô.*

*Luân phiên thay đổi hai tấm thảm trong ngày, sử dụng cái này khi cái kia được khử trùng và làm khô sẽ giúp chuẩn bị một cái thay thế trong thời gian chờ đợi giữa các lần thay tã.*

**Bệnh tật và thương tích**

**§747.3401**

**Loại bệnh nào khiến đứa trẻ không được nhận vào nhà trẻ để chăm sóc?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 3, Bệnh tật và thương tích  
Ngày 01/09/03*

Quý vị không được nhận chăm sóc một đứa trẻ bị bệnh nếu có một hay nhiều tình trạng sau đây xảy ra:

- (1) Căn bệnh ngăn không cho đứa bé tham dự thoải mái vào các sinh hoạt của việc chăm sóc trẻ, kể cả việc vui chơi ngoài trời;

- (2) Căn bệnh cần được chăm sóc nhiều hơn mức độ người chăm sóc có thể cung cấp mà không làm hại đến sức khỏe, sự an toàn, và sự trông coi các trẻ em khác trong nhà trẻ;
- (3) Đứa trẻ có một trong các tình trạng sau đây, trừ phi chuyên gia y tế đánh giá cho thấy rằng quý vị có thể nhận cho đứa bé vào sinh hoạt trong nhà giữ trẻ:
  - (A) Nhiệt độ đo ở miệng từ 100.4 độ trở lên, kèm theo sự thay đổi về thái độ cư xử khác thường hay các dấu hiệu hoặc triệu chứng khác về bệnh tật;
  - (B) Nhiệt độ đo ở hậu môn từ 101.4 độ trở lên, kèm theo sự thay đổi về thái độ cư xử khác thường hay các dấu hiệu hoặc triệu chứng khác về bệnh tật;
  - (C) Nhiệt độ đo ở nách từ 99.4 độ trở lên, kèm theo sự thay đổi về thái độ cư xử khác thường hay các dấu hiệu hoặc triệu chứng khác về bệnh tật;
  - (D) Các triệu chứng hay dấu hiệu về một chứng bệnh trầm trọng có thể xảy ra, chẳng hạn như hôn mê, thở không bình thường, tiêu chảy không kiểm soát được, ói mửa hai lần trở lên trong một ngày, da nổi đỏ và sốt, miệng đau với nước dãi chảy ra, thở khò khè, thái độ thay đổi khác thường, hay các dấu hiệu cho thấy đứa trẻ có thể đang bị đau nặng; và
- (4) Một chuyên gia y tế đã chẩn đoán đứa trẻ mắc bệnh truyền nhiễm, và đứa trẻ không có hồ sơ y tế cho thấy sẽ không còn lây lan sang người khác.

#### §747.3403

##### **Các bệnh truyền nhiễm nào khiến đứa trẻ không được nhận vào nhà giữ trẻ của tôi?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 3, Bệnh tật và thương tích  
Ngày 01/09/03*

Những bệnh truyền nhiễm khiến đứa bé không được nhận vào chăm sóc theo quy định bởi Sở Y tế Texas (TDH) trong điều 25 TAC §97.7 (liên quan đến Những bệnh không được nhận vào nhà giữ trẻ và trường học). Quý vị có thể nhận được thông tin này từ Sở Y tế Texas hay từ nhân viên của Cơ quan Cấp phép Hành nghề.

#### §747.3405

##### **Nếu một đứa trẻ bị bệnh trong khi được chăm sóc tại nhà giữ trẻ thì sao?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 3, Bệnh tật và thương tích  
Ngày 01/09/03*

Nếu một đứa trẻ mắc bệnh trong thời gian quý vị chăm sóc, quý vị phải:

- (1) Liên lạc với cha mẹ để họ đến nhận đứa trẻ;
- (2) Chăm sóc cho đứa trẻ tách biệt hẳn các trẻ em khác;
- (3) Chú ý và trông chừng đứa trẻ cho đến khi cha mẹ em đến nhận; và
- (4) Chú ý về việc rửa tay và giữ vệ sinh sạch sẽ nếu đứa trẻ bị bệnh tiêu chảy hay ói mửa.

**§747.3407**

**Tôi phải đối phó với một căn bệnh nặng như thế nào?**

*Phụ chương R, Các biện pháp y tế  
Phần 3, Bệnh tật và thương tích  
Ngày 01/09/03*

Nếu một cơn bệnh nặng hay một thương tích cần bác sĩ chăm sóc ngay lập tức, quý vị phải:

- (1) Liên lạc với y tế cấp cứu hay mang đứa trẻ tới phòng cấp cứu gần nhất;
- (2) Chữa trị sơ cứu cho đứa trẻ hay hô hấp nhân tạo CPR nếu cần;
- (3) Liên lạc với bác sĩ được xác định trong hồ sơ của đứa trẻ;
- (4) Liên lạc với cha mẹ đứa trẻ; và
- (5) Bảo đảm sự trông nom bình thường với những trẻ em khác trong nhóm.



## Các biện pháp an toàn

### Các biện pháp phòng ngừa cho sự an toàn

#### §747.3501

#### Tôi phải thực hiện các biện pháp phòng ngừa nào để bảo vệ trẻ em tại nhà trẻ?

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 1, Các biện pháp phòng ngừa cho sự an toàn  
Ngày 01/09/03*

Tất cả những nơi trẻ có thể đến được phải không có gì nguy hiểm bao gồm, nhưng không giới hạn, những điều sau đây:

- (1) Các ổ cắm điện mà trẻ dưới năm tuổi có thể sờ tay vào phải có nắp đậy an toàn hay che phủ an toàn;
- (2) Những chỗ nối điện 220-volt trong tầm tay của trẻ phải được rào lại hay được bao giữ cẩn thận;
- (3) Máy điều hòa không khí, quạt điện, và máy sưởi phải được đặt quá tầm tay của trẻ hay có rào cản bảo vệ để trẻ không bị nguy hại;
- (4) Kính ở cửa kéo phải được dán giấy in hình hay các loại hình ảnh khác nổi bật và ở ngang tầm nhìn của trẻ em;
- (5) Các vật liệu và trang bị để vui chơi phải an toàn và không bén nhọn, có cạnh sắc hay có sơn độc hại;
- (6) Các cây trồng độc hại hay có khả năng gây nguy hiểm phải để xa nơi trẻ có thể lui tới;
- (7) Tất cả những hòm, hộp, rương chứa đồ, hay những vật dụng tương tự có nắp đậy phải được trang bị với đồ nâng nắp đậy sao cho nắp luôn mở trong mọi tư thế, được trang bị các lỗ thông gió, và không có chốt gài có thể khóa chốt một đứa trẻ trong đó; và
- (8) Tất cả các vùng chứa nước như hồ bơi, bồn tắm nước nóng, ao, suối, chậu nước cho chim tắm, vòi nước, xô nước, và vòi tưới, phải được để chỗ trẻ không đến được.

*Môi trường không được có sự nguy hại về sức khỏe và an toàn để làm giảm nguy cơ cho trẻ. Các ví dụ bổ sung cho những nguy hiểm cho trẻ em bao gồm: kéo nhọn, bao ny lông, dao, thuốc lá, hộp quẹt, chất lỏng dễ cháy, thuốc tây, các dụng cụ bén nhọn như đồ gấp nước đá, dụng cụ về điện, các chất hóa học dùng để lau chùi, hóa chất và những thức khác nào có dán nhãn để xa tầm tay của trẻ.*

*Toà nhà, sân bãi và trang thiết bị trong tình trạng không sửa chữa có thể đe dọa đến sức khỏe và sự an toàn của trẻ.*

*Theo Ủy ban An toàn Sản phẩm cho Người tiêu dùng Hoa Kỳ (CPSC), bất cứ vùng chứa nước nào kể cả bồn tắm, xô nước và bồn cầu tiêu đều có nguy cơ làm cho trẻ nhỏ bị chết ngộp. Người ta ước tính mỗi năm có đến 50 bé từ sơ sinh cho đến đi chập chững bị chết trong những xô chứa nước lau sàn nhà và các đồ gia dụng linh tinh khác. Xô chứa nước cỡ 5 gallon gây nhiều nguy hiểm nhất cho trẻ em vì chiều cao thẳng đứng và sức nặng của nó hầu như chỉ chứa một lượng nước nhỏ. Em bé sơ sinh và mới biết đi chập chững đầu nặng không thể nào tự thoát mình ra khỏi cái xô chứa nước 5 gallon một khi bị té vào đó trong tư thế đầu chúc xuống.*

**§747.3503**

**Làm thế nào tôi có thể bảo đảm sự an toàn của trẻ em trước những người khác?**

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 1, Các biện pháp phòng ngừa cho sự an toàn  
Ngày 01/09/03*

- (a) Người có tác phong và/hoặc tình trạng sức khỏe nguy hiểm cho sức khỏe và sự an toàn của trẻ không được hiện diện khi trẻ đang được chăm sóc.
- (b) Mọi người không được uống rượu hay các chất được kiểm soát khác được cấp theo toa bác sĩ trong nhà giữ trẻ, trong khi vận chuyển, hay trong các chuyến tham quan.
- (c) Mọi người không được say rượu hay bị ảnh hưởng bởi rượu hay các chất được kiểm soát khác được cấp theo toa bác sĩ trong nhà giữ trẻ, trong khi vận chuyển, hay trong các chuyến tham quan.
- (d) Mọi người không được hút thuốc hay sử dụng các sản phẩm thuốc lá trong giờ điều hành nhà giữ trẻ, trong nhà chứa xe, trên sân chơi, trên phương tiện vận chuyển, hay trong các chuyến tham quan.

*Theo AAP, bằng chứng khoa học cho thấy có sự liên hệ giữa nguy cơ sức khỏe đường hô hấp với khói thuốc lá do người khác hút nhả ra. Bé sơ sinh và trẻ nhỏ hít khói thuốc lá này bị tăng nguy cơ nhiễm trùng đường hô hấp chẳng hạn như viêm phổi và sưng phổi, và nhiễm trùng tai giữa. Tách riêng người hút thuốc và người không hút thuốc trong cùng một khoảng không gian không loại trừ nguy cơ hay làm giảm đến mức tối thiểu việc hít phải khói thuốc lá do người hút nhả ra.*

**§747.3505**

**Súng đạn và các thứ vũ khí khác có được phép trong nhà giữ trẻ của tôi không?**

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 1, Các biện pháp phòng ngừa cho sự an toàn  
Ngày 01/09/03*

- (a) Súng đạn, dao sấn, cung và tên, hay các thứ vũ khí khác lưu trữ trong cơ sở của nhà giữ trẻ phải được bỏ trong tủ có khóa và trẻ em không thể với tới được trong tất cả giờ điều hành, với sự ngoại lệ của viên chức bảo vệ luật pháp được huấn luyện và được chứng nhận cho mang vũ khí và đạn dược.
- (b) Quý vị phải giữ đạn dược trong tủ có khóa riêng cách xa tầm tay của trẻ em trong suốt giờ điều hành.

**§747.3507**

**Tôi có thể có đồ chơi hay trang bị làm nổ hay bắn đồ vật không?**

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 1, Các biện pháp phòng ngừa cho sự an toàn  
Ngày 01/09/03*

Không. Đồ chơi nổ hay bắn đồ vật, chẳng hạn như súng bắn pháo, súng BB, lao phóng, hay pháo, đều bị cấm cho trẻ sử dụng và phải được cất giữ trong tủ có khóa, và cách xa tầm tay của trẻ em trong suốt giờ điều hành.

## Thuốc men

### §747.3601

#### Tôi có thể cho trẻ uống thuốc tại nhà giữ trẻ của tôi được không?

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 2, Thuốc men  
Ngày 01/09/03*

Được, nhưng quý vị phải bảo đảm những điều sau:

- (1) Cha mẹ phải ký giấy cho phép vào nêu rõ thời gian người chăm sóc cho uống thuốc theo đúng hướng dẫn ghi trên nhãn;
- (2) Thuốc phải đựng trong bình chứa nguyên thủy có ghi rõ họ và tên của đứa trẻ, và ngày mang đến nhà giữ trẻ của quý vị;
- (3) Quý vị phải cho uống thuốc theo số lượng hướng dẫn ghi trên nhãn hay được sửa đổi bởi bác sĩ;
- (4) Quý vị chỉ cho đứa trẻ uống thuốc được cấp cho chính nó mà thôi; và
- (5) Quý vị không được cho uống thuốc đã quá hạn sử dụng.

### §747.3603

#### Nếu một đứa trẻ tái diễn một chứng bệnh đã có, cha mẹ có thể ký giấy cho phép cho uống thuốc khi cần được không?

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 2, Thuốc men  
Ngày 01/09/03*

- (a) Được. Nếu một đứa trẻ định kỳ hay thường tái diễn một chứng bệnh, chẳng hạn như nhức đầu, bị lên cơn suyễn, hay dị ứng, cha mẹ hay bác sĩ của đứa trẻ có thể ký giấy cho phép quý vị cho uống thuốc trong một thời gian cho đến sáu tháng. Giấy cho phép phải nêu rõ các triệu chứng phải coi chừng.
- (b) Quý vị phải thông báo cho cha mẹ ngay lập tức sau khi cho uống thuốc và ghi chú vào hồ sơ của đứa trẻ như đã quy định trong phần này.

### §747.3605

#### Tôi phải lưu trữ hồ sơ gì khi tôi cho một đứa trẻ đang chăm sóc uống thuốc?

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 2, Thuốc men  
Ngày 01/09/03*

- (a) Khi quý vị cho một đứa trẻ quý vị đang chăm sóc uống thuốc, quý vị phải ghi lại những điều sau:
  - (1) Tên họ của đứa trẻ mà quý vị cho uống thuốc;
  - (2) Tên loại thuốc;
  - (3) Ngày, giờ, và liều lượng thuốc đã cho uống; và
  - (4) Họ và tên của người chăm sóc cho uống thuốc, nếu không phải là người chăm sóc chính cho uống thuốc.

*(còn tiếp)*

- (b) Quý vị phải giữ tất cả hồ sơ về thuốc men trong thời gian ba tháng kể từ ngày cho uống thuốc.

**§747.3607**

**Tôi phải bảo quản thuốc mà tôi cho trẻ uống như thế nào?**

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 2, Thuốc men  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải cất giữ thuốc như sau:

- (1) Cất thuốc tại nơi cách xa tầm tay của trẻ hay trong nơi chứa có khóa;
- (2) Giữ thuốc theo cách sao cho thuốc không bị lan vào thức ăn; và
- (3) Bỏ và tủ lạnh, nếu cần phải ướp lạnh, và để cách xa thức ăn.

**§747.3609**

**Tôi có thể giữ thuốc cho một đứa trẻ uống trong bao lâu?**

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 2, Thuốc men  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải hủy bỏ thuốc, hay trả lại thuốc cho cha mẹ, khi đứa trẻ không còn ở nhà giữ trẻ nữa, hay khi thuốc đã quá hạn sử dụng hoặc đứa trẻ không cần đến nữa.

**§747.3611**

**Tôi có phải báo cho cha mẹ nếu tôi không muốn cho uống thuốc không?**

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 2, Thuốc men  
Ngày 01/09/03*

Có. Nếu quý vị không muốn cho trẻ uống thuốc, quý vị phải thông báo cho cha mẹ biết chính sách này bằng văn bản, trước khi đứa trẻ ghi danh vào nhà giữ trẻ.

**Thú vật tại nhà giữ trẻ của tôi**

**§747.3701**

**Tôi phải theo những thủ tục nào để nuôi thú vật tại nhà giữ trẻ của tôi?**

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 3, Thú vật tại nhà giữ trẻ của tôi  
Ngày 01/09/03*

Nếu quý vị muốn nuôi thú vật trong khuôn viên nhà giữ trẻ trong khi trẻ đang được chăm sóc, quý vị phải:

- (1) Thông báo cho cha mẹ bằng văn bản khi nào con thú hiện diện hay sẽ hiện diện trong nhà giữ trẻ;
- (2) Bảo đảm con thú không gây nên sự mất an toàn hay mất vệ sinh;
- (3) Bảo đảm trẻ em không chạm đến bất cứ con thú nào có dấu hiệu bệnh hoạn như phờ phạc hay bị tiêu chảy; và
- (4) Bảo đảm người chăm sóc và trẻ em thực hiện tốt việc giữ vệ sinh và rửa tay sau khi đụng chạm hay tiếp xúc với thú vật hay đồ vật sử dụng bởi con thú, chẳng hạn như chén nước, chén đồ ăn, và chuồng thú.

*Thông báo cho cha mẹ bằng văn bản khi nào con thú hiện diện hay sẽ hiện diện trong nhà giữ trẻ cho phép cha mẹ quyết định có ghi danh cho con em họ hay không hoặc ngăn cấm hay cho phép con em họ tiếp xúc với con thú hay không.*

**§747.3703**

**Tôi có phải giữ hồ sơ chích ngừa cho con thú hay không?**

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 3, Thú vật tại nhà giữ trẻ của tôi  
Ngày 01/09/03*

- (a) Có. Quý vị phải có hồ sơ chích ngừa cho con thú tại nhà giữ trẻ của quý vị cho thấy chó, mèo, hay chồn đã được chích ngừa theo quy định của Bộ luật Y tế và An toàn Texas, Chương 826.
- (b) Quý vị phải có giấy chứng nhận về sức khỏe của thú y địa phương tại nhà giữ trẻ của quý vị cho tất cả các thú vật, chẳng hạn như chó, mèo, và chồn, ngoại trừ những loài gặm nhấm nhỏ như chuột lang, chuột nhắt, và chuột đồng.

*Giấy chứng nhận về sức khỏe từ thú y địa phương được huấn luyện để đánh giá sức khỏe của thú vật và sự lây lan bệnh tật qua các phương tiện trực tiếp hay gián tiếp, là điều quan trọng làm giảm sự nguy hiểm đối với sức khỏe của trẻ - những người dễ bị ảnh hưởng hơn hết với bệnh tật.*

**§747.3705**

**Tôi có phải ngăn không cho trẻ tiếp xúc với một số thú vật khi đang ở tại nhà giữ trẻ của tôi không?**

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 3, Thú vật tại nhà giữ trẻ của tôi  
Ngày 01/09/03*

- (a) Có. Trẻ em không được tiếp xúc với gà, vịt, và loài bò sát như rắn, rùa, rắn mối, kỳ nhông, và loài lưỡng cư, như cóc và nhái.
- (b) Quý vị phải giữ nhà giữ trẻ và sân chơi không có các thú vật lạ.
- (c) Ngoài những thú vật quy định trong phụ mục (a) của phần này, quý vị không được cho phép trẻ em chơi với:
  - (1) các thú vật quý vị không quen thuộc;
  - (2) các thú vật quý vị quen thuộc nhưng cho thấy thái độ khác lạ có thể được xem như nguy hiểm; và
  - (3) thú vật có thể nguy hiểm, chẳng hạn như sư tử, hổ, và cạp.

*Nghiên cứu cho thấy có nguy cơ cao bị mắc bệnh hay lan truyền bệnh ngộ độc do nhiễm khuẩn salmonella qua việc tiếp xúc trực tiếp hay gián tiếp với gà, vịt, và loài bò sát, như rắn, rùa, rắn mối, kỳ nhông, và loài lưỡng cư, như cóc và nhái.*

## Hộp sơ cứu

### §747.3801

#### Tôi có phải có bộ dụng cụ sơ cứu tại nhà giữ trẻ của tôi không?

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 4, Hộp sơ cứu  
Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải có một hộp sơ cứu sẵn sàng tại nhà giữ trẻ của quý vị và trong tất cả các chuyến tham quan:

- (1) Dán nhãn rõ ràng;
- (2) Giữ gìn một cách sạch sẽ và hợp vệ sinh;
- (3) Dễ tiếp cận bởi các tất cả người chăm sóc và thành viên trong gia đình;
- (4) Đặt tại một nơi được chỉ định; và
- (5) Tránh xa tầm tay của trẻ em.

### §747.3803

#### Những đồ vật nào được chứa trong mỗi hộp sơ cứu?

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 4, Hộp sơ cứu  
Ngày 01/07/05*

- (a) Mỗi hộp sơ cứu phải gồm những thứ sau đây:
  - (1) Một bảng hướng dẫn chăm sóc sơ cứu và cấp cứu;
  - (2) Một cuộn băng dán;
  - (3) Dung dịch sát trùng hay lau sạch;
  - (4) Băng gòn;
  - (5) Băng dán cứu thương đủ kích cỡ;
  - (6) Kéo;
  - (7) Các miếng gạc đã sát trùng;
  - (8) Nhiệt kế;
  - (9) Nhíp; và
  - (10) Găng tay dùng một lần, không thấm nước.
- (b) Các vật liệu trong hộp sơ cứu phải còn trong hạn sử dụng.

## Giao trẻ cho người nhà đón về

### §747.3901

#### Tôi có thể giao trẻ cho ai?

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 5, Giao trẻ cho người nhà đón về  
Ngày 01/09/03*

Quý vị chỉ có thể giao trẻ cho phụ huynh hoặc cho người mà phụ huynh đã chỉ định.

*Nếu quý vị nghi ngờ người đón nhận trẻ em đang say ma túy hoặc đang say rượu, quý vị có thể gọi cảnh sát địa phương và yêu cầu họ giúp đỡ. Về mặt luật pháp, quý vị không thể ngăn cản trẻ được đón bởi phụ huynh hoặc người đã được phụ huynh chỉ định, tuy nhiên, quý vị có thể nêu vấn đề này vào lúc ghi danh bằng cách hỏi phụ huynh xem họ muốn quý vị làm gì nếu quý vị cảm thấy không thoải mái trong việc giao trẻ cho một trong hai cha mẹ và ký bản giao kèo về vấn đề này. Nhân viên theo dõi sự thi hành luật pháp và nhân viên Dịch vụ Bảo vệ Trẻ em DFPS có quyền theo luật pháp để giữ trẻ mà không cần sự cho phép của cha mẹ. Hãy luôn kiểm tra căn cước của người mà quý vị không biết.*

### §747.3903

#### Làm thế nào tôi, hoặc người giúp đỡ tôi trong nhà giữ trẻ, xác minh căn cước của phụ huynh hoặc người mà phụ huynh đã chỉ định đón nhận trẻ em?

*Phụ chương S, Các biện pháp an toàn  
Phần 5, Giao trẻ cho người nhà đón về  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải triển khai chính sách về việc giao trẻ, bao gồm kế hoạch xác minh căn cước của người được ủy quyền đón nhận trẻ em mà người chăm sóc không biết. Nếu nhà giữ trẻ chuyên chở các em, kế hoạch này phải bao gồm việc xác minh căn cước của người mà quý vị chuyển giao trẻ em khỏi xe chuyên chở của nhà giữ trẻ.
- (b) Chính sách của quý vị phải bao gồm một phương tiện hợp lý nhằm ghi giữ căn cước của người đó, chẳng hạn như, ghi nhận số bằng lái hoặc số xe, hoặc sao chép thẻ chứng minh hợp lệ hoặc chụp lấy ngay hình của người đó. Quý vị phải lưu giữ thông tin này trong hồ sơ của trẻ ít nhất ba tháng.
- (c) Quý vị phải hướng dẫn mọi người chăm sóc và thành viên nhà giữ trẻ từ 14 tuổi trở lên mà đều đặn hoặc thường xuyên có mặt trong khi trẻ được chăm sóc trong chính sách về việc chuyển giao trẻ của quý vị, bao gồm cả kế hoạch xác minh. Nhân viên chăm sóc phải thực hiện việc chuyển giao trẻ được chăm sóc.





## Cơ sở vật chất

### Các yêu cầu về không gian trong nhà

#### §747.4001

**Tôi cần phải có bao nhiêu bộ (feet) vuông cho không gian sinh hoạt trong nhà có thể sử dụng được cho mỗi trẻ em?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 1, Các yêu cầu về không gian trong nhà  
Ngày 01/09/03*

Nhà giữ trẻ đã đăng ký hoặc được cấp giấy phép của quý vị phải có ít nhất 30 bộ vuông về không gian sinh hoạt có thể sử dụng được trong nhà cho mỗi trẻ em đang được chăm sóc.

*Không gian mà trẻ có thể di chuyển tự do để tập thể dục và phát triển những kỹ năng cơ thể là cần thiết cho sự khỏe mạnh của trẻ em và đảm bảo sự bảo vệ chống lại sự chật chội đông đúc.*

*Mâu thuẫn giữa trẻ và những vấn đề về tác phong thường xảy ra hơn trong môi trường đông đúc và những trẻ bị giới hạn trong không gian chật hẹp có thể lây nhiễm vi trùng cao hơn.*

#### §747.4003

**Tôi có thể chăm sóc cho 12 trẻ nếu tôi không có đủ 30 bộ vuông về không gian sinh hoạt có thể sử dụng được trong nhà được không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 1, Các yêu cầu về không gian trong nhà  
Ngày 01/09/03*

Không. Chúng tôi sẽ giới hạn số trẻ em mà quý vị có thể chăm sóc dựa trên không gian sinh hoạt có thể sử dụng được trong nhà giữ trẻ.

#### §747.4005

**Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì khi nói “không gian sinh hoạt có thể sử dụng được trong nhà”?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 1, Các yêu cầu về không gian trong nhà  
Ngày 01/09/03*

Không gian sinh hoạt có thể sử dụng được trong nhà là không gian mà trẻ có thể sử dụng trong nhà giữ trẻ trong nhiều loại sinh hoạt khác nhau được nêu rõ trong chương này. Quý vị phải chứng minh cho chúng tôi thấy không gian sẽ được sử dụng như thế nào cho tối thiểu những sinh hoạt sau đây:

- (1) Việc sử dụng nô và không gian để trẻ khám phá bên ngoài nô;
- (2) Việc sử dụng những trung tâm gây thích thú hoặc khu sinh hoạt;
- (3) Không gian cho những lúc ăn chính và ăn dặm;
- (4) Không gian cho sinh hoạt cá nhân hoặc sinh hoạt nhóm; và
- (5) Không gian ngủ trưa hoặc nghỉ ngơi.

**§747.4007**

**Tôi có phải chăm sóc cho những trẻ dưới 18 tháng tuổi riêng biệt với những trẻ lớn hơn không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 1, Các yêu cầu về không gian trong nhà  
Ngày 01/09/03*

Không, nhưng quý vị phải ở đủ gần những trẻ nhỏ hơn để tương tác với chúng và để can thiệp, để bảo vệ chúng nếu cần.

**§747.4009**

**Những yêu cầu về không gian sinh hoạt có thể sử dụng trong nhà ở điều §747.4001 của đề tài này (liên quan đến Tôi cần phải có bao nhiêu bộ vuông cho không gian sinh hoạt có thể sử dụng được trong nhà cho mỗi trẻ em?) có áp dụng cho nhà của tôi nếu nó đã được đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín năm 2003 không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 1, Các yêu cầu về không gian trong nhà  
Ngày 01/09/03*

Nếu quý vị đã được đăng ký hoặc được cấp giấy phép trước ngày 1 tháng Chín năm 2003, quý vị được miễn trừ đòi hỏi này cho đến khi giấy phép hoạt động của quý vị không còn hiệu lực.

**§747.4011**

**Làm thế nào Cơ quan Cấp phép Hành nghề xác định được không gian sinh hoạt có thể sử dụng trong nhà?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 1, Các yêu cầu về không gian trong nhà  
Ngày 01/09/03*

- (a) Chúng tôi xác định không gian sinh hoạt có thể sử dụng trong nhà bằng cách:
  - (1) Đo tất cả không gian sinh hoạt có thể sử dụng được trong nhà ở sàn nhà;
  - (2) Làm tròn tất cả những số đo đến số inch gần nhất;
  - (3) Loại bỏ những khu vực sử dụng cho một mục đích. Xem điều §747.105(42) của đề tài này (liên quan đến Một số từ ngữ có nghĩa gì khi được sử dụng trong chương này?) để biết thêm chi tiết về những khu vực sử dụng cho một mục đích; và
  - (4) Loại bỏ sàn nhà bị chiếm đóng bởi những cấu trúc thường xuyên và cố định, chẳng hạn như tủ sách, kệ sách, và không gian tủ chứa/quầy không nhằm cho trẻ em sử dụng.
- (b) Chúng tôi dùng tổng số đo để tính không gian sinh hoạt có thể sử dụng được trong nhà và để xác định tối đa số trẻ mà quý vị có thể chăm sóc.

*Luật địa phương hoặc viên chức sở cứu hỏa có thể ban thêm những hạn chế hoặc giới hạn về số trẻ em mà không gian sinh hoạt trong nhà có thể chứa.*

**§747.4013**

**Những chương trình khác có thể dùng không gian sử dụng cho sinh hoạt trong nhà của tôi cùng một lúc khi tôi đang giữ trẻ em không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 1, Các yêu cầu về không gian trong nhà  
Ngày 01/09/03*

Không. Quý vị không dùng chung không gian sinh hoạt có thể sử dụng trong nhà với những chương trình khác cùng thời điểm quý vị đang có trẻ em được chăm sóc.

*Những chương trình như hướng đạo nữ, hướng đạo nhỏ, hoặc các sinh hoạt câu lạc bộ hoặc tổ chức khác được thực hiện trong suốt giờ sinh hoạt trong không gian hoạt động dùng cho việc chăm sóc trẻ có thể dẫn đến tình trạng đông đúc và có thể đặt toàn bộ trẻ trong nhà giữ trẻ vào tình trạng nguy hiểm, trừ khi những trẻ duy nhất tham dự các chương trình này là những trẻ đang được chăm sóc.*

**§747.4015**

**Tôi có thể chăm sóc cho trẻ ở trên hoặc dưới tầng trệt hay không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 1, Các yêu cầu về không gian trong nhà  
Ngày 01/09/03*

Quý vị không được chăm sóc trẻ ở bất cứ tầng nào ở trên hoặc dưới tầng trệt mà không có văn bản cho phép từ tiểu bang hoặc viên chức sở cứu hỏa. Nếu nhà giữ trẻ của quý vị đã được đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín năm 2003, quý vị có một năm từ ngày 1 tháng Chín, 2003, để được chấp thuận bằng văn bản hoặc dời toàn bộ chăm sóc xuống tầng trệt.

*Việc chăm sóc cho trẻ ở trên hoặc dưới tầng trệt đưa đến những biện pháp an toàn khác phải được xem xét để đảm bảo sự di tán trẻ em an toàn trong trường hợp cấp cứu.*

**Các yêu cầu về không gian ngoài trời**

**§747.4101**

**Tôi cần phải có bao nhiêu bộ vuông không gian sinh hoạt ngoài trời?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 2, Các yêu cầu về không gian ngoài trời  
Ngày 01/09/03*

Nhà giữ trẻ đã đăng ký hoặc được cấp phép hành nghề của quý vị phải có 80 bộ vuông không gian sinh hoạt ngoài trời để từng trẻ sử dụng khu vực ngoài trời cùng một lúc.

*NAEYC xác nhận rằng đủ không gian ngoài trời để vui chơi là cần thiết cho sự phát triển của những kỹ năng vận động (cơ bắp lớn) và để cung cấp cho trẻ không khí trong lành và ánh sáng mặt trời.*

**§747.4103**

**Những đòi hỏi về không gian sinh hoạt ngoài trời có áp dụng cho nhà tôi nếu nó đã được đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín, 2003 không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 2, Các yêu cầu về không gian ngoài trời  
Ngày 01/09/03*

Nếu nhà giữ trẻ của quý vị đã được cấp phép hành nghề hoặc đăng ký trước ngày 1 tháng Chín, 2003, quý vị được miễn trừ những đòi hỏi trong điều §747.410 của đề tài này (liên quan đến Tôi cần phải có bao nhiêu bộ vuông không gian sinh hoạt ngoài trời?) cho tới khi giấy phép hoạt động của quý vị không còn hiệu lực nữa.

**§747.4105**

**Tôi có phải rào chắn khu vực sinh hoạt ngoài trời không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 2, Các yêu cầu về không gian ngoài trời  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải bao quanh khu vực không gian sinh hoạt ngoài trời bằng hàng rào cao ít nhất bốn bộ, trừ khi chỉ có trẻ từ năm tuổi trở lên sử dụng khu vực ngoài trời. Tường của một tòa nhà có thể dùng làm một phần rào chắn, miễn sao nó phải cao ít nhất là bốn bộ.

*Những khu vực ngoài trời được bao bọc xung quanh giữ cho những trẻ trước tuổi mẫu giáo và trẻ bé hơn trong khu vực được kiểm soát vì sự an toàn của chúng và sự dễ dàng trông nom.*

**§747.4107**

**Đòi hỏi về rào chắn có áp dụng cho nhà của tôi nếu nó đã được đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín, 2003 không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 2, Các yêu cầu về không gian ngoài trời  
Ngày 01/09/03*

Nếu nhà giữ trẻ của quý vị đã được đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín, 2003, quý vị có một năm kể từ ngày 1 tháng Chín, 2003, để rào chắn xung quanh khu vực không gian sinh hoạt ngoài trời của quý vị.

**§747.4109**

**Tôi phải có bao nhiêu lối thoát hiểm ra khỏi khu vực không gian sinh hoạt ngoài trời được rào chắn của tôi?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 2, Các yêu cầu về không gian ngoài trời  
Ngày 01/09/03*

Mỗi sân được rào chắn phải có ít nhất hai lối thoát hiểm. Lối vào nhà giữ trẻ có thể được tính như là một lối thoát hiểm, nhưng một lối thoát hiểm khác phải hướng ra khỏi nhà giữ trẻ.

**§747.4111**

**Tôi có thể khóa các cổng dẫn vào khu vực sinh hoạt ngoài trời của tôi trong khi trẻ đang được chăm sóc hay không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 2, Các yêu cầu về không gian ngoài trời  
Ngày 01/09/03*

Được, nhưng người chăm sóc phải có khả năng mở cổng ngay lập tức trong trường hợp cấp cứu. Chẳng hạn như, mọi người chăm sóc sẽ mang theo chìa khóa bên mình để mở những lối thoát hiểm đã bị khóa. Nhân viên chăm sóc phải có thể cho nhân viên Cấp Giấy Phép thấy rằng họ có thể mở cổng ngay lập tức.

**§747.4113**

**Khu vực sinh hoạt ngoài trời có cần phải thông với nhà giữ trẻ không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 2, Các yêu cầu về không gian ngoài trời  
Ngày 01/09/03*

Chúng tôi phải chấp thuận một kế hoạch sử dụng khu vực sinh hoạt ngoài trời không thông với nhà giữ trẻ của quý vị, chẳng hạn như công viên, sân trường gần đó hoặc một địa điểm khác. Mọi khu vực sinh hoạt ngoài trời được trẻ em sử dụng phải có lối vào an toàn. Chúng tôi sẽ xem xét những tiêu chuẩn sau trước khi chấp thuận kế hoạch:

- (1) Mô hình lưu thông của xe cộ và người trong khu vực;
- (2) Tuổi của những trẻ em chăm sóc;
- (3) Sự có sẵn thiết bị thích hợp;
- (4) Việc sử dụng khu vực này của những nhóm khác khi trẻ có nhiều khả năng sử dụng khu vực này nhất;
- (5) Rủi ro an toàn liên hệ đến tỷ lệ tội phạm trong khu vực này;
- (6) Sự tiếp cận trẻ và người chăm sóc bằng đường bộ hoặc xe đẩy hiện có hoặc những phương tiện chuyên chở em bé và trẻ nhỏ khác;
- (7) Sự gần gũi hợp lý của các phòng vệ sinh; và
- (8) Khả năng được giúp đỡ, nếu cần, khi có thương tích hoặc bệnh xảy ra.

**§747.4115**

**Tôi có phải tuân theo những đòi hỏi phụ thêm nếu kế hoạch sử dụng khu vực sinh hoạt ngoài trời không thông với nhà giữ trẻ được Cơ quan Cấp phép Hành nghề chấp thuận không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 2, Các yêu cầu về không gian ngoài trời  
Ngày 01/09/03*

Có. Nếu chúng tôi chấp thuận khu vực sinh hoạt ngoài trời không thông với nhà giữ trẻ, quý vị phải:

- (1) Thông báo bằng văn bản cho phụ huynh về địa điểm của khu vực sinh hoạt ngoài trời khi nhận trẻ vào học;
- (2) Giám sát trẻ cả trong khi chơi và trong khi đi và đến khu vực sinh hoạt; và
- (3) Đáp ứng những điều kiện mà chúng tôi chỉ định, nếu có.

**§747.4117**

**Những chương trình khác có thể sử dụng không gian sinh hoạt ngoài trời tại nhà giữ trẻ của tôi cùng lúc tôi chăm sóc trẻ em hay không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 2, Các yêu cầu về không gian ngoài trời  
Ngày 01/09/03*

Không. Quý vị không được dùng chung không gian sinh hoạt ngoài trời tại nhà giữ trẻ của quý vị với những chương trình khác vào thời điểm trẻ em đang được chăm sóc.

**Bồn cầu và bồn rửa**

**§747.4201**

**Tôi cần phải có bao nhiêu bồn cầu và bồn rửa cho trẻ sử dụng?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 3, Bồn cầu và bồn rửa  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải có ít nhất một bồn rửa và một bồn cầu dội nước cho trẻ sử dụng. Bô không thể thay thế cho bồn cầu.

**§747.4203**

**Bồn rửa và bồn cầu phải đặt ở đâu cho trẻ sử dụng?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 3, Bồn cầu và bồn rửa  
Ngày 01/09/03*

- (a) Bồn rửa và bồn cầu phải đặt bên trong nhà giữ trẻ và cho phép sự giám sát bởi người chăm sóc khi cần.
- (b) Trẻ em phải có thể tiếp cận bồn cầu một cách an toàn và độc lập.
- (c) Trẻ em phải có thể tiếp cận bồn rửa để rửa tay một cách an toàn và độc lập. Để biết thêm chi tiết về việc rửa tay, xin tham khảo điều §747. 3215 của đề tài này (liên quan đến Trẻ em và người chăm sóc phải rửa tay như thế nào?).

*Trung tâm Kiểm soát và Phòng bệnh (CDC) khẳng định rằng việc rửa tay là một phương cách hàng đầu để kiểm soát sự lây lan của bệnh và mầm bệnh trong môi trường chăm sóc trẻ em. Người chăm sóc ít rửa tay trước và sau mỗi lần thay tã hơn nếu không có bồn rửa trong phòng. Trẻ sơ sinh có nhiều khả năng bị bỏ không giám sát hơn nếu người chăm sóc phải rời phòng đi rửa tay.*

**§747.4205**

**Tôi có phải cung cấp xà phòng và khăn lau dùng một lần cho trẻ sử dụng không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 3, Bồn cầu và bồn rửa  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải cung cấp xà phòng và nước rửa cho bồn rửa mà trẻ em dùng để rửa tay. Khăn lau dùng một lần hoặc khăn lau cá nhân đề tên trẻ em có thể được cung cấp để trẻ lau khô tay.

**§747.4207**

**Bô vệ sinh có thể được sử dụng không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 3, Bồn cầu và bồn rửa  
Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị có thể sử dụng xô vệ sinh, nhưng xô vệ sinh không thể thay thế bồn cầu dội nước theo điều §747.4201 của đề tài này (liên quan đến Tôi cần phải có bao nhiêu bồn cầu và bồn rửa cho trẻ sử dụng?).

**§747.4209**

**Tôi có phải sử dụng bồn cầu và bồn rửa theo kích cỡ của trẻ không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 3, Bồn cầu và bồn rửa  
Ngày 01/09/03*

Không, nhưng quý vị phải trang bị bồn rửa, xô, hoặc bồn cầu cao cho trẻ sử dụng một cách an toàn và độc lập với thang cấp dính chặt vào sàn hay với chân đế rộng có bề mặt không trơn trượt.

**§747.4211**

**Cửa phòng vệ sinh có cần có khóa hay không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 3, Bồn cầu và bồn rửa  
Ngày 01/09/03*

Có. Cửa phòng vệ sinh và bồn cầu cho trẻ sử dụng có thể khóa, mặc dù:

- (1) Khóa phải nằm ngoài tầm với của trẻ em; hoặc
- (2) Nếu khóa nằm trong tầm với của trẻ, phải có phương cách mở cửa ngay lập tức từ bên ngoài trong trường hợp khẩn cấp, và:
  - (A) Cơ chế mở khóa phải dễ dàng tiếp cận đối với người chăm sóc trong mọi lúc và phải được trình bày một cách thỏa đáng đối với nhân viên Cơ quan Cấp phép Hành nghề khi yêu cầu; và
  - (B) Người chăm sóc phải có mặt hoặc ở gần phòng vệ sinh khi trẻ dưới năm tuổi sử dụng phòng vệ sinh có khóa nằm trong tầm với của trẻ em.

*Người chăm sóc cần lập tức đến với trẻ nhỏ để trợ giúp trong việc vệ sinh hoặc để giám sát, trong khi những trẻ lớn hơn có thể cần sự riêng tư cá nhân.*

## Đồ đạc và thiết bị

### §747.4301

#### Tôi có phải dùng bàn và ghế kích cỡ nhỏ cho trẻ không?

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 4, Đồ đạc và thiết bị  
Ngày 01/09/03*

Không; tuy nhiên, quý vị phải đảm bảo rằng bất cứ bàn hoặc ghế được trẻ sử dụng phải an toàn, dễ lau chùi, và có độ cao và kích cỡ trẻ em có thể sử dụng một cách an toàn và dễ dàng.

### §747.4303

#### Tôi có phải cung cấp cũi hoặc chiếu cho trẻ em ngủ hoặc nằm nghỉ không?

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 4, Đồ đạc và thiết bị  
Ngày 01/09/03*

- (a) Có. Quý vị phải cung cấp những thứ sau:
- (1) Nội cá nhân đáp ứng những đòi hỏi nêu trong Phụ chương H của chương này (liên quan đến Các yêu cầu chăm sóc cơ bản cho em bé) cho mỗi trẻ chưa biết đi dưới 18 tháng tuổi ngủ hoặc nghỉ ngơi;
  - (2) Cũi, giường, hoặc chiếu cá nhân không thấm nước hoặc có thể lau chùi cho mỗi trẻ em tập đi đến bốn tuổi ngủ hoặc nghỉ ngơi;
  - (3) Giường xếp cá nhân để ngủ hoặc nghỉ ngơi dành cho trẻ em từ năm tuổi trở lên đang được chăm sóc hơn năm tiếng mỗi ngày, hoặc trẻ có nhu cầu chăm sóc cá nhân cần thời gian ngủ trưa hoặc nghỉ ngơi.
- (b) Cũi, giường, hoặc chiếu phải được đề tên của trẻ. Ghi số lên cũi, giường, hoặc chiếu cho phù hợp với con số bản đồ phân định để có thể dùng thay thế.
- (c) Chiếu trải sàn dùng để ngủ phải được đánh dấu hoặc có màu để có thể phân biệt mặt ngủ với mặt lót.

*Đánh dấu chiếu nệm giúp đảm bảo mặt ngủ luôn luôn được dùng để nằm ngủ và bảo vệ sức khỏe của trẻ.*

### §747.4305

#### Tôi phải có tủ chứa vật dụng của trẻ không?

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 4, Đồ đạc và thiết bị  
Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải có tủ khóa, vách ngăn, giỏ, móc và kệ riêng biệt, hoặc chỗ chứa đồ rộng rãi khác dành cho vật dụng cá nhân của từng trẻ. Quý vị phải dán nhãn rõ ràng chỗ chứa đồ bằng tên của trẻ, hình của trẻ, hoặc ký hiệu mà trẻ có thể nhận biết là của riêng mình.

*Dán nhãn chỗ chứa đồ cá nhân dành cho trẻ dạy cho các em tính độc lập, phát triển kỹ năng tự giúp mình, và đảm bảo cha mẹ và trẻ em biết chỗ nào chứa vật dụng của các em.*



**§747.4307**

**Tôi cần phải có điện thoại trong nhà giữ trẻ của tôi không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 4, Đồ đạc và thiết bị  
Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải có điện thoại hoặc điện thoại di động còn hoạt động trong nhà giữ trẻ với số điện thoại đã được in trong danh bạ. Không được đặt điện thoại trả tiền hoạt động bằng tiền cắc.

*Điện thoại còn hoạt động là cần thiết cho những cuộc gọi ra và vào thường lệ và trong trường hợp khẩn cấp. Số điện thoại đã được in trong danh bạ bảo đảm cha mẹ và người khác có thể liên hệ người chăm sóc khi cần thiết.*

**§747.4309**

**Tôi có thể có thang leo trong nhà, chẳng hạn như, cầu tuột hoặc gác xếp không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 4, Đồ đạc và thiết bị  
Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị có thể có thang leo trong nhà, tuy nhiên quý vị phải tuân theo những tiêu chuẩn an toàn sau đây:

- (1) Những bề mặt sàn cứng, chẳng hạn như sàn bằng vải sơn, gỗ, bê tông, nhựa đường, hoặc gạch bên dưới thang leo trong nhà và nền cao phải có một bề mặt hấp thụ hữu hiệu sự va chạm làm giảm nhẹ sự té ngã của trẻ. Bề mặt này phải được gắn trong khu vực sử dụng và được duy trì theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Hãy xem điều §747.4601 của đề tài (liên quan đến Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì bằng danh từ “khu vực sử dụng”?).
- (2) Nền cao hơn 20 inches phải gắn rào cản bảo vệ ngăn không cho trẻ bò ra hoặc ngã khỏi rào cản, hoặc bị mắc vướng.
- (3) Thang và bậc thang trên thang leo trong nhà, bất kể độ cao, phải có tay cầm trẻ em có thể với tới. Thang gấp xếp không cần tay cầm.

*Nghiên cứu cho thấy rằng những bề mặt hấp thụ sự va chạm có thể giúp phân tán quán tính của cơ thể hoặc đầu té ngã, do đó làm giảm rủi ro của thương vong đe dọa mạng sống.*

*Chương trình An toàn cho Sân chơi Quốc gia (NPPS) công nhận rằng hành vi của trẻ không thay đổi khi chúng ở trên một nền chơi cao. Đụng và/hoặc đẩy là một phương pháp thông tin thông thường giữa các đứa trẻ. Do vậy, điều quan trọng là có rào cản bảo vệ trên những nền chơi cao để ngăn ngừa sự té ngã.*

**§747.4311**

**Nếu nhà giữ trẻ của tôi đã được đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín, 2003, liệu tôi có được cơ hội tuân thủ không?**

*Phụ chương T, Cơ sở vật chất  
Phần 4, Đồ đạc và thiết bị  
Ngày 01/09/03*

Nếu nhà giữ trẻ của quý vị đã được đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín, 2003, quý vị có năm năm từ ngày 1 tháng Chín, 2003, để tuân theo những đòi hỏi nêu trong điều §747.4309(1) của đề tài này (liên quan đến Tôi cần phải có thang leo trong nhà, chẳng hạn như, cầu tuột hoặc gác xếp không?).



## Sự an toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi

### Các yêu cầu tối thiểu về an toàn

#### §747.4401

#### Thiết bị ngoài trời của tôi có phải đáp ứng Các yêu cầu tối thiểu về an toàn không?

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 1, Các yêu cầu tối thiểu về an toàn  
Ngày 01/09/03*

Thiết bị và vật dụng ngoài trời được sử dụng tại nhà giữ trẻ hoặc tại nơi cách xa nhà giữ trẻ phải an toàn cho trẻ như sau:

- (1) Khu vực sinh hoạt ngoài trời phải được sắp xếp sao cho người chăm sóc có thể giám sát đầy đủ các trẻ trong mọi lúc;
- (2) Mẫu mã, kích cỡ, và vị trí của thiết bị phải phù hợp với vóc dáng cơ thể và khả năng của trẻ sử dụng thiết bị đó;
- (3) Thiết bị không được có lỗ hổng hoặc góc cạnh có thể làm mắc kẹt thân thể hoặc một phần thân thể khi trẻ luồn qua lỗ hổng đó;
- (4) Thiết bị không được có những chỗ lồi lõm hoặc lỗ hổng có thể quấn đồ vật quanh cổ hoặc quần áo của trẻ;
- (5) Thiết bị phải được gắn chặt theo chỉ định của nhà sản xuất để ngăn ngừa việc ngã súp, nghiêng đổ, trượt, di chuyển hoặc đổ nhào;
- (6) Mọi dụng cụ gắn chặt phải được đặt phía dưới mặt sân chơi để ngăn ngừa việc vấp ngã hoặc tổn thương do vấp ngã;
- (7) Thiết bị không được có chỗ kẹp, điểm nghiêng, hoặc điểm cắt bên trên hoặc bên dưới;
- (8) Thang leo hoặc ghế đu không được lắp đặt trên mặt nhựa hoặc bê tông, trừ khi mặt nhựa hoặc bê tông được phủ vật liệu bề mặt kết khối thích hợp như được nêu trong điều §747.4707 của đề tài này (liên quan đến Vật liệu bề mặt kết khối là gì?) và điều §747.4709 của đề tài này (liên quan đến Vật liệu bề mặt kết khối phải được lắp đặt như thế nào?); và
- (9) Hiên hoặc nền cao ngoài trời cao hơn 20 inches dành cho trẻ trước tuổi mẫu giáo và nhỏ hơn, và cao hơn 30 inches dành cho trẻ tuổi đi học, phải được trang bị rào cản bảo hộ bao quanh mặt nền cao, ngăn ngừa trẻ bò ra hoặc ngã khỏi rào cản, hoặc bị mắc vướng, ngoại trừ lối vào và lối thoát hiểm.

*Mắc kẹt đầu do đưa đầu vào trước thường xảy ra khi trẻ em đưa đầu qua lỗ hổng theo một hướng, xoay đầu về hướng khác, sau đó không thể rút đầu ra khỏi lỗ hổng.*

*Mắc kẹt đầu do đưa chân vào trước thường xảy ra ở trẻ hay ngồi hoặc nằm và chuỗi bàn chân vào lỗ hổng đủ lớn để cho phép đưa lọt thân của chúng vào trong – lớn hơn 31/2'' - nhưng không đủ lớn để cho phép đầu lọt ra ngoài – nhỏ hơn 9''.*

**§747.4403**

**Có loại thiết bị nào trẻ em không được sử dụng không?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 1, Các yêu cầu tối thiểu về an toàn  
Ngày 01/09/03*

Có. Trẻ em không được sử dụng những loại thiết bị sau đây trong hoặc ngoài nhà giữ trẻ:

- (1) Các đu hình thú làm bằng kim loại hoặc có bộ phận bằng kim loại;
- (2) Thiết bị cho phép trẻ rơi vào bên trong cấu trúc và xuống những phần khác của cấu trúc, chẳng hạn như một số loại "chấn song" hoặc "đồ tập thể dục";
- (3) Sàn nhún, trừ những sàn nhún có đường kính nhỏ hơn bốn bộ và không cao hơn 12 inches trên bề mặt đàn hồi được lắp đặt và bảo trì đúng cách;
- (4) Nhà nhún được dùng bởi hơn một trẻ em trong cùng một lúc; hoặc
- (5) Vòng thể dục đu đưa và xà đu, võng dây thừng, và xích đu dành cho nhiều người, chẳng hạn như thú nhún, ghế đu đưa, hoặc ghế đu.

*Nhà nhún hoặc "nguyệt xa" không phải là thiết bị vui chơi đúng tiêu chuẩn, theo CPSC, đã đưa đến những chấn thương nghiêm trọng khi có nhiều hơn một trẻ em ở trong nhà nhún.*

**§747.4405**

**Có thêm những hạn chế nào cho trẻ trong độ tuổi từ hai đến năm không?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 1, Các yêu cầu tối thiểu về an toàn  
Ngày 01/09/03*

Có. Trẻ em trong độ tuổi từ hai đến năm không được phép sử dụng những thiết bị sau đây trong hoặc ngoài nhà giữ trẻ:

- (1) Đi trên dây xích hoặc dây cáp;
- (2) Thang hình cung độc lập;
- (3) Những thang leo độc lập có bộ phận linh hoạt;
- (4) Xích đu;
- (5) Khúc gỗ lăn;
- (6) Cầu tuột hình xoắn với hơn một vòng xoắn;
- (7) Vòng đu trên không;
- (8) Xà kép;
- (9) Cổng đu đưa;
- (10) Cưỡi xe; hoặc
- (11) Cột tuột thẳng đứng.

*Cổng đu đưa có cột kim loại với những thanh thẳng đứng. Trẻ đặt chân giữa các thanh và đẩy cổng trong khi chúng đi quanh cột. Trẻ có thể tạo nên tốc độ lớn trong khi chơi và có thể bị ném ra khỏi thiết bị này đưa đến chấn thương nghiêm trọng.*

*Trẻ trong độ tuổi từ 2 đến 5 chưa phát triển sức mạnh ở phần thân trên, sự thăng bằng, kiểm soát tư thế, và sự điều hoạt cần thiết để chơi thành công và an toàn trên thiết bị như vòng đu trên không và thanh tuột thẳng đứng.*

**§747.4407**

**Tôi phải tuân theo những thủ tục bảo trì đặc biệt nào cho sân chơi của tôi?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 1, Các yêu cầu tối thiểu về an toàn  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị hoặc người quý vị chỉ định phải kiểm tra sân chơi hằng ngày trước khi trẻ ra chơi để đảm bảo không có nguy hiểm nào hiện hữu.
- (b) Quý vị phải đảm bảo những nguy hiểm hoặc những hư hại phát giác trong những lần kiểm tra sân chơi hằng ngày được sửa chữa nhanh chóng, và phải thu xếp cho sự an toàn của trẻ, hoặc quý vị phải cấm sử dụng thiết bị nguy hiểm, cho đến khi sửa chữa xong.

*Các cuộc nghiên cứu đã liên kết việc bảo trì không thỏa đáng của thiết bị ngoài trời đến những chấn thương trên sân chơi. Hãy cân nhắc tuổi tác và loại thiết bị, khí hậu, số lượng trẻ và cách thức trẻ sử dụng thiết bị, và số lượng và những loại người ở ngoài giờ hoạt động sẽ tiếp cận thiết bị.*

**Cái đu**

**§747.4501**

**Các yêu cầu an toàn dành cho ghế đu là gì?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 2, Cái đu  
Ngày 01/09/03*

- (a) Mọi ghế đu phải được làm bằng chất liệu bền, nhẹ, bằng cao su hoặc nhựa.
- (b) Góc cạnh của mọi ghế đu phải bằng phẳng hoặc tròn và không lồi lõm.
- (c) Cái đu không được gắn vào mô hình vui chơi tổng hợp, trừ khi chúng là một bộ đu đưa được thiết kế để sử dụng tại nhà.

*Mô hình vui chơi tổng hợp có nghĩa là đồ chơi cảnh trí, hoặc mô hình chứa đựng thiết bị cho nhiều loại sinh hoạt, chẳng hạn như, cầu trượt, thang leo, cầu và nền.*

**§747.4503**

**Có thêm yêu cầu an toàn nào dành cho xô đu đưa thiết kế cho trẻ nhỏ không?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 2, Cái đu  
Ngày 01/09/03*

Có. Xô đu dành cho trẻ nhỏ dưới bốn tuổi sử dụng với một người lớn hiện diện để nâng trẻ và đặt trẻ vào xô đu. Do đó, khoảng cách giữa bề mặt dưới xô đu và đáy của xô đu phải ít nhất là 24 inches. Điều này giảm thiểu khả năng trẻ nhỏ leo vào xô đu nếu không có người giám sát.

**§747.4505**

**Có thêm yêu cầu an toàn nào dành cho cái đu bằng vỏ xe (ghế đu đưa đa trục) không?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 2, Cái đu  
Ngày 01/09/03*

Có. Cái đu đưa bằng vỏ xe cũng phải:

- (1) Không được làm bằng vỏ xe tải nặng, hoặc vỏ xe có những vành đai thép lộ ra ngoài;
- (2) Không được treo từ mô hình tổng hợp hoặc với những cái đu khác trong cùng một chỗ;
- (3) Có những lỗ thoát nước khoan ở mặt dưới của vỏ xe và được thiết kế để nước dễ thoát đi; và
- (4) Có khoảng cách tối thiểu giữa chỗ ngồi của cái đu bằng vỏ xe, và mặt trên của cấu trúc nâng đỡ phải là 30 inches hoặc hơn khi vỏ xe nằm ở vị trí gần cấu trúc nâng đỡ nhất.

**Vùng sử dụng cho sân chơi**

**§747.4601**

**Cơ quan Cấp phép Hành nghề có hàm ý gì với từ “vùng sử dụng”?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 3, Vùng sử dụng cho sân chơi  
Ngày 01/09/03*

Vùng sử dụng là khu vực mặt bằng nằm dưới và xung quanh một thiết bị mà trẻ té hoặc ra khỏi thiết bị đó sẽ rơi vào. Ngoài thiết bị ra, vùng sử dụng không được có vật cản mà trẻ có thể đâm sầm vào hoặc vấp ngã lên trên và bị thương.

**§747.4603**

**Làm thế nào tôi có thể đo vùng sử dụng cho thiết bị cố định?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 3, Vùng sử dụng cho sân chơi  
Ngày 01/09/03*

Vùng sử dụng cho thiết bị cố định, không kể cầu tuột, phải trải rộng bốn phía tối thiểu sáu bộ từ chu vi của thiết bị. Vùng sử dụng cho thiết bị cố định không được trùng lặp vùng sử dụng khác.

**§747.4605**

**Làm thế nào tôi đo vùng sử dụng của cầu tuột?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 3, Vùng sử dụng cho sân chơi  
Ngày 01/09/03*

- (a) Vùng sử dụng ở trước lối vào và về các phía của cầu tuột phải trải rộng tối thiểu sáu bộ từ chu vi của thiết bị.
- (b) Vùng sử dụng ở trước lối thoát của cầu tuột phải bằng khoảng cách từ nền cầu tuột đến bề mặt bảo hộ cộng thêm ít nhất bốn bộ (nhưng không nhỏ hơn sáu bộ).
- (c) Vùng sử dụng ở trước cầu tuột không được trùng lặp vùng sử dụng của bất cứ thiết bị nào khác.

**§747.4607**

**Làm thế nào tôi đo vùng sử dụng của ghế đu đưa tới lui?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 3, Vùng sử dụng cho sân chơi  
Ngày 01/09/03*

- (a) Vùng sử dụng ở phía trước và phía sau của ghế đu đưa tới lui (ghế đu đưa một trục) phải trải rộng gấp đôi chiều cao của khoảng cách thẳng đứng từ ghế đu đến bề mặt bên dưới.
- (b) Vùng sử dụng ở phía trước và phía sau của ghế đu đưa tới lui không được trùng lặp với bất cứ vùng sử dụng nào khác.
- (c) Vùng sử dụng xung quanh các mặt của cấu trúc ghế đu đưa tới lui (khung nâng đỡ ghế đu) phải tối thiểu là sáu bộ và có thể trùng lặp vùng sử dụng của cấu trúc ghế đu lân cận.

**§747.4609**

**Làm thế nào tôi đo vùng sử dụng của ghế đu bằng võ xe?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 3, Vùng sử dụng cho sân chơi  
Ngày 01/09/03*

- (a) Vùng sử dụng cho ghế đu bằng võ xe hoặc ghế đu đa trục phải trải rộng về mọi phía trong một khoảng cách bằng với khoảng cách từ thanh đu đưa đến đỉnh mặt ngồi của võ xe, cộng thêm sáu bộ.
- (b) Vùng sử dụng được nêu trong tiểu mục (a) của mục này không được trùng lặp bất cứ vùng sử dụng nào khác.
- (c) Vùng sử dụng về mọi phía của ghế đu bằng võ xe phải ít nhất sáu bộ, và có thể trùng lặp vùng sử dụng nằm bên hông của cấu trúc nâng đỡ ghế đu kế cạnh.

**§747.4611**

**Làm thế nào tôi đo vùng sử dụng của xô đu?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 3, Vùng sử dụng cho sân chơi  
Ngày 01/09/03*

- (a) Vùng sử dụng ở phía trước và sau của xô đu dành cho trẻ nhỏ phải tối thiểu gấp đôi khoảng cách thẳng đứng từ thanh đu đến đỉnh đầu của mặt ngồi của xô đu.
- (b) Vùng sử dụng được nêu trong tiểu mục (a) của mục này không được trùng lặp bất cứ vùng sử dụng nào khác.
- (c) Vùng sử dụng ở hai bên hông của cấu trúc xô đu phải tối thiểu sáu bộ và có thể trùng lặp vùng sử dụng ở bên hông của cấu trúc nâng đỡ ghế đu lân cận.

**§747.4613**

**Làm thế nào tôi đo vùng sử dụng của thiết bị xoay hoặc đu đưa?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 3, Vùng sử dụng cho sân chơi  
Ngày 01/09/03*

- (a) Vùng sử dụng dành cho thiết bị xoay hoặc đu đưa mà trẻ ngồi phải ít nhất là sáu bộ từ chu vi khi không sử dụng.

(còn tiếp)

- (b) Vùng sử dụng dành cho thiết bị xoay hoặc đu đưa hoặc cưỡi xe mà trẻ em đứng hoặc cưỡi phải ít nhất bảy bộ từ chu vi của thiết bị khi không sử dụng.
- (c) Vùng sử dụng dành cho thiết bị xoay hoặc đu đưa không được trùng lặp bất cứ vùng sử dụng nào khác.

**§747.4615**

**Những yêu cầu về vùng sử dụng này có áp dụng cho nhà giữ trẻ của tôi nếu đã được đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín, 2003 không?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi*

*Phần 3, Vùng sử dụng cho sân chơi*

*Ngày 01/09/03*

- (a) Nếu nhà giữ trẻ đã được đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín, 2003, quý vị phải tối thiểu duy trì những vùng sử dụng sau đây cho đến khi quý vị hội đủ một trong những điều kiện được nêu trong tiểu mục(b) của phần này:
  - (1) Bốn bộ tính từ cấu trúc leo;
  - (2) Năm bộ tính từ đáy cầu tuột. Những bộ phận khác của cầu tuột được coi là cấu trúc leo;
  - (3) Bảy bộ cộng chiều dài của dây xích ghế đu từ điểm treo; và
  - (4) Bảy bộ từ vòng quay ngựa gỗ hoặc những vật dụng xoay tròn khác.
- (b) Nhà chăm sóc đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín, 2003, phải tuân theo những yêu cầu về vùng sử dụng nêu trong phần này, trong những trường hợp sau đây:
  - (1) Nhà giữ trẻ tái thiết sân chơi hiện tại hoặc xây thêm thiết bị sân chơi mới. Người giữ giấy phép phải đáp ứng những yêu cầu về vùng sử dụng được nêu trong phần này khi thực hiện các sự thay đổi. Quý vị phải nộp văn bản hoạch định theo quy định cho chúng tôi khi được yêu cầu.
  - (2) Giấy phép hoạt động của quý vị không còn hiệu lực nữa.

**Thiết kế bề mặt sân chơi**

**§747.4707**

**Vật liệu thiết kế mặt bằng kết khối là gì?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi*

*Phần 4, Thiết kế bề mặt sân chơi*

*Ngày 01/09/03*

Vật liệu thiết kế mặt bằng kết khối là vật liệu sản xuất bao gồm gạch cao su, thảm cao su, hoặc vật liệu đổ vào tại chỗ được thiết kế để tạo bề mặt hấp thụ sự va chạm.

*Những cuộc nghiên cứu cho thấy rằng té ngã xuống mặt bằng là nguyên nhân chính gây tổn thương trong sân chơi ở trẻ. Những bề mặt hấp thụ sự va chạm có thể giúp phân tán quán tính của cơ thể hoặc đầu té ngã, do đó làm giảm rủi ro của thương vong đe dọa tính mạng.*



*Chiều cao của thiết bị có thể gia tăng gấp đôi khả năng trẻ bị chấn thương do té ngã. Thiết bị cao hơn 8 bộ có tỷ lệ gây chấn thương gần gấp ba lần thiết bị thấp hơn chiều cao đó. Hãy xem xét độ cao của trần nhà trong ngôi nhà trung bình là từ tám đến mười bộ, trẻ cao bốn bộ té khỏi nền cao hơn tám bộ tương đương với trẻ rơi khỏi cửa sổ ở tầng một.*

**§747.4709**

**Vật liệu thiết kế mặt bằng kết khối phải được lắp đặt như thế nào?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 4, Thiết kế bề mặt sân chơi  
Ngày 01/09/03*

- (a) Nếu quý vị sử dụng vật liệu kết khối, chúng phải được lắp đặt và bảo trì theo quy định đặc biệt của nhà sản xuất.
- (b) Vật liệu kết khối có thể được lắp đặt lên trên nền bê tông hoặc nền nhựa đường, chỉ khi nào được đề nghị bởi nhà sản xuất.

**§747.4711**

**Tôi phải giữ những tài liệu gì tại nhà giữ trẻ nếu tôi sử dụng vật liệu thiết kế mặt bằng kết khối?**

*Phụ chương U, Sự An toàn ngoài trời và trang bị để vui chơi  
Phần 4, Thiết kế bề mặt sân chơi  
Ngày 01/09/03*

Nếu quý vị sử dụng vật liệu thiết kế mặt bằng kết khối, quý vị phải có dữ liệu thử nghiệm từ nhà sản xuất cho thấy tỷ lệ ảnh hưởng của vật liệu (chiều cao tối đa của thiết bị có thể được lắp đặt lên trên mặt bằng thiết kế), và những đòi hỏi về sự lắp đặt và bảo quản. Tài liệu này phải nằm ở nhà giữ trẻ và sẵn sàng cho cha mẹ hoặc nhân viên Cơ quan Cấp phép Hành nghề xem xét theo yêu cầu trong giờ sinh hoạt.



## Hồ bơi và hồ lội/đi lồm bồm

### §747.4801

#### Tôi phải thực hiện những phòng ngừa an toàn nào khi trẻ được tôi chăm sóc sử dụng hồ bơi?

*Phụ chương V, Hồ bơi và hồ lội/đi lồm bồm  
Ngày 01/09/03*

Ngoài việc tuân theo những tỷ lệ về số lượng trẻ em/người chăm sóc nêu trong điều §747.2005 của đề tài này (liên quan đến Tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc cho sinh hoạt bơi lội?) và những đòi hỏi về an toàn khác nêu trong điều §747.2009 và §747.2013 của đề tài này (liên quan đến Tôi phải có nhân viên cứu hộ có chứng nhận đứng trực khi trẻ bơi trong nước sâu hơn hai bộ? và Nhân viên được tính trong tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc trong sinh hoạt bơi lội có cần phải biết bơi không?), quý vị phải tuân theo những chú ý an toàn sau đây khi trẻ sử dụng hồ bơi (sâu hơn hai bộ) ở trong và ngoài nhà giữ trẻ của quý vị:

- (1) Phải có tối thiểu hai dụng cụ hô hấp nhân tạo;
- (2) Phải có thêm một dụng cụ hô hấp nhân tạo cho mỗi 2.000 bộ vuông diện tích mặt nước;
- (3) Lưới chắn lỗ thoát phải đặt đúng vị trí, còn tốt, và không thể tháo gỡ mà không dùng đến dụng cụ;
- (4) Hóa chất và máy bơm của hồ bơi không để gần trẻ em;
- (5) Phòng máy móc phải được khóa khi có trẻ em hiện diện;
- (6) Người chăm sóc phải nhìn thấy rõ toàn bộ khu vực bơi lội;
- (7) Đáy hồ bơi phải nhìn thấy được trong mọi lúc; và
- (8) Người lớn phải có mặt để có thể tắt máy bơm nước và hệ thống lọc nước khi trẻ đang ở trong hồ bơi.

*Lực hút của nước thoát từ hồ bơi thường đòi hỏi máy bơm phải được tắt trước khi trẻ được đưa ra ngoài, do đó sự tiếp cận trực tiếp không bị cản trở là điều cần thiết.*

### §747.4803

#### Hồ bơi phải được xây và bảo trì như thế nào?

*Phụ chương V, Hồ bơi và hồ lội/đi lồm bồm  
Ngày 01/09/03*

Hồ bơi tại nhà giữ trẻ phải được bảo trì theo tiêu chuẩn của Sở Y tế Texas, và bất cứ quy định nào khác của tiểu bang hoặc địa phương.

### §747.4805

#### Những phòng ngừa an toàn tương tự có áp dụng cho hồ bơi bên trên mặt đất không?

*Phụ chương V, Hồ Tắm và Hồ Lội/Đi Lồm Bồm  
Ngày 01/09/03*

Có. Hồ bơi ở bên trên mặt đất phải đáp ứng mọi đòi hỏi về an toàn của hồ bơi nêu trong phụ chương này và phải có rào cản ngăn chặn trẻ em đi vào hồ bơi.

**§747.4807**

**Tôi phải ngăn ngừa trẻ em đi vào hồ bơi mà không có ai giám sát tại nhà giữ trẻ của tôi như thế nào?**

*Phụ chương V, Hồ bơi và hồ lội/đi lồm bồm  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải ngăn ngừa trẻ em đi vào khu vực hồ bơi bằng tường, hàng rào, hoặc rào cản không thể chui qua được, cao ít nhất bốn bộ.
- (b) Cổng hàng rào dẫn đến khu vực hồ nước phải có thiết bị tự đóng và tự khóa nằm ngoài tầm với của trẻ. Cổng phải được khóa khi hồ nước không được sử dụng.
- (c) Cửa từ nhà chăm sóc dẫn đến khu vực hồ nước phải có khóa nằm ngoài tầm tay của trẻ và chỉ người lớn mới có thể mở được.
- (d) Những cửa và cổng này không được chỉ định dùng làm lối thoát hiểm khi có hỏa hoạn và trường hợp cấp cứu.

*Cơ quan AAP công nhận rào cản hữu hiệu là rào cản ngăn ngừa trẻ leo qua, chui qua, hoặc luồn qua và không cho trẻ tiếp cận hồ bơi hoặc hồ nước.*

**§747.4809**

**Việc có hàng rào có giải tỏa cho tôi khỏi trách nhiệm giám sát trẻ em tiếp cận hồ bơi không?**

*Phụ chương V, Hồ bơi và hồ lội/đi lồm bồm  
Ngày 01/09/03*

Không. Mặc dù hàng rào và lối tiếp cận đã được khóa cung cấp một sự bảo vệ đối với trẻ trốn ra khỏi sự giám sát và có thể ngăn ngừa một số trẻ đi vào khu vực hồ nước, những điều này không thay thế nhu cầu có sự giám sát liên tục của người lớn và sự kiểm tra những đặc tính an toàn nhằm bảo vệ trẻ lên vào hồ nước.

*Trung tâm Kiểm soát và Phòng bệnh – Trung tâm Quốc gia về Ngăn ngừa và Kiểm soát Chấn thương khuyến rằng bất cứ khi nào trẻ nhỏ bơi lội, vui chơi hoặc tắm dưới nước, người lớn phải quan sát chúng liên tục, và không nên đọc sách, chơi bài, nói chuyện điện thoại, cắt cỏ, hoặc làm bất cứ sinh hoạt sao nhãng nào khác trong khi quan sát trẻ dưới hoặc gần hồ nước. Chết đuối ở trẻ là một cái chết im lặng; sự bắn toé nước có thể không xảy ra để cảnh báo ai đó rằng trẻ đang lâm nguy.*

**§747.4811**

**Nếu tôi không có hàng rào xung quanh hồ nước trong nhà giữ trẻ của tôi trước ngày 1 tháng Chín, 2003, tôi sẽ có cơ hội tuân thủ quy định không?**

*Phụ chương V, Hồ bơi và hồ lội/đi lồm bồm  
Ngày 01/09/03*

Có. Nếu nhà giữ trẻ của quý vị đã được đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín, 2003, quý vị có một năm kể từ ngày 1 tháng Chín, 2003, để tuân theo đòi hỏi này. Quý vị phải tiếp tục ngăn ngừa trẻ em lên vào hồ nước.

**§747.4813**

**Đâu là những đòi hỏi về an toàn cho hồ đi lôm bôm?**

*Phụ chương V, Hồ bơi và hồ lợi/đi lôm bôm  
Ngày 01/09/03*

- (a) Hồ lợi/đi lôm bôm (nước sâu dưới hai bộ) sử dụng trong nhà giữ trẻ của quý vị phải:
  - (1) Được giữ ngoài tầm của trẻ em khi không sử dụng;
  - (2) Được thải nước và làm vệ sinh tối thiểu mỗi ngày; và
  - (3) Được giữ gìn sao cho chúng không đọng nước.
- (b) Quý vị phải tuân theo những phòng ngừa an toàn nêu trong điều §747.4801 của đề tài này (liên quan đến Tôi phải tuân theo những phòng ngừa gì khi trẻ được tôi chăm sóc sử dụng hồ bơi?) khi sử dụng hồ lợi/đi lôm bôm ngoài nhà giữ trẻ của quý vị.

*Hồ lợi/đi lôm bôm không có hệ thống lọc nước có nghĩa là phải được thải nước, làm vệ sinh và giữ ngoài tầm tay của trẻ em sau mỗi lần sử dụng.*

**§747.4815**

**Có những yêu cầu an toàn đặc biệt nào đối với việc chơi đùa với vòi tưới nước không?**

*Phụ chương V, Hồ bơi và hồ lợi/đi lôm bôm  
Ngày 01/09/03*

Quý vị không được để trẻ sử dụng thiết bị tưới nước trên hoặc gần bề mặt trơn trượt, chẳng hạn như lối đi xe, vỉa hè, hoặc mái hiên. Quý vị phải cất thiết bị tưới nước và ống dẫn nước sao cho chúng không nguy hiểm cho trẻ.

**§747.4817**

**Trẻ được tôi chăm sóc có thể bơi trong vùng nước ngoài hồ bơi, như hồ, ao hoặc sông không?**

*Phụ chương V, Hồ bơi và hồ lợi/đi lôm bôm  
Ngày 01/07/05*

Không, quý vị không được cho phép trẻ bơi ở hồ, ao, sông hay một vùng nước ngoài hồ bơi hay hồ lợi theo quy định của phụ chương này.



## Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu

### Kiểm tra phòng ngừa hỏa hoạn

#### §747.4901

#### Tôi có phải kiểm tra phòng ngừa hỏa hoạn nhà giữ trẻ của tôi không?

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 1, Kiểm tra phòng ngừa hỏa hoạn  
Ngày 01/09/03*

Chúng tôi không quy định kiểm tra phòng ngừa hỏa hoạn và không đòi hỏi quý vị kiểm tra phòng ngừa hỏa hoạn như là một phần trong những tiêu chuẩn tối thiểu này; tuy nhiên luật pháp địa phương có thể đòi hỏi quý vị kiểm tra. Nếu quý vị muốn giữ trẻ em ở trên hoặc dưới tầng trệt của nhà giữ trẻ em, quý vị phải có giấy phép chấp thuận của tiểu bang hoặc viên chức sở cứu hỏa như đã được nêu trong §747.4015 của đề tài này (liên quan đến Tôi có thể giữ trẻ em ở trên hoặc dưới tầng trệt không?).

### Di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp

#### §747.5001

#### Kế hoạch di tản và tái tập trung trong trường hợp cấp cứu là gì?

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 2, Di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp  
Ngày 01/09/03*

Kế hoạch di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp được thiết kế nhằm đảm bảo sự an toàn của trẻ em trong cơn hỏa hoạn, giông bão, hoặc trường hợp cấp cứu khác đòi hỏi việc di tản và tái tập trung trẻ em. Kế hoạch phải được thực tập thường xuyên vào những thời điểm khác nhau trong giờ hoạt động.

#### §747.5003

#### Kế hoạch di tản và tái tập trung trong trường hợp cấp cứu của tôi phải bao gồm những gì?

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 2, Di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp  
Ngày 01/09/03*

- (a) Trong trường hợp khẩn cấp, trách nhiệm đầu tiên của quý vị là đưa trẻ đến khu vực an toàn đã được chỉ định mà tất cả các thành viên trong gia đình, người chăm sóc và tình nguyện viên đều biết đến.
- (b) Quý vị phải chỉ định một người lớn gọi điện thoại, hoặc quý vị phải gọi điện thoại đến sở cứu hỏa trong trường hợp hỏa hoạn hoặc có nguy cơ hỏa hoạn, phát nổ, khí độc, hoặc rò rỉ hóa chất khác. Di tản trẻ em và gọi điện thoại từ một nơi khác trong trường hợp có khí độc hoặc rò rỉ hóa chất khác bên trong nhà giữ trẻ.

*(còn tiếp)*

- (c) Quý vị phải chỉ định một người lớn chịu trách nhiệm hoặc quý vị phải chịu trách nhiệm giữ an toàn những số điện thoại cấp cứu và giấy ủy quyền y tế cấp cứu cho trẻ đang được chăm sóc trong trường hợp cấp cứu.
- (d) Quý vị phải đảm bảo rằng tất cả trẻ em đang có mặt vào lúc cấp cứu phải được hiện diện đầy đủ tại khu vực an toàn đã được chỉ định.

**§747.5005**

**Cách bao lâu thì tôi phải thực tập kế hoạch di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 2, Di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải thực tập phòng ngừa hỏa hoạn vào mỗi tháng. Trẻ phải có thể thoát ra khỏi nhà giữ trẻ một cách an toàn trong vòng ba phút.
- (b) Quý vị phải thực tập phòng ngừa thời tiết nghiêm trọng ít nhất mỗi sáu tháng.

*Đề nghị: Thực tập vào những thời điểm khác nhau trong ngày để bao gồm nhiều loại trẻ em và/hoặc người giữ trẻ tham dự trong những sinh hoạt khác nhau.*

**§747.5007**

**Tôi có cần phải có sơ đồ di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp không?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 2, Di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp  
Ngày 01/09/03*

Sơ đồ di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp phải có sẵn trong hồ sơ tại nhà giữ trẻ của quý vị và phải cho thấy những điều sau đây:

- (1) Sơ đồ mặt bằng của nhà giữ trẻ;
- (2) Hai lối thoát hiểm từ mỗi phòng, trừ khi phòng mở cửa thẳng ra ngoài trời ở tầng trệt;
- (3) Địa điểm chỉ định bên ngoài nhà giữ trẻ nơi người lớn và trẻ em nhỏ gặp gỡ để đảm bảo rằng mọi người đều đã thoát ra khỏi nhà giữ trẻ một cách an toàn; và
- (4) Địa điểm chỉ định bên trong nhà giữ trẻ nơi mọi người lớn và trẻ em nhỏ ẩn trú để tránh thời tiết đe dọa.

*Khi hoạch định việc di tản, hãy lưu ý trong trường hợp khẩn cấp người chăm sóc và trẻ em có thể mất bình tĩnh và một lối đi an toàn lúc bình thường như băng qua đường tại ngã tư có thể trở nên nguy hiểm và hỗn loạn. Theo AAP, một kế hoạch di tản đầy đủ và an toàn gồm có địa điểm được chỉ định cho phép trẻ cách xa tòa nhà 50 bộ, không đòi hỏi trẻ hoặc người chăm sóc băng qua đường, và cung cấp chỗ trú ngụ nếu trẻ không thể trở lại tòa nhà.*

**§747.5009**

**Tôi có phải niêm yết sơ đồ di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp không?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 2, Di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp  
Ngày 01/09/03*

Không. Quý vị không bị đòi hỏi phải niêm yết sơ đồ di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp, tuy nhiên, nếu quý vị để một người thay thế phụ trách nhà giữ trẻ, cần phải có sẵn một bản sao sơ đồ cho người chăm sóc thay thế.



**§747.5011**

**Nhà giữ trẻ của tôi phải có bao nhiêu lối thoát hiểm?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 2, Di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp  
Ngày 01/09/03*

- (a) Nhà giữ trẻ phải có ít nhất hai lối thoát hiểm ra ngoài, nằm cách xa nhau trong nhà giữ trẻ.
- (b) Quý vị phải có thể mở ngay những cửa khóa được dùng làm lối thoát hiểm.
- (c) Quý vị không được tính những cửa đã được ngăn làm lối thoát hiểm.
- (d) Lối thoát hiểm đi qua nhà bếp hoặc khu vực nguy hiểm khác có thể không được xem là một trong những lối thoát hiểm đã yêu cầu.

*Đòi hỏi phải có hai lối thoát hiểm nằm cách xa nhau trong nhà giữ trẻ để đảm bảo có lối thoát hiểm thay thế nhau nếu hỏa hoạn hoặc nguy hiểm khác ngăn chặn mất một lối thoát hiểm.*

**§747.5013**

**Tôi có thể tính cửa sổ là một trong những lối thoát hiểm được chỉ định cho nhà giữ trẻ của tôi không?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 2, Di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp  
Ngày 01/09/03*

Được. Quý vị có thể tính cửa sổ như là lối thoát hiểm nếu tất cả mọi trẻ em được chăm sóc và người chăm sóc có đủ khả năng leo qua cửa sổ để ra mặt đất bên ngoài nhà giữ trẻ một cách an toàn và nhanh chóng.

**§747.5015**

**Tôi cần phải có đèn khẩn cấp trong trường hợp di tản cấp cứu không?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 2, Di tản và tái tập trung trong trường hợp khẩn cấp  
Ngày 01/09/03*

Cần. Quý vị phải có nguồn đèn cấp cứu chạy bằng pin sẵn có trong trường hợp mất điện.

**Bình cứu hỏa và hệ thống phát hiện khói**

**§747.5101**

**Nhà giữ trẻ của tôi cần phải có hệ thống cứu hỏa không?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 3, Bình cứu hỏa và hệ thống phát hiện khói  
Ngày 01/09/03*

Cần. Nhà giữ trẻ phải có hệ thống cứu hỏa. Hệ thống này có thể là hệ thống phun nước và/hoặc bình cứu hỏa. Hệ thống phun nước phải được viên chức sở cứu hỏa địa phương hoặc tiểu bang chấp thuận.

**§747.5103**

**Tôi phải có loại bình cứu hỏa nào?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 3, Bình cứu hỏa và hệ thống phát hiện khói  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị tối thiểu phải có bình cứu hỏa dùng hóa chất khô loại 3A-40BC, hoặc bình cứu hỏa được viên chức sở cứu hỏa địa phương hoặc tiểu bang chấp thuận.
- (b) Nếu quý vị đã được đăng ký hoặc cấp phép hành nghề trước ngày 1 tháng Chín, 2003, quý vị có thể sử dụng ít nhất một bình cứu hỏa 40BC cho tới khi bình cứu hỏa của quý vị được bảo trì hoặc giấy phép hoạt động của quý vị không còn hiệu lực nữa.

**§747.5105**

**Tôi phải treo bình cứu hỏa ở đâu?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 3, Bình cứu hỏa và hệ thống phát hiện khói  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải treo bình cứu hỏa trên tường bằng móc nhọn hoặc móc vuông. Đỉnh của bình chữa cháy không được cao hơn sàn năm bộ và đáy bình phải ít nhất phải cách sàn hoặc bề mặt khác bốn bộ. Bình cứu hỏa phải sẵn sàng cho các thành viên trong gia đình và người chăm sóc sử dụng ngay lập tức. Nếu viên chức sở cứu hỏa tiểu bang hoặc địa phương có hướng dẫn cách treo khác, quý vị có thể phải tuân theo những hướng dẫn đó.

*Ưu tiên hàng đầu của người chăm sóc là đưa trẻ ra khỏi nhà giữ trẻ một cách an toàn và nhanh chóng. Dập tắt lửa không quan trọng bằng việc thoát hiểm an toàn của trẻ và người chăm sóc.*

*Treo bình cứu hỏa đảm bảo dễ lấy để sử dụng nhanh chóng và ngăn ngừa việc bình bị xịt do nghiêng ngã hoặc bị đổ bể.*

**§747.5107**

**Bao lâu tôi phải kiểm tra và bảo trì bình cứu hỏa?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 3, Bình cứu hỏa và hệ thống phát hiện khói  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải kiểm tra bình cứu hỏa hàng tháng. Quý vị phải ghi lại ngày tháng kiểm tra bình cứu hỏa và lưu trữ tại nhà giữ trẻ.
- (b) Quý vị phải bảo trì bình cứu hỏa như được yêu cầu bởi chỉ dẫn của nhà sản xuất, hoặc như được yêu cầu bởi viên chức sở cứu hỏa tiểu bang hoặc địa phương.

**§747.5109**

**Bao lâu tôi phải kiểm tra hệ thống phun nước của tôi?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 3, Bình cứu hỏa và hệ thống phát hiện khói  
Ngày 01/09/03*

Nếu quý vị có hệ thống phun nước, công ty giám sát hệ thống hoặc viên chức sở cứu hỏa địa phương hoặc tiểu bang phải thử nghiệm hệ thống ít nhất mỗi năm. Ghi lại ngày kiểm tra, và tên và số điện thoại của người kiểm tra. Lưu giữ báo cáo kiểm tra mới nhất tại nhà giữ trẻ.

**§747.5111**

**Nhà giữ trẻ cần phải có hệ thống phát hiện khói không?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 3, Bình cứu hỏa và hệ thống phát hiện khói  
Ngày 01/09/03*

Cần. Nhà giữ trẻ phải có hệ thống phát hiện khói còn hoạt động tốt. Hệ thống có thể là hệ thống báo động và phát hiện khói điện tử hoặc máy phát hiện khói cá nhân hoặc máy phát hiện khói chạy bằng pin đặt ở mỗi phòng có trẻ sử dụng.

**§747.5113**

**Máy phát hiện khói phải được lắp đặt trong nhà giữ trẻ như thế nào?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 3, Bình cứu hỏa và hệ thống phát hiện khói  
Ngày 01/09/03*

Máy phát hiện khói phải được lắp đặt và bảo trì theo chỉ dẫn của nhà sản xuất, hoặc tuân theo chỉ dẫn của viên chức sở cứu hỏa tiểu bang hoặc địa phương.

**§747.5115**

**Các bao lâu máy phát hiện khói trong nhà giữ trẻ em phải được kiểm tra?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 3, Bình cứu hỏa và hệ thống phát hiện khói  
Ngày 01/09/03*

Hàng tháng quý vị phải kiểm tra tất cả những máy phát hiện khói, ghi lại ngày kiểm tra, và lưu giữ hồ sơ này ở nhà giữ trẻ cho Cơ quan Cấp phép Hành nghề xem xét trong giờ hoạt động.

*Người chăm sóc chính có thể dễ dàng thực hiện việc kiểm tra máy phát hiện khói hàng tháng. Thử nghiệm hàng tháng đảm bảo rằng máy phát hiện khói còn hoạt động tốt và giúp đảm bảo an toàn của trẻ và người chăm sóc trong trường hợp hỏa hoạn.*

**§747.5117**

**Cách bao lâu tôi phải nhờ người thử nghiệm hệ thống báo động khói điện tử?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 3, Bình cứu hỏa và hệ thống phát hiện khói  
Ngày 01/09/03*

Nếu quý vị có hệ thống báo động khói điện tử, công ty giám sát, hoặc viên chức sở cứu hỏa tiểu bang hoặc địa phương phải thử nghiệm hệ thống này ít nhất mỗi năm. Quý vị phải giữ tài liệu kiểm tra tại nhà giữ trẻ cho thấy ngày kiểm tra và tên và số điện thoại của người kiểm tra.

## Bồn chứa ga và khí propane

### §747.5201

#### Tôi có cần phải nhờ người kiểm tra nhà giữ trẻ tìm những chỗ rò rỉ ga không?

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 4, Bồn chứa ga và khí propane  
Ngày 01/09/03*

Chúng tôi không yêu cầu nhà giữ trẻ của quý vị kiểm tra rò rỉ ga như là một phần của tiêu chuẩn tối thiểu này; tuy nhiên, luật lệ địa phương có thể yêu cầu kiểm tra.

## Máy sưởi ấm

### §747.5301

#### Tôi phải thực hiện những bước gì để đảm bảo rằng máy sưởi ấm sử dụng tại nhà giữ trẻ của tôi không nguy hiểm đối với trẻ em?

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 5, Máy sưởi ấm  
Ngày 01/09/03*

- (a) Dụng cụ dùng ga phải có ống dẫn và hệ thống nối kết bằng kim loại, còn hoạt động tốt và không bị rò rỉ.
- (b) Cấm sử dụng những máy sưởi ấm lửa không bao bọc (máy sưởi ấm có thể dễ dàng chạm hoặc tiếp cận lửa).
- (c) Máy sưởi ấm chân không gian được che đậy chung quanh và phải có dấu chấp thuận của phòng thử nghiệm Hoa Kỳ, hoặc được chấp thuận bởi viên chức sở cứu hỏa tiểu bang hoặc địa phương.
- (d) Quý vị phải rào chắn cẩn thận vĩ ống khói trên sàn và trên tường, ống dẫn hơi và nước nóng, và máy sưởi ấm điện sao cho trẻ em không thể tiếp cận được.
- (e) Cấm sử dụng máy sưởi ấm dùng nhiên liệu lỏng.
- (f) Máy sưởi ấm dùng nhiên liệu ga, lò sưởi, và lò đốt củi phải có hệ thống thải thán khí ra bên ngoài một cách thích hợp.
- (g) Nếu quý vị sử dụng lò sưởi, lò đốt củi, hoặc máy sưởi ấm điện, quý vị phải lắp đặt màn chắn hoặc rào cản đủ chắc chắn để ngăn ngừa trẻ té ngã vào lửa hoặc vào lò hoặc máy sưởi ấm.

*Thiết bị sưởi ấm là nguyên nhân thứ hai gây cháy trong những vụ cháy nhà gây chết người. Thiết bị sưởi ấm được bảo quản tốt ít gây cháy hơn.*

*Hệ thống thải thán khí thích hợp có thể ngăn ngừa sự tồn đọng của khí carbon monoxide bên trong toà nhà. Khí carbon monoxide là khí độc không màu, không mùi, được hình thành khi các máy sưởi ấm đốt nhiên liệu bằng lửa không có đủ nguồn khí đốt. Nhiên liệu chứa carbon không được đốt cháy hoàn toàn có thể gây chết ngạt.*

## Hệ thống phát hiện carbon monoxide

### §747.5331

#### Nhà giữ trẻ của tôi có phải có hệ thống phát hiện carbon monoxide không?

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 6, Hệ thống phát hiện carbon monoxide  
Ngày 01/01/04*

Một nhà giữ trẻ đã đăng ký hoặc được cấp giấy phép hành nghề phải trang bị hệ thống phát hiện carbon monoxide đang hoạt động trừ khi nhà giữ trẻ này nằm ở một cơ sở trường học tuân thủ:

- (1) Các tiêu chuẩn về trang bị trường học được ủy viên hội đồng giáo dục chấp nhận theo Luật Giáo dục, điều §46.008; hoặc
- (2) Các tiêu chuẩn được ban quản trị khu trường học địa phương nhận là tương tự với những tiêu chuẩn được trình bày trong đoạn (1) của phần này.

*Thiết bị sưởi ấm là nguyên nhân thứ hai gây cháy trong những vụ cháy nhà gây chết người. Thiết bị sưởi ấm được bảo quản tốt ít gây cháy hơn.*

*Hệ thống thải than khí thích hợp có thể ngăn ngừa sự tồn đọng của khí carbon monoxide bên trong toà nhà. Khí carbon monoxide là khí độc không màu, không mùi, được hình thành khi các máy sưởi ấm đốt nhiên liệu bằng lửa không có đủ nguồn khí đốt. Nhiên liệu chứa carbon không được đốt cháy hoàn toàn có thể gây chết ngạt.*

### §747.5333

#### Tôi phải lắp đặt loại hệ thống phát hiện carbon monoxide nào?

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 6, Hệ thống phát hiện carbon monoxide  
Ngày 01/01/04*

Quý vị phải lắp đặt:

- (1) Máy phát hiện carbon monoxide chạy điện (cắm vào hoặc kiểm soát bằng mạch điện) hoặc chạy bằng pin đáp ứng các yêu cầu của Underwriters Laboratories Inc. (được UL liệt kê); hoặc
- (2) Hệ thống phát hiện carbon monoxide nối với một hệ thống phát hiện khói/báo động điện tử được UL liệt kê.

**§747.5335**

**Phải lắp đặt bao nhiêu loại hệ thống phát hiện carbon monoxide trong nhà giữ trẻ của tôi và chúng phải được lắp đặt như thế nào?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 6, Hệ thống phát hiện carbon monoxide  
Ngày 01/01/04*

- (a) Nếu bạn dùng máy phát hiện carbon monoxide chạy điện hoặc chạy pin:
  - (1) Ít nhất phải lắp đặt một máy phát hiện trên mỗi tầng tòa nhà có hoạt động giữ trẻ; và
  - (2) (Các) máy phát hiện phải được lắp đặt theo đúng chỉ dẫn của quan chức cứu hỏa địa phương hay tiểu bang.
- (b) Nếu bạn dùng hệ thống phát hiện carbon monoxide nối với một hệ thống phát hiện khói/báo động điện tử, hệ thống này phải được lắp đặt theo đúng chỉ dẫn của quan chức cứu hỏa địa phương hay tiểu bang.

*Nếu quan chức cứu hỏa tiểu bang hay địa phương không thanh tra nhà bạn hoặc không có yêu cầu cụ thể về việc lắp đặt hệ thống phát hiện carbon monoxide, hãy theo các hướng dẫn của nhà sản xuất để định vị và lắp đặt đúng các máy phát hiện.*

**§747.5337**

**Cách bao lâu tôi phải kiểm tra và bảo trì hệ thống phát hiện carbon monoxide?**

*Phụ chương W, Các biện pháp phòng cháy và cấp cứu  
Phần 6, Hệ thống phát hiện carbon monoxide  
Ngày 01/01/04*

- (a) Nếu bạn dùng máy phát hiện carbon monoxide chạy điện hoặc chạy pin, bạn phải:
  - (1) Lắp pin mới vào mỗi máy phát hiện chạy bằng pin ít nhất mỗi năm một lần;
  - (2) Kiểm tra tất cả các máy phát hiện hàng tháng;
  - (3) Ghi lại ngày kiểm tra và ngày lắp pin mới; và
  - (4) Giữ hồ sơ ghi chép này tại nhà để xem trong giờ hoạt động.
- (b) Nếu bạn dùng hệ thống phát hiện carbon monoxide nối với một hệ thống phát hiện khói/báo động điện tử, bạn phải:
  - (1) Đảm bảo công ty kiểm tra hệ thống hoặc quan chức cứu hỏa tiểu bang hay địa phương thanh tra và thử nghiệm hệ thống ít nhất mỗi năm một lần;
  - (2) Giữ các báo cáo thanh tra gần đây nhất tại nhà giữ trẻ để xem trong giờ hoạt động;
  - (3) Đảm bảo báo cáo phải có ngày thanh tra cũng như tên và số điện thoại của người thanh tra; và
  - (4) Thực hiện mọi điều chỉnh được yêu cầu trong bản báo cáo này.

## Chuyên chở

### §747.5401

#### Cơ quan Cấp phép Hành nghề quy định những loại chuyên chở nào?

*Phụ chương X, Chuyên chở  
Ngày 01/09/03*

Chúng tôi quy định bất cứ sự chuyên chở nào được cung cấp bởi hoặc cho nhà giữ trẻ bao gồm, nhưng không giới hạn, việc chuyên chở giữa nhà của trẻ và trường học, giữa nhà của trẻ và nhà giữ trẻ của quý vị, giữa nhà giữ trẻ của quý vị và trường học, giữa nhà giữ trẻ của quý vị và những địa điểm tham quan ngoài trời, hoặc những địa điểm để trẻ xuống mà cha mẹ đã cho phép.

### §747.5403

#### Tôi có thể sử dụng loại phương tiện gì để chuyên chở trẻ em?

*Phụ chương X, Chuyên chở  
Ngày 01/09/03*

Chúng tôi không quy định loại phương tiện chuyên chở mà quý vị có thể sử dụng để chuyên chở trẻ em, mặc dù chúng tôi khuyên rằng quý vị thông qua với Sở Giao thông Texas hoặc tham khảo những tiêu chuẩn an toàn liên bang về xe cộ quy định việc chuyên chở đến trường và ra khỏi trường và nhà giữ trẻ. Ngoại trừ được nêu trong phụ chương này, những tiêu chuẩn tối thiểu trong phụ chương này không áp dụng đối với xe buýt với mức đánh giá tổng trọng lượng (GVWR) từ 10.000 cân Anh (pound) trở lên. Phương tiện chuyên chở phải được bảo trì trong điều kiện hoạt động tốt trong mọi lúc.

### §747.5405

#### Tôi phải tuân theo những phòng ngừa an toàn nào khi đón nhận trẻ lên xe và đưa trẻ xuống xe?

*Phụ chương X, Chuyên chở  
Ngày 01/09/03*

- (a) Quý vị phải tuân theo những phòng ngừa sau đây khi đón trẻ lên xe và đưa trẻ xuống xe, kể cả xe buýt với mức đánh giá tổng trọng lượng (GVWR) từ 10.000 cân Anh trở lên:
  - (1) Quý vị phải đón nhận và đưa trẻ xuống tại vỉa hè của xe hoặc tại khu vực đậu xe hoặc lối xe chạy được bảo vệ.
  - (2) Quý vị không được để trẻ băng ngang đường trừ khi trẻ được người lớn dẫn dắt lúc đi vào xe hoặc rời khỏi xe.
  - (3) Quý vị phải tin chắc rằng tất cả trẻ em rời khỏi xe trước khi rời bỏ xe đi không để lại người trông nom.
  - (4) Quý vị không được để trẻ không người trông nom trong xe.
- (b) Đối với tất cả những xe khác xe buýt với GVWR từ 10.000 cân Anh trở lên, quý vị phải đảm bảo tất cả mọi trẻ em đều được ngồi an toàn trong hệ thống an toàn thích hợp cho hành khách nhỏ hoặc dây an toàn trước khi khởi động xe và trong lúc khi xe di chuyển.

**§747.5407**

**Tôi phải dùng hệ thống ghế ngồi an toàn nào khi tôi chuyên chở trẻ em?**

*Phụ chương X, Chuyên chở  
Ngày 01/09/03*

Đối với tất cả những xe khác xe buýt với GVWR từ 10.000 cân Anh trở lên, quý vị phải đặt từng trẻ vào ghế an toàn cho em bé, ghế đệm cho trẻ em, hoặc dây an toàn, thích hợp theo tuổi tác, chiều cao, và trọng lượng của trẻ theo chỉ dẫn của nhà sản xuất trước khi khởi động xe, và trong mọi lúc khi xe di chuyển. Mọi hệ thống ghế ngồi an toàn dành cho hành khách nhỏ phải đáp ứng những tiêu chuẩn liên bang về hệ thống giữ chặt được thử nghiệm và chạm như được Nhà An toàn Xa lộ Quốc gia (National Highway Traffic Safety Administration) đặt ra, và phải được lắp đặt an toàn trong xe theo chỉ dẫn của nhà sản xuất. Dụng cụ giữ chặt sau đây phải được sử dụng khi chuyên chở tất cả trẻ em, kể cả những trẻ có liên hệ với quý vị:

<b>Nếu trẻ...</b>	<b>Thì trẻ phải được cài đặt an toàn trong...</b>
(1) Nhỏ hơn một tuổi và cân nặng dưới 20 cân Anh	ghế an toàn quay mặt về phía sau dành cho trẻ sơ sinh theo chỉ dẫn kèm theo ghế của nhà sản xuất;
(2) Ít nhất được một tuổi và cân nặng từ 20 đến 40 cân Anh	ghế an toàn dành cho hành khách nhỏ theo chỉ dẫn kèm theo ghế của nhà sản xuất;
(3) Nhỏ hơn bốn tuổi và thấp hơn 36 phân Anh (inches)	ghế an toàn dành cho hành khách nhỏ hoặc ghế đệm theo chỉ dẫn của nhà sản xuất, dù trẻ ngồi bất cứ đâu trong xe;
(4) Nhỏ hơn bốn tuổi và có chiều cao tối thiểu là 36 phân Anh (inches)	ghế đệm theo chỉ dẫn của nhà sản xuất hoặc dây an toàn thích hợp, dù trẻ ngồi bất cứ đâu trong xe; và
(5) Ít nhất bốn tuổi, và cao ít nhất 36 phân Anh, nhưng dưới 17 tuổi	dây an toàn, dù trẻ ngồi bất cứ chỗ nào trong xe.

**§747.5409**

**Người chăm sóc và/hoặc tài xế có phải đeo dây an toàn không?**

*Phụ chương X, Chuyên chở  
Ngày 01/09/03*

- (a) Tài xế phải được giữ chặt thích hợp bằng dây an toàn trước khi khởi động xe và trong mọi lúc khi xe di chuyển.
- (b) Tất cả những người lớn khác trong xe chuyên chở trẻ em, trừ xe buýt với GVWR từ 10.000 cân Anh trở lên, phải được giữ chặt thích hợp bằng dây an toàn.

*Các nghiên cứu cho thấy việc sử dụng những dụng cụ giữ chặt trong khi đi xe giúp hành khách giảm chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong nếu xe bị đụng.*



**§747.5411**

**Cha mẹ có thể cung cấp cho con họ thiết bị ghế an toàn được yêu cầu cho hành khách nhỏ không?**

*Phụ chương X, Chuyên chở  
Ngày 01/09/03*

Được. Cha mẹ có thể cung cấp hệ thống ghế an toàn dành cho hành khách nhỏ để sử dụng khi chuyên chở con của họ, nếu thiết bị đó thích hợp và có thể được lắp đặt an toàn trong xe. Quý vị phải sử dụng thiết bị theo chỉ dẫn của nhà sản xuất.

*Dây giữ chặt an toàn hữu hiệu trong việc giảm tử vong và chấn thương khi chúng được sử dụng phù hợp. Theo cơ quan AAP, ghế an toàn trên xe tốt nhất là ghế thích hợp bên trong xe được sử dụng, thích hợp với trẻ được chuyên chở, chưa bao giờ dùng trong xe đã bị tông, và được sử dụng đúng mọi lúc.*

**§747.5413**

**Tôi có thể đặt nhiều hơn một người trong một dây an toàn không?**

*Phụ chương X, Chuyên chở  
Ngày 01/09/03*

Không. Mỗi người chỉ có thể sử dụng được một dây an toàn mà thôi.

**§747.5415**

**Trẻ em có thể đi xe với dây an toàn có dây chấn ngang vai không?**

*Phụ chương X, Chuyên chở  
Ngày 01/09/03*

Trẻ có thể đi xe với dây an toàn có dây chấn ngang vai nếu giầy chấn ngang vai đi qua ngực chứ không phải qua mặt hoặc cổ của trẻ. Dây chấn ngang đùi phải nằm thấp ngang đùi hoặc phần trên cẳng chân chứ không được nằm ngang vùng bụng của trẻ em. Không bao giờ đặt dây chấn ngang vai dưới cánh tay hoặc phía sau lưng của trẻ em. Nếu dây chấn ngang đùi và dây chấn ngang vai không vừa vặn, phải dùng ghế đệm.

**§747.5417**

**Tôi phải mang theo những thiết bị đặc biệt nào trong xe mà tôi dùng để chuyên chở trẻ em được tôi chăm sóc?**

*Phụ chương X, Chuyên chở  
Ngày 01/09/03*

Quý vị phải có những thứ sau đây trong mỗi xe được sử dụng để chuyên chở trẻ em:

- (1) Danh sách trẻ được chuyên chở;
- (2) Những mẫu đơn chuyển vận y tế cấp cứu và giấy ủy quyền điều trị cho từng trẻ đang được chuyên chở; và
- (3) Tên, số điện thoại thường và số điện thoại khẩn cấp của cha mẹ từng trẻ được chuyên chở.

*Người chăm sóc có thể phản ứng nhanh chóng trong những tình huống cấp cứu khi họ có thiết bị thích hợp và những số điện thoại cần thiết trong xe.*

*Vật dụng trong hộp sơ cứu có thể mau hư khi được để lâu trong nhiệt độ cao thường có trong xe và chúng tôi khuyên những vật dụng đó phải được kiểm tra và thay thế thường xuyên.*

**§747.5419**

**Tôi có cần phải có kế hoạch đối phó với các tình trạng chuyên chở cấp cứu không?**

*Phụ chương X, Chuyên chở*

*Ngày 01/09/03*

Có. Quý vị phải đảm bảo tài xế/ người chăm sóc được chỉ dẫn rõ ràng về việc đối phó với những tình huống xe hư đột ngột và xe bị tai nạn, bao gồm những thủ tục di tản ra khỏi xe, trông nom trẻ, và liên hệ để được giúp đỡ.

**§747.5421**

**Tôi có cần phải máy thông tin liên lạc trong xe không?**

*Phụ chương X, Chuyên chở*

*Ngày 01/09/03*

Không, quý vị không bắt buộc phải có máy thông tin liên lạc chẳng hạn như máy điện thoại di động, máy nhắn tin, hoặc máy vô tuyến hai chiều trong xe trừ khi quý vị đi tham quan bên ngoài.

## Phụ lục I: Định nghĩa

*Bộ luật Hành chính Texas, Điều Luật 40. Dịch vụ và Trợ giúp Xã hội  
Phần XIX. Sở Dịch vụ Quy định và Bảo vệ Texas*

*Chương 745. Cấp giấy phép, Phụ chương A. Tiền lệ và Định nghĩa  
Phần 3. Định nghĩa về cấp phép hành nghề*

*Có hiệu lực vào ngày 16 tháng 9 năm 2003*

**§745.21** Những từ và thuật ngữ sau đây, khi được sử dụng trong chương này, có những ý nghĩa sau trừ khi ngữ cảnh cho thấy ý nghĩa khác:

- (1) **Lạm dụng** — Như được định nghĩa trong Bộ luật Gia đình Texas (Bộ luật Gia đình Texas), §261.401(1) (liên quan đến Điều tra Cơ quan) và §745.8557 của tiêu đề này (liên quan đến phần Lạm dụng là gì?).
- (2) **Liên hệ thân thuộc** — Có liên hệ bằng hôn nhân như được định nghĩa trong Bộ luật Chính quyền, điều §573.024 (liên quan đến Xác định Liên hệ Thân thuộc).
- (3) **Sức khỏe** — Số trẻ em tối đa mà người giữ giấy phép có thể chăm sóc cùng một lúc.
- (4) **Người chăm sóc** — Người có bổn phận giám sát, hướng dẫn, và bảo vệ một hoặc nhiều trẻ.
- (5) **Trẻ em** — Người dưới 18 tuổi.
- (6) **Người điều hành việc giữ trẻ** — Như được định nghĩa trong điều §745.8901 của đề tài này (liên quan đến Người điều hành việc giữ trẻ là gì?).
- (7) **Cơ sở giữ trẻ** — Một cơ sở phụ thuộc vào những quy định của cơ quan Cấp phép Hành nghề cung cấp sự đánh giá, chăm sóc, huấn luyện, giáo dục, bảo dưỡng, điều trị, hoặc giám sát cho trẻ không liên hệ bởi quan hệ ruột thịt, hôn nhân, hoặc con nuôi, trong toàn bộ hoặc một phần của ngày 24 tiếng đồng hồ, cho dù cơ sở có hoạt động sinh lợi hoặc có tính tiền cho những dịch vụ của nó hay không. Cơ sở giữ trẻ bao gồm người, ban quản trị, ban điều hành, sinh hoạt trong hoặc ngoài cơ sở, những hoạt động, những tòa nhà, mặt đất, thiết bị, đồ đạc, và vật liệu. Cơ sở giữ trẻ không bao gồm cơ quan sắp đặt trẻ, những nhà gia đình liệt kê trong danh sách, hoặc nhà hộ sinh.
- (8) **Giữ trẻ ban ngày**— Như được định nghĩa trong điều §745.33 của đề tài này (liên quan đến Giữ trẻ ban ngày là gì?).
- (9) **Cơ quan sắp đặt trẻ em (CPA)** — Một người, kể cả một cơ quan, không phải cha mẹ của trẻ hoạch định việc đặt hoặc sắp đặt trẻ vào cơ sở giữ trẻ hoặc nhà nhận làm con nuôi.
- (10) **Trẻ có liên hệ với người chăm sóc** — Những trẻ là con, cháu, anh em, cháu chít, anh em họ, cháu gái, hoặc cháu trai của người chăm sóc, cho dù có liên hệ thân thiết hay liên hệ ruột thịt hoặc do kết quả của mối quan hệ được tạo ra bởi phán quyết của tòa án.
- (11) **Liên hệ ruột thịt** — Hai cá nhân liên hệ ruột thịt với nhau nếu một người là con cháu của người kia; hoặc họ có cùng một tổ tiên. Con nuôi được coi là liên hệ ruột thịt vì mục đích này. Liên hệ ruột thịt được định nghĩa trong Bộ luật Chính quyền, điều §573.022 (liên quan đến Xác định Liên hệ Ruột thịt).

*(còn tiếp)*

- (12) **Cơ sở hoạt động nối tiếp nhau** — Hai hoặc nhiều cơ sở giao tiếp ở một điểm trong một ranh giới chung hoặc nằm ở cùng một tòa nhà.
- (13) **Thiếu sót** — Bất cứ sơ xuất không tuân theo tiêu chuẩn, quy tắc, luật pháp, điều khoản đặc biệt trong giấy phép của quý vị, hoặc tình trạng đánh giá, bị án treo, hoặc đình chỉ hành nghề của quý vị.
- (14) **Tội phạm chỉ danh** — Như được định nghĩa ở điều §745.731 của đề tài này (liên quan đến Tội phạm chỉ danh và tội phạm đã được xác nhận của việc lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em là gì?).
- (15) **Nha** — Cơ quan Cấp phép Hành nghề thuộc Sở dịch vụ Quy định và Bảo vệ Texas.
- (16) **Nhân viên** — Bất cứ người nào được thuê làm việc bởi hoặc ký hợp đồng với người giữ giấy phép, bao gồm nhưng không giới hạn vào người chăm sóc, tài xế, nhân viên nấu bếp, nhân viên bảo trì và hành chính, và giám đốc trung tâm/chương trình.
- (17) **Làm nguy hại** — Đưa trẻ em vào tình huống mà sự tổn thương về thể xác hoặc tinh thần cho trẻ có thể xảy ra.
- (18) **Khai thác quá mức** — Như được định nghĩa trong Bộ luật Gia đình Texas, §261.401(2) (liên quan đến Điều tra Cơ quan).
- (19) **Phát hiện** — Kết luận của cuộc điều tra hoặc kiểm tra chỉ ra việc tuân thủ hoặc thiếu sót với một hoặc nhiều tiêu chuẩn tối thiểu hoặc luật pháp.
- (20) **Ban điều hành** — Thực thể có quyền hành và trách nhiệm sau cùng cho cơ sở hoạt động giữ trẻ.
- (21) **Người chỉ định của ban điều hành** — Người được ghi tên trên đơn với tư cách là đại diện chỉ định của ban điều hành, được ban điều hành ủy quyền chính thức để phát biểu và hành động thay thế cho ban điều hành trong quyền hạn được nêu.
- (22) **Thành viên trong gia đình** — Cá nhân, không phải là người chăm sóc, cư ngụ trong cơ sở hoạt động giữ trẻ.
- (23) **Tuổi mẫu giáo** — Như được định nghĩa trong điều §745.101(1) của đề tài (liên quan đến Những từ nào tôi phải biết để hiểu phụ chương này?).
- (24) **Những tiêu chuẩn tối thiểu** — Những quy tắc nằm trong Chương 720 (Các tiêu chuẩn dành cho các cơ sở chăm sóc 24-tiếng), 727 (Việc cấp giấy phép của các cơ sở phụ sản), 746 (Những tiêu chuẩn tối thiểu cho các trung tâm giữ trẻ), và 747 (Những tiêu chuẩn tối thiểu cho các nhà giữ trẻ) của đề tài này và Phụ chương H (Những tiêu chuẩn tối thiểu cho việc giữ trẻ tại tư gia) và I (Những tiêu chuẩn tối thiểu dành cho nhà phụ sản) của chương này vốn là những đòi hỏi tối thiểu cho những người giữ giấy phép và được ban hành bởi DFPS để bảo vệ sức khỏe, an toàn, và sự khỏe mạnh của các em.
- (25) **Bỏ bê** — Như được định nghĩa trong Bộ luật Gia đình Texas, điều §261.401(3) (liên quan đến Điều tra Cơ quan) ) và §745.8559 của tiêu đề này (liên quan đến phần Bỏ bê là gì?).
- (26) **Cơ sở hoạt động** — Người hoặc cá thể đưa ra chương trình mà có thể phụ thuộc vào những quy định của Cơ quan Cấp phép Hành nghề. Cơ sở hoạt động bao gồm các tòa nhà và mặt đất nơi chương trình đã được đưa ra, bất cứ người nào liên hệ trong việc cung cấp chương trình, và bất cứ thiết bị nào được sử dụng trong chương trình. Cơ sở hoạt động bao gồm cơ sở giữ trẻ, cơ quan sắp đặt trẻ em, nhà trẻ gia đình được liệt kê, hoặc nhà phụ sản.

- (27) **Cha mẹ** — Người có trách nhiệm pháp lý với trẻ hoặc có quyền nuôi giữ trẻ em, kể cả người quản lý hoặc người giám hộ.
- (28) **Giấy phép** — Văn bằng, chứng nhận, giấy đăng ký, giấy kê khai, hoặc bất cứ văn bản ủy quyền khác được cấp phát bởi Cơ quan Cấp phép Hành nghề để hoạt động một cơ sở giữ trẻ, cơ quan sắp đặt trẻ em, nhà trẻ gia đình được liệt kê, hoặc nhà phụ sản. Đây cũng bao gồm giấy phép của người điều hành việc giữ trẻ.
- (29) **Người giữ giấy phép** — Người hoặc cá thể được cấp phát giấy phép.
- (30) **Tuổi trước khi học mẫu giáo** — Như định nghĩa trong điều §745.101(2) của đề tài này (liên quan đến Tôi phải biết những từ ngữ gì để hiểu phụ chương này?).
- (31) **Chương trình** — Sinh hoạt và dịch vụ được cung cấp bởi một cơ sở hoạt động.
- (32) **Quy định** — Việc ban hành những sắc luật và sự phát triển và ban hành những quy tắc, kể cả những tiêu chuẩn tối thiểu. Việc quy định bao gồm việc cấp giấy phép, chứng nhận, đăng ký, và kê khai một cơ sở hoạt động hoặc một người điều hành việc giữ trẻ.
- (33) **Tường trình** — Một diễn đạt về sự không thoả mãn hoặc lo lắng về một cơ sở hoạt động, được thông báo đến nhân viên DFPS, nêu khả năng vi phạm những tiêu chuẩn tối thiểu hoặc luật pháp và bao gồm những nguy hại đến trẻ đang được chăm sóc.
- (34) **Giữ trẻ nội trú** — Như được định nghĩa trong điều §745.35 của đề tài này (liên quan đến Giữ trẻ nội trú là gì?).
- (35) **Văn phòng Điều trần Hành chính Tiểu bang (SOAH)** — Xem điều §745.8831 và điều §745.8833 của đề tài này (liên quan đến Điều trần theo đúng thủ tục là gì? và mục đích của việc điều trần theo đúng thủ tục là gì?).
- (36) **Tội phạm đã được xác nhận** — Xem điều §745.731 của đề tài này (liên quan đến Tội phạm chỉ danh và tội phạm đã được xác nhận của việc lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em là gì?).



## Phụ lục II: Tiến hành điều tra những trường hợp bị tố cáo là lạm dụng hoặc bỏ bê tại các cơ sở chăm sóc trẻ

### Bộ luật Gia đình Texas

*Phụ đề E. Bảo vệ Trẻ em*

*Chương 261. Điều tra báo cáo về lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ*

#### **§261.401. Cơ quan điều tra**

(a) Không kể mục 261.001, trong phần này:

- (1) "Lạm dụng" là sự chèn ép hay một hành động khinh suất, ranh mãnh và có chủ đích của một nhân viên, người tình nguyện, hay cá nhân khác làm việc dưới sự đỡ đầu của một cơ sở hành nghề có thể làm tổn thương tình cảm, thể chất, hoặc gây ra cái chết cho trẻ được chăm sóc bởi cơ sở hành nghề như được mô tả thêm trong quy định hoặc chính sách.
  - (2) "Bóc lột" là việc sử dụng không đúng hoặc bất hợp pháp một trẻ hay các nguồn lực của trẻ để phục vụ lợi ích cá nhân, tiền, lợi nhuận, hay trục lợi của một nhân viên, người tình nguyện, hay cá nhân khác làm việc dưới sự bảo trợ của một cơ sở hành nghề như đã mô tả thêm trong luật và chính sách.
  - (3) "Bỏ bê" bỏ sót của một nhân viên, người tình nguyện, hay cá nhân khác làm việc dưới sự bảo trợ của cơ sở chăm sóc trẻ, bao gồm việc không làm theo kế hoạch đối xử riêng với từng cá nhân, kế hoạch chăm sóc, hay kế hoạch phục vụ đã được cá nhân hóa, gây ra hoặc có thể gây ra sự tổn hại về tình cảm hay thể chất, hoặc cái chết cho trẻ được chăm sóc bởi cơ sở hành nghề như đã mô tả thêm trong các quy định hoặc chính sách.
- (b) Một cơ quan của tiểu bang điều hành, cấp giấy phép hành nghề, chứng nhận, hoặc đăng ký cho một nhà giữ trẻ nơi trẻ được chăm sóc phải nhanh chóng tiến hành điều tra kỹ khi có báo cáo rằng trẻ đã và đang hoặc có thể bị lạm dụng, bỏ bê, hay bóc lột tại nhà giữ trẻ. Mục đích chính của cuộc điều tra phải là sự bảo vệ trẻ.
- (c) Một cơ quan của tiểu bang phải thông qua các luật lệ liên quan đến việc điều tra và xử lý các báo cáo nhận được theo như quy định tại chương phụ này. Ủy ban Dịch vụ Sức khỏe và Con người phải xem xét lại và phê duyệt các quy định của các cơ quan ngoại trừ Sở Tư pháp về Tội phạm Texas, Ủy ban Thanh niên Texas, hay Ủy ban Tù treo Vị thành niên Texas để đảm bảo rằng các cơ quan đó thực hiện đúng các tiêu chuẩn phù hợp cho việc tiến hành các cuộc điều tra và rằng có sự thống nhất giữa các cơ quan trong việc điều tra và xử lý các báo cáo.
- (d) Trường dành cho Người mù và Khiếm thị Texas và Trường dành cho Người điếc Texas phải thông qua các chính sách liên quan tới cuộc điều tra và xử lý các báo cáo nhận được như đã quy định tại chương phụ này. Ủy ban Dịch vụ Sức khỏe và Con người phải xem xét lại và phê duyệt các chính sách để đảm bảo rằng Trường dành cho Người mù và Khiếm thị Texas và Trường dành cho Người điếc Texas thông qua các chính sách này theo một cách thức nhất quán với các tiêu chuẩn tối thiểu đã được Ủy ban Dịch vụ Sức khỏe và Con người thông qua theo Mục 261.407.

## Bộ luật Hành chính Texas

Bộ luật Hành chính Texas, Điều 40. Dịch vụ và Trợ cấp Xã hội

Phần XIX. Sở Dịch vụ Quy định và Bảo vệ Texas

Chương 745. Cấp phép, Phụ chương K. Thanh tra và điều tra

Phần 1. Khái quát về các trường hợp thanh tra và điều tra

### §745.8421. Cơ quan cấp phép sẽ điều tra các báo cáo ẩn danh?

- (a) Chúng tôi sẽ đánh giá một báo cáo ẩn danh về các vi phạm tiêu chuẩn không có sự tố cáo rằng sức khỏe hay sự an toàn của trẻ đang bị đe dọa để quyết định liệu căn cứ có cơ sở thực sự hay không. Để đánh giá bản báo cáo, chúng tôi có thể kiểm tra lịch sử tuân thủ các quy định của nhà giữ trẻ về các cáo buộc tương tự và/hoặc các thiếu sót, gọi điện cho nhà giữ trẻ và/hoặc những cơ sở có liên quan. Nếu thật sự cơ sở của các cáo buộc có tính xác thực thì việc điều tra sẽ được tiến hành để xác định các kết quả có thật. Nếu các cáo buộc không có cơ sở thực tế thì việc điều tra sẽ không được tiến hành.
- (b) Chúng tôi sẽ điều tra một báo cáo ẩn danh tố cáo việc lạm dụng hay bỏ bê.

### §745.8423. Các kết quả thu được của một báo cáo ẩn danh sẽ được đăng trên website Internet của Sở, Tìm kiếm Chăm sóc Trẻ em Texas?

- (a) Nếu chúng tôi xác định các cáo buộc của một báo cáo ẩn danh là sai sự thật hoặc thiếu thông tin thực tế thì chúng tôi sẽ không đăng thông tin liên quan tới bản báo cáo trên website Internet của Sở.
- (b) Chúng tôi sẽ đăng bất kỳ thiếu sót nào phát hiện được trong quá trình điều tra và kiểm tra mà không liên quan tới các cáo buộc trên website như là một thiếu sót được phát hiện ra trong một cuộc thanh tra.

## Bộ luật Hành chính Texas

Bộ luật Hành chính Texas, Điều Điều 40. Dịch vụ và Trợ cấp Xã hội

Phần XIX. Sở Dịch vụ Quy định và Bảo vệ Texas

Chương 745. Cấp phép, Phụ chương K. Thanh tra và điều tra

Phần 5. Lạm dụng và bỏ bê

### §745.8551. Mục đích của phần này là gì?

Mục đích của phần này là mô tả thêm các định nghĩa về lạm dụng, bỏ bê, và bóc lột của những người làm việc dưới sự đỡ đầu của một nhà giữ trẻ như được mô tả trong Bộ luật Gia đình Texas, Chương 261, Phụ chương E, §261.401.

### §745.8553. Người nào làm việc "dưới sự bảo trợ của một nhà giữ trẻ"?

Những người dưới đây làm việc dưới sự bảo trợ của một nhà giữ trẻ:

- (1) Bất kỳ nhân viên hay người tình nguyện của nhà giữ trẻ;
- (2) Bất kỳ người nào hợp đồng với nhà giữ trẻ;
- (3) Giám đốc, chủ sở hữu, người điều hành, hay người quản lý của một nhà giữ trẻ;
- (4) Bất kỳ người nào có trách nhiệm đối với trẻ được chăm sóc;
- (5) Bất kỳ người nào có thể tiếp xúc với trẻ đang được chăm sóc mà không bị giám sát;
- (6) Bất kỳ người nào sống tại nhà giữ trẻ một cách thường xuyên và đều đặn; và



- (7) Bất kỳ người nào khác được đạo luật cho phép tiếp cận với trẻ đang được chăm sóc.

**§745.8555. Những từ sau đây có nghĩa gì khi Cơ quan cấp giấy phép hành nghề điều tra việc lạm dụng, bỏ bê, hoặc bóc lột?**

- (a) Tổn thương về tình cảm — Một sự sút kém có thể nhận thấy được trong sự tăng trưởng, phát triển hay hoạt động tâm lý của trẻ. Tổn thương tình cảm là bất kỳ thay đổi lớn nào đối với cách cư xử xã hội hay sức khỏe thể chất của trẻ, bao gồm những thay đổi trong cách ăn và ngủ. Tổn thương tình cảm cũng bao gồm bất kỳ “tổn thương tinh thần thật sự” nào. Một chuyên gia về sức khỏe tinh thần không phải xác định rằng có tổn thương về tình cảm.
- (b) Sự thiếu sót hay hành động liều lĩnh, ranh mãnh, có chủ ý — Một hành động hay thiếu sót là có chủ ý, ranh mãnh, hay liều lĩnh nếu người thực hiện hành động ấy:
- (1) Cố ý gây ra hoặc có thể gây ra tổn thương thể chất hay tinh thần cho trẻ;
  - (2) Biết hay phải biết rằng tổn thương thể chất hay tinh thần đối với trẻ có thể là một kết quả của hành động hay sự thiếu sót; hoặc
  - (3) Cố ý coi thường rủi ro không thể biện hộ được về tổn thương thể chất hay tinh thần đối với trẻ.
- (c) Thiếu sót — Không hành động.
- (d) Thương tổn về thể chất — Bất kỳ sự thiệt hại nào đối với cơ thể, kể cả các vết xước nhỏ, vết cắt, và vết thâm. Định nghĩa này bao gồm bất kỳ thiệt hại nào đối với cơ thể do việc kỷ luật trẻ và bất kỳ “thương tổn thể chất nào”.
- (e) Hành vi tình dục — bao gồm bất kỳ điều nào dưới đây:
- (1) Bất kỳ việc sờ mó vào hông, ngực, hay bất kỳ phần nào của cơ quan sinh dục ngoài của trẻ với ý định khuấy động hay làm thỏa mãn khao khát tình dục của bất kỳ người nào;
  - (2) Để lộ hông, ngực, hay bất kỳ phần nào của cơ quan sinh dục ngoài trong khi biết rằng trẻ đang có mặt, với ý định khuấy động hay làm thỏa mãn khao khát tình dục của bất kỳ người nào;
  - (3) Lôi kéo trẻ vào bất kỳ hoạt động khiêu dâm nào như đã được quy định tại Bộ luật Hình sự, §43.21;
  - (4) Yêu cầu, gạ gẫm, hay ép buộc trẻ tham gia vào bất kỳ hoạt động nào được xem là khiêu dâm như đã quy định trong Bộ luật Hình sự, §43.21;
  - (5) Khi có sự hiện diện của trẻ, việc tham gia hay để lộ ra bất kỳ hoạt động nào được xem là tục tĩu như đã được quy định trong Bộ luật Hình sự, §43.21;
  - (6) Khi có sự hiện diện của trẻ, việc yêu cầu, gạ gẫm, hay ép buộc một người khác tham gia vào bất kỳ hoạt động nào được xem là khiêu dâm như đã được quy định trong Bộ luật Hình sự, 43.21; hay
  - (7) Sử dụng không đúng hoặc bất hợp pháp một trẻ có thể hoặc không bao gồm việc đụng chạm hay sờ mó liên quan tới tình dục với ý đồ khuấy động hay thỏa mãn khao khát tình dục của bất kỳ người nào.
- (f) Tổn thương tinh thần nghiêm trọng — Một sự sút kém có thể nhận thấy được trong hoạt động hay sự phát triển tâm lý của trẻ lớn đến mức cần phải được điều trị bởi một chuyên gia sức khỏe tinh thần hay chuyên gia y tế. Bằng chứng cho thấy tổn

hại về tinh thần là nghiêm trọng bao gồm tính chất của hành động hay sự thiếu sót, độ tuổi của trẻ, và/hoặc sự dai dẳng của các triệu chứng. Tổn thương tinh thần nghiêm trọng có thể được xác định khi hành động hay sự thiếu sót có tính chất tình dục, trẻ hành động một cách khêu gợi, hoặc trẻ cố tự tử. Một chuyên gia sức khỏe tinh thần không phải xác định rằng có tổn thương hại nghiêm trọng về tinh thần.

- (g) Tổn thương thể chất nghiêm trọng — Tổn hại đến cơ thể cần điều trị bởi một chuyên gia y tế, bao gồm việc xương bị trật khớp, nứt, hay gãy; chấn động; vết rách cần khâu lại; bỏng mức độ hai và ba; và tổn thương các cơ quan nội tạng. Bằng chứng cho thấy tổn thương thể chất là nghiêm trọng bao gồm vị trí của thương tổn và/hoặc mức độ nghiêm trọng của thương tổn đối với cơ thể và/hoặc độ tuổi của trẻ.

**§745.8557. Lạm dụng là gì?**

Lạm dụng là bất kỳ hành động liều lĩnh, ranh mãnh, có chủ ý hay thiếu sót nào của một người làm việc dưới dự đờ đầu của một nhà giữ trẻ gây ra hoặc có thể gây ra tổn thương tinh thần hay thể chất hoặc cái chết cho trẻ đang được chăm sóc tại nhà giữ trẻ. Những hành động liều lĩnh, ranh mãnh, có chủ ý hay thiếu sót bao gồm:

- (1) Bất kỳ hành động nào như đánh đập, đẩy mạnh trẻ dù mục đích là để kỷ luật hay không;
- (2) Không nỗ lực ngăn chặn hành động lạm dụng của một người khác;
- (3) Xúi giục, cho phép tuyệt đối, hay khuyến khích trẻ sử dụng các chất có cồn hay một chất được kiểm soát đã được quy định trong Chương 481, Bộ luật An toàn và Sức khỏe (ngoại trừ loại thuốc đã được kê toa cho trẻ và được sử dụng theo toa đã kê);
- (4) Sử dụng chất có cồn hay một chất được kiểm soát theo một cách thức và liều lượng mà việc sử dụng ấy để lại hậu quả là sự tổn thương về thể chất hay tinh thần;
- (5) Quan hệ tình dục cấu thành nên hành vi không đứng đắn với trẻ theo quy định tại Bộ luật Hình sự, §22.011, hay hành động hiếp dâm theo quy định tại §22.021, Bộ luật Hình sự;
- (6) Ép buộc hay khuyến khích trẻ dính vào quan hệ tình dục;
- (7) Không nỗ lực ngăn chặn hành vi tình dục với trẻ;
- (8) Xúi giục, cho phép, khuyến khích, hay chấp nhận việc chụp ảnh, quay phim, hay vẽ hình trẻ nếu người đó biết hay phải biết rằng bức ảnh, đoạn phim, hay hình vẽ ấy của đứa trẻ là khiêu dâm theo quy định tại §43.21, Bộ luật Hình sự hay khiêu dâm; và
- (9) Xúi giục, cho phép, khuyến khích, hay để cho một hành vi tình dục của trẻ xảy ra theo quy định tại §43.25, Bộ luật Hình sự.

**§745.8559. Bỏ bê là gì?**

Bỏ bê là một hành động hay sự thiếu sót vi phạm trách nhiệm của một người làm việc dưới sự bảo trợ của một nhà giữ trẻ gây ra hoặc có thể gây ra tổn thương thể chất hoặc tinh thần nghiêm trọng cho trẻ. Việc vi phạm trách nhiệm này bao gồm:

- (1) Không có hành động mà một thành viên trong nghề, một người chăm sóc, hay một người có lý trí phải hành động trong tình huống tương tự;
- (2) Có hành động mà một thành viên trong nghề, một người chăm sóc, hay một người có lý trí không nên hành động trong tình huống tương tự;

- (3) Đặt trẻ vào một tình huống hay không đưa trẻ ra khỏi một tình huống mà lẽ ra một thành viên trong nghề, một người chăm sóc, hay một người có lý trí phải nhận ra rằng việc ấy cần có sự phán đoán hay hành động vượt quá mức độ chín chắn của trẻ, tình trạng thể chất, hay khả năng trí tuệ;
- (4) Để trẻ trong tình trạng mà một thành viên trong nghề, một người chăm sóc, hay một người có lý trí phải hiểu rằng trẻ rất dễ bị tổn thương thể chất hoặc tinh thần nghiêm trọng mà không chuẩn bị sự chăm sóc cần thiết cho trẻ;
- (5) Không tìm kiếm, tiếp nhận, hay làm theo sự chăm sóc y tế cho trẻ;
- (6) Không cung cấp thức ăn, quần áo, và nơi ở cần thiết để duy trì cuộc sống hay sức khỏe của trẻ;
- (7) Đặt trẻ vào một tình huống hay không đưa trẻ ra khỏi một tình huống mà lẽ ra một thành viên trong nghề, một người chăm sóc, hay một người có lý trí phải biết khiến cho trẻ dễ bị xâm phạm bằng hành vi tình dục;
- (8) Một sự vi phạm bất cứ luật lệ, quy định, hay tiêu chuẩn tối thiểu gây ra thương tổn về thể chất hay tinh thần nghiêm trọng cho trẻ;
- (9) Vi phạm lặp lại (hai lần trở lên) bất kỳ luật lệ, quy định, hay tiêu chuẩn tối thiểu nào sau khi đã được thông báo và có cơ hội sửa chữa vi phạm, có thể gây ra thương tổn về thể chất hay tinh thần nghiêm trọng cho trẻ;
- (10) Không tuân theo một kế hoạch chăm sóc cá nhân, kế hoạch dịch vụ, hay kế hoạch dịch vụ riêng của từng trẻ gây ra thương tổn về thể chất và tinh thần nghiêm trọng cho trẻ; và
- (11) Lặp lại việc không tuân thủ (hai lần trở lên) với một kế hoạch chăm sóc cá nhân, kế hoạch dịch vụ, hay kế hoạch dịch vụ riêng của từng trẻ, sau khi đã được thông báo và có cơ hội sửa chữa vi phạm, gây ra thương tổn về thể chất và tinh thần nghiêm trọng cho trẻ.

## **Bộ luật Gia đình Texas**

*Phụ đề E. Bảo vệ Trẻ*

*Chương 261. Điều tra Báo cáo về Lạm dụng hay Bỏ bê Trẻ*

### **§261.002. Cơ quan Đăng ký Trung tâm**

- (a) Sở phải thành lập và duy trì một cơ quan đăng ký trung tâm ở Austin về các trường hợp được báo cáo là lạm dụng hay bỏ bê trẻ.
- (b) Sở có thể thông qua những luật lệ cần thiết để thực hiện mục này. Các luật lệ phải quy định việc hợp tác với các cơ quan dịch vụ trẻ em địa phương, bao gồm các bệnh viện, phòng khám, và trường học, và việc hợp tác với các tiểu bang khác trong việc trao đổi các báo cáo để giúp cho hệ thống đăng ký quốc gia có hiệu quả.
- (c) Sở có thể thỏa thuận với các tiểu bang khác để cho phép việc trao đổi các báo cáo về lạm dụng và bỏ bê trẻ trong các hệ thống đăng ký trung tâm của các tiểu bang khác. Sở phải sử dụng thông tin thu được theo phụ mục này trong khi tiến hành công tác kiểm tra các điều kiện cần thiết theo Mục 42.056, Bộ luật Nguồn nhân lực. Sở phải hợp tác với các cơ quan liên bang và phải cung cấp thông tin và các

*(còn tiếp)*

báo cáo về lạm dụng và bỏ bê trẻ cho cơ quan liên bang phù hợp quản lý cơ quan đăng ký quốc gia về lạm dụng và bỏ bê trẻ, nếu tồn tại một cơ quan đăng ký quốc gia.

**§261.110. Cấm trả thù người sử dụng lao động**

- (a) Trong phần này, nghĩa của từ "người hành nghề" được quy định tại phần 261.101(b).
- (b) Một chủ sử dụng lao động không được đình chỉ hay chấm dứt công việc, hoặc nói theo cách khác là phân biệt đối xử, một người hành nghề và có thiện ý::
  - (1) báo cáo việc lạm dụng và bỏ bê trẻ cho:
    - (A) nhân viên giám sát người này;
    - (B) một người quản lý nhà giữ trẻ nơi người này được thuê làm;
    - (C) một cơ quan quy định của tiểu bang; hay
    - (D) một cơ quan thi hành luật; hay
  - (2) chủ động hay hợp tác với một cơ quan điều tra hoặc tố tụng của một cơ quan chính phủ liên quan tới cáo buộc về việc lạm dụng hay bỏ bê trẻ.
- (c) Một người mà công việc của họ bị đình chỉ hay chấm dứt hoặc nói cách khác là bị phân biệt đối xử trong việc vi phạm mục này có thể kiện vì bị thiệt hại hay muốn được tòa án giúp đỡ.
- (d) Một nguyên đơn thắng kiện trong một vụ kiện cáo theo mục này có thể được bồi thường:
  - (1) những thiệt hại thực tế, bao gồm thiệt hại đau đớn về tinh thần ngay cả khi một thương tích khác ngoài trừ sự đau đớn không được thể hiện;
  - (2) những thiệt hại mẫu theo Chương 41, Bộ luật Thông lệ Dân sự và Biện pháp giải quyết, nếu người điều hành là một người điều hành tư nhân;
  - (3) chi phí hầu tòa; và
  - (4) các chi phí hợp lý cho luật sư.
- (e) Ngoài số tiền được bồi thường theo Phụ mục (d), một nguyên đơn thắng kiện trong một vụ kiện cáo theo mục này có quyền được:
  - (1) phục hồi vị trí trước kia của người đó hay một vị trí có thể so sánh được về sự bồi thường, trợ cấp, và các điều kiện khác của công việc;
  - (2) phục hồi bất kỳ phúc lợi phụ nào và các quyền lợi về thâm niên làm việc đã bị mất do sự đình chỉ, chấm dứt, hoặc phân biệt đối xử; và
  - (3) bồi thường số lương đã bị mất trong quá trình đình chỉ hay chấm dứt.
- (f) Một nhân viên công cộng, người cáo buộc một vi phạm thuộc mục này có thể kiện cơ quan chính phủ địa phương hay tiểu bang để được giúp đỡ như đã quy định tại mục này. Việc miễn trách nhiệm cao nhất bị khước từ và bãi bỏ đối với phạm vi trách nhiệm pháp lý được tạo ra ở mục này. Một người có khiếu nại tại mục này có thể kiện một đơn vị chính phủ vì những thiệt hại được quy định tại mục này.
- (g) Trong vụ kiện một cơ quan chính phủ địa phương hay của tiểu bang thuộc mục này, một nguyên đơn không phải bồi thường các thiệt hại thuộc về những mất mát tiền bạc trong tương lai, tổn thương tình cảm, đau khổ, sự phiền phức, tổn thương tinh thần, mất đi hứng thú đối với cuộc sống, và những mất mát khác không phải tiền bạc với số lượng quá:

- (1) 50.000 USD, nếu cơ quan tuyển dụng của chính phủ ở địa phương hay tiểu bang có ít hơn 101 nhân viên trong mỗi 20 tuần trở lên trong năm dương lịch mà vụ kiện được đưa ra hay trong năm trước;
  - (2) 100.000 USD, nếu cơ quan tuyển dụng của chính phủ ở địa phương hay tiểu bang có hơn 100 và ít hơn 201 nhân viên trong mỗi 20 tuần trở lên trong năm dương lịch mà vụ kiện được đưa ra hay trong năm trước;
  - (3) 200.000 USD, nếu cơ quan tuyển dụng của chính phủ ở địa phương hay tiểu bang có hơn 200 và ít hơn 501 nhân viên trong mỗi 20 tuần trở lên trong năm dương lịch mà vụ kiện được đưa ra hay trong năm trước; và
  - (4) 250.000 USD, nếu cơ quan tuyển dụng của chính phủ ở địa phương hay tiểu bang có hơn 500 nhân viên trong mỗi 20 tuần trở lên trong năm dương lịch mà vụ kiện được đưa ra hay trong năm trước;
- (h) Nếu một phần nhỏ trong Phụ mục (g) áp dụng cho một cơ quan tuyển dụng chính phủ ở địa phương hay của tiểu bang, số lượng thiệt hại về tiền có thể được bồi thường từ cơ quan này trong một vụ kiện được đưa ra theo mục này được xác định bằng điều khoản thích hợp được quy định mức bồi thường thiệt hại cao nhất.
- (i) Một nguyên đơn đi kiện theo mục này phải cung cấp bằng chứng, ngoại trừ có sự giả định bác bỏ rằng công việc của nguyên đơn bị đình chỉ hoặc chấm dứt hay rằng nguyên đơn, nói cách khác, bị phân biệt đối xử vì tường trình việc lạm dụng hay bỏ bê nếu việc đình chỉ, chấm dứt, hay phân biệt xảy ra trước ngày thứ 61 sau ngày mà người ấy có thiện ý tường trình vụ việc.
- (j) Một vụ kiện tại mục này có thể được đưa ra một tòa án hạt hay quận của hạt mà:
- (1) nguyên đơn được bị đơn thuê; hay
  - (2) bị đơn tiến hành việc kinh doanh.
- (k) Nếu một người điều hành có hành động chống lại nhân viên cấu thành nên cơ sở của vụ kiện chỉ căn cứ vào thông tin, sự quan sát, hay bằng chứng không liên quan tới sự thật rằng nhân viên đã tường trình việc lạm dụng hay bỏ bê trẻ hay chủ động hoặc hợp tác với một cơ quan điều tra hay kiện tụng liên quan tới một vụ cáo buộc về lạm dụng hay bỏ bê trẻ.
- (l) Một nhân viên công cộng, người đệ đơn kiện theo Chương 554, Bộ luật Chính phủ, dựa trên hành vi đã được mô tả ở Phụ mục (b) không được đệ đơn kiện căn cứ vào hành vi ấy theo mục này.
- (m) Mục này không áp dụng cho một người tường trình việc lạm dụng hay bỏ bê trẻ của riêng người ấy hay người chủ động hay hợp tác với một cuộc điều tra hay kiện tụng của một cơ quan chính phủ liên quan tới một cáo buộc về lạm dụng hay bỏ bê riêng của người ấy đối với trẻ em.

#### **§261.201. Tính bảo mật và sự tiết lộ thông tin**

- (a) Thông tin dưới đây là bí mật, không được công khai theo Chương 552, Bộ luật Chính phủ, và chỉ có thể được tiết lộ cho các mục đích nhất quán với bộ luật này và luật pháp tương xứng của liên bang hay tiểu bang hay theo các luật lệ được một cuộc điều tra thông qua:

- (1) một báo cáo về việc lạm dụng hay bỏ bê bị cáo buộc hay nghi ngờ theo chương

*(còn tiếp)*

- này và danh tánh của người tường trình; và
- (2) ngoại trừ được quy định tại mục này, các hồ sơ, báo cáo, thông tin, băng thu âm, băng video, và các giấy tờ làm việc được sử dụng hay phát triển trong một cơ quan điều tra tại chương này hay trong việc cung cấp các dịch vụ như là kết quả của một cuộc điều tra.
- b) Một tòa án có thể ra lệnh tiết lộ thông tin kín tại mục này nếu:
- (1) một bản kiến nghị được đệ trình khi tòa án yêu cầu tiết lộ thông tin;
- (2) một thông báo về cuộc điều trần được gửi cho cơ quan điều tra và tất cả các bên có liên quan khác; và
- (3) sau cuộc điều trần và xem xét lại các thông tin được yêu cầu trong phòng kín của quan tòa, tòa án sẽ quyết định việc tiết lộ thông tin được yêu cầu là:
- (A) thiết yếu đối với việc điều hành công lý; và
- (B) không có khả năng gây nguy hiểm cho cuộc sống hay sự an toàn của:
- (i) một đứa trẻ là đối tượng của bản báo cáo về việc lạm dụng hay bỏ bê bị cáo buộc hay nghi ngờ;
- (ii) một người làm bản báo cáo về cáo buộc hay nghi ngờ lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ; hay
- (iii) bất kỳ người nào khác tham gia vào một cuộc điều tra về việc gián tiếp lạm dụng hay bỏ bê hoặc người cung cấp dịch vụ chăm sóc cho trẻ em.
- (c) Bên cạnh Phụ mục (b), một quan tòa, dựa trên bản kiến nghị riêng, có thể ra lệnh việc tiết lộ thông tin là bí mật theo mục này nếu:
- (1) lệnh được đưa ra tại một buổi điều trần mà tất cả các bên đều được thông báo;
- (2) tòa thấy rằng việc tiết lộ thông tin là:
- (A) thiết yếu đối với sự điều hành công lý; và
- (B) không có khả năng gây nguy hiểm cho cuộc sống hay sự an toàn của:
- (i) một đứa trẻ là đối tượng của bản báo cáo về nghi ngờ hoặc tố cáo việc lạm dụng hoặc bỏ bê;
- (ii) một người tường trình về nghi ngờ hoặc tố cáo việc lạm dụng hoặc bỏ bê; hay
- (iii) bất kỳ người nào khác tham gia vào một cuộc điều tra về việc gián tiếp lạm dụng hoặc bỏ bê hay người cung cấp sự chăm sóc cho trẻ; và
- (3) lệnh được ghi thành văn bản hoặc được công khai trong phiên tòa mở.
- (d) Cha mẹ nuôi của trẻ là đối tượng của một cuộc điều tra và một người trưởng thành là đối tượng của một cuộc điều tra khi trẻ có quyền được kiểm tra và sao lại bất cứ bản báo cáo, hồ sơ, giấy tờ làm việc, hay các thông tin khác thuộc sở hữu, giám hộ, hay kiểm soát của tiểu bang về lịch sử của trẻ. Sở có thể chỉnh sửa các tài liệu để bảo vệ danh tánh của cha mẹ ruột và bất kỳ người nào khác có danh tánh bí mật, trừ phi cha mẹ nuôi đã biết thông tin này hoặc thông tin này đã có sẵn trong các nguồn khác, kể cả các hồ sơ của tòa án về vụ kiện để chấm dứt quan hệ cha mẹ-con cái theo Chương 161.

- (e) Trước khi giao đứa trẻ là đối tượng của một cuộc điều tra, sở phải thông báo cho cha mẹ nuôi trong tương lai về quyền được kiểm tra bất kỳ báo cáo, hồ sơ, giấy tờ làm việc, hay thông tin khác thuộc sở hữu, giám sát, hay kiểm soát của tiểu bang liên quan đến lịch sử của đứa trẻ.
- (f) Sở phải tạo bất kỳ cơ hội nào cho cha mẹ nuôi trong tương lai được kiểm tra thông tin theo mục này càng khả thi càng tốt trước khi giao đứa trẻ.
- (f-1) Sở phải cung cấp cho một người bà con hay cá nhân khác bất kỳ thông tin nào mà sở cho là cần thiết để đảm bảo rằng người bà con hay cá nhân khác sẽ chuẩn bị để đáp ứng nhu cầu của trẻ. Thông tin được yêu cầu ở phụ mục này có thể bao gồm thông tin liên quan tới bất kỳ việc lạm dụng hoặc bỏ bê nào mà trẻ phải chịu đựng.
- (g) Mặc dù có Phụ mục (b), khi có yêu cầu và tùy thuộc vào luật lệ của sở thì sở phải cung cấp cho cha mẹ, người bảo quản, hay người đại diện hợp pháp khác của trẻ là đối tượng của thông tin gián tiếp về việc lạm dụng hoặc bỏ bê liên quan đến việc gián tiếp lạm dụng hoặc bỏ bê sẽ được giữ bí mật tại mục này nếu sở đã chỉnh sửa thông tin để bảo vệ bí mật danh tánh cho người báo cáo và bất kỳ người nào khác mà cuộc sống hay sự an toàn của họ có thể bị đe dọa do việc tiết lộ.
- (h) Mục này không áp dụng cho một cuộc điều tra về việc lạm dụng hoặc bỏ bê trong một ngôi nhà hay nhà giữ trẻ được quy định tại Chương 42, Bộ luật Nguồn nhân lực.

**§261.202. Thông tin bí mật về mặt pháp lý**

Trong một vụ kiện liên quan tới việc lạm dụng hoặc bỏ bê một đứa trẻ, bằng chứng có thể không bị loại trừ dựa trên lý do của việc giao tiếp bí mật ngoại trừ trong trường hợp có sự giao tiếp giữa một luật sư và khách hàng.

**§261.301. Điều tra báo cáo**

- (a) Với sự giúp đỡ của cơ quan thi hành luật ở địa phương hay tiểu bang tương thích được quy định tại mục này, sở hay cơ quan được chỉ định phải tiến hành một cuộc điều tra sâu rộng và kịp thời về một báo cáo lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ của một người bị cáo buộc là đã cam kết chịu trách nhiệm chăm sóc, trông nom, hay bảo vệ trẻ. Cuộc điều tra phải được tiến hành mà không liên quan tới bất kỳ vụ kiện nào đang bị treo ảnh hưởng tới mối quan hệ cha mẹ-con cái.
- (b) Một cơ quan tiểu bang phải điều tra một báo cáo cáo buộc việc lạm dụng hoặc bỏ bê xảy ra trong một nhà giữ trẻ được điều hành, cấp giấy phép hành nghề, chứng nhận, hay đăng ký bởi cơ quan đó như được quy định tại Phụ chương E. Trong việc tiến hành một cuộc điều tra đối với một nhà giữ trẻ được sở điều hành, cấp giấy phép hành nghề, chứng nhận, đăng ký, hay ghi vào danh sách thì sở phải thực hiện việc điều tra như được quy định tại:
  - (1) Phụ chương E; và
  - (2) Bộ luật Nguồn nhân lực.
- (c) Sở không bị yêu cầu phải điều tra một báo cáo cáo buộc việc lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ của một người khác không phải là người chịu trách nhiệm đối với việc chăm sóc, trông nom, hay bảo vệ trẻ. Cơ quan thi hành luật tương thích của địa phương

*(còn tiếp)*

- hay của tiểu bang phải điều tra báo cáo đó nếu cơ quan này xác định nên tiến hành cuộc điều tra.
- (d) Sở phải quy định những ưu tiên theo luật và những thủ tục điều tra đối với các cuộc điều tra dựa trên mức độ nghiêm trọng và cấp bách của cáo buộc về sự nguy hại đối với trẻ. Mục đích chính của cuộc điều tra phải là sự bảo vệ trẻ. Các luật lệ đòi hỏi sở, tùy thuộc vào nguồn tài chính có sẵn, phải:
- (1) ngay lập tức phải trả lời báo cáo về việc lạm dụng hay bỏ bê liên quan tới những tình huống mà cái chết của trẻ hay sự nguy hại nghiêm trọng đối với cơ thể của trẻ sẽ để lại hậu quả trừ phi sở can thiệp ngay lập tức;
  - (2) trả lời trong vòng 24 giờ đối với một báo cáo về lạm dụng hay bỏ bê trẻ bị được quy định là ưu tiên cao nhất, ngoại trừ một báo cáo được mô tả tại Phần phụ (1); và
  - (3) trả lời trong vòng 72 giờ đối với một báo cáo về lạm dụng hay bỏ bê trẻ bị được quy định là ưu tiên cao nhất thứ hai.
- (e) Khi cần thiết phải cung cấp sự bảo vệ cho trẻ, sở hay cơ quan được chỉ định phải xác định:
- (1) tính chất, mức độ, và nguyên nhân của việc lạm dụng hoặc bỏ bê;
  - (2) danh tánh của người chịu trách nhiệm đối với việc lạm dụng hoặc bỏ bê;
  - (3) tên và các điều kiện của các trẻ khác trong ngôi nhà;
  - (4) sự đánh giá của cha mẹ hay những người chịu trách nhiệm đối với việc chăm sóc trẻ;
  - (5) sự tương xứng của môi trường ngôi nhà;
  - (6) quan hệ của trẻ với những người chịu trách nhiệm đối với sự chăm sóc, trông nom, hay bảo vệ trẻ; và
  - (7) tất cả các dữ liệu thích hợp khác.
- (f) Một cuộc điều tra báo cáo gửi tới sở, tố cáo rằng một đứa trẻ đã và đang hay có thể là nạn nhân của hành vi cấu thành một hành động phạm tội mà hành động phạm tội này đặt trẻ vào rủi ro bị lạm dụng tình dục hay thể xác có thể gây nên cái chết hay sự tổn hại nghiêm trọng cho trẻ phải cùng bị xử lý bởi một cảnh sát, như quy định tại Điều 2.12, Bộ luật Thủ tục Tội phạm, từ cơ quan thi hành luật tương thích ở địa phương và cơ quan chịu trách nhiệm tiến hành điều tra theo Phụ chương E.
- (g) Sự bất lực hay bất đắc dĩ của một cơ quan thi hành luật địa phương khi tiến hành một cuộc điều tra chung theo mục này không cấu thành nguyên cơ để ngăn cản hay cấm sở không được thực hiện các nhiệm vụ của mình tại tiêu đề phụ này. Sở phải dẫn chứng bằng tài liệu bất kỳ ví dụ nào mà một cơ quan thi hành luật không có khả năng hay không sẵn sàng tiến hành một cuộc điều tra chung theo mục này.
- (h) Sở và cơ quan thi hành luật tương thích của địa phương phải tiến hành một cuộc điều tra, ngoại trừ một cuộc điều tra theo Phụ chương E, như đã quy định tại mục này và Điều 2.27, Bộ luật Thủ tục tội phạm, nếu cuộc điều tra có một báo cáo cáo buộc rằng một đứa trẻ đã và đang hay có thể là nạn nhân của hành vi cấu thành một hành động phạm tội, hành động phạm tội này đặt trẻ vào rủi ro bị lạm dụng tình dục hay thể xác có thể gây nên cái chết hay sự tổn hại nghiêm trọng cho trẻ. Ngay khi nhận được một báo cáo mô tả ở phụ mục này, sở phải thông báo cho cơ quan thi hành luật tương thích ở địa phương về báo cáo.



**§261.302. Tiến hành điều tra**

- (a) Cuộc điều tra có thể bao gồm:
  - (1) một chuyến viếng thăm ngôi nhà của trẻ, trừ phi việc lạm dụng hoặc bỏ bê bị tố cáo có thể được xác nhận hay bác bỏ mà không cần một chuyến viếng thăm đến ngôi nhà; và
  - (2) một cuộc phỏng vấn và kiểm tra đứa trẻ là đối tượng, có thể bao gồm một cuộc kiểm tra về tâm thần, tâm lý hay y tế.
- (b) Cuộc phỏng vấn và kiểm tra trẻ có thể:
  - (1) được tiến hành tại bất kỳ thời điểm và không gian nào, kể cả ngôi nhà hay trường học của trẻ;
  - (2) bao gồm sự hiện diện của những người mà sở hay cơ quan được chỉ định xét thấy là cần thiết; và
  - (3) bao gồm việc chở trẻ đi vì những mục đích liên quan đến cuộc phỏng vấn hay điều tra.
- (b-1) Trước khi sở có thể chở một trẻ như quy định tại Phụ mục (b)(3) thì sở phải cố gắng thông báo cho cha mẹ hay người khác có trách nhiệm trông nom trẻ khi chở trẻ đi.
- (c) Cuộc điều tra có thể bao gồm một cuộc phỏng vấn với cha mẹ trẻ và một cuộc phỏng vấn cùng với cuộc kiểm tra y tế, tâm lý hay tâm thần với bất kỳ trẻ nào trong ngôi nhà.
- (d) Nếu, trước khi một cuộc điều tra kết thúc, cơ quan điều tra tin rằng việc đưa trẻ ra khỏi nhà ngay lập tức là cần thiết để bảo vệ trẻ khỏi bị lạm dụng hoặc bỏ bê thêm nữa, thì cơ quan điều tra phải đệ trình một bản kiến nghị hay có một hành động khác theo Chương 262 để cung cấp sự chăm sóc và bảo vệ tức thời cho trẻ.
- (e) Một cuộc phỏng vấn của sở với một trẻ trong giai đoạn điều tra phải được thu âm hay ghi âm. Một cuộc phỏng vấn với trẻ bị cho là nạn nhân của việc lạm dụng thể xác hay tình dục được thực hiện bởi một cơ quan điều tra, ngoại trừ sở, phải được ghi âm hay thu âm hình trừ phi cơ quan điều tra quyết định rằng có nguyên do hợp lý để không ghi âm hay thu âm hình cuộc phỏng vấn phù hợp với các luật lệ của cơ quan. Nguyên do hợp lý có thể bao gồm, nhưng không hạn chế đối với, những điều phải xem xét đến như độ tuổi của trẻ, tính chất và mức độ nghiêm trọng của các cáo buộc đang bị điều tra. Không có điều gì phải giải thích trong phụ mục này như là việc cấm cơ quan điều tra không được thu âm hay ghi hình một cuộc phỏng vấn trẻ trong bất kỳ trường hợp nào vì việc ghi âm hoặc thu hình như thế không bị bắt buộc theo phụ mục này. Việc cơ quan điều tra không ghi âm hay thu hình một cuộc phỏng vấn là có thể chấp nhận được khi xét xử vụ vi phạm là đối tượng của cuộc phỏng vấn.
- (f) Một người phạm tội nếu người đó được sở thông báo về thời gian chở trẻ và địa điểm bắt đầu vận chuyển và người ấy có mặt tại địa điểm này khi việc vận chuyển bắt đầu và cố gắng cản trở việc điều tra của sở. Một hành vi vi phạm theo phụ mục này là tội nhẹ ở Mức B. Việc sở yêu cầu một người có mặt tại địa điểm vận chuyển là một ngoại lệ đối với việc áp dụng phụ mục này.

**§261.303. Cản trở Điều tra; Lệnh của Tòa án**

- (a) Một người không thể cản trở cuộc điều tra một báo cáo về việc lạm dụng hoặc bỏ bê được sở hay cơ quan được chỉ định tiến hành.
- (b) Nếu không được nhận vào nhà giữ trẻ, trường học, hay bất kỳ nơi nào mà trẻ có thể được tiếp nhận thì tòa án có quyền thực thi pháp lý luật gia đình phải ra lệnh cho cha mẹ, người chịu trách nhiệm chăm sóc trẻ, hay người chịu trách nhiệm đối với bất kỳ nơi nào mà trẻ có thể cho phép vào dự cuộc phỏng vấn, kiểm tra, và điều tra.
- (c) Nếu cha mẹ hay một người chịu trách nhiệm chăm sóc trẻ không bằng lòng công bố hồ sơ hay các kết quả kiểm tra y tế, tâm lý và tâm thần của trẻ mà sở hay cơ quan được chỉ định yêu cầu thì tòa án, với quyền thực thi pháp lý luật gia đình, phải ra lệnh cho các hồ sơ được công bố hay cuộc kiểm tra được tiến hành tại những thời điểm và địa điểm do tòa chỉ định.
- (d) Một người, bao gồm nhân viên y tế của nhà giữ trẻ, làm một báo cáo theo Phụ chương B phải công bố cho sở hay cơ quan được chỉ định, như là một phần của báo cáo bắt buộc theo Mục 261.103, những hồ sơ liên quan trực tiếp đến nghi ngờ lạm dụng hoặc bỏ bê mà không đòi hỏi phải có sự đồng ý của cha mẹ hay lệnh của tòa.

**§261.3031. Không hợp tác điều tra; Phản hồi của Sở**

Nếu cha mẹ hay người khác từ chối không hợp tác với việc điều tra của sở về cáo buộc lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ và sự từ chối này gây ra rủi ro cho sự an toàn của trẻ thì sở phải tìm kiếm sự giúp đỡ từ một luật sư thích hợp của hạt, luật sư của quận hay luật sư bào chữa cho tội phạm của quận có trách nhiệm đại diện cho sở theo quy định tại Mục 264.009 để có được lệnh của tòa như đã mô tả tại Mục 261.303.

**§261.3032. Cản trở Điều tra; Hình phạt cho vi phạm**

- (a) Một người phạm tội nếu, có ý định ngăn cản sự điều tra của sở về báo cáo lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ, người thay đổi nơi ở, dù là tạm thời hay vĩnh viễn, mà không thông báo cho sở về địa chỉ cư trú mới của người đó hay giấu giếm đứa trẻ và việc thay đổi nơi cư trú của người đó hay việc giấu giếm ngăn cản sự điều tra của sở.
- (b) Một hành vi vi phạm theo mục này là một tội nhẹ ở Mức B.
- (c) Nếu hành vi cấu thành tội danh theo mục này cũng cấu thành tội danh theo bất kỳ luật lệ nào khác, người phạm tội có thể bị truy tố theo mục này hay luật lệ khác.

**§261.304. Điều tra về báo cáo ẩn danh**

- (a) Nếu sở nhận được một báo cáo giấu tên về sự lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ của một người chịu trách nhiệm chăm sóc, trông nom, hay bảo vệ trẻ, thì sở phải tiến hành một cuộc điều tra sơ bộ để xác định xem liệu có bất kỳ bằng chứng nào chứng thực cho báo cáo.
- (b) Một cuộc điều tra theo mục này có thể bao gồm một chuyến viếng thăm nhà của trẻ và một cuộc phỏng vấn và kiểm tra trẻ cùng một cuộc phỏng vấn cha mẹ của đứa trẻ. Thêm vào đó, sở có thể phỏng vấn bất kỳ người nào khác mà sở cho là có thể có những thông tin liên quan.
- (c) Trừ phi sở xác định rằng có một số bằng chứng chứng thực báo cáo về việc lạm dụng, sở không thể tiến hành cuộc điều tra sâu rộng như bắt buộc tại chương này hay có bất kỳ hành động nào chống lại người bị buộc tội lạm dụng.

**§261.311. Thông báo về bản báo cáo**

- (a) Khi trong quá trình điều tra một báo cáo về nghi ngờ có sự lạm dụng hoặc bỏ bê, một đại diện của sở hay cơ quan được chỉ định thực hiện một cuộc phỏng vấn hay kiểm tra một đứa trẻ, sở hay cơ quan được chỉ định phải nỗ lực trước 24 giờ sau thời gian phỏng vấn hay kiểm tra để thông báo cho mỗi cha mẹ của trẻ và người bảo vệ pháp lý của trẻ, nếu người nào được đề cử, về tính chất cáo buộc và về sự thật rằng cuộc phỏng vấn hay kiểm tra đã được tiến hành.
- (b) Nếu một báo cáo nghi ngờ lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ được sở hay cơ quan được chỉ định quản lý khép kín với tư cách là kết quả của một cuộc điều tra sơ bộ không bao gồm việc phỏng vấn hay kiểm tra đứa trẻ, thì sở hay cơ quan được chỉ định phải nỗ lực trước khi 24 giờ kết thúc sau thời gian cuộc điều tra khép lại để thông báo cho mỗi bậc cha mẹ và người bảo vệ về mặt pháp lý của đứa trẻ về sự sắp xếp của cuộc điều tra.
- (c) Thông báo bắt buộc tại Phụ mục (a) hay (b) không bắt buộc nếu sở hay cơ quan xác định rằng thông báo có khả năng gây nguy hiểm cho sự an toàn của đứa trẻ là đối tượng trong báo cáo, người cung cấp báo cáo, hay người tham gia vào cuộc điều tra báo cáo.
- (d) Thông báo bắt buộc tại Phụ mục (a) hay (b) có thể bị tạm hoãn theo yêu cầu của một cơ quan thi hành luật nếu thông báo trong thời gian bắt buộc sẽ cản trở một cuộc điều tra phạm tội đang được tiến hành.

**§261.315. Xóa một số thông tin điều tra khỏi hồ sơ**

- (a) Khi kết luận một cuộc điều tra trong đó sở xác định rằng người bị cáo buộc là đã lạm dụng hoặc bỏ bê một đứa trẻ không phạm tội lạm dụng hoặc bỏ bê thì sở phải thông báo cho người đó về quyền của họ được yêu cầu sở xóa bỏ một thông tin về vai trò bị cáo buộc của người đó trong báo cáo về việc lạm dụng hoặc bỏ bê khỏi hồ sơ của sở.
- (b) Khi được yêu cầu theo Phụ mục (a) bởi một người mà sở xác định là không phạm tội lạm dụng hoặc bỏ bê, thì sở phải xóa bỏ thông tin liên quan tới vai trò bị cáo buộc của người đó trong báo cáo lạm dụng hoặc bỏ bê khỏi hồ sơ của sở.
- (c) Ban điều tra phải thông qua những luật lệ cần thiết để thực hiện mục này.



## Phụ lục III: Báo cáo các trường hợp nghi ngờ lạm dụng và bỏ bê trẻ

### Bộ luật Gia đình Texas

Phụ đề E. Bảo vệ Trẻ

Chương 261. Điều tra báo cáo lạm dụng và bỏ bê trẻ

#### §261.001. Các định nghĩa

Trong chương này:

- (1) "Lạm dụng" bao gồm những hành động hay thiếu sót sau đây của một người:
  - (A) tổn thương tinh thần hay cảm xúc cho trẻ gây ra một sự sút kém nghiêm trọng và có thể nhận thấy được trong sự tăng trưởng, phát triển, hay hoạt động tâm lý của trẻ;
  - (B) xui khiến hay cho phép trẻ ở vào một tình huống trong đó trẻ phải chịu đựng một tổn thương tinh thần hay cảm xúc để lại hậu quả là sự sút kém nghiêm trọng có thể nhận thấy được trong sự tăng trưởng, phát triển, hay hoạt động tâm lý của trẻ;
  - (C) tổn thương thể chất để lại thiệt hại đáng kể cho trẻ, hay nguy cơ thật sự về một tổn hại lớn do tổn thương thể chất gây ra cho trẻ, bao gồm một thương tích ở trạng thái biến dạng với lịch sử hay sự giả thích được đưa ra và loại trừ một tai nạn hay hình thức kỷ luật vừa phải của cha mẹ, người bảo vệ, hay nhân viên bảo quản tài sản không đặt trẻ vào tình huống rủi ro phải chịu sự thiệt hại nghiêm trọng;
  - (D) không thể hiện một nỗ lực hợp lý để ngăn cản một hành động của một người khác hậu quả là gây ra tổn thương thể chất nghiêm trọng cho trẻ;
  - (E) hành vi tình dục có hại cho sức khỏe thể chất, tình cảm, hay tinh thần của một đứa trẻ, bao gồm hành vi cấu thành tội danh không đứng đắn với một đứa trẻ theo Mục 22.011, Bộ luật Hình sự, hay tội cưỡng hiếp theo Mục 22.021, Bộ luật Hình sự;
  - (F) không nỗ lực ngăn chặn hành vi tình dục có hại cho một đứa trẻ;
  - (G) ép buộc hay khuyến khích trẻ dính vào quan hệ tình dục như đã quy định tại Mục 43.01, Bộ luật Hình sự;
  - (H) Xúi giục, cho phép, khuyến khích, dính líu, hay chấp nhận việc chụp ảnh, quay phim, hay vẽ hình trẻ nếu người đó biết hay phải biết rằng bức ảnh, đoạn phim, hay hình vẽ ấy của đứa trẻ là khiêu dâm theo quy định tại Mục 43.21, Bộ luật Hình sự hay khiêu dâm;
  - (I) việc một người đang sử dụng một chất được kiểm soát theo quy định tại Chương 481, Bộ luật Sức khỏe và An toàn, với cách thức và liều lượng để lại hậu quả là sự tổn thương về thể chất, tinh thần, hay tình cảm cho trẻ;
  - (J) xúi giục, tuyệt đối cho phép, hay khuyến khích một trẻ sử dụng một chất được kiểm soát theo quy định tại Chương 481, Bộ luật Sức khỏe và An toàn; hay

(còn tiếp)

(K) xúi giục, cho phép, khuyến khích, dính líu, hay để cho một hành vi tình dục của trẻ xảy ra theo quy định tại Mục 43.25, Bộ luật Hình sự.

(4) "Bỏ bê" bao gồm:

(A) việc để trẻ ở trong một tình huống mà trẻ có khả năng gặp rủi ro về thiệt hại tinh thần hay thể chất nghiêm trọng mà không sắp xếp sự chăm sóc cần thiết cho trẻ, và việc thể hiện ý định không quay lại của cha mẹ, người bảo vệ, hay nhân viên bảo quản tài sản của trẻ;

(B) những hành động sau đây hay những thiếu sót của một người:

(i) việc đặt trẻ vào một tình huống hay không đưa trẻ ra khỏi một tình huống mà lẽ ra một người có lý trí phải nhận ra đòi hỏi sự phán đoán hay những hành động vượt quá mức độ trưởng thành của trẻ, tình trạng thể chất, hay khả năng trí tuệ và hậu quả là để lại thương tích cho cơ thể hay một rủi ro đáng kể về thiệt hại trực tiếp cho trẻ;

(ii) không tìm kiếm, tiếp nhận, hay làm theo sự chăm sóc y tế cho trẻ, hậu quả là hay tạo ra rủi ro nghiêm trọng như chết chóc, hình dạng kỳ quái, hay thương tích trên cơ thể hay một sự sút kém nghiêm trọng có thể nhận thấy được đối với sự tăng trưởng, phát triển, hay hoạt động của trẻ;

(iii) không cung cấp thức ăn, quần áo, hoặc nơi ở cần thiết để duy trì cuộc sống hay sức khỏe của trẻ, ngoại trừ việc không thực hiện có nguyên nhân chính là thiếu khả năng tài chính trừ phi các dịch vụ trợ giúp đã được cung cấp và khước từ;

(iv) đặt trẻ vào một tình huống hay không đưa trẻ ra khỏi một tình huống mà trẻ dễ phải chịu đựng rủi ro của hành vi tình dục có hại cho trẻ; hay

(v) đặt trẻ vào một tình huống hay không đưa trẻ ra khỏi một tình huống mà trẻ sẽ phải chịu đựng những hành động hay thiếu sót cấu thành sự lạm dụng theo Mục nhỏ (1)(E), (F), (G), (H), hay (K) bị vi phạm đối với trẻ khác; hay

(C) người có trách nhiệm chăm sóc, trông nom, hay bảo vệ không cho phép trẻ trở về nhà của trẻ mà không sắp xếp sự chăm sóc cần thiết cho trẻ sau khi trẻ đã vắng mặt khỏi nhà vì bất cứ lý do nào, kể cả việc ở trong khu cư trú hay đã trốn đi.

(5) "Người chịu trách nhiệm đối với việc chăm sóc, trông nom, bảo vệ trẻ" theo truyền thống có nghĩa là người chịu trách nhiệm đối với việc chăm sóc, trông nom, bảo vệ một đứa trẻ, bao gồm:

(A) một người cha hoặc mẹ, người bảo vệ, người bảo quản tài sản hay trông coi, hay bố mẹ nuôi của đứa trẻ;

(B) một thành viên trong gia đình của trẻ hay hộ gia đình được quy định tại Chương 71;

(C) một người sống chung với cha mẹ của trẻ;

(D) viên chức ở trường hay một người tình nguyện tại trường của trẻ; hay

(E) viên chức hay một người tình nguyện tại một nhà giữ trẻ tư nhân hay nhà nước cung cấp các dịch vụ cho trẻ hay một cơ quan cư trú tư nhân hay cơ sở hành nghề nơi trẻ cư trú.

**§261.101. Những người bị yêu cầu phải báo cáo; Thời gian báo cáo**

- (a) Một người có lý do để tin rằng hạnh phúc hay sức khỏe tinh thần hay thể chất của một đứa trẻ đã bị ảnh hưởng một cách bất lợi do việc lạm dụng hoặc bỏ bê của bất kỳ người nào ngay lập tức phải làm một bản báo cáo theo quy định tại phụ chương này.
- (b) Nếu một chuyên gia có lý do để tin rằng một đứa trẻ đã và đang bị lạm dụng hoặc bỏ bê hay có thể bị lạm dụng hoặc bỏ bê, hay nếu một đứa trẻ là nạn nhân của một hành vi phạm tội theo Mục 21.11, Bộ luật Hình sự, và chuyên gia có lý do để tin rằng một đứa trẻ đã và đang bị lạm dụng theo quy định tại Mục 261.001 hay 261.401 thì chuyên gia phải làm một bản báo cáo không trễ hơn 48 giờ sau thời gian chuyên gia nghi ngờ rằng đứa trẻ đã và đang hoặc có thể bị lạm dụng hoặc bỏ bê hoặc là một nạn nhân của một hành vi phạm tội theo Mục 21.11, Bộ luật Hình sự. Một chuyên gia không thể cử hay dựa dẫm vào một người khác để làm bản báo cáo. Trong phụ mục này, “chuyên gia” có nghĩa là một cá nhân được tiểu bang cấp giấy phép hành nghề hay chứng nhận hoặc là một nhân viên của một cơ sở đã được tiểu bang cấp giấy phép hành nghề, chứng nhận, hay điều hành và là người, thông thường trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến chức vụ của mình hay các nhiệm vụ mà việc cấp giấy phép hay chứng nhận đòi hỏi, có tiếp xúc trực tiếp với trẻ em. Thuật ngữ này bao gồm các giáo viên, y tá, bác sĩ, nhân viên chăm sóc ban ngày, nhân viên của một nhà giữ trẻ hay một phòng khám cung cấp các dịch vụ về sinh sản, các viên chức quản chế thanh niên và viên chức chịu trách nhiệm giám cầm và xử phạt thanh niên.
- (c) Yêu cầu báo cáo theo mục này áp dụng mà không loại trừ một cá nhân có giao tiếp riêng được giữ bí mật, bao gồm một luật sư, một thành viên ban thư ký, một bác sĩ mở phòng mạch, một người làm công tác xã hội, một chuyên gia sức khỏe tinh thần, và một nhân viên của một phòng khám hay cơ sở chăm sóc y tế cung cấp các dịch vụ về sinh sản.
- (d) Trừ phi bị người làm báo cáo từ chối bằng văn bản, danh tánh của người làm bản báo cáo theo chương này được xem là bí mật và có thể được tiết lộ chỉ khi:
  - (1) được quy định tại Mục 261.201; hay
  - (2) đối với một quan chức thi hành luật vì những mục đích tiến hành một cuộc điều tra tội phạm của báo cáo.

**§261.102. Những vấn đề phải báo cáo**

Một bản báo cáo phải thể hiện niềm tin của người báo cáo rằng một đứa trẻ đã và đang hoặc có thể bị lạm dụng hoặc bỏ bê hoặc đã chết vì bị lạm dụng hoặc bỏ bê.

**§261.103. Báo cáo phải được đệ trình lên cơ quan phù hợp**

- (a) Ngoại trừ được quy định tại Phụ mục (b) và (c) và Phụ mục 261.405, một bản báo cáo phải được đệ trình lên:
  - (1) bất kỳ cơ quan thi hành luật của địa phương hay của tiểu bang;
  - (2) sở Dịch vụ Quy định và Bảo vệ;
  - (3) cơ quan tiểu bang điều hành, cấp giấy phép hành nghề, chứng nhận, hoặc đăng ký cho cơ hành nghề mà việc lạm dụng hoặc bỏ bê bị tố cáo đã xảy ra; hoặc

*(còn tiếp)*

- (4) cơ quan được tòa chỉ định phải chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ trẻ em.
- (b) Một bản báo cáo có thể được đệ trình lên Ủy ban Thanh niên Texas thay vì các cơ quan được liệt kê tại Phụ mục (a) nếu bản báo cáo dựa trên thông tin cung cấp bởi một đứa trẻ khi đang chịu sự giám sát của ủy ban liên quan đến việc lạm dụng một đứa trẻ khác bị tố cáo của đứa trẻ.
- (c) Không kể Phụ mục (a), một bản báo cáo, ngoại trừ một bản báo cáo theo Phụ mục (a)(3) hay Phụ mục 261.405, phải được đệ trình lên sở nếu việc lạm dụng hoặc bỏ bê bị tố cáo hay nghi ngờ liên quan tới một người chịu trách nhiệm chăm sóc, trông nom, hay bảo vệ trẻ.

**§261.104. Nội dung Báo cáo**

Người đệ trình bản báo cáo phải xác định, nếu đã biết:

- (1) tên và địa chỉ của đứa trẻ;
- (2) tên và địa chỉ của người chịu trách nhiệm chăm sóc, trông nom, hay bảo vệ đứa trẻ; và
- (3) bất kỳ thông tin phù hợp nào liên quan tới trường hợp lạm dụng hoặc bỏ bê bị tố cáo hay nghi ngờ.

**§261.105. Sở hay Cơ quan thi hành luật chuyển Báo cáo**

- (a) Tất cả các báo cáo mà cơ quan thi hành luật ở địa phương hay tiểu bang nhận được tố cáo việc người chịu trách nhiệm chăm sóc, trông nom, hay bảo vệ trẻ lạm dụng hoặc bỏ bê phải được chuyển đến ngay lập tức cho sở hay cơ quan được chỉ định.
- (b) Sở hay cơ quan được chỉ định ngay lập tức phải thông báo cho cơ quan thi hành luật ở địa phương hay tiểu về bất kỳ báo cáo nào nhận được, ngoại trừ báo cáo của một cơ quan thi hành luật, liên quan đến trường hợp nghi ngờ việc lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ hay cái chết của một trẻ do bị lạm dụng hoặc bỏ bê.
- (c) Bên cạnh việc thông báo cho một cơ quan thi hành luật, nếu bản báo cáo liên quan tới một đứa trẻ trong một cơ sở do một cơ quan tiểu bang điều hành, cấp giấy phép hành nghề, chứng nhận, hay đăng ký, thì sở phải chuyển báo cáo cho cơ quan này để điều tra.
- (d) Nếu sở chủ động tiến hành một cuộc điều tra và xác định rằng việc lạm dụng hoặc bỏ bê không liên quan tới một người chịu trách nhiệm chăm sóc, trông nom, hay bảo vệ thì sở phải chuyển báo cáo cho một cơ quan thi hành luật để điều tra thêm. Nếu sở xác định rằng việc lạm dụng hoặc bỏ bê có dính líu tới một nhân viên của một trường cấp hai hay cấp một của nhà nước, và rằng đứa trẻ là một học sinh của trường đó thì sở phải thông báo bằng miệng cho người quản lý của quận trường mà nhân viên này đang làm việc về cuộc điều tra.
- (e) Trong quá trình hợp tác với sở, Ủy ban Thanh niên Texas, theo luật, sẽ thông qua các đường lối để xác định một bản báo cáo đệ trình lên ủy ban theo Mục 261.103(b) là phù hợp để chuyển đến sở hay một cơ quan thi hành luật để điều tra. Các đường lối được thông qua theo phụ mục này phải đòi hỏi ủy ban xem xét mức độ nghiêm trọng và khẩn cấp của trường hợp tố cáo lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ là nạn nhân.

**§261.106. Các trường hợp được miễn trách nhiệm**

- (a) Một người hành động có thiện ý báo cáo hay hỗ trợ trong quá trình điều tra một



bản báo cáo về việc lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ hay người làm chứng hoặc nói cách khác là người tham gia vào một vụ tố tụng nảy sinh từ một bản báo cáo, đơn thỉnh cầu, hay cuộc điều tra về trường hợp tố cáo trẻ bị lạm dụng hoặc bỏ bê được miễn trách nhiệm hình sự hay dân sự nếu mắc phải hoặc bị áp đặt.

- (b) Việc được miễn trách nhiệm hình sự hay dân sự còn dành cho một người tình nguyện được ủy quyền hay một quan chức thi hành luật tham gia theo yêu cầu của sở trong một cuộc điều tra về trường hợp tố cáo hay nghi ngờ lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ hay trong một hành động phát sinh từ một cuộc điều tra nếu người đó đang hành động với thiện ý và trong phạm vi trách nhiệm của mình.
- (c) Một người báo cáo việc chính mình lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ hay người hành động không có thiện ý hay với mục đích hiềm độc trong việc báo cáo trường hợp trẻ bị lạm dụng hoặc bỏ bê không được miễn trách nhiệm hình sự hay dân sự.

**§261.107. Báo cáo sai sự thật; Hình phạt hình sự; Hình phạt dân sự**

- (a) Một người phạm tội nếu, với ý định lừa gạt, người này cố tình làm một bản báo cáo không đúng như đã quy định ở chương này. Một vi phạm tại phụ mục này là tội nặng có thể bị đi tù theo luật pháp của tiểu bang trừ phi trong phiên tòa xử hành vi vi phạm này, người ta chứng minh rằng người đó trước đây đã bị kết án theo mục này, trong trường hợp mà sự vi phạm này là tội nặng ở mức 3.
- (b) Sự tuyên án của tòa trong một vụ kiện ảnh hưởng đến quan hệ cha mẹ-con cái mà một báo cáo đã gây nên theo chương này trước hay trong vụ tố tụng là sai hay thiếu cơ sở thực tế có thể là nguyên do để tòa sửa đổi một lệnh quy định sự sở hữu hay sự tiếp cận đưa trẻ là đối tượng của bản báo cáo bằng cách hạn chế sự tiếp xúc nhiều hơn nữa của người đệ trình bản báo cáo.
- (c) Ủy viên công tố tương thích của hạt phải chịu trách nhiệm đối với việc khởi tố một vi phạm theo mục này.
- (d) Tòa phải ra lệnh cho một người bị tuyên bố là có tội theo Phụ mục (a) trả bất kỳ chi phí hợp lý nào cho luật sư mà người bị buộc tội nhằm là lạm dụng hoặc bỏ bê phải gánh trong bất kỳ vụ tố tụng nào liên quan tới báo cáo sai sự thật.
- (e) Một người dính líu vào một hành vi được mô tả tại Phụ mục (a) có khả năng bị tiểu bang phạt dân sự 1.000 USD. Luật sư tổng phải sử dụng tố quyền để đòi một số tiền phạt dân sự được cho phép ở phụ mục này.

**§261.109. Không báo cáo; Hình phạt**

- (a) Một người phạm một tội nếu người đó có nguyên do để tin rằng sự khỏe mạnh hay sức khỏe tinh thần của một đứa trẻ đã và đang bị ảnh hưởng tiêu cực do bị lạm dụng hoặc bỏ bê và cố tình không báo cáo như đã quy định tại chương này.
- (b) Một vi phạm tại mục này là tội nhẹ ở Mức B.

**§261.306. Nỗ lực ra khỏi tiểu bang**

- (a) Nếu sở hay cơ quan được chỉ định có lý do để tin rằng một người chịu trách nhiệm đối với việc chăm sóc, trong nom, hay bảo vệ trẻ có thể đưa trẻ ra khỏi tiểu bang trước khi cuộc điều tra chấm dứt thì sở hay cơ quan được chỉ định có thể đệ trình một đơn xin một lệnh ngăn cản tạm thời trong một tòa án quận mà không quan tâm đến quyền thực thi pháp lý tiếp tục của đứa trẻ như được quy định tại Chương 155.

*(còn tiếp)*

- (b) Tòa có thể đưa ra một lệnh ngăn cản tạm thời cấm người đó đưa trẻ ra khỏi tiểu bang cho tới khi cuộc điều tra kết thúc nếu tòa:
  - (1) phát hiện ra rằng sở hay cơ quan được chỉ định có lý do chắc chắn để tiến hành cuộc điều tra; và
  - (2) có lý do để tin rằng người đó có thể đưa trẻ ra khỏi tiểu bang.

## Phụ lục IV: Kiểm tra lý lịch

*Bộ Luật Hành chính Texas, Điều Luật 40. Trợ giúp và Dịch vụ Xã hội  
Phần XIX, Sở dịch vụ Quy định và Bảo vệ Texas  
Chương 745, Cấp phép Hành nghề  
Phụ chương F, Kiểm tra lý lịch*

### Phần 1, Định nghĩa

#### §745.601. Tôi phải biết những từ gì để hiểu phụ chương này?

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Những từ này có những nghĩa sau đây:

- (1) Thường xuyên — Hơn hai lần trong thời hạn 30-ngày.
- (2) Điều đặn — Theo một cơ sở được định trước

### Phần 2, Yêu cầu kiểm tra lý lịch

#### §745.611. Kiểm tra lý lịch là gì?

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Kiểm tra lý lịch là việc tìm kiếm trong những cơ sở dữ liệu khác nhau. Có ba loại kiểm tra lý lịch:

- (1) Kiểm tra lịch sử tội phạm được thực hiện bởi Nha An toàn Công cộng đối với những tội phạm được thực hiện trong tiểu bang Texas;
- (2) Kiểm tra lịch sử tội phạm được thực hiện bởi Cục Điều tra Liên bang đối với những tội phạm được thực hiện tại bất cứ nơi nào trong Hoa Kỳ; và
- (3) Kiểm tra hệ thống đăng ký trung tâm được thực hiện bởi DFPS. Hệ thống Đăng ký Trung tâm là cơ sở dữ liệu của những người đã bị tìm thấy bởi Dịch vụ Bảo hộ Trẻ em, Dịch vụ Bảo hộ Người lớn, hoặc Cơ quan Cấp phép Hành nghề đã lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ.

#### §745.613. Mục đích của kiểm tra lý lịch là gì?

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Những kiểm tra này được thực hiện để biết:

- (1) Một người có lịch sử phạm tội hoặc lạm dụng và bỏ bê hay không; và
- (2) Sự hiện diện của anh ta có là một mối nguy hiểm cho sức khỏe hoặc sự an toàn của những trẻ đang được chăm sóc hay không.

#### §745.615. Tôi phải yêu cầu kiểm tra lý lịch về ai?

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 12 năm 2005*

- (a) Quý vị phải kiểm tra lý lịch cho người từ 14 tuổi trở lên, ngoài các khách hàng của cơ sở hoạt động, điều đặn hoặc thường xuyên có mặt tại cơ sở hoạt động của quý vị trong khi trẻ em được chăm sóc, bao gồm: *(còn tiếp)*

- (1) Các nhân viên và người nộp đơn mà bạn định tuyển sẽ chăm sóc trực tiếp hoặc tiếp xúc trực tiếp với trẻ đang được chăm sóc;
  - (2) Bất cứ người nào, kể cả trẻ em, được tính trong tỷ số trẻ em/người chăm sóc;
  - (3) Những người nộp đơn xin nhận trẻ làm con nuôi hoặc nuôi trẻ thông qua cơ quan sắp đặt đã được cấp giấy phép; và
  - (4) Bất cứ người nào trong hợp đồng với cơ sở hoạt động của quý vị mà đã có sự tiếp xúc không được giám sát với trẻ được chăm sóc trên một cơ sở đều đặn hoặc thường xuyên.
- (b) Quý vị cũng phải yêu cầu kiểm tra lý lịch đối với những người sau đây:
- (1) Giám đốc, chủ nhân, người điều hành, hoặc người quản trị cơ sở hoạt động;
  - (2) Những người cư trú không phải là khách hàng từ 14 tuổi trở lên trong cơ sở hoạt động; và
  - (3) Người nộp đơn xin giấy phép quản trị nhà giữ trẻ.
- (c) Quý vị không cần yêu cầu kiểm tra lý lịch về những chuyên viên đã được kiểm tra lý lịch thông qua một cơ quan quy định chính phủ khác, và quý vị không tuyển dụng hoặc ký hợp đồng với chuyên viên đó.

**§745.617. Nếu cơ sở hoạt động của tôi nằm trong một tòa nhà lớn gồm nhiều cơ sở kinh doanh hoặc dịch vụ khác, tôi có phải yêu cầu kiểm tra lý lịch đối với những người làm việc trong tòa nhà này nhưng không liên hệ đến cơ sở hoạt động của tôi hay không?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Quý vị không cần yêu cầu kiểm tra lý lịch trừ khi một cá nhân đều đặn hoặc thường xuyên có mặt tại khu vực của tòa nhà nơi cơ sở hoạt động tọa lạc.

**§745.619. Đối với những nhà giữ trẻ có đăng ký cũng là nhà nuôi dưỡng, tôi có phải yêu cầu kiểm tra lai lịch về trẻ được nhận nuôi trên 14 tuổi không?**

*Có hiệu lực vào ngày 16 tháng 9 năm 2003*

Không. Những trẻ em nuôi được coi là khách hàng.

**§745.621. Tôi có phải yêu cầu kiểm tra lý lịch đối với thành viên hội đồng của công ty tổ hợp hoặc hiệp hội làm chủ hoặc chỉ huy cơ sở hoạt động hay không?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Không, chúng tôi không đòi hỏi kiểm tra lý lịch trừ khi cá nhân thành viên hội đồng đó cũng là nhân viên hoặc tình nguyện viên được tính trong tỷ lệ trẻ em/người chăm sóc và sẽ đều đặn hoặc thường xuyên có mặt tại cơ sở hoạt động của quý vị trong khi trẻ em được chăm sóc.

**§745.623. Tôi yêu cầu kiểm tra lý lịch bằng cách nào?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 12 năm 2005*

- a) Quý vị phải xác minh và chuyển gửi cho chúng tôi thông tin chứng minh thư sau đây cho mỗi người yêu cầu phải được kiểm tra theo điều §745.615 của đề tài này (liên quan đến Tôi phải yêu cầu kiểm tra lý lịch đối với ai?), trên một mẫu đơn đã được ký tên từ Cơ quan Cấp phép Hành nghề được cung cấp bởi nhân viên Cơ quan Cấp phép Hành nghề của quý vị:
- (1) Họ tên (họ, tên, chữ lót), bao gồm tên lúc chưa lập gia đình hoặc tên lúc lập gia đình hoặc biệt hiệu;
  - (2) Ngày tháng năm sinh;
  - (3) Giới tính;
  - (4) Số an sinh xã hội;
  - (5) Địa chỉ hiện tại và trước đó; và
  - (6) Bằng lái hay số chứng minh nhân dân do tiểu bang cấp; và
  - (7) Chủng tộc (thông tin này không cần phải được xác minh).
- (b) Nếu bạn vận hành một cơ sở giữ trẻ ban ngày, bạn có thể hoàn tất yêu cầu kiểm tra lai lịch trực tuyến thông qua website DFPS hoặc gửi trong yêu cầu qua một mẫu có ký tên do văn phòng Cấp phép địa phương của bạn cung cấp.
- (c) Nếu bạn vận hành một cơ sở giữ trẻ tại nhà riêng, bạn phải nộp yêu cầu trực tuyến thông qua website DFPS.

**§745.625. Khi nào tôi phải nộp yêu cầu kiểm tra lý lịch?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 12 năm 2005*

- (a) Quý vị phải nộp yêu cầu kiểm tra lý lịch:
- (1) Khi quý vị nộp đơn xin giấy phép đến chúng tôi;
  - (2) Khi một người cư trú không phải là khách hàng từ 14 tuổi trở lên sống hoặc di chuyển vào nhà giữ trẻ hoặc cơ sở hoạt động của quý vị, người cư trú không phải là khách hàng đến tuổi 14;
  - (3) Khi quý vị nộp đơn xin làm cha mẹ nuôi; và
  - (4) Mỗi 24 tháng sau khi tên của mỗi người được nộp lần đầu tiên.
- (b) Ngoài ra, nếu bạn vận hành một cơ sở giữ trẻ tại nhà riêng:
- (1) Bạn phải nộp yêu cầu kiểm tra lai lịch trước khi tuyển một người mới để chăm sóc trẻ trực tiếp hay tiếp xúc trực tiếp với trẻ đang được chăm sóc; và
  - (2) Đối với một nhân viên sẽ không chăm sóc trẻ trực tiếp hay tiếp xúc trực tiếp với trẻ đang được chăm sóc, bạn phải nộp yêu cầu kiểm tra lai lịch trong vòng hai ngày làm việc sau khi người mới được tuyển hoặc có mặt tại cơ sở của bạn.
- (c) Ngoài ra, nếu bạn vận hành một cơ sở giữ trẻ ban ngày, bạn phải nộp yêu cầu kiểm tra lai lịch trong vòng hai ngày làm việc sau khi người mới được tuyển hoặc có mặt tại cơ sở của bạn:

**§745.626. Mất bao lâu sau khi tôi yêu cầu kiểm tra lai lịch về một người chăm sóc trực tiếp hay tiếp xúc trực tiếp với trẻ tại cơ sở giữ trẻ tại nhà riêng?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 12 năm 2005*

- (a) Nếu bạn không nhận được kết quả kiểm tra lai lịch trong vòng hai ngày làm việc từ khi nộp, bạn có thể được kiểm tra tiền án tiền sự về người đó thông qua Sở An toàn Công cộng (DPS) tại <http://records.txdps.state.tx.us/>. Nếu kiểm tra DPS của bạn xác minh rằng người đó không có tiền án tiền sự, bạn có thể cho phép người đó liên hệ khách hàng không cần giám sát cho tới khi bạn nhận được kết quả kiểm tra lai lịch do DFPS thực hiện. Kết quả kiểm tra tiền án tiền sự đạt được từ DPS phải được giữ trong phong bì niêm kín trong hồ sơ nhân sự của người đó hoặc ở nơi khác mà chúng tôi có thể tiếp cận. Theo Luật Chính quyền Texas, §411.085, không nên tiết lộ hoặc phổ biến những kết quả này vì bất kỳ mục đích nào khác.
- (b) Nếu không thì bạn không thể cho phép người đó chăm sóc trực tiếp hay tiếp cận trực tiếp với trẻ đang được chăm sóc cho đến khi bạn nhận được kết quả kiểm tra lai lịch của người đó.
- (c) Để xác minh các nhà nuôi dưỡng, nhóm nhà nuôi dưỡng, và nhà nhận con nuôi, hãy xem mục §745.633 của điều này (liên quan đến phần Một cơ quan giao trẻ (CPA) có thể xác minh nhà nuôi dưỡng, nhóm nhà nuôi dưỡng, và nhà nhận con nuôi trước khi nhận được kết quả kiểm tra lai lịch không?).

**§745.627. Khi nào tôi nên yêu cầu kiểm tra lịch sử tội phạm với FBI?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Quý vị nên yêu cầu kiểm tra lịch sử tội phạm với FBI đối với những người sống ngoài Texas hoặc đối với người có lý do tin tưởng rằng có lịch sử tội phạm. Trong những trường hợp này quý phải nộp thẻ lãn tay FBI.

**§745.629. Làm thế nào tôi nộp thẻ lãn tay FBI để kiểm tra lý lịch?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Chúng tôi sẽ cung cấp cho quý vị thẻ lãn tay. Người là đối tượng kiểm tra với FBI sau đó phải đi đến văn phòng ban hành luật pháp địa phương của mình hoặc văn phòng DPS và yêu cầu văn phòng lấy dấu tay. Sau đó quý vị chuyển thẻ đã điền đầy đủ đến Cơ quan Cấp phép Hành nghề địa phương của quý vị.

**§745.631. Cơ quan Cấp phép Hành nghề có phải hoàn tất việc kiểm tra lý lịch trước khi cấp giấy phép cho tôi không?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 12 năm 2005*

Nếu bạn đang xin điều hành một nhà giữ trẻ được cấp phép, một nhà giữ trẻ có đăng ký, một hộ gia đình được liệt kê, một nhà nuôi dưỡng độc lập hay một nhóm nhà nuôi dưỡng, chúng tôi phải nhận được kết quả từ những lần kiểm tra lai lịch trước khi cấp giấy phép cho bạn. Đối với những giấy phép khác, chúng tôi có thể cấp giấy phép đến người nộp đơn trước khi chúng tôi nhận được kết quả kiểm tra lý lịch.

**§745.633. Cơ quan sắp đặt trẻ em (CPA) có thể xác minh nhà được giao trẻ em để nuôi và nhà được giao tập thể trẻ em để nuôi, hoặc nhà nhận trẻ em làm con nuôi trước khi nhận được kết quả kiểm tra lý lịch hay không?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Không, cơ quan CPA phải nhận được kiểm tra lý lịch đã được chứng minh trong sạch từ chúng tôi trước khi xác minh những nhà chăm sóc trẻ em này.

**§745.635. Tôi có thể làm kiểm tra lý lịch tội phạm cho chính tôi được không?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Được, nhưng kiểm tra lý lịch của quý vị không thể thay thế được những kiểm tra mà chúng tôi phải thực hiện. Quý vị vẫn phải gửi đến chúng tôi tất cả những thông tin được yêu cầu trong điều §745.623 của đề tài này (liên quan đến Tôi yêu cầu kiểm tra lý lịch bằng cách nào?).

**§745.637. Tôi có thể nhận được thông tin nào từ hồ sơ của Cơ quan Cấp phép về tiền sử của một người trong một cơ sở giữ trẻ tại nhà riêng?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 12 năm 2005*

Chúng tôi sẽ cung cấp cho bạn thông tin từ hồ sơ của chúng tôi về tiền sử của một người trong việc chăm sóc trẻ tại nhà riêng, miễn là thông tin đó không bảo mật.

### **Phần 3, Kết án hình sự và những phát hiện của hệ thống đăng ký trung tâm về sự lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em**

**§745.651. Những loại kết án hình sự nào có thể ngăn cản một người có mặt tại một cơ sở hoạt động?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

- (a) Tội tiểu hình hoặc tội đại hình theo Điều 5 (Những vi phạm chống lại con người), Điều 6 (Những vi phạm chống lại gia đình), Chương 29 (Trộm cướp) của Điều 7, Chương 43 (Khiếm nhã nơi công cộng) hoặc §42.072 (Lén lút theo sát) của Điều 9, điều §15.031 (Dụ dỗ phạm tội vị thành niên) của Điều 4, §38.17 (Không ngăn ngừa hoặc tương trình tấn công tình dục trầm trọng đối với trẻ em) của Điều 8 của Bộ luật Hình sự Texas (TPC), hoặc bất cứ vi phạm tương tự theo luật pháp của tiểu bang khác hoặc luật pháp liên bang;
- (b) Tội tiểu hình hoặc tội đại hình theo Đạo luật về những chất được kiểm soát của Texas, §46.13 (Để súng dễ dàng cho trẻ cầm lấy) hoặc Chương 49 (Say rượu và những vi phạm về rượu) của Điều 10 của Bộ luật Hình sự Texas, hoặc bất cứ vi phạm tương tự theo luật pháp của tiểu bang khác hoặc luật pháp liên bang mà người đó đã vi phạm trong mười năm đã qua;
- (c) Bất cứ tội đại hình theo Bộ luật Hình sự Texas hoặc bất cứ vi phạm tương tự theo luật pháp của tiểu bang khác hoặc luật pháp liên bang mà người đó đã vi phạm trong vòng mười năm đã qua; và
- (d) Xét xử trì hoãn bao gồm tội vi phạm được liệt kê trong phụ mục (a)-(c) của mục này, nếu người đó đã không hoàn tất tốt việc tạm tha.

**§745.653. Nếu việc kiểm tra lịch sử tội phạm tiết lộ một kết án hình sự khác ngoài những tội đã liệt kê trong điều §745.651 của đề tài này (liên quan đến Những loại kết án hình sự nào có thể ngăn cản một người có mặt tại một cơ sở hoạt động?), Cơ quan Cấp phép Hành nghề sẽ thông báo cho tôi biết về những kết quả đó không?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Có, chúng tôi sẽ thông báo cho quý vị biết, nhưng quý vị không bắt buộc phải thực hiện một điều gì cả.

**§745.655. Những loại phát hiện nào trong hệ thống đăng ký trung tâm có thể ngăn cản một người có mặt tại một cơ sở hoạt động?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

(a) Bất cứ những phát hiện được lưu giữ về sự lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em, bao gồm lạm dụng tình dục, lạm dụng tinh thần, bỏ bê thể chất, sự giám sát sao nhãng, hoặc bỏ bê y tế. Để biết thêm chi tiết về tội phạm đã được xác nhận, xem Phần 5 của phụ chương này (liên quan đến Tội phạm chỉ danh và tội phạm đã xác nhận về lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em); và

(b) Bất cứ phát hiện nào trong hệ thống đăng ký trung tâm về lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em (cho dù được lưu giữ hay không), nơi chúng tôi đã quyết định rằng sự hiện diện của người đó tại cơ sở giữ trẻ là một mối đe dọa hoặc nguy hiểm trực tiếp cho sức khỏe và sự an toàn của trẻ. Để biết thêm chi tiết về mối đe dọa trực tiếp, xem Phần 6 của phụ chương này (liên quan đến Mối đe dọa hoặc nguy hiểm trực tiếp cho sức khỏe và sự an toàn của trẻ).

**§745.657. Hậu quả của một trong những loại kết án hình sự hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm là gì?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Có ba hậu quả của việc hoặc có một kết án hình sự liệt kê trong điều §745.651 của đề tài này (liên quan đến Những loại kết án hình sự nào có thể ngăn cản một người có mặt tại một cơ sở hoạt động), hoặc một phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm liệt kê trong điều §745.655 của đề tài này (liên quan đến Những loại phát hiện nào trong hệ thống đăng ký trung tâm có thể ngăn cản một người có mặt tại cơ sở hoạt động?):

- (1) Người bị ngăn cấm vĩnh viễn và không được có mặt tại cơ sở hoạt động khi trẻ em được chăm sóc;
- (2) Người bị ngăn cấm tạm thời và không thể có mặt tại cơ sở hoạt động khi trẻ em đang được chăm sóc trong khi chờ đợi kết quả của việc xem xét hành chính và điều trần theo đúng thủ tục;
- (3) Người không được có mặt tại cơ sở hoạt động giữ trẻ khi trẻ em đang được chăm sóc, trừ khi bản đánh giá rủi ro được chấp thuận. Xem Phần 4 của phụ chương này (liên quan đến Đánh giá mức độ rủi ro vì kết án hình sự hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm về lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em).

**§745.659. Việc gì sẽ xảy ra nếu một người tại cơ sở hoạt động giữ trẻ của tôi đã bị kết án hình sự hình sự hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*



Chúng tôi sẽ thông báo cho cơ sở hoạt động giữ trẻ bằng văn bản:

- (1) Về bất cứ kết án hình sự nào được liệt kê theo điều §745.651 của đề tài này (liên quan đến Những loại kết án hình sự nào có thể ngăn cản một người có mặt tại một cơ sở hoạt động), và bất cứ phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm liệt kê trong điều §745.655(a) của đề tài này (liên quan đến Những loại phát hiện nào trong hệ thống đăng ký trung tâm có thể ngăn cản một người có mặt tại cơ sở hoạt động?), bao gồm:
  - (A) Tiền án hoặc sự phát hiện này có ngăn cấm vĩnh viễn người này có mặt tại cơ sở hoạt động khi trẻ em đang được chăm sóc, hoặc quý vị có thể yêu cầu đánh giá mức độ rủi ro đối với người này hay không; và
  - (B) Nếu người này hội đủ điều kiện cho việc đánh giá mức độ rủi ro, người này có thể hiện diện tại cơ sở hoạt động giữ trẻ của quý vị khi trẻ em đang được chăm sóc trong khi chờ đợi kết quả của việc đánh giá mức độ rủi ro hay không.
- (2) Về bất cứ phát hiện nào trong hệ thống đăng ký trung tâm liệt kê trong điều §745.655(b) của đề tài này. Thư thông báo sẽ thông báo cho quý vị biết rằng người này, trong lúc này, không có tiến trình pháp lý nào liên quan đến vấn đề này. Tuy nhiên, nếu chúng tôi xác định rằng người này là mối đe dọa hoặc nguy hiểm trực tiếp đối với sức khỏe và sự an toàn của trẻ, quý vị phải lập tức không để người này tiếp xúc với trẻ. Sau đó chúng tôi sẽ thông báo cơ sở hoạt động của quý vị về những quyết định trong tương lai liên quan đến vấn đề này, gồm việc người này có thể tiếp xúc với trẻ hay không.

**§745.661. Tôi phải làm gì sau khi Cơ quan Cấp phép Hành nghề thông báo tôi rằng một người tại cơ sở hoạt động của tôi có một trong những loại kết tội hình sự hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Quý vị phải thực hiện những hành động thích hợp, có thể bao gồm việc lập tức đưa người này ra khỏi cơ sở hoạt động giữ trẻ của quý vị khi trẻ em đang được chăm sóc, và/hoặc yêu cầu việc đánh giá mức độ rủi ro đối với người này. Quyết định của quý vị trong vấn đề phải được dựa trên thông tin cung cấp cho quý vị, như được nêu rõ trong điều §745.659 của đề tài này (liên quan đến Việc gì sẽ xảy ra nếu một người tại cơ sở hoạt động giữ trẻ của tôi đã bị kết tội hình sự hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm?).

**§745.663. Nếu người đã bị kết tội hình sự hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm tin tưởng rằng thông tin thu nhận được là không đúng thì sao?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Trách nhiệm của quý vị sẽ giống như được ghi trong điều §745.661 của đề tài này (liên quan đến Tôi phải làm gì sau khi Cơ quan Cấp phép Hành nghề thông báo cho tôi rằng một người tại cơ sở hoạt động của tôi có một trong những loại kết án hình sự hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm?). Tuy nhiên, quý vị có thể liên hệ nhân viên Cơ quan Cấp phép Hành nghề địa phương đã gửi thư thông báo để thảo luận về sự chính xác của thông tin. Đối với kết án hình sự, quý vị có thể thực hiện một cuộc kiểm tra qua dấu tay với FBI để xác định sự chính xác của tiền án.

**Phần 4, Đánh giá mức độ rủi ro vì kết án hình sự hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm về lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em**

**§745.681. Khi nào tôi có thể yêu cầu đánh giá mức độ rủi ro?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Quý vị có thể yêu cầu đánh giá mức độ rủi ro khi:

- (1) Chúng tôi đã thông báo cho quý vị rằng người có kết án hình sự hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm về lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em hội đủ điều kiện để được đánh giá mức độ rủi ro; và
- (2) Quý vị tin tưởng người có kết án hình sự hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm (điều này có thể là chính quý vị trong một số tình huống) không là mối nguy hại cho sức khỏe và sự an toàn đối với trẻ.

**§745.683. Ai chịu trách nhiệm nộp yêu cầu xin đánh giá mức độ rủi ro?**

*Có hiệu lực ngày 16 tháng 9 năm 2003*

- (a) Nếu một người bị kết án phạm tội hoặc bị cơ quan đăng ký trung ương quy kết là một người đỡ đầu nhà nuôi dưỡng độc lập, người đỡ đầu nhà giữ trẻ có đăng ký, hay người đỡ đầu hộ gia đình được liệt kê, thì người đó phải yêu cầu đánh giá rủi ro cho chính mình;
- (b) Nếu người có kết án hình sự hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm là cha mẹ nuôi trong cơ quan sắp đặt trẻ em, thì cơ quan sắp đặt trẻ em phải yêu cầu đánh giá mức độ rủi ro; và
- (c) Đối với những người khác, ban điều hành, giám đốc, người được chỉ định, cha mẹ của nhà nuôi, hoặc người chăm sóc của nhà trẻ gia đình, theo cương vị thích hợp, phải yêu cầu đánh giá mức độ rủi ro.

**§745.685. Làm thế nào tôi nộp yêu cầu xin đánh giá mức độ rủi ro?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Quý vị phải lấy mẫu đánh giá mức độ rủi ro từ Cơ quan Cấp phép Hành nghề địa phương, điền mẫu này, đính kèm tài liệu thích hợp, và gửi mẫu này trở lại cho Cơ quan Cấp phép Hành nghề địa phương của quý vị.

**§745.687. Tôi phải bao gồm những gì trong yêu cầu xin đánh giá mức độ rủi ro dựa trên lý lịch hình sự?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Quý vị phải bao gồm những điều sau đây:

- (1) Mẫu yêu cầu đánh giá mức độ rủi ro dựa trên lý lịch hình sự trong quá khứ hoặc phát hiện trong Hệ thống Đăng ký Trung tâm được điền đầy đủ;
- (2) Lý do chính đáng vì sao người này không là mối nguy hại đến sức khỏe hoặc sự an toàn của trẻ;
- (3) Bản sao hồ sơ phát hiện tư pháp hoặc tiền án;

- (4) Nếu cá nhân này đã bị giam tù:
  - (A) Bản sao lệnh thả tù của địa phương, tiểu bang, hoặc liên bang;
  - (B) Ngày cá nhân này được thả ra khỏi nhà giam; và
  - (C) Những điều khoản và điều kiện của việc ân xá nếu có thể áp dụng;
- (5) Nếu người này bị tù treo, thông tin liên quan đến điều khoản và điều kiện của việc tạm tha;
- (6) Tính chất và mức độ nghiêm trọng của tội phạm mà người này đã bị kết án;
- (7) Mức độ và tính chất của lý lịch hình sự quá khứ của người này;
- (8) Tuổi tác của người này khi phạm tội;
- (9) Khoảng thời gian đã qua đi kể từ khi hoạt động hình sự cuối cùng của người này;
- (10) Bằng chứng về nỗ lực cải tạo;
- (11) Hành vi và những sinh hoạt làm việc của người này;
- (12) Những bằng chứng khác về sự thích nghi của người này, bao gồm thư đề cử từ biện lý truy tố, cơ quan theo dõi sự thi hành luật pháp, viên chức cải tạo liên hệ trong vụ án;
- (13) Những tài liệu cho thấy rằng người này đã duy trì một hồ sơ làm việc đều đặn, đã nuôi con, đã duy trì một hạnh kiểm tốt, và đã trả những phí tổn, chi phí, tiền phạt, và tiền đền phạt còn nợ của tòa liên quan đến tiền án hoặc phán xét được trì hoãn; và
- (14) Nếu người này là nhân viên hoặc tình nguyện viên hoặc nhân viên tương lai hoặc tình nguyện viên tương lai, thông tin về những trách nhiệm của việc làm dự phóng, kế hoạch giám sát, và giờ giấc và ngày phục vụ của người này.

**§745.689. Tôi phải bao gồm những gì trong yêu cầu xin đánh giá mức độ rủi ro dựa trên một phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Quý vị phải bao gồm những điều sau đây:

- (1) Mẫu yêu cầu đánh giá mức độ rủi ro dựa trên lý lịch hình sự trong quá khứ hoặc phát hiện trong Hệ thống Đăng ký Trung tâm được điền đầy đủ;
- (2) Một lý do chính đáng vì sao người có một phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm không là mối nguy hại cho sức khỏe hoặc sự an toàn của trẻ em;
- (3) Tường trình điều tra về lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em lần cuối cùng (Chú ý: Nếu người yêu cầu không có bản sao hồ sơ này, thì nhân viên Cơ quan Cấp phép Hành nghề địa phương phải bao gồm thông tin này trong văn bản yêu cầu.);
- (4) Tính chất và mức độ nghiêm trọng của phát hiện về sự lạm dụng hoặc bỏ bê;
- (5) Mức độ và tính chất của lịch sử lạm dụng hoặc bỏ bê trong quá khứ của người này;
- (6) Tuổi tác của người này vào thời điểm lạm dụng hoặc bỏ bê;
- (7) Thời gian đã qua kể từ sinh hoạt lạm dụng hoặc bỏ bê cuối cùng của người này;
- (8) Bằng chứng rằng những yếu tố ảnh hưởng đến rủi ro lạm dụng hoặc bỏ bê trong tương lai đã thay đổi;

*(còn tiếp)*

- (9) Những bằng chứng khác về sự thích nghi hiện tại của người này, bao gồm thư đề cử của hãng xướng, cán sự thụ lý hồ sơ, hoặc những người khác vốn có hoặc đã có tiếp xúc với người này;
- (10) Hành vi và sinh hoạt làm việc của người này;
- (11) Những tài liệu cho thấy rằng người này đã duy trì một hồ sơ làm việc đều đặn, đã nuôi những người phụ thuộc của mình, và đã duy trì hạnh kiểm tốt; và
- (12) Nếu người này là nhân viên hay tình nguyện viên hoặc nhân viên tương lai hay tình nguyện viên tương lai, thông tin liên quan đến những trách nhiệm của việc làm sẽ được thực hiện, kế hoạch giám sát, và giờ giấc và ngày phục vụ.

**§745.691. Liệu Cơ quan Cấp phép Hành nghề sẽ chấp nhận những yêu cầu xin đánh giá mức độ rủi ro không hoàn chỉnh không?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Không. Chúng tôi sẽ gửi trả mẫu yêu cầu của quý vị nếu nó không bao gồm tất cả những thông tin liệt kê trong điều §745.687 và điều §745.689 của đề tài này (liên quan đến Tôi phải bao gồm những gì trong yêu cầu xin đánh giá mức độ rủi ro dựa trên lý lịch hình sự? và Tôi phải bao gồm những gì trong yêu cầu xin đánh giá mức độ rủi ro dựa trên một phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm?).

**§745.693. Trong những hoàn cảnh nào một người có tiền án phạm tội có thể có mặt tại cơ sở hoạt động giữ trẻ?**

*Có hiệu lực ngày 16 tháng 9 năm 2003*

- (a) Bảng sau đây liệt kê những loại kết án hình sự mà chúng tôi sẽ theo dõi, cho dù người có tiền án có hội đủ điều kiện để đánh giá mức độ rủi ro hay không, và cho dù người này có thể có mặt tại cơ sở hoạt động giữ trẻ khi trẻ em đang được chăm sóc trong khi chờ đợi kết quả của việc đánh giá mức độ rủi ro:

Loại kết án hình sự	Người này có hội đủ điều kiện để được đánh giá mức độ rủi ro hay không?	Nếu người này hội đủ điều kiện để được đánh giá mức độ rủi ro, người này có thể hiện diện tại cơ sở hoạt động giữ trẻ khi trẻ em đang được chăm sóc trong khi chờ đợi kết quả của việc đánh giá mức độ rủi ro hay không?
(1)	Không, người này bị nghiêm cấm vĩnh viễn sự hiện diện tại cơ sở hoạt động giữ trẻ khi trẻ em đang được chăm sóc.	Không áp dụng, vì người này không hội đủ điều kiện để được đánh giá mức độ rủi ro.

(2)	<p>Không, đối với hộ gia đình được liệt kê và nhà giữ trẻ có đăng ký, người này vĩnh viễn bị cấm có mặt tại hộ gia đình khi trẻ đang được chăm sóc.</p> <p>Có, đối với tất cả các loại cơ sở hoạt động giữ trẻ khác, người này hội đủ điều kiện để được đánh giá mức độ rủi ro.</p>	<p>Không áp dụng đối với các hộ gia đình được liệt kê và nhà giữ trẻ có đăng ký, vì người này không đủ điều kiện để đánh giá rủi ro.</p> <p>Có, đối với tất cả những loại cơ sở hoạt động giữ trẻ khác, nếu trước đây chúng tôi đã trao văn bản chấp thuận cho người này ở lại cơ sở hoạt động với cùng tội kết án đang bị nghi vấn.</p>
(3)	Có	Có, nếu trước đây chúng tôi đã trao văn bản chấp thuận cho người này ở lại cơ sở hoạt động với cùng tội kết án đang bị nghi vấn.
(4)	Có	Có, nếu trước đây chúng tôi đã trao văn bản chấp thuận cho người này ở lại cơ sở hoạt động với cùng tội kết án đang bị nghi vấn.

(b) Chúng tôi sẽ coi sự phán xét bị trì hoãn giống như một kết án cho tới khi giai đoạn tạm tha được hoàn tất thành công.

**§745.695. Trong những hoàn cảnh nào, người bị phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm có thể hiện diện tại cơ sở hoạt động giữ trẻ?**

*Có hiệu lực ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Bảng sau đây liệt kê những dạng tổng quát về phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm mà chúng tôi có thể tiết lộ cho quý vị, dù người có phát hiện này có đủ điều kiện để được đánh giá mức độ rủi ro hay không, và dù người này có thể hiện diện tại cơ sở hoạt động giữ trẻ khi trẻ đang được chăm sóc trong khi chờ đợi kết quả của việc đánh giá mức độ rủi ro hay không:

Những loại phát hiện về lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em	Người này có hội đủ điều kiện để được đánh giá mức độ rủi ro hay không?	Nếu người này hội đủ điều kiện để được đánh giá mức độ rủi ro, người này có thể hiện diện tại cơ sở hoạt động giữ trẻ khi trẻ đang được chăm sóc trong khi chờ đợi kết quả của việc đánh giá mức độ rủi ro hay không?
(1)	Không, người này bị nghiêm cấm vĩnh viễn sự hiện diện tại cơ sở hoạt động giữ trẻ khi trẻ đang được chăm sóc.	Không áp dụng vì người này không đủ điều kiện để được đánh giá mức độ rủi ro. Người này không được hiện diện tại cơ sở hoạt động khi trẻ đang được chăm sóc.
(2)	Không, người này bị nghiêm cấm vĩnh viễn sự hiện diện tại cơ sở hoạt động giữ trẻ khi trẻ đang được chăm sóc.	Không áp dụng vì người này không đủ điều kiện để được đánh giá mức độ rủi ro. Người này không được hiện diện tại cơ sở hoạt động khi trẻ đang được chăm sóc.

(3)	Có	Có, nếu trước đây chúng tôi đã chấp thuận việc đánh giá mức độ rủi ro cho cùng loại phát hiện, việc kiểm tra mới hơn không tiết lộ thông tin mới về phát hiện này, và trường hợp người này tiếp xúc với trẻ tại cơ sở hoạt động giống như khi chấp thuận việc đánh giá mức độ rủi ro.
(4)	Có	Có, nếu trước đây chúng tôi đã chấp thuận việc đánh giá mức độ rủi ro cho cùng loại phát hiện, việc kiểm tra mới hơn không tiết lộ thông tin mới về phát hiện này, và trường hợp người này tiếp xúc với trẻ tại cơ sở hoạt động giống như khi chấp thuận việc đánh giá mức độ rủi ro.
(5)	Không, người này bị nghiêm cấm tạm thời sự hiện diện tại cơ sở hoạt động giữ trẻ khi trẻ đang được chăm sóc.	Không áp dụng vì người này không đủ điều kiện để được đánh giá mức độ rủi ro. Người này không được hiện diện tại cơ sở hoạt động khi trẻ đang được chăm sóc. Chú ý: Việc loại ra khỏi sự tiếp xúc với trẻ không vĩnh viễn cho đến khi nào phát hiện được điều trần. Nếu Văn phòng Điều trần Hành chính Tiểu bang bác bỏ sự phát hiện này, thì sẽ không còn là phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm, và người này có thể hiện diện tại cơ sở hoạt động.

**§745.697. Bản đánh giá mức độ rủi ro được chấp thuận có là vĩnh viễn không?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Cơ sở hoạt động không cần phải yêu cầu đánh giá mức độ rủi ro cho cùng kết án phạm tội hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm mà việc kiểm tra lý lịch trước đó đã tiết lộ nếu:

- (1) Trước đây chúng tôi đã chấp thuận đánh giá mức độ rủi ro cho cùng sự phát hiện hoặc kết án phạm tội;
- (2) Việc kiểm tra mới nhất không tiết lộ phát hiện mới hoặc kết án phạm tội mới; và
- (3) Hoàn cảnh của sự tiếp xúc của người này với trẻ em tại cơ sở hoạt động vẫn giống như khi chúng tôi chấp thuận việc đánh giá mức độ rủi ro.

**§745.699. Tôi phải làm gì nếu một người trong cơ sở hoạt động giữ trẻ hiện là đối tượng của một cuộc điều tra tội phạm?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Quý vị phải tường trình cuộc điều tra cho chúng tôi một khi có kết án tội phạm đối với tội đại hình hoặc thông tin phạm tội đối với tội tiểu hình.

**§745.701. Người bị kết tội có thể hiện diện tại cơ sở hoạt động khi trẻ đang được chăm sóc hay không?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Chúng tôi quyết định trên cơ sở từng trường hợp một xem một người bị kết tội có thể hiện diện tại cơ sở hoạt động khi trẻ đang được chăm sóc hay không. Một người không thể hiện diện nếu một kết án cho vi phạm bị kết tội sẽ nghiêm cấm người này hiện diện tại cơ sở hoạt động trong khi chờ đợi kết quả của việc đánh giá mức độ rủi ro, hoặc nếu chúng tôi quyết định rằng người ấy là mối đe dọa trực tiếp đến sức khỏe hoặc sự an toàn của trẻ.

**§745.703. Nếu tôi biết rằng một người có kết án hình sự hoặc bị phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm, người này có thể hiện diện tại cơ sở hoạt động khi trẻ đang được chăm sóc không?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Người này không thể hiện diện tại cơ sở hoạt động của quý vị khi trẻ đang được chăm sóc nếu quý vị đã yêu cầu kiểm tra lý lịch theo điều §745.613 của đề tài này (liên quan đến Mục đích của việc kiểm tra lý lịch là gì?), và:

- (1) Kết quả không cho thấy rằng người này có kết án tội phạm hoặc phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm có thể ngăn cản người này hiện diện tại cơ sở hoạt động khi trẻ em đang được chăm sóc theo điều §745.651 và điều §745.655 của đề tài này (liên quan đến Những loại kết án hình sự nào có thể ngăn cản một người có mặt tại một cơ sở hoạt động và Những loại nào phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm có thể ngăn cản một người không được hiện diện tại cơ sở hoạt động?); hoặc
- (2) Chúng tôi đã chấp thuận việc đánh giá mức độ rủi ro về người này.

**§745.705. Tôi phải làm gì nếu một người trong cơ sở hoạt động giữ trẻ là đối tượng của cuộc điều tra về lạm dụng hoặc bỏ bê?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Nếu quý vị biết rằng Dịch vụ Bảo hộ Trẻ em đang thực hiện một cuộc điều tra, quý vị phải tường trình việc này đến chúng tôi ngay lập tức. Người đang bị điều tra bởi chúng tôi hoặc CPS có thể tiếp xúc với trẻ trừ khi chúng tôi quyết định rằng người này là mối đe dọa hoặc nguy hại trực tiếp đến sức khỏe hoặc sự an toàn của trẻ.

**§745.707. Ai ra quyết định sau chót về việc đánh giá mức độ rủi ro?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2004*

Giám đốc Cơ quan Cấp phép Hành nghề hoặc người được ông chỉ định sẽ xem xét yêu cầu xin đánh giá mức độ rủi ro và quyết định xem người có kết án phạm tội hoặc bị phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm có là mối nguy hại cho trẻ trong một cơ sở hoạt động đặc biệt nào đó hay không. Nếu một cơ sở chăm sóc trẻ ban ngày yêu cầu đánh giá, người đảm nhận phải là giám đốc khu vực. Nếu cơ sở hoạt động cư dân yêu cầu việc đánh giá, người chỉ định sẽ là quản trị viên của một ban.

**§745.709. Cơ sở của quyết định đánh giá mức độ rủi ro là gì?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Chúng tôi đặt cơ sở của quyết định về việc đánh giá mức độ rủi ro trên tất cả những thông tin được giao nộp theo điều §745.687 hoặc điều §745.689 của đề tài này (liên quan đến Tôi phải bao gồm những gì trong yêu cầu xin đánh giá mức độ rủi ro dựa trên lý lịch phạm tội? và Tôi phải bao gồm những gì trong yêu cầu xin đánh giá mức độ rủi ro dựa trên phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm?), quá trình tuân thủ quy định trước đây và tình trạng quy định của cơ sở hoạt động, vai trò và trách nhiệm của người trong vị trí hiện tại của người này, và bất cứ đòi hỏi liên bang về cha mẹ nuôi liên quan đến những kết án tội phạm.

**§745.711. Tôi có thể làm gì nếu tôi không đồng ý với quyết định về đánh giá mức độ rủi ro?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Quý vị không có quyền yêu cầu xem xét lại hoặc kháng cáo quyết định về đánh giá mức độ rủi ro.

**Phần 5, Tội phạm chỉ danh và tội phạm đã xác nhận về lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em**

**§745.731. Tội phạm chỉ danh và tội phạm đã được xác nhận về lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em là gì?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

- (a) Tội phạm chỉ danh là người nằm trong hệ thống đăng ký trung tâm của DFPS được DFPS nhận thấy đã lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em, nhưng người này vẫn chưa dùng hết quyền được xem xét hành chính hoặc điều trần theo đúng thủ tục. Xem Phụ chương M của chương này (liên quan đến Xem xét hành chính và điều trần theo đúng thủ tục).
- (b) Tội phạm đã được xác nhận cũng là người nằm trong hệ thống đăng ký trung tâm của DFPS được DFPS nhận thấy đã lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em, nhưng người này đã được đưa ra đề nghị quyền được xem xét hành chính và điều trần theo đúng thủ tục, và:
  - (1) Quyền của tội phạm chỉ danh được xem xét hành chính và điều trần theo đúng thủ tục đã quá hạn; hoặc
  - (2) Phát hiện đã được củng cố trong buổi điều trần theo đúng thủ tục.

**§745.733. Liệu Cơ quan Cấp phép Hành nghề có tiết lộ phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm đối với tội phạm chỉ danh hoặc tội phạm đã được xác nhận cho cơ sở hoạt động của tôi hay không?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

- (a) Trong hầu hết mọi tình huống, chúng tôi sẽ không tiết lộ phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm đối với tội phạm chỉ danh cho tới khi nào quyền phản bác sự phát hiện của tội phạm chỉ danh đã được hoàn tất. Tuy nhiên, có một số hoàn cảnh mà chúng tôi có thể tiết lộ phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm đối với tội phạm chỉ danh trước khi quyền phản bác việc phát hiện của người này đã được hoàn tất. Chúng tôi có thể tiết lộ phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm đến:



- (1) Cơ sở hoạt động của quý vị nếu chúng tôi quyết định sự hiện diện của tội phạm chỉ danh là mối đe dọa hoặc nguy hiểm trực tiếp đến sức khỏe hoặc sự an toàn của trẻ. Trong trường hợp này, chúng tôi cũng sẽ hướng dẫn quý vị rằng người này phải lập tức được đưa ra khỏi sự tiếp xúc với trẻ;
  - (2) Những cá nhân có sự kiểm soát đối với sự tiếp xúc của tội phạm chỉ danh với trẻ, nếu chúng tôi quyết định sự hiện diện của tội phạm chỉ danh là mối đe dọa hoặc nguy hiểm trực tiếp đến sức khỏe hoặc sự an toàn của trẻ;
  - (3) Tòa án với mục đích biện minh yêu cầu xin biện pháp tư pháp thích hợp; hoặc
  - (4) Cha mẹ trẻ em đang được chăm sóc khi chúng tôi quyết định rằng thông tin này là cần thiết để đáp ứng những nhu cầu của trẻ.
- (b) Chúng tôi có thể tiết lộ phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm đối với tội phạm đã được xác nhận mà không cần thông báo thêm từ DFPS đến:
- (1) Những cơ sở hoạt động có giấy phép hoặc đơn xin giấy phép; và
  - (2) Những cá nhân có sự kiểm soát đối với sự tiếp xúc của tội phạm đã được điều trần với trẻ.

**§745.735. Cơ quan Cấp phép Hành nghề sẽ gửi thông báo gì đến tội phạm chỉ danh hoặc tội phạm đã được xác nhận làm việc tại một cơ sở hoạt động?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

- (a) Chúng tôi sẽ thông báo cho tội phạm chỉ danh:
- (1) Về phát hiện lạm dụng hoặc bỏ bê;
  - (2) Rằng chúng tôi có sẽ tiết lộ phát hiện này đến hãng xướng trước hoặc sau việc xem xét hành chính và/hoặc điều trần theo đúng thủ tục được hoàn tất hay không; và
  - (3) Về quyền được xem xét hành chính và điều trần theo đúng thủ tục của người này cùng với hướng dẫn về cách thức yêu cầu những quyền này.
- (b) Chúng tôi sẽ không thông báo cho tội phạm đã được xác nhận về phát hiện trong hệ thống đăng ký trung tâm hoặc về bất cứ tiết lộ sau này về phát hiện này. Chúng tôi thông báo cho người này về quyền của người này khi chúng tôi xác định người này là tội phạm.

**Phần 6, Mối đe dọa hoặc nguy hiểm trực tiếp đến sức khỏe hoặc sự an toàn của trẻ**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Chúng tôi xem xét những điều sau đây:

- (1) Mức độ nghiêm trọng của thiếu sót, bao gồm việc lạm dụng hoặc bỏ bê;
- (2) Hoàn cảnh xung quanh thiếu sót, bao gồm việc lạm dụng hoặc bỏ bê;
- (3) Mức độ nghiêm trọng của tổn thương đối với trẻ;
- (4) Khoảng thời gian kể từ khi thiếu sót, bao gồm việc lạm dụng hoặc bỏ bê, xảy ra;
- (5) Thiếu sót có được lặp lại hay không;

*(còn tiếp)*

- (6) Quá trình tuân thủ trước đây đối với quy định của cơ sở hoạt động;
- (7) Tình trạng quy định hiện thời của cơ sở hoạt động;
- (8) Sửa đổi thiếu sót có thể được thực hiện nhanh chóng ra sao;
- (9) Có sửa đổi nào đã được thực hiện hay chưa;
- (10) Vai trò của người này trong sự lạm dụng hoặc bỏ bê;
- (11) Vị trí, vai trò, và trách nhiệm hiện tại của người này; và
- (12) Mức độ và/hoặc khẩn cấp của mối đe dọa hoặc nguy hiểm.

**§745.753. Làm thế nào tôi biết liệu Cơ quan Cấp phép Hành nghề đã quyết định rằng một người hoặc cơ sở hoạt động là mối đe dọa hoặc nguy hiểm đến sức khỏe hoặc sự an toàn của trẻ?**

*Có hiệu lực vào ngày 1 tháng 3 năm 2002*

Chúng tôi sẽ thông báo người và/hoặc cơ sở hoạt động bằng thông báo bản gốc về quyết định hoặc hành động mà chúng tôi đang thực thi. Thông báo này sẽ cho thấy rằng chúng tôi đã quyết định người hoặc cơ sở hoạt động là mối đe dọa hoặc nguy hiểm trực tiếp đến sức khỏe hoặc sự an toàn của trẻ em và người này có thể tiếp tục làm việc trong vị trí hiện tại của người này hay không hoặc cơ sở hoạt động có thể tiếp tục hoạt động trong khi chờ đợi kết quả của xem xét hành chính và điều trần theo đúng thủ tục hay không.

## **Phụ lục V: Một số vi phạm hình sự trong Bộ luật Hình sự Texas và Bộ luật Sức khỏe và An toàn**

Ghi chú: Danh từ vi phạm trong Bộ luật Hình sự Texas hoặc theo Đạo luật về Chất được Kiểm soát của Texas có thể thay đổi trong tiến trình lập pháp. Một số vi phạm trong các Điều liệt kê trong phụ lục này đã thay đổi trong những năm vừa qua. Phụ lục này chỉ chú trọng vào các vi phạm liệt kê trong những quy định của DFPS, 40 TAC §745.651 (a) và (b). Không bao gồm những vi phạm trong điều §745.651 (c) hoặc bất cứ vi phạm tương tự theo luật pháp của tiểu bang khác hoặc luật pháp liên bang mà một người phạm phải trong mười năm vừa qua.

### **NHỮNG VI PHẠM THEO BỘ LUẬT HÌNH SỰ TEXAS**

#### **Điều 4. Những vi phạm mới bắt đầu**

##### **Chương 15 Những vi phạm sơ khởi**

điều §15.031. Dụ dỗ tội phạm trẻ vị thành niên

#### **Điều 5. Những vi phạm đối với con người**

##### **Chương 19. Sát nhân hình sự**

§19.02. Cố sát

§19.03. Cố sát đại hình

§19.04. Ngộ sát

§19.05. Sao nhãng gây chết người

##### **Chương 20. Bắt cóc và giam giữ bất hợp pháp**

§20.02. Giam giữ bất hợp pháp

§20.03. Bắt cóc

§20.04. Bắt cóc nghiêm trọng

§20.05. Chuyên chở bất hợp pháp

##### **Chương 20A. Buôn người bất hợp pháp**

§20A.02. Buôn người bất hợp pháp

##### **Chương 21. Vi phạm tình dục**

§21.06. Hành vi đồng tính luyến ái

§21.07. Dâm ô nơi công cộng

§21.08. Phô bày khiếm nhã

*(còn tiếp)*

- §21.11. Khiếm nhã với trẻ em
- §21.12. Quan hệ sai trái giữa thầy và trò
- §21.15. Chụp hình hoặc thu hình không thích hợp

**Chương 22. Vi phạm tấn công**

- §22.01. Tấn công
  - §22.011. Tấn công tình dục
  - §22.015. Ép buộc, dụ dỗ, hoặc khuyến khích gia nhập băng đảng
- §22.02. Tấn công nghiêm trọng
  - §22.021. Tấn công tình dục nghiêm trọng
- §22.04. Tổn thương cho trẻ em, người già, hoặc người tàn tật
  - §22.041. Bỏ bê hoặc gây nguy hiểm cho trẻ em
- §22.05. Hành vi chết người
- §22.07. Đe dọa khủng bố
- §22.08. Trợ giúp tự sát
- §22.09. Sửa đổi sản phẩm tiêu dùng
- §22.10. Bỏ trẻ em trong xe
- §22.11. Sách nhiễu bởi những người trong một số cơ sở cải tạo; Sự quấy rối của quan chức

**Điều 6, Chương 25. Vi phạm đối với gia đình**

- §25.01. Hai vợ hoặc chồng
- §25.02. Hành vi tình dục bị nghiêm cấm
- §25.03. Ngăn cản sự bảo dưỡng con
  - §25.031. Đồng ý bắt trẻ em ra khỏi nơi bảo dưỡng
- §25.04. Dụ dỗ trẻ em
- §25.05. Tội không nuôi dưỡng
- §25.06. Chứa chấp trẻ trốn khỏi nhà
- §25.07. Vi phạm lệnh bảo hộ hoặc lệnh của quan tòa
  - §25.071. Vi phạm lệnh bảo hộ ngăn ngừa vi phạm gây ra bởi thành kiến hoặc thiên kiến.
- §25.08. Mua bán trẻ em
- §25.09. Quảng cáo cho việc sắp đặt trẻ em
- §25.10. Can thiệp vào quyền bảo hộ của con người

**Điều 7. Chương 29 Vi phạm đối với tài sản**

- §29.02. Cướp bóc
- §29.03 Cướp bóc nghiêm trọng

## **Điều 8. Vi phạm về quản lý công cộng**

### **Chương 38 Cảnh trở công vụ nhà nước**

§38.17. Không chịu ngăn chặn hoặc tương tình tấn công tình dục trẻ em nghiêm trọng

## **Điều 9. Vi phạm về trật tự và sự thanh nhã nơi công cộng**

### **Chương 42. Hành vi gây rối và những vi phạm tương tự**

§42.072 Lén lút theo sát

### **Chương 43. Khiếm nhã nơi công cộng**

#### **Phụ chương A. Mãi dâm**

§43.02. Mãi dâm

§43.03. Quảng bá mãi dâm

§43.04. Quảng bá mãi dâm nghiêm trọng

§43.05. Cưỡng ép mãi dâm

§43.06. Người cùng chứng kiến; Chứng cứ và trường hợp được miễn

#### **Phụ chương B. Đồi trụy**

§43.22. Phô bày hoặc truyền bá đồi trụy

§43.23. Đồi trụy

§43.24. Buôn bán, truyền bá, hoặc phô bày vật liệu có hại đến trẻ vị thành niên

§43.25. Hành vi tình dục bởi trẻ nhỏ

§43.251. Việc làm có hại cho trẻ

§43.26. Sở hữu hoặc quảng bá sách báo khiêu dâm trẻ em

## **Điều 10. Vi phạm về sức khỏe, an toàn và đạo lý công cộng**

### **Chương 46. Vũ khí**

§46.13. Để súng dễ tiếp cận với trẻ em

### **Chương 49. Say rượu và những vi phạm về rượu**

§49.02. Say rượu nơi công cộng

§49.031. Sở hữu rượu trong xe

§49.04. Lái xe trong khi say rượu

§49.045. Lái xe trong khi say có hành khách trẻ em

§49.05. Bay trong khi say rượu

*(còn tiếp)*

- §49.06. Bơi thuyền trong khi say rượu
- §49.065. Sắp đặt hoặc điều hành cũi xe giải trí trong khi say rượu
- §49.07. Tấn công khi say rượu
- §49.08. Ngộ sát khi say rượu
- §49.09. Những vi phạm nghiêm trọng và hình phạt

## NHỮNG VI PHẠM ĐỐI VỚI BỘ LUẬT SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

### Chương 481. Đạo luật về những chất được kiểm soát của Texas

#### Phụ chương D. Những vi phạm và hình phạt

- §481.112. Sản xuất hoặc chuyển giao chất trong Nhóm hình phạt 1 (Những Nhóm hình phạt được định nghĩa trong những phần trước của phụ chương này)
- §481.1121. Sản xuất hoặc chuyển giao chất trong Nhóm hình phạt 1-A
- §481.113. Sản xuất hoặc chuyển giao chất trong Nhóm hình phạt 2
- §481.114. Sản xuất hoặc chuyển giao chất trong Nhóm hình phạt 3 hoặc 4
- §481.115. Sở hữu chất trong Nhóm hình phạt 1 (như định nghĩa tại §481.102)
- §481.1151. Sở hữu chất trong Nhóm hình phạt 1-A (như định nghĩa tại §481.1021)
- §481.116. Sở hữu chất trong Nhóm hình phạt 2 (như định nghĩa tại §481.103)
- §481.117. Sở hữu chất trong Nhóm hình phạt 3 (như định nghĩa tại §481.104)
- §481.118. Sở hữu chất trong Nhóm hình phạt 4 (như định nghĩa tại §481.105)
- §481.119. Sản xuất, chuyển giao, hoặc sở hữu những chất linh tinh
- §481.120. Chuyển giao thuốc phiện
- §481.121. Sở hữu thuốc phiện
- §481.122. Chuyển giao chất được kiểm soát hoặc thuốc phiện đến trẻ em
- §481.123. Chuyển giao, sản xuất, hoặc sở hữu chất tương tự chất được kiểm soát
- §481.124. Sở hữu hoặc chuyên chở một số hoá chất với ý định sản xuất chất được kiểm soát
- §481.1245. Tàng trữ hay vận chuyển Ammonia khan; Sử dụng hoặc giả mạo thiết bị
- §481.125. Sở hữu hoặc chuyển giao dụng cụ ma túy
- §481.126. Chi tiêu Trao đổi, hoặc đầu tư bất hợp pháp
- §481.127. Tiết lộ thông tin không cho phép
- §481.128. Những vấn đề thương mại
- §481.129. Gian lận
- §481.131. Phân tán tài sản hoặc nhà máy sản xuất chất được kiểm soát
- §481.132. Công tố nhiều tội danh
- §481.133. Giả mạo kết quả thử nghiệm thuốc
- §481.134. Khu vực không ma túy
- §481.136. Chuyên chở hoặc thu nhận hoá chất tiền chế bất hợp pháp

§481.137. Chuyên chở hoá chất tiền chế để sản xuất bất hợp pháp

§481.138. Chuyên chở hoặc thu nhận thiết bị máy phòng thử nghiệm hóa chất bất hợp pháp

§481.139. Chuyên chở thiết bị máy móc phòng thử nghiệm hóa chất để sản xuất bất hợp pháp

§481.140. Sử dụng trẻ em trong những việc vi phạm

§481.141. Sản xuất hoặc phân phối một chất được kiểm soát gây tử vong hay thương tích nghiêm trọng cho cơ thể





## **Phụ lục VI: Tham chiếu các bệnh truyền nhiễm cho trường học và các trung tâm giữ trẻ**

Đặt mua biểu đồ bệnh truyền nhiễm cho trường học và trung tâm giữ trẻ .....	197
Đặt mua biểu đồ bệnh truyền nhiễm cho trường học và trung tâm giữ trẻ .....	197
Khi một bệnh truyền nhiễm được chẩn đoán hoặc nghi ngờ.....	197
Ngăn không cho dự học và nhận vào học lại.....	197
Một số bệnh truyền nhiễm ở trẻ lây lan như thế nào? .....	198
Các bệnh truyền nhiễm.....	199
Nhiễm AIDS / HIV .....	199
Amebiasis.....	199
Campylobacteriosis.....	200
Thủy đậu (trái rạ) .....	200
Cảm lạnh thường.....	200
Viêm màng kết, do vi khuẩn hay virus (Mắt hồng) .....	201
Bệnh do virus Coxsackie (bệnh tay, chân và miệng).....	201
Cryptosporidiosis .....	201
Nhiễm Cytomegalovirus (CMV).....	202
Nhiễm Escherichia coli ( <i>E. coli</i> ) .....	202
Sốt .....	202
Bệnh thứ năm (ban đỏ).....	203
Viêm dạ dày ruột, virus.....	203
Bệnh Giardia .....	203
Chí trên đầu (Chấy rận) .....	204
Viêm gan A.....	204
Viêm gan B .....	204
Bệnh Herpes môi.....	205
Chốc lở.....	205
Cúm.....	205
Sởi (rubeola) .....	206
Viêm màng não, do vi khuẩn .....	206
Viêm màng não, do virus .....	206
Nhiễm Meningococcal (meningitis, meningococemia) .....	207
Nhiễm Mononucleosis (virus Epstein Barr).....	207
Quai bị.....	207

Viêm tai giữa (đau tai) .....	208
Ho lâu ngày (ho gà) .....	208
Viêm họng (đau họng).....	208
Giun kim.....	209
Bệnh nấm biểu bì trên thân.....	209
Bệnh nấm biểu bì trên da đầu.....	209
Rubella (sởi Đức).....	210
Salmonellosis .....	210
Ghẻ .....	210
Viêm xoang.....	211
Bệnh shigella .....	211
Viêm họng khuẩn cầu chuỗi và tinh hồng nhiệt.....	211
Lao, phổi .....	212

## Đặt mua biểu đồ bệnh truyền nhiễm cho trường học và trung tâm giữ trẻ

01/07/2005

Phục lục này trình bày thông tin lấy từ biểu đồ bệnh truyền nhiễm cho các trường học và trung tâm giữ trẻ do Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang (DSHS) ban hành.

Quý vị có thể đặt mua một biểu đồ kích thước áp phích (Lưu số. 6-30) cho cơ sở của quý vị bằng cách gọi 1 (512) 458-7761, hoặc đặt qua website của DSHS tại địa chỉ <http://dbs.dshs.state.tx.us/mamd/litcat/default.asp>

## Khi một bệnh truyền nhiễm được chẩn đoán hoặc nghi ngờ

01/07/2005

- Cách ly trẻ bệnh với trẻ khỏe mạnh tại cơ sở giữ trẻ cho đến khi trẻ được đón về nhà.
- Tôn trọng các khuyến nghị về việc ngăn không cho dự học và nhận vào học lại được cung cấp trên biểu đồ.
- Không nên nhận trẻ em hoặc người lớn bị sốt vào nhà giữ trẻ cho đến khi hạ sốt.
- Không nên nhận trẻ em hoặc người lớn bị tiêu chảy vào nhà giữ trẻ cho đến khi bệnh tiêu chảy giảm.
- Không nên nhận trẻ em hoặc người lớn bị viêm màng kết, viêm màng não, hoặc lao vào nhà giữ trẻ mà không có lưu ý từ HCW của họ.
- Thông báo cho tất cả các bậc cha mẹ của trẻ có triệu chứng về căn bệnh. Yêu cầu cha mẹ trông chừng trẻ để phát hiện các dấu hiệu và triệu chứng bệnh.
- Quan sát vẻ bên ngoài và hành vi của trẻ và cảnh giác sự tấn công của căn bệnh. Hãy cho cha mẹ biết ngay để có thể tìm tư vấn và điều trị y khoa.
- Làm vệ sinh và khuyến khích nhân viên và trẻ em thực hiện các biện pháp phòng ngừa bổ sung với việc rửa tay, xử lý thức ăn, rửa chén đĩa, và vệ sinh tổng quát. Rửa, lau và làm vệ sinh ngay lập tức đối với bất kỳ vật dụng hay bề mặt nào bị dính chất thải bẩn (như nước mũi hay phân). Làm vệ sinh bàn thay tã, nhà vệ sinh, và xô sau mỗi lần sử dụng.

## Ngăn không cho dự học và nhận vào học lại

01/07/2005

**Ngăn không cho dự học:** Ngăn không cho dự học theo các điều kiện quy định bởi Đạo luật Hành chính Texas.

Tiêu chuẩn chính của việc ngăn không cho dự học là khả năng lây lan từ người này sang người khác. Một đứa trẻ có thể có bệnh không lây nhưng vẫn yêu cầu chăm sóc tại nhà hay ở bệnh viện.

**Nhận vào học lại:** Trẻ không đến trường học hoặc nhà giữ trẻ để bệnh truyền nhiễm có thể được nhận vào học lại theo một văn bản lưu ý từ người chăm sóc sức khỏe (HCW\*). Người điều hành trường học hay cơ sở giữ trẻ có thể yêu cầu một bản lưu ý từ cha mẹ hoặc HCW để nhận vào học lại bất kể lý do vắng mặt.

\* người chăm sóc sức khỏe (HCW) là một bác sĩ, nhà chức trách y tế địa phương, y tá hay y sĩ.

## Một số bệnh truyền nhiễm ở trẻ lây lan như thế nào?

01/07/2005

<b>Cách thức truyền nhiễm</b>			
<b>Tiếp xúc</b> (chạm vào da, chất dịch cơ thể hay bề mặt nhiễm khuẩn của người bệnh)	<b>Truyền qua đường hô hấp</b> (đi qua phổi, họng hoặc mũi từ người này sang người khác thông qua không khí)	<b>Truyền qua miệng-phân</b> (chạm vào phân hay đồ nhiễm phân rồi đưa vào miệng)	<b>Truyền qua máu</b> (tiếp xúc trực tiếp với máu)
Thủy đậu *	Thủy đậu *	<i>Campylobacter</i> * *	Cytomegalovirus
Bệnh herpes môi	Lạnh thông thường	<i>E. coli</i> O157:H7 * *	Viêm gan B *
Viêm màng kết	Diphtheria	Enterovirus	Viêm gan C
Chí rận trên đầu	Bệnh thứ năm	<i>Giardia</i>	Nhiễm HIV
Chốc lở	Viêm màng não *	Bệnh tay-chân-miệng	
Bệnh nấm biểu bì	Bệnh tay-chân-miệng	Viêm gan A *	
Ghẻ	Chốc lở	Nhiễm trùng tiêu chảy	
Cúm *	Sởi *	Giun kim	
Viêm gan B *	quai bị *	Bại liệt *	
Ho gà *	Rubella *	<i>Salmonella</i> * *	
Viêm phổi	Cúm *	<i>Shigella</i>	
		Cryptosporidiosis	
* Có sẵn thuốc chích ngừa những căn bệnh này * * Thường truyền từ thú nhiễm bệnh qua thức ăn hoặc tiếp xúc trực tiếp			

## Các bệnh truyền nhiễm

01/07/2005

### Nhiễm AIDS / HIV

**Thời kỳ ủ bệnh:** Có thể thay đổi

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Giảm cân, thường sưng các u bạch huyết, chàm lớn, tiêu chảy kinh niên, suy nhược lá lách và gan. Nhiều cá nhân có thể không có triệu chứng.

**Ngăn không cho dự học:** Không, trừ khi bác sĩ của trẻ quyết định chứng phát ban hay tổn thương da nghiêm trọng hoặc kinh niên không được bảo vệ sẽ đe dọa người khác. Cha mẹ và bác sĩ của trẻ nên được tư vấn trong các trường hợp bị sởi, rubella, thủy đậu bộc phát ở trường. Những bệnh này có thể gây nguy hiểm trẻ đã miễn dịch.

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** chưa xác định

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, nhưng các trường không bắt buộc phải báo cáo.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay. Khi làm sạch chỗ chảy máu hay chất dịch cơ thể, hãy đeo găng tay và dùng chất tẩy uế phù hợp. Giáo dục thanh thiếu niên về việc truyền virus qua đường tình dục và dùng chung đồ tiêm chích.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Amebiasis

**Thời kỳ ủ bệnh:** Thường là 2-4 tuần

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Bệnh đường ruột có thể thay đổi từ không có triệu chứng bệnh đến bị lỵ nặng kèm tiêu chảy ra máu, sốt và ớn lạnh. Vật ký sinh có thể lây lan cho các cơ quan nội tạng.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi bắt đầu điều trị.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Cần điều trị thỏa đáng để ngăn ngừa/loại trừ bệnh tái phát. Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay. Không phổ biến ở Mỹ, nhưng có thể được yêu cầu ở các nước đang phát triển. Lây truyền qua tiếp xúc cá nhân hoặc qua đồ ăn và/hoặc thức uống.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Campylobacteriosis

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 1 – 10 ngày, thường là 2 – 5 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Đột ngột bị tiêu chảy, đau bụng, sốt, khó chịu, buồn nôn, và ói mửa.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** sau khi hạ sốt và bớt tiêu chảy.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay. Thường là nhiễm từ thức ăn.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Thủy đậu (trái rạ)

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 2 – 3 tuần, thường là 13 – 17 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sốt và phát ban có thể xuất hiện trước ở đầu rồi lan ra thân. Thường là hai hoặc ba nốt phỏng mới sẽ lành, có khi để lại sẹo.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Bảy ngày sau khi nổi ban. Những cá nhân đã miễn dịch không nên quay lại cho đến khi tất cả các nốt phỏng đã đóng vảy.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Bệnh zona là sự tái hoạt động củavirus thủy đậu. Vì việc tiếp xúc với virus có thể gây thủy đậu ở trẻ có thể nhiễm bệnh, đề nghị nên điều trị bệnh zona như điều trị bệnh thủy đậu. Bệnh này có thuốc chích ngừa.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Cảm lạnh thường

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 1 – 5 ngày; thường là 2 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Chảy mũi, chảy nước mắt, mệt mỏi, ho và hắt hơi.

**Ngăn không cho dự học:** Không, trừ khi bị sốt. (xem phần Sốt)

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi hạ sốt.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** dạy tầm quan trọng của việc rửa tay và che miệng khi ho và hắt hơi. Cảm lạnh do virus gây ra; không chỉ định thuốc kháng sinh.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

**Viêm màng kết, do vi khuẩn hay virus (Mắt hồng)**

**Thời kỳ ủ bệnh:** Vi khuẩn: 1 – 3 ngày. Virus: 12 giờ đến 12 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Mắt đỏ, thường đỏ ghèn quanh mắt.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Cho đến khi được điều trị hiệu quả và được HCW chấp thuận.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay. Viêm màng kết do dị ứng không lây và có thể nhầm lẫn với viêm màng kết do vi khuẩn hoặc virus.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

**Bệnh do virus Coxsackie (bệnh tay, chân và miệng)**

**Thời kỳ ủ bệnh:** Thường là 3 – 5 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Rộp miệng, tay (bàn tay và ngón tay), và chân (lòng bàn chân).

**Ngăn không cho dự học:** Không, trừ khi bị sốt.

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Chưa xác định

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Khuyến khích rửa tay và phòng ngừa tổng quát.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

**Cryptosporidiosis**

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 1 – 12 ngày, thường là 7 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Tiêu chảy, có thể đi nhiều và lỏng như nước, biếng ăn và ói mửa ở trẻ em. Bệnh tiêu chảy có kèm theo đau bụng. Khó chịu, sốt, buồn nôn và ói mửa thường ít hơn. Có thể không có triệu chứng nhiễm trùng.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi bớt tiêu chảy.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng. Hãy gọi (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Nhiễm Cytomegalovirus (CMV)

**Thời kỳ ủ bệnh:** Không biết trong những trường hợp thông thường

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Thường không có triệu chứng. Nhiễm CMV bẩm sinh có thể gây điếc, viêm phổi, viêm mắt, chậm tăng trưởng và/hoặc chậm phát triển trí tuệ.

**Ngăn không cho dự học:** Không

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Chưa xác định

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay sạch. Tránh tiếp xúc trực tiếp với nước tiểu, nước bọt và các chất bài tiết nhiễm bệnh khác.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Nhiễm Escherichia coli (*E. coli*)

**Thời kỳ ủ bệnh:** 10 giờ đến 6 ngày trong hầu hết trường hợp; đối với *E. coli* 0157:H7, thường là 3-5 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Tiêu chảy nhiều, ra nước, đôi khi có máu và/hoặc chất nhầy, và đau bụng. Có thể xảy ra sốt và ói mửa. Một số loại (như *E. coli* 0157:H7) có thể gây hội chứng HUS), dẫn đến suy thận.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi hạ sốt và bớt tiêu chảy

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, nếu là *E. coli* 0157:H7. hãy gọi (800) 705-8868

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay. Thường là nhiễm từ thức ăn. Cũng lây lan qua tiếp xúc tay đưa lên miệng.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Sốt

**Thời kỳ ủ bệnh:** Chưa xác định

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Nhiệt độ miệng 38<sup>0</sup>C (100.4<sup>0</sup>F) trở lên. Có biện pháp khi không hạ nhiệt (thuốc hạ sốt).

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi hạ sốt.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:**

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*



### Bệnh thứ năm (ban đỏ)

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động: 4 – 20 ngày.

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Nốt đỏ trên má và thân. Có thể tái xuất hiện ban. Sốt ít khi xảy ra.

**Ngăn không cho dự học:** Không, trừ khi bị sốt.

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi hạ sốt.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Cá nhân nên được bác sĩ xem để đưa ra chẩn đoán xem đó là sởi hay rubella. Phụ nữ có thai có thể bị lây nên tham khảo ý kiến bác sĩ.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Viêm dạ dày ruột, virus

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động, thường là 1 – 3 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Buồn nôn và tiêu chảy. Sốt ít khi xảy ra.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi bớt tiêu chảy.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay sạch.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Bệnh Giardia

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 3– 25 hoặc lâu hơn, Thường là 7 – 10 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** dần dần buồn nôn, phù, đau và tiêu chảy có mùi hôi. Có thể xảy ra vài lần trong một giai đoạn nhiều tuần.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi bớt tiêu chảy.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Đề nghị điều trị. Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay sạch. Có thể lây nhanh ở các cơ sở giữ trẻ. Hãy kiểm tra các tiếp xúc trong hộ gia đình để tìm bằng chứng nhiễm bệnh.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Chí trên đầu (Chấy rận)

**Thời kỳ ủ bệnh:** Trứng nở trong 7 – 10 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Ngứa và tổn thương da đầu. Sự hiện diện của trứng màu trắng kích thước bằng đầu đinh ghim (trứng chí) không rơi khỏi cuống tóc và chí sống.

**Ngăn không cho dự học:** Có, nếu có chí sống.

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi điều trị bằng dược phẩm hoặc dầu gội đặc trị.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Đề nghị điều trị bằng dược phẩm và dầu gội lần thứ hai trong 7 – 10 ngày. Dạy tầm quan trọng của việc không dùng chung lược, đồ chải, mũ nón và áo khoác. Hãy kiểm tra các tiếp xúc trong hộ gia đình để tìm bằng chứng nhiễm bệnh.

### Viêm gan A

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 15 – 50 ngày, thường là 25 - 30 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Hầu hết trẻ không có triệu chứng; một số có triệu chứng như bệnh cúm hoặc tiêu chảy. Người lớn có thể mệt mỏi, buồn nôn và ói mửa, biếng ăn, và đau bụng. Vàng da, nước tiểu sẫm màu, hoặc tiêu chảy có thể xuất hiện hoặc không xuất hiện.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** một tuần sau khi phát bệnh.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Có thuốc chính ngừa. Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay. Nên cấp miễn dịch globulin cho các tiếp xúc trong gia đình. Nếu có hơn một trường hợp bị bệnh trong cơ sở giữ trẻ, nên xem xét miễn dịch globulin cho tất cả các tiếp xúc trong cơ sở.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Viêm gan B

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 1<sup>1/2</sup> – 6 tháng; Thường là 2 – 3 tháng.

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Dần dần bị sốt, mệt mỏi, buồn nôn hoặc ói mửa, tiếp theo là vàng da. Thường không có triệu chứng bệnh ở trẻ.

**Ngăn không cho dự học:** Không

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Chưa xác định

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Có thuốc chích ngừa. Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay và không dùng chung bàn chải hay dao cạo. Đeo găng tay và dùng chất tẩy uế phù

hợp khi làm sạch chỗ chảy máu hay chất dịch cơ thể. Giáo dục thanh thiếu niên về sự truyền bệnh qua đường tình dục và dùng chung đồ tiêm chích.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Bệnh Herpes môi

**Thời kỳ ủ bệnh:** Nhiễm lần đầu, 2 – 17 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Rộp trên hoặc gần môi, là vết thương hở rồi sau đó được phủ váng dầm màu. Bệnh thường tái diễn.

**Ngăn không cho dự học:** Không

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Chưa xác định

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc vệ sinh sạch sẽ. Tránh tiếp xúc trực tiếp với chỗ đau. Kháng khuẩn đôi khi được sử dụng.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Chốc lở

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động, thường là 4 – 10 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Lở da, thường ở tay và mặt, là vết thương hở rồi sau đó được bọc lớp váng vàng. Sốt ít khi xảy ra.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi bắt đầu điều trị.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Đậy vết thương lại. Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay và giữ móng tay sạch sẽ.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Cúm

**Thời kỳ ủ bệnh:** Thường là 1 – 3 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Nhanh chóng bị sốt, nhức đầu, viêm họng, ho khan, ớn lạnh, suy nhược, đau cơ.

**Ngăn không cho dự học:** Có

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi hạ sốt.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Có thuốc chích ngừa và đề nghị chích ngừa cho trẻ 6 – 24 tháng tuổi và trẻ có một vài bệnh kinh niên. Liệu pháp kháng khuẩn có sẵn cho bệnh nhân bị cúm loại A.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Sởi (rubeola)

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 7 – 18 ngày; Thường là 8 – 12 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Chảy mũi, chảy nước mắt, sốt và ho. Mẩn đỏ thường bắt đầu trên mặt, xuất hiện từ ngày thứ ba đến ngày thứ bảy.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng. Khi phát bệnh, trẻ chưa miễn dịch nên được ngăn không cho dự học tối thiểu là hai tuần sau khi nổi mẩn lần cuối.

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Bốn ngày sau khi nổi mẩn.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi ngay (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ. Có thuốc chích ngừa.

### Viêm màng não, do vi khuẩn

**Thời kỳ ủ bệnh:** Thường là 2 – 10 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sốt cao đột ngột và đau đầu, thường kèm ói mửa.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Cho đến khi được điều trị hiệu quả và được HCW chấp thuận.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Có thể đề nghị dùng kháng sinh phòng bệnh cho các thành viên trong gia đình và những người tiếp xúc gần gũi ở cơ sở giữ trẻ. Có thuốc chích ngừa.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Viêm màng não, do virus

**Thời kỳ ủ bệnh:** Thường là 2 – 10 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sốt cao đột ngột và đau đầu, thường kèm ói mửa.

**Ngăn không cho dự học:** Không, trừ khi bị sốt.

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Khi hạ sốt.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### **Nhiễm Meningococcal (meningitis, meningococemia)**

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 2 – 10 ngày, thường là 3 – 4 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sốt đột ngột, đau đầu dữ dội, buồn nôn và thường ói mửa, cứng cổ, thường nổi ban đỏ hoặc tía trên da hoặc màng nhầy.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Cho đến khi được điều trị hiệu quả và được HCW chấp thuận.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi ngay (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Có thể đề nghị dùng kháng sinh phòng bệnh cho các thành viên trong gia đình và những người tiếp xúc gần gũi ở cơ sở giữ trẻ. khi phát bệnh, có thể đề nghị dùng thuốc chính ngừa cho người có thể nhiễm bệnh.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### **Nhiễm Mononucleosis (virus Epstein Barr)**

**Thời kỳ ủ bệnh:** Thường là 30 – 50 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Khác nhau. Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ thường không có triệu chứng bệnh. Các triệu chứng, khi xuất hiện, là sốt, mệt mỏi, sưng hạch bạch huyết và viêm họng.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Khi bác sĩ quyết định hoặc sau khi hạ sốt. một số trẻ mệt mỏi không đủ sức khỏe để quay lại trường (nơi giữ trẻ) cho đến khi bớt các triệu chứng.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Giảm thiểu tiếp xúc với nước bọt và nước mũi. Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay. Làm vệ sinh các bề mặt và đồ dùng chung.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### **Quai bị**

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 12 – 25 ngày. Thường là 16 – 18 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sưng hàm trước một hoặc hai bên tai. Đau ở má nhiều khi nhai.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** sau chín ngày từ khi bị sưng.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Có thuốc chích ngừa.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

**Viêm tai giữa (đau tai)**

**Thời kỳ ủ bệnh:** Có thể thay đổi

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sốt, đau tai. Có thể tiếp theo là bệnh hô hấp.

**Ngăn không cho dự học:** Không, trừ khi bị sốt.

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi hạ sốt.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Kháng sinh chỉ được chỉ định cho viêm tai giữa nặng.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

**Ho lâu ngày (ho gà)**

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 6 – 21 ngày. Thường là 7 – 10 ngày.

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sốt mức độ thấp, chảy mũi, và ho kéo dài khoảng hai tuần, tiếp theo là ho bất ngờ và những tiếng “whoop” khi hít thở.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi kết thúc năm ngày điều trị bằng kháng sinh

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi ngay (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Có thuốc chích ngừa. Người chưa chích ngừa nên được chích ngừa và phòng bệnh bằng kháng sinh. Người lớn bị ho trên 2 tuần nên được xét nghiệm.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

**Viêm họng (đau họng)**

**Thời kỳ ủ bệnh:** Có thể thay đổi

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sốt, đau họng, thường sưng bạch huyết mềm, lớn trong cổ.

**Ngăn không cho dự học:** Không, trừ khi bị sốt.

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi hạ sốt.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Viêm họng do virus gây ra; kháng sinh không được chỉ định.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

## Giun kim

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 2 tuần – 2 tháng hoặc lâu hơn.

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Ngứa hậu môn

**Ngăn không cho dự học:** Không

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Chưa xác định

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Đề nghị điều trị. Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay. Kiểm tra tiếp xúc trong hộ gia đình để phát hiện sự xâm nhập.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

## Bệnh nấm biểu bì trên thân

**Thời kỳ ủ bệnh:** Thường là 4 – 10 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Chạm lây lan, có những vết thương phẳng, hình tròn trên da. Các viền có thể có màu đỏ và hơi nổi lên.

**Ngăn không cho dự học:** Không

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Chưa có

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Đề nghị điều trị. Che vết thương lại. Một sự nhiễm nấm.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

## Bệnh nấm biểu bì trên da đầu

**Thời kỳ ủ bệnh:** Thường là 10 – 21 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Chạm lây lan, nổi đốm trên da đầu và rụng tóc.

**Ngăn không cho dự học:** Có

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi bắt đầu điều trị.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc không dùng chung lược, đồ chải, mũ nón và áo khoác. Một sự nhiễm nấm.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Rubella (sởi Đức)

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 14 – 23 ngày. Thường là 16 – 18 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Triệu chứng như cảm lạnh. Những chỗ sưng, mềm nổi lên sau cổ. Sốt. Những nốt hồng không đổi trên mặt và ngực.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Bảy ngày sau khi nổi ban. Khi bị bệnh, phụ nữ có thai và trẻ chưa chủng ngừa không nên đến lớp tối thiểu ba tuần sau đợt nổi ban cuối cùng.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868 trong một ngày làm việc.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Có thuốc chích ngừa.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Salmonellosis

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 6 – 72 giờ. Thường là 12 – 36 giờ.

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Bị lên cơn sốt đột ngột, đau bụng, tiêu chảy, và đôi ói mửa.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi hạ sốt và bớt tiêu chảy.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay. Nhiễm trùng thực phẩm thường xuyên.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Ghẻ

**Thời kỳ ủ bệnh:** Nhiễm lần đầu: 2 – 6 tuần. Tái nhiễm: 1 – 4 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sưng và rộp nổi lên, nhỏ trên da và rất ngứa. Thường ở đùi, cánh tay và các kẽ ngón tay.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi bắt đầu điều trị.

**Bệnh nên báo cáo:** No

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc không mặc chung đồ. Có thể có mẩn sau khi điều trị, nhưng sẽ bớt.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*



### Viêm xoang

**Thời kỳ ủ bệnh:** Có thể thay đổi

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sốt, đau đầu, có nhầy từ xanh đến vàng hơn một tuần

**Ngăn không cho dự học:** Không

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Chưa xác định

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Kháng sinh chỉ được chỉ định trong trường hợp viêm xoang lâu dài và nghiêm trọng.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Bệnh shigella

**Thời kỳ ủ bệnh:** Dao động từ 1 – 7 ngày. Thường là 2 – 3 ngày.

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sốt đột ngột, ói mửa, và tiêu chảy có thể ra máu.

**Ngăn không cho dự học:** Có

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi hạ sốt và bớt tiêu chảy.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc rửa tay. Có thể lây nhanh ở các cơ sở giữ trẻ.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

### Viêm họng khuẩn cầu chuỗi và tinh hồng nhiệt

**Thời kỳ ủ bệnh:** Thường là 1 – 3 ngày

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Sốt, viêm họng, thường nổi hạch bạch huyết lớn, mềm trong cổ. Bị tinh hồng nhiệt do loại vi khuẩn gây ra nốt mẩn đỏ, nhỏ xuất hiện 1 – 3 ngày sau khi viêm họng.

**Ngăn không cho dự học:** Có

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Hai bốn giờ sau khi bắt đầu điều trị kháng sinh và hạ sốt.

**Bệnh nên báo cáo:** Không

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Dạy tầm quan trọng của việc che miệng khi ho và hắt hơi. Viêm họng khuẩn cầu chuỗi chỉ có thể chẩn đoán bằng xét nghiệm.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

## Lao, phổi

**Thời kỳ ủ bệnh:** Thường là 2 – 12 tuần

**Dấu hiệu và triệu chứng:** Dần mệt mỏi, biếng ăn, sốt, sụt ký và ho.

**Ngăn không cho dự học:** Đúng

**Tiêu chuẩn nhận vào học lại:** Sau khi bắt đầu điều trị bằng kháng sinh, và có chứng nhận hay giấy phép y tế của bác sĩ.

**Bệnh nên báo cáo:** Đúng, hãy gọi (800) 705-8868 trong một ngày làm việc.

**Phòng ngừa, điều trị và góp ý:** Mọi người tiếp xúc trong phòng học phải được xét nghiệm da TB. Đề nghị phòng bệnh bằng kháng sinh cho người mới phản ứng dương tính. Hãy gọi chương trình kiểm soát TB tại sở y tế địa phương bạn để được xét nghiệm.

*Không nên cho trẻ uống aspirin vì triệu chứng của bất cứ bệnh nhiễm khuẩn nào, đã xác định hay nghi ngờ, mà không tham khảo ý kiến bác sĩ.*

## Phụ lục VII: Những ví dụ dinh dưỡng

### Sữa và những sản phẩm từ sữa

<b>Sữa</b>	<b>Phó mát *</b>		
Sữa Toàn Phần	Loại cheddar	Parmesan	Swiss
Giảm Chất Béo (1% hoặc 2%)	Monterrey Jack	Provolone	Ricotta
Sữa Lọc Chất Kem	Phó Mát Vụn	Muenster	
Sữa Bơ	* Nếu phó mát xử lý công nghiệp được sử dụng, số lượng nên		
Sữa Bột	khoảng hơn 25% nếu phó mát tự nhiên được phục vụ.		
Yogurt			

### Thịt/ Những sản phẩm thay thế thịt

Gà vịt, thịt bò, thịt cừu, thịt heo, cá	Trứng
Hạt đậu hoặc đậu kho	Đậu hũ
Chất đạm từ rau trộn với thịt, gà vịt, hoặc cá	Bơ đậu phụ <b>Ghi Chú:</b> Dùng cho trẻ em dưới hai tuổi vì có thể bị dị ứng

### Trái cây

Bất cứ trái cây tươi, đóng hộp, nấu chín, hoặc khô

### Rau quả

Bất cứ rau quả tươi, đóng hộp, hoặc nấu chín

Nếu hạt đậu hoặc đậu khô được tính là sản phẩm thay thế thịt, rau quả khác phải được dùng để tính làm rau quả.

### Hạt

#### Bánh mì

Lúa mì, lúa mạch, đậu xanh nguyên hạt	Bánh mì bắp
Bánh mì trắng	Bánh nướng Anh
Pháp, Ý, Viên	Bánh bắp (làm bằng bắp hoặc bột)
Nho khô	Bánh mì dẹp
Bánh vòng	Bánh đồ khuôn hoặc bánh nướng mỏng
Bánh tráng miệng: mận, graham, gạo, zwieback, bánh mì nướng Melba	

#### Ngũ cốc

Yến mạch, yến mạch lứt hoặc tinh bột nấu chín	Lúa mì, bắp, gạo, hoặc yến mạch nấu sẵn
---	---

#### Hạt nấu chín

Gạo	Bulgur
Mì sợi	Lúa mạch



## Phụ lục VIII: Sở dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas Nha Tiêm chủng Những Câu hỏi Thường gặp

([www.ImmunizeTexas.com](http://www.ImmunizeTexas.com))

**DTaP/DTP/DT và bệnh Bại liệt có thể vẫn được chấp nhận nếu căn cứ vào tháng trước sinh nhật lần thứ 4? Hay thời hạn này giờ sẽ rơi vào quy định 4 ngày?**

Tháng dương lịch trước hay của sinh nhật lần 4 không còn được cho phép đối với DTap và bệnh bại liệt và vắc-xin bại liệt. Khoảng thời gian gia hạn 4 ngày cho tất cả các loại vắc-xin là chấp nhận được.

**Nếu một đứa trẻ/học sinh nhận được 5 liều DTap/DTP/DT trở lên trước 4 tuổi thì chúng sẽ cần thêm một liều nữa?**

Đúng. Các em học sinh phải có một liều lượng DTap/DTP/DT vào hay sau sinh nhật lần thứ 4.

**Các em học sinh sẽ được miễn dịch nếu chúng nhận được bốn liều DTP/DTaP/DT và Bệnh Bại liệt và vắc-xin Bại liệt nhiều hơn bốn ngày trước bốn tuổi?**

Đúng. Các em học sinh từ lớp 2 đến lớp 12 sẽ được miễn dịch.

**Yêu cầu của DtaP là gì? Phải uống một liều khi hay sau khi bốn tuổi? Yêu cầu đối với một đứa trẻ 7 tuổi là gì?**

- Khi đi mẫu giáo, các em học sinh được yêu cầu phải có năm liều vắc-xin bạch hầu- uốn ván- ho, một trong số các loại vắc-xin trên phải được nhận trong hay sau sinh nhật lần thứ 4. Hoặc, nếu liều thứ tư được phân phát khi vào hay sau sinh nhật lần thứ 4 thì chỉ cần bốn liều.
- Các em học sinh bảy tuổi hay lớn hơn cần phải có ít nhất ba liều vắc-xin uốn ván- bạch hầu, một trong số đó phải được nhận vào hay sau sinh nhật lần thứ tư. Bất kỳ việc kết hợp ba liều vắc-xin uốn ván- bạch hầu nào cũng phải thỏa mãn yêu cầu này.
- Một liều vắc-xin uốn ván- bạch hầu là cần thiết trong vòng 10 năm gần nhất.

**Có phải một học sinh đã làm đúng nếu học sinh đó nhận được vắc-xin phòng sởi 4 ngày trước sinh nhật lần thứ nhất?**

Đúng. Thời gian gia hạn là 4 ngày cho tất cả các loại vắc-xin.

**Yêu cầu đối với bệnh bại liệt là gì?**

Bốn liều vắc-xin phòng bại liệt là cần thiết kể cả một liều vào hay sau sinh nhật lần thứ tư. Nếu liều thứ ba được cấp vào hay sau sinh nhật lần thứ tư chỉ cần ba liều.

**Điều gì sẽ xảy ra nếu một học sinh được cấp bốn liều vac-xin bại liệt, tất cả đều trước 4 tuổi thì có cần tăng thêm không?**

Điều này tùy thuộc vào loại vac-xin bại liệt được nhận. Nếu dùng kết hợp, bao gồm cả hai loại vac-xin OPV và IPV thì không cần phải tăng thêm liều lượng khi bốn tuổi. Tuy nhiên, nếu loạt thuốc đó bao gồm tất cả các IPV hay tất cả OPV, thì việc tăng liều lượng là cần thiết.

**Có phải việc phòng ngừa Viêm gan A hiện giờ là một yêu cầu đối với trẻ em trên khắp cả nước là đúng?**

Dự luật Quốc hội (HB) 1316 ngày 1 tháng 9 năm 2005 sẽ có hiệu lực. Luật lệ này bắt buộc trẻ em ở các nhà giữ trẻ phải được tiêm vac-xin phòng bệnh viêm phế quản và Viêm gan A. Thay đổi này sẽ chỉ ảnh hưởng đến những trẻ đang học mẫu giáo, Mầm non, hay các chương trình thơ ấu khác.

**Có thể được chấp nhận không nếu có hồ sơ chủng ngừa bằng văn bản “khi sinh” hoặc “trong bệnh viện” đối với vac-xin phòng ngừa Viêm gan B, hay chúng tôi phải có ngày tháng cụ thể?**

Bất kỳ hồ sơ chủng ngừa nào được tạo ra hay cập nhật sau ngày 9/1/92 phải bao gồm ngày/tháng/năm đối với mỗi loại vac-xin được cấp.

**Có phải việc chủng ngừa chu đáo sẽ có giá trị trong hai hay năm năm?**

Việc chủng ngừa chu đáo sẽ có giá trị trong hai năm. Thời hạn hai năm áp dụng cho những em mới làm đơn. Những học sinh này đệ trình một bản khai có tuyên thệ có giá trị trong năm năm, sẽ có được một thời hạn chủng ngừa là năm năm.

**Trẻ không được chủng ngừa trong hồ sơ. Tôi đã nhận được một bản sao từ fax của Ủy ban chủng ngừa chu đáo Texas năm 1999. Đứa trẻ này có cần một bản khai có tuyên thệ mới không?**

Không. Việc chủng ngừa chu đáo có hiệu lực trước ngày 1, tháng 9, năm 2003 là miễn dịch suốt đời.

**Tôi có một học sinh đang chuyển ra ngoài tiểu bang. Việc chủng ngừa ở tiểu bang khác có giá trị ở Texas không?**

Không. Những học sinh khiếu nại việc không cho hưởng chủng ngừa chu đáo vì những lý do thuộc về lương tâm, kể cả niềm tin tôn giáo, phải đệ trình một bản khai có tuyên thệ do Sở Dịch vụ Sức khỏe Tiểu bang Texas phát hành.

**Các em học sinh có được phép ghi danh tạm thời trong khi chờ đợi mẫu đơn không được nhận sự chủng ngừa chu đáo không?**

Không. Các em học sinh phải đệ trình một bản khai có tuyên thệ đã ký khi ghi danh vào trường.

**Các hồ sơ chủng ngừa cũ có được chấp nhận với chỉ một tháng và năm như là ngày tiêm vac-xin không?**

Chỉ khi hồ sơ chủng ngừa là một hồ sơ chủng ngừa chính thức do người có thẩm quyền về sức khỏe ở địa phương cấp, như một sổ đăng ký.

**Khi nào việc tăng liều lượng là cần thiết cho trẻ 4 tuổi đối với các em học sinh mầm non / chăm sóc ban ngày?**

Liều lượng trên bắt buộc cho trẻ từ 4 đến 6 tuổi. Tuy nhiên, khi đi nhà trẻ, việc kiểm tra liều thứ 5 là bắt buộc.

**Những yêu cầu đối với trẻ học mầm non được quy định tại mục nào?**

Những yêu cầu đối với trẻ học mầm non được quy định tại mục §97.63 (A) về chăm sóc trẻ em trong Bộ luật Hành chính Texas, Tiêu đề 25 Các Dịch vụ Sức khỏe.

**Tôi có thể nhận được một bản sao hồ sơ chủng ngừa của con tôi tại đâu để tôi có thể ghi danh cho chúng vào trường?**

- Liên hệ một là bác sĩ điều trị riêng của bạn hay phòng khám sức khỏe của hạt/thành phố ở địa phương nơi con bạn được chủng ngừa. Bạn cũng có thể liên hệ số 2-1-1 để được giúp đỡ tìm ra địa điểm của phòng khám sức khỏe của hạt/thành phố tại khu vực của bạn.
- Nếu bạn hài lòng với việc thông tin chủng ngừa của con bạn được ghi vào sổ đăng ký chủng ngừa quốc gia, ImmTrac, thì bạn có thể yêu cầu bác sĩ điều trị riêng của bạn hay phòng khám sức khỏe của hạt/thành phố ở địa phương tìm kiếm Cơ quan đăng ký ImmTrac. Hồ sơ chủng ngừa không có sẵn trên mạng để công chúng tra khảo.

**Tôi có thể dẫn con tôi đến chủng ngừa tại đâu (để có giá rẻ hơn hay miễn phí)?**

Bạn có thể kiểm tra với sở y tế hạt/thành phố ở địa phương bạn để biết thông tin về nơi bạn có thể dẫn con bạn đến chủng ngừa hay bạn có thể gọi 2-1-1 để biết một phòng khám gần bạn nhất.

**Khi nào con tôi nên chủng ngừa và chúng cần loại chủng ngừa nào?**

- Lịch Khuyến khích Chủng ngừa được phân phát mỗi năm. Bạn có thể xem biểu đồ Lịch Khuyến khích Chủng ngừa cho Trẻ hay đọc nguyên bản của biểu đồ tại <http://www.dshs.state.tx.us/immunize/default.htm>
- Bạn cũng có thể đọc các thông tin quan trọng bằng cách vào trang biểu đồ Thông tin chủng ngừa và nhấp vào loại vac-xin (tiếng Anh và Tây Ban Nha).

**Nếu một trẻ bị bệnh thủy đậu trước khi được 12 tháng tuổi thì bé có cần phải chủng ngừa không?**

Không. Nếu một trẻ bị bệnh thủy đậu ở bất kỳ độ tuổi vào thì bé cũng không cần phải  
(còn tiếp)

tiêm vac-xin bởi vì hiện giờ bé đã có kháng thể bảo vệ. Tài liệu ghi chép về bệnh thủy đậu phải có một báo cáo bằng văn bản của một bác sĩ, y tá trường học hay cha mẹ/người bảo vệ trẻ với dòng sau: "Chứng thực rằng (tên của trẻ) đã bị mắc bệnh thủy đậu vào ngày hay khoảng (ngày/tháng/năm) và không cần vac-xin phòng bệnh thủy đậu".

**Tôi có thể tìm thấy thông tin về Bệnh lao phổi (TB) ở đâu?**

Bạn có thể tìm thấy nhiều thông tin hơn về TB trên trang web Phòng Loại trừ Bệnh lao phổi <http://www.dshs.state.tx.us/idcu/disease/tb/faqs/default.asp>.



## Phụ lục IX: Đạo luật Rối loạn Giao tiếp và các Giác quan Đặc biệt

*Bộ luật Sức khỏe và An toàn Texas, Chương 36*

Các giác quan đặc biệt về Rối loạn thông tin, được tìm thấy ở Chương 36 của Bộ luật Sức khỏe và An toàn, bắt buộc tất cả trẻ em phải:

- Ghi danh trong lần đầu tiên tại bất kỳ trường học của các giáo phái, giáo xứ, tư nhân, công lập, hay
- Ghi danh tại một Sở Dịch vụ Bảo vệ và Gia đình, trung tâm chăm sóc trẻ em được cấp giấy phép hành nghề và nhà giữ trẻ có giấy phép ở Texas, hay
- Ai đáp ứng tiêu chuẩn về điểm số, phải được chọn lọc hay trải qua một cuộc kiểm tra môn về các vấn đề có thể xảy ra với thính giác và thị giác.

Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas có những quy định thực hiện đạo luật này một cách chi tiết hơn. Những quy định này có thể được tìm thấy trong Bộ luật Hành chính Texas, Tiêu đề 25. Các Dịch vụ Y tế, Phần 1, Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang, Phụ chương 37. Các Dịch vụ về Sức khỏe Bà mẹ và Trẻ em, Phụ chương C. Kiểm tra Thính giác và Thị giác. Những quy định này được cập nhật định kỳ. Hãy ghé qua trang web sau <http://www.dshs.state.tx.us/vhs/require.shtm> để biết phiên bản mới nhất về các quy định và điều lệ liên quan tới việc kiểm tra Thính giác và Thị giác và liên hệ để biết thêm thông tin về chương trình Kiểm tra Thính giác và Thị giác của Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang.



## Chú dẫn

- tai nạn: hồ sơ — *Xem Điều Luật 747.701*
- sinh hoạt, được dự tính: trẻ em — *Xem Điều Luật 747.2101*
- trẻ sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2317*
- chăm sóc lúc ban đêm — *Xem Điều Luật 747.3009*
- trước mẫu giáo — *Xem Điều Luật 747.2507*
- trẻ em thuộc độ tuổi đi học — *Xem Điều Luật 747.2607*
- truyền hình, băng ghi hình, những trò chơi hình — *Xem Điều Luật 747.2105*
- trẻ tập đi — *Xem Điều Luật 747.2407*
- những gì kế hoạch phác thảo phải bao gồm — *Xem Điều Luật 747.2103*
- kế hoạch được phác thảo — *Xem Điều Luật 747.2107*
- không gian sinh hoạt: bộ vuông — *Xem Điều Luật 747.4001*
- thời hạn chót phải tuân theo — *Xem Điều Luật 747.4009*
- cách thức không gian được xác định — *Xem Điều Luật 747.4011*
- hạn chế về số trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4003*
- không gian sinh hoạt, trong nhà: thang leo — *Xem Điều Luật 747.4309*
- thời hạn chót để tuân hành theo — *Xem Điều Luật 747.4311*
- không gian sinh hoạt, ngoài trời
- sự dễ tiếp cận — *Xem Điều Luật 747.4113, 747.4115*
- thời hạn chót để tuân theo — *Xem Điều Luật 747.4103*
- những đòi hỏi tối thiểu về thiết bị — *Xem Điều Luật 747.4401*
- thiết bị không được cho phép — *Xem Điều Luật 747.4403*
- bảo trì — *Xem Điều Luật 747.4407*
- không nối liền với nhà giữ trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4113, 747.4115*
- những hạn chế đối với trẻ em từ 2 – 5 tuổi — *Xem Điều Luật 747.4405*
- những đòi hỏi an toàn đối với cái đu — *Xem Điều Luật 747.4501*
- những đòi hỏi an toàn đối với xô đu đưa — *Xem Điều Luật 747.4503*
- những đòi hỏi an toàn đối với đu đưa đa trục hoặc bằng vỏ xe — *Xem Điều Luật 747.4505*
- dùng chung với những chương trình khác — *Xem Điều Luật 747.4117*
- bộ vuông — *Xem Điều Luật 747.4101*
- không gian sinh hoạt, ngoài trời: rào cản — *Xem Điều Luật 747.4105*
- thời hạn chót để tuân theo Quy định — *Xem Điều Luật 747.4107*
- ổ khóa — *Xem Điều Luật 747.4111*
- số lối thoát hiểm đòi hỏi phải có — *Xem Điều Luật 747.4109*
- phân chia trẻ em theo tuổi tác — *Xem Điều Luật 747.4007*
- dùng chung với những chương trình khác — *Xem Điều Luật 747.4013*
- không gian sinh hoạt trong nhà có thể sử dụng được: định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.4005*
- sinh hoạt: sinh hoạt thay thế ngủ trưa — *Xem Điều Luật 747.2807*
- những đòi hỏi của thông tin ghi danh — *Xem Điều Luật 747.605*
- thông tin ghi danh: đòi hỏi chữ ký của cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.607*
- cập nhật: đòi hỏi chữ ký của cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.609*
- ghi danh không cần tiêm chủng — *Xem Điều Luật 747.621*
- ghi danh, trẻ em nhiễm bệnh — *Xem Điều Luật 747.3401, 747.3403*
- giấy công chứng — *Xem Điều Luật 747. 901, 747.907, 747.909, 747.1205, 747.1207*
- Giấy Cam Kết Cho Người Xin Việc — *Xem Điều Luật 747.907*
- độ tuổi của trẻ em được phục vụ: thông báo Cơ quan Cấp phép Hành nghề về những thay đổi — *Xem Điều Luật 747.301*
- độ tuổi của những trẻ em trong nhà giữ trẻ được cấp giấy phép — *Xem Điều Luật 747.1805*
- thứ vật tại nhà giữ trẻ — *Xem Điều Luật 747.3701*
- tiếp xúc với trẻ em — *Xem Điều Luật 747.3705*
- lưu trữ tài liệu tiêm chủng — *Xem Điều Luật 747.3703*
- huấn luyện hàng năm:
- thời hạn của giờ giấc của người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.1311*
- đòi hỏi về giờ giấc của người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.1307*
- đòi hỏi về giờ giấc của người chăm sóc chính yếu — *Xem Điều Luật 747.1309*
- tự chỉ dẫn — *Xem Điều Luật 747.1325*
- người nộp đơn: định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.103*

(còn tiếp)

- phụ tá người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.1201*  
 định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.1203*  
 được thuê trước tháng 5/85: miễn về tiêu chuẩn — *Xem Điều Luật 747.1215*  
 khả năng chuyên môn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.1207*  
 khả năng chuyên môn — *Xem Điều Luật 747.1205*  
 phiếu giờ và hồ sơ ghi ngày đi làm — *Xem Điều Luật 747.911*
- những đòi hỏi về việc tham dự, người giữ giấy phép — *Xem Điều Luật 747.205*
- kiểm tra lý lịch— *Xem Điều Luật 747.207, 747.801, 747.901, 747.905, 747.1205, 747.1207, 747.1401*
- rào cản, an toàn: hồ bơi — *Xem Điều Luật 747.4807*  
 thời hạn chót để tuân hành— *Xem Điều Luật 747.4811*
- tầng hầm: chăm sóc cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4015*
- chăm sóc căn bản, trẻ em từ 1 đến 3 tuổi — *Xem Điều Luật 747.2401*
- chăm sóc căn bản: trước mẫu giáo — *Xem Điều Luật 747.2501*
- chăm sóc căn bản: trẻ em thuộc độ tuổi đi học — *Xem Điều Luật 747.2601*
- chất dịch của cơ thể: gãy tay xài một lần — *Xem Điều Luật 747.3221*
- ghế đệm — *Xem Điều Luật 747.5415*
- bình sữa , sắp xếp — *Xem Điều Luật 747.2319*
- đánh răng — *Xem Điều Luật 747.3121*
- đu đưa hình xô: số đo của vùng sử dụng — *Xem Điều Luật 747.4611*
- những đòi hỏi giáo dục cho việc quản trị doanh nghiệp — *Xem Điều Luật 747.1121*
- carbon monoxide— *Xem Điều Luật 747.5331, 747.5337*
- khu vực chăm sóc  
 trẻ em sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2303, 747.2305*  
 trước mẫu giáo — *Xem Điều Luật 747.2505*  
 trẻ em thuộc độ tuổi đi học — *Xem Điều Luật 747.2605*  
 trẻ em tuổi tập đi — *Xem Điều Luật 747.2403, 747.2405*
- đòi hỏi kinh nghiệm của người chăm sóc  
 miễn về tuổi tác và tiêu chuẩn giáo dục — *Xem Điều Luật 747.1211*  
 tất cả việc giữ trẻ tại nhà — *Xem Điều Luật 747.1113*  
 thời hạn chót cho việc huấn luyện hằng năm — *Xem Điều Luật 747.1311*  
 những đòi hỏi thay thế: tất cả việc giữ trẻ tại nhà — *Xem Điều Luật 747.1115*  
 xác nhận của Cơ quan Cấp phép Hành nghề— *Xem Điều Luật 747.1117*  
 trách nhiệm — *Xem Điều Luật 747.1501*
- huấn luyện: lưu trữ tài liệu — *Xem Điều Luật 747.1327*  
 giáo dục: tiếp thu bên ngoài Hoa Kỳ — *Xem Điều Luật 747.1213*
- người chăm sóc, chính  
 những đòi hỏi về giờ giấc huấn luyện hằng năm — *Xem Điều Luật 747.1309*  
 chứng chỉ chuyên môn: không nộp — *Xem Điều Luật 747.1149*  
 giáo dục: tiếp thu ở ngoài Hoa Kỳ — *Xem Điều Luật 747.1137*  
 khả năng chuyên môn: thủ tục nếu quý vị không đáp ứng tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.1141*  
 hồ sơ đòi hỏi — *Xem Điều Luật 747.909*  
 huấn luyện đòi hỏi — *Xem Điều Luật 747.1303*  
 trách nhiệm — *Xem Điều Luật 747.207*
- người chăm sóc, chính, nhà giữ trẻ được cấp giấy phép hành nghề  
 thời hạn chót để có khả năng chuyên môn được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1103*  
 được miễn khỏi những khả năng chuyên môn được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1109*  
 chỉ một người cho một nhà — *Xem Điều Luật 747.1107*  
 khả năng chuyên môn: nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề— *Xem Điều Luật 747.1131*  
 tài liệu đòi hỏi về giờ giấc/CEUs — *Xem Điều Luật 747.1135*  
 tài liệu đòi hỏi về giáo dục — *Xem Điều Luật 747.1133*  
 tài liệu đòi hỏi về khả năng chuyên môn — *Xem Điều Luật 747.1131*  
 khả năng chuyên môn theo yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1101*
- người chăm sóc, chính, nhà giữ trẻ đã đăng ký  
 thời hạn chót để có khả năng chuyên môn theo yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1003*  
 giáo dục bên ngoài Hoa Kỳ — *Xem Điều Luật 747.1015*  
 được miễn khả năng chuyên môn yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1009*  
 chỉ một người cho một nhà — *Xem Điều Luật 747.1005*
- người chăm sóc, chính, nhà giữ trẻ đã được cấp phép hành nghề  
 khả năng chuyên môn đòi hỏi — *Xem Điều Luật 747.1001, 747.1007*  
 trẻ hơn 21 — *Xem Điều Luật 747.1013*
- người chăm sóc: người thay thế hoặc phụ tá — *Xem Điều Luật 747.1201*
- người chăm sóc: định nghĩa về người thay thế và phụ tá — *Xem Điều Luật 747.1203*

- người chăm sóc: tiêu chuẩn của người thay thế và phụ tá — *Xem Điều Luật 747.1205*
- người chăm sóc: người thay thế — *Xem Điều Luật 747.203*
- khả năng chuyên môn— *Xem Điều Luật 747.1209*  
 được miễn khả năng chuyên môn nếu được thuê trước tháng 5/85 — *Xem Điều Luật 747.1217*
- người chăm sóc: phụ tá
- khả năng chuyên môn — *Xem Điều Luật 747.1207*  
 được miễn khả năng chuyên môn nếu được thuê trước tháng 5/85 — *Xem Điều Luật 747.1215*  
 bảng ghi giờ và hồ sơ ghi ngày đi làm — *Xem Điều Luật 747.911*
- người chăm sóc: kỹ luật — *Xem Điều Luật 747.2701, 747.2703*
- những phương pháp kỹ luật bị nghiêm cấm — *Xem Điều Luật 747.2705*
- người chăm sóc
- những đòi hỏi về giờ giấc huấn luyện hằng năm — *Xem Điều Luật 747.1307*
- giáo dục: tiếp thu ở ngoài Hoa Kỳ — *Xem Điều Luật 747.1213*
- những đòi hỏi cấp cứu và huấn luyện hồi sinh — *Xem Điều Luật 747.1313*
- rửa tay — *Xem Điều Luật 747.3211, 747.3215*
- chăm sóc ban đêm — *Xem Điều Luật 747.3005*
- phản ứng cho bệnh/tổn thương nguy kịch — *Xem Điều Luật 747.3407*
- trách nhiệm — *Xem Điều Luật 747.1503*
- ghi lại việc đến và đi của người chăm sóc em — *Xem Điều Luật 747.635*
- vui chơi với vòi xịt nước — *Xem Điều Luật 747.2017*
- sinh hoạt dưới nước — *Xem Điều Luật 747.2013*
- trẻ em của người chăm sóc: hồ sơ tiêm chủng — *Xem Điều Luật 747.627*
- chứng nhận khả năng chuyên môn giám đốc — *Xem Điều Luật 747.1143*
- ngày hết hạn — *Xem Điều Luật 747.1145*
- chi phí — *Xem Điều Luật 747.1151*
- gia hạn — *Xem Điều Luật 747.1147*
- thay thế — *Xem Điều Luật 747.1153*
- CEU: định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.1127*
- thay thế cho giáo dục — *Xem Điều Luật 747.1129*
- những tiêu chuẩn huấn luyện — *Xem Điều Luật 747.1315*
- những sự thay đổi: thông báo Cơ quan Cấp phép Hành nghề về những thay đổi tại cơ sở hoạt động — *Xem Điều Luật 747.301*
- thay tã — *Xem Điều Luật 747.3301, 747.3307*
- thiết bị — *Xem Điều Luật 747.3303*
- bệnh đậu mùa — *Xem [Phụ lục VI]*
- đường dây nóng lạm dụng trẻ em: đòi hỏi công bố số điện thoại — *Xem Điều Luật 747.403*
- Chương Trình Thực Phẩm Trẻ em và Người Lớn — *Xem Điều Luật 747.3101, 747.3103, 747.3105*
- tử vong trẻ em: đòi hỏi tường trình — *Xem Điều Luật 747.303*
- những đòi hỏi giáo dục phát triển của trẻ em — *Xem Điều Luật 747.1119*
- tổn thương ở trẻ em: đòi hỏi tường trình — *Xem Điều Luật 747.303*
- trẻ em bị bỏ trong xe: đòi hỏi tường trình — *Xem Điều Luật 747.303*
- ghế hành khách an toàn cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.5407*
- do cha mẹ cung cấp — *Xem Điều Luật 747.5411*
- trẻ em, bệnh tật: tuyển nhận — *Xem Điều Luật 747.3401, 747.3403*
- tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em
- định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.1601*
- xác định — *Xem Điều Luật 747.1603*
- người bảo hộ không tính — *Xem Điều Luật 747.2011*
- số trẻ em tối đa — *Xem Điều Luật 747.1605*
- giờ nghỉ trưa — *Xem Điều Luật 747.1607*
- trong những chuyến tham quan — *Xem Điều Luật 747.1901 747.2907*
- khi mở cửa và đóng cửa — *Xem Điều Luật 747.1609*
- khi chuyên chở trẻ em — *Xem Điều Luật 747.1903*
- sinh hoạt vẫy nước/lội nước — *Xem Điều Luật 747.2001*
- vui chơi với vòi xịt nước — *Xem Điều Luật 747.2017*
- sinh hoạt bơi lội — *Xem Điều Luật 747.2005, 747.2013*
- sinh hoạt dưới nước — *Xem Điều Luật 747.2001*
- tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề/tổ của trẻ em — *Xem Điều Luật 747.1805*
- số trẻ em tối đa — *Xem Điều Luật 747.1801, 747.1803*
- tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em, nhà giữ trẻ đã đăng ký
- số trẻ em tối đa — *Xem Điều Luật 747.1701*
- số trẻ em tối đa — *Xem Điều Luật 747.1703*
- đồ dùng cá nhân của trẻ em: chỗ chứa — *Xem Điều Luật 747.4305*
- nhà giữ trẻ: Mục đích của Quy định — *Xem Điều Luật 747.101*
- trẻ em, tuổi trong nhà giữ trẻ được cấp giấy phép — *Xem Điều Luật 747.1805*
- trẻ em, chăm sóc ở trên hoặc dưới tầng trệt — *Xem Điều Luật 747.4015*
- trẻ em, bàn ghế: kích cỡ cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4301*

(còn tiếp)

- trẻ em, con số tối đa cho mỗi người chăm sóc trong nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề— *Xem Điều Luật 747.1801, 747.1803*
- trẻ em, con số tối đa cho mỗi người chăm sóc trong nhà giữ trẻ đã đăng ký — *Xem Điều Luật 747.1701, 747.1703*
- trẻ em, con số cho mỗi người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.1603*
- trẻ em, độ tuổi đi học  
sinh hoạt — *Xem Điều Luật 747.2607*  
bàn ghế và thiết bị — *Xem Điều Luật 747.2605*  
những đòi hỏi về không gian ba chiều — *Xem Điều Luật 747.2603*
- trẻ em  
chăm sóc đặc biệt: những đòi hỏi căn bản — *Xem Điều Luật 747.2201*  
những đòi hỏi về thông tin tuyển nhận — *Xem Điều Luật 747.605*  
kết hợp với trẻ em sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2303*  
tiếp xúc với thú vật trong nhà giữ trẻ — *Xem Điều Luật 747.3705*  
kỹ luật — *Xem Điều Luật 747.2701, 747.2703*  
kỹ luật, những phương pháp bị nghiêm cấm — *Xem Điều Luật 747.2705*  
rửa tay — *Xem Điều Luật 747.3213, 747.3215*  
con số tối đa cho mỗi người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.1605*  
ghi lại giờ đến và đi của họ — *Xem Điều Luật 747.635*  
những chú ý an toàn — *Xem Điều Luật 747.3501, 747.3503, 747.3505, 747.3507*  
tách biệt những nhóm tuổi — *Xem Điều Luật 747.4007*  
giám sát về — *Xem Điều Luật 747.1503*  
giám sát vào giờ nghỉ trưa — *Xem Điều Luật 747.1607*  
chúng có thể được chuyển giao cho ai — *Xem Điều Luật 747.3901, 747.3903*
- hồ sơ của trẻ em  
bảng tóm tắt sức khỏe — *Xem Điều Luật 747.611*  
những hồ sơ được yêu cầu và phải giữ chúng trong bao lâu — *Xem Điều Luật 747.603*  
ai có quyền đọc — *Xem Điều Luật 747.601*
- thang leo: trong nhà — *Xem Điều Luật 747.4309*  
thời hạn chót để tuân hành — *Xem Điều Luật 747.4311*
- giờ giấc  
thời hạn chót huấn luyện người chăm sóc hằng năm — *Xem Điều Luật 747.1311*  
đòi hỏi của việc huấn luyện người chăm sóc hằng năm — *Xem Điều Luật 747.1307*
- đòi hỏi của việc huấn người chăm sóc chính hằng năm — *Xem Điều Luật 747.1309*  
định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.1123*  
tiêu chuẩn nhà cung cấp — *Xem Điều Luật 747.1125*  
huấn luyện tự hướng dẫn — *Xem Điều Luật 747.1325*  
thay thế cho giáo dục — *Xem Điều Luật 747.1129*  
tiêu chuẩn huấn luyện — *Xem Điều Luật 747.1315*  
tín dụng chứng chỉ đại học: thay thế CEUs — *Xem Điều Luật 747.1129*
- bệnh truyền nhiễm  
ghi danh — *Xem Điều Luật 747.3403*  
trẻ em nhiễm bệnh trong khi được chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.3405*
- tuân theo những tiêu chuẩn tối thiểu  
những đòi hỏi — *Xem Điều Luật 747.207*  
ai chịu trách nhiệm — *Xem Điều Luật 747.113*  
với những quy luật mới, nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề: thời gian cho phép — *Xem Điều Luật 747.1807*  
với những quy luật mới, sinh hoạt bơi lội: thời gian cho phép — *Xem Điều Luật 747.2007*  
với những quy luật mới, sinh hoạt dưới nước: thời gian cho phép — *Xem Điều Luật 747.2003*
- tín chỉ giáo dục liên tục  
định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.1127*  
thay thế cho giáo dục — *Xem Điều Luật 747.1129*
- nhà hợp đồng: đòi hỏi của tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.1405*  
giường xếp: cung cấp — *Xem Điều Luật 747.4303*  
huấn luyện hô hấp nhân tạo: đòi hỏi về người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.1313*
- giáo trình về các tín chỉ  
quản trị kinh doanh— *Xem Điều Luật 747.1121*  
phát triển trẻ em — *Xem Điều Luật 747.1119*
- nôi  
chồng chất: đòi hỏi an toàn — *Xem Điều Luật 747.2313*  
che phủ đầu hoặc nôi của trẻ em - *Xem Điều Luật 747.2329*  
ở lại sau khi thức giấc — *Xem Điều Luật 747.2325*  
đòi hỏi an toàn — *Xem Điều Luật 747.2309, 747.2311*
- nhu cầu thực phẩm hằng ngày — *Xem Điều Luật 747.3103, 747.3105, 747.3107, 747.3115*  
do cha mẹ cung cấp — *Xem Điều Luật 747.3109*  
thức ăn hoặc sở thích đặc biệt hoặc — *Xem Điều Luật 747.3111*
- thực đơn hằng ngày: công bố — *Xem Điều Luật 747.3113*  
tổn hại: phải tường trình điều gì đến cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.305*  
thời hạn chót để tuân theo quy định với điều luật mới

sinh hoạt bơi lội — Xem Điều Luật 747.2007  
 sinh hoạt dưới nước — Xem Điều Luật 747.2003  
 từ vong của trẻ em: đòi hỏi tường trình — Xem Điều Luật 747.303  
 định nghĩa  
 lạm dụng — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 không gian sinh hoạt — Xem Điều Luật 747.105  
 nhiệm vụ hành chính và thư ký — Xem Điều Luật 747.105  
 ghi danh— Xem Điều Luật 747.105  
 người lớn— Xem Điều Luật 747.105  
 liên hệ thân thuộc — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 sau giờ học — Xem Điều Luật 747.105  
 chương trình chăm sóc thay thế — Xem Điều Luật 747.105  
 tham dự — Xem Điều Luật 747.105  
 ghế nhún nhảy em bé — Xem Điều Luật 747.105  
 xe tập đi em bé — Xem Điều Luật 747.105  
 ghế nhún nhảy— Xem Điều Luật 747.105  
 sức chứa— Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 người chăm sóc — Xem Điều Luật 747.105  
 những sinh hoạt do người chăm sóc khởi xướng — Xem Điều Luật 747.105  
 chứng chỉ chuyên môn của người chăm sóc — Xem Điều Luật 747.105  
 người cứu hộ được kiểm nhận — Xem Điều Luật 747.105  
 CEU — Xem Điều Luật 747.1127  
 trẻ em — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 nhà giữ trẻ — Xem Điều Luật 747.105  
 cơ sở giữ trẻ — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 địa điểm giữ trẻ — Xem Điều Luật 747.105  
 chương trình giữ trẻ— Xem Điều Luật 747.105  
 giữ trẻ ban ngày — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 chứng chỉ chuyên môn về sự phát triển của trẻ em — Xem Điều Luật 747.105  
 những sinh hoạt do trẻ em khởi sự — Xem Điều Luật 747.105  
 hệ thống ghế hành khách an toàn cho trẻ em — Xem Điều Luật 747.105  
 trẻ em có liên hệ với người chăm sóc — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 liên hệ ruột thịt — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 cơ sở hoạt động liên tiếp — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 phạt thể chất — Xem Điều Luật 747.105  
 những sinh hoạt sáng tạo — Xem Điều Luật 747.105  
 bệnh nguy kịch — Xem Điều Luật 747.105  
 ngày — Xem Điều Luật 747.105

thiếu sót — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 tội phạm đã được xác nhận— Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 nha — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 nhân viên — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 gây nguy hiểm — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 gia nhập — Xem Điều Luật 747.105  
 thiết bị trẻ em dễ mắc kẹt — Xem Điều Luật 747.105  
 khai thác quá mức — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 những chuyến đi tham quan — Xem Điều Luật 747.105  
 khám phá — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 phục vụ thức ăn — Xem Điều Luật 747.105  
 thường xuyên — Xem Điều Luật 747.105  
 rác — Xem Điều Luật 747.105  
 ban điều hành — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 người chỉ định của ban điều hành — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 sinh hoạt nhóm — Xem Điều Luật 747.105  
 định nghĩa  
 chuyên viên chăm sóc sức khỏe — Xem Điều Luật 747.105  
 thân nhân nhà giữ trẻ — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 những sinh hoạt cá nhân — Xem Điều Luật 747.105  
 trẻ sơ sinh — Xem Điều Luật 747.105  
 bốn phần của người quét dọn — Xem Điều Luật 747.105  
 tuổi mẫu giáo — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề— Xem Điều Luật 747.111  
 tiêu chuẩn tối thiểu — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 môi trường tự nhiên — Xem Điều Luật 747.105  
 sao nhãng — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 cơ sở hoạt động — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 cha mẹ — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 giấy phép — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 người giữ giấy phép — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 tuổi trước mẫu giáo — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 huấn luyện trước khi phục vụ — Xem Điều Luật 747.105  
 chương trình — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 bình sữa được sắp xếp — Xem Điều Luật 747.105  
 nhà giữ trẻ đã đăng ký — Xem Điều Luật 747.109  
 đều đặn — Xem Điều Luật 747.105

(còn tiếp)

- quy định — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 tường trình — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 dây an toàn — Xem Điều Luật 747.105  
 trẻ em thuộc tuổi đi học — Xem Điều Luật 747.105  
 khu vực sử dụng cho một mục đích — Xem Điều Luật 747.105  
 nhu cầu chăm sóc đặc biệt — Xem Điều Luật 747.105  
 Văn Phòng Điều Trần Hành chính Tiểu Bang (SOAH) — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 viên chức sở cứu hỏa tiểu bang hoặc địa phương— Xem Điều Luật 747.105  
 viên chức vệ sinh tiểu bang hoặc địa phương — Xem Điều Luật 747.105  
 tội phạm đã được xác nhận — Xem Điều Luật 745.21 [Phụ lục I]  
 những từ ngữ trong Chương 747 — Xem Điều Luật 747.105  
 trẻ em từ 1 đến 3 tuổi — Xem Điều Luật 747.105  
 những chú ý phổ thông — Xem Điều Luật 747.105  
 sinh hoạt dưới nước — Xem Điều Luật 747.105  
 DFPS: Bắt buộc Niêm yết số điện thoại — Xem Điều Luật 747.403  
 biểu đồ: kế hoạch khẩn cấp và dời chỗ — Xem Điều Luật 747.5007  
 công bố: kế hoạch khẩn cấp và dời chỗ — Xem Điều Luật 747.5009  
 thay tã — Xem Điều Luật 747.3301, 747.3307  
 thay tã: thiết bị — Xem Điều Luật 747.3303  
 chứng nhận giám đốc  
 lệ phí — Xem Điều Luật 747.1151  
 thay thế — Xem Điều Luật 747.1153  
 chứng chỉ chuyên môn của giám đốc: không nộp — Xem Điều Luật 747.1149  
 chứng chỉ xác nhận giám đốc — Xem Điều Luật 747.1143  
 ngày hết hạn — Xem Điều Luật 747.1145  
 gia hạn — Xem Điều Luật 747.1147  
 kỷ luật — Xem Điều Luật 747.2701, 747.2703  
 kỷ luật và hướng dẫn  
 đòi hỏi chính sách — Xem Điều Luật 747.2713  
 cập nhật chính sách — Xem Điều Luật 747.2715  
 văn bản chính sách — Xem Điều Luật 747.2711  
 những phương pháp nghiêm cấm — Xem Điều Luật 747.2705  
 bệnh, truyền nhiễm: đòi hỏi tường trình — Xem Điều Luật 747.303  
 máy rửa chén: làm vệ sinh — Xem Điều Luật 747.3209  
 dụng dịch khử trùng: định nghĩa — Xem Điều Luật 747.3207  
 gắng tay dùng một lần: chất dịch của cơ thể — Xem Điều Luật 747.3221  
 lưu trữ tài liệu tiêm chủng — Xem Điều Luật 747.623  
 trẻ em có liên hệ đến người chăm sóc — Xem Điều Luật 747.627  
 lưu trữ tài liệu huấn luyện — Xem Điều Luật 747.1327  
 giờ giấc người chăm sóc chính/CEUs: nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề — Xem Điều Luật 747.1135  
 người chăm sóc em chính yếu giáo dục: nhà giữ trẻ em được cấp giấy phép — Xem Điều Luật 747.1133  
 lưu trữ tài liệu: hồ sơ tiêm chủng nằm ở nơi khác — Xem Điều Luật 747.625  
 lưu trữ tài liệu: khi nào Cơ quan Cấp phép Hành nghề sẽ trả lại chứng chỉ huấn luyện và học bạ nguyên gốc — Xem Điều Luật 747.1139  
 thao tập: kế hoạch cấp cứu và di tản — Xem Điều Luật 747.5005  
 giờ học: định nghĩa — Xem Điều Luật 747.1123  
 bên ngoài Hoa Kỳ: người chăm sóc chính, nhà giữ trẻ đã đăng ký — Xem Điều Luật 747.1015  
 đòi hỏi: quản trị kinh doanh — Xem Điều Luật 747.1121  
 đòi hỏi: phát triển trẻ em — Xem Điều Luật 747.1119  
 người chăm sóc : tiếp thu ở ngoài Hoa Kỳ — Xem Điều Luật 747.1213  
 người chăm sóc chính: tiếp thu ở ngoài Hoa Kỳ — Xem Điều Luật 747.1137  
 khi nào Cơ quan Cấp phép Hành nghề sẽ trả lại học bạ nguyên gốc — Xem Điều Luật 747.1139  
 kế hoạch di tản và tái tập trung cấp cứu  
 định nghĩa — Xem Điều Luật 747.5001  
 biểu đồ — Xem Điều Luật 747.5007  
 thao tập — Xem Điều Luật 747.5005  
 công bố biểu đồ — Xem Điều Luật 747.5009  
 những gì kế hoạch phải bao gồm — Xem Điều Luật 747.5003  
 cấp cứu  
 đèn — Xem Điều Luật 747.5015  
 dịch vụ y tế: đòi hỏi công bố số điện thoại — Xem Điều Luật 747.403  
 tình huống: những gì phải được tường trình cho cha mẹ — Xem Điều Luật 747.305  
 kế hoạch chuyên chở — Xem Điều Luật 747.5419  
 huấn luyện nhân viên  
 những đòi hỏi cố vấn hướng nghiệp — Xem Điều Luật 747.1305  
 tiến nhận tại trung tâm giữ trẻ khác — Xem Điều Luật 747.1321  
 tiếp nhận bởi nhân viên hoặc người chăm sóc chính — Xem Điều Luật 747.1319  
 huấn luyện được yêu cầu — Xem Điều Luật 747.1301



- nhân viên: miễn về tiêu chuẩn về tuổi tác và giáo dục —  
*Xem Điều Luật 747.1211*
- thiết bị và bàn ghế
- khu vực chăm sóc trẻ sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2305, 747.2307, 747.2309, 747.2311, 747.2313*
- khu vực chăm sóc trẻ em từ 1 đến 3 tuổi — *Xem Điều Luật 747.2405*
- trước mẫu giáo — *Xem Điều Luật 747.2505*
- nghiêm cấm đối với khu vực chăm sóc trẻ sơ sinh —  
*Xem Điều Luật 747.2315*
- trẻ em thuộc độ tuổi đi học — *Xem Điều Luật 747.2605*
- thiết bị khi chuyên chở trẻ em — *Xem Điều Luật 747.5417*
- khi chuyên chở trẻ em: dụng cụ liên lạc — *Xem Điều Luật 747.5421*
- thiết bị, xoay hoặc đu đưa: số đo vùng sử dụng — *Xem Điều Luật 747.4613*
- thiết bị
- an toàn, hồ bơi: thời hạn chót để tuân theo — *Xem Điều Luật 747.4811*
- cố định: số đo vùng sử dụng — *Xem Điều Luật 747.4603*
- thay tã — *Xem Điều Luật 747.3303*
- giờ nghỉ trưa — *Xem Điều Luật 747.2809*
- chăm sóc vào ban đêm — *Xem Điều Luật 747.3007*
- được miễn khả năng chuyên môn
- người chăm sóc chính: nhà giữ trẻ được cấp  
phép hành nghề— *Xem Điều Luật 747.1109*
- người chăm sóc chính : nhà giữ trẻ đã đăng ký —  
*Xem Điều Luật 747.1009*
- được miễn: đòi hỏi tiêm chủng — *Xem Điều Luật 747.615*
- lối thoát hiểm: con số được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.5011, 747.5013*
- đòi hỏi về kinh nghiệm: chăm sóc trẻ em tại nhà — *Xem Điều Luật 747.1113*
- người thay thế: chăm sóc trẻ em tại nhà — *Xem Điều Luật 747.1115*
- xác nhận của Cơ quan Cấp phép Hành nghề— *Xem Điều Luật 747.1117*
- đồ chơi chất nổ— *Xem Điều Luật 747.3507*
- diệt trừ sâu bọ: chú ý cần thực hiện cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.3225*
- thuốc diệt trừ sâu bọ, được cấp giấy phép — *Xem Điều Luật 747.3223*
- binh cứu hỏa— *Xem Điều Luật 747.5101*
- nhà gia đình: ứng dụng tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.107*
- lệ phí cho chứng chỉ giám đốc — *Xem Điều Luật 747.1151*
- cho trẻ sơ sinh ăn — *Xem Điều Luật 747.2319*
- tài liệu hướng dẫn — *Xem Điều Luật 747.2321*
- rào cản: hồ bơi — *Xem Điều Luật 747.4807*
- rào cản không gian sinh hoạt ngoài trời — *Xem Điều Luật 747.4105*
- thời hạn chót để tuân theo — *Xem Điều Luật 747.4107*
- ổ khóa — *Xem Điều Luật 747.4111*
- số lối thoát hiểm được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.4109*
- những chuyến đi tham quan
- tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.1901, 747.2907*
- sự cho phép của cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.2903*
- sự cho phép, an toàn, đội ngũ nhân viên — *Xem Điều Luật 747.2901*
- sở cứu hỏa: đòi hỏi công bố số điện thoại — *Xem Điều Luật 747.403*
- thao tập cứu hỏa — *Xem Điều Luật 747.5005*
- biểu đồ — *Xem Điều Luật 747.5007*
- công bố biểu đồ — *Xem Điều Luật 747.5009*
- binh cứu hỏa
- vị trí/cách đặt — *Xem Điều Luật 747.5105*
- bảo trì và kiểm tra — *Xem Điều Luật 747.5107*
- loại nào phải có — *Xem Điều Luật 747.5103*
- hệ thống cứu hỏa/binh cứu hỏa — *Xem Điều Luật 747.5101*
- kiểm tra để phòng hỏa hoạn — *Xem Điều Luật 747.4901*
- hỏa hoạn: những gì phải được tường trình đến cha mẹ —  
*Xem Điều Luật 747.305*
- súng — *Xem Điều Luật 747.3505*
- dụng cụ cấp cứu — *Xem Điều Luật 747.1301, 747.1303, 747.1305, 747.1307, 747.1315, 747.1327, 747.2901, 747.3407*
- huấn luyện cấp cứu: đòi hỏi của người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.1313*
- bộ dụng cụ cấp cứu — *Xem Điều Luật 747.2901, 747.3801, 747.3803, 747.5418*
- cấp cứu bằng hô hấp nhân tạo và mắc nghẹn — *Xem Điều Luật 747.1007, 747.1205, 747.1209*
- bão lụt: những gì phải được tường trình cho cha mẹ —  
*Xem Điều Luật 747.305*
- thức ăn
- nhu cầu hằng ngày — *Xem Điều Luật 747.3103, 747.3105, 747.3115*
- phần cơm thứ hai — *Xem Điều Luật 747.3105*
- sự phục vụ và chuẩn bị — *Xem Điều Luật 747.3117, 747.3119*
- bữa ăn dặm— *Xem Điều Luật 747.3107*
- bữa ăn dặm do cha mẹ cung cấp — *Xem Điều Luật 747.3109*

(còn tiếp)

chế độ ăn uống hoặc sở thích đặc biệt— *Xem Điều Luật 747.3111*

giáo dục ở nước ngoài — *Xem Điều Luật 747.1137, 747.1213*

mẫu đơn  
 Mẫu Người Xin Việc — *Xem Điều Luật 747.907*  
 Mẫu Tường Trình Tai Nạn/Bệnh Tật — *Xem Điều Luật 747.703*  
 Mẫu Tường Trình Tai Nạn/Bệnh tật, đòi hỏi có chữ ký — *Xem Điều Luật 747.705*

bàn ghế và thiết bị  
 chăm sóc vào ban đêm — *Xem Điều Luật 747.3007*  
 trước mẫu giáo — *Xem Điều Luật 747.2505*  
 trẻ em thuộc độ tuổi đi học — *Xem Điều Luật 747.2605*  
 kích cỡ cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4301*  
 khu vực chăm sóc trẻ em tập đi — *Xem Điều Luật 747.2405*

bàn ghế và thiết bị, khu vực chăm sóc trẻ sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2305, 747.2307, 747.2309, 747.2311, 747.2313*  
 nghiêm cấm đối với khu vực chăm sóc trẻ sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2315*

rò rỉ gas: kiểm tra — *Xem Điều Luật 747.5201*

Phát Triển Giáo Dục Tổng Quát/GED — *Xem Điều Luật 747.1219*

phá sản: thông báo Cơ quan Cấp phép Hành nghề— *Xem Điều Luật 747.301*

nhà giữ trẻ theo nhóm vào ban ngày — *Xem Điều Luật 747.107, 747.1113, 747.1807*

nhà giữ trẻ theo nhóm vào ban ngày: ứng dụng tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.107*

rửa tay  
 người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.3211, 747.3215*  
 trẻ em — *Xem Điều Luật 747.3213*  
 nước nóng — *Xem Điều Luật 747.3219*  
 trẻ sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.3217*  
 bồn rửa/bồn vệ sinh/bồn tiểu: kích cỡ cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4209*  
 bồn rửa/bồn vệ sinh: vị trí — *Xem Điều Luật 747.4203*  
 bồn rửa/bồn vệ sinh: số lượng được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.4201*  
 đồ tiếp liệu — *Xem Điều Luật 747.4205*

nguy hiểm  
 bộ dụng cụ cấp cứu — *Xem Điều Luật 747.3801, 747.3803*  
 nguy hiểm: chú ý — *Xem Điều Luật 747.3501, 747.3503, 747.3505, 747.3507*

bản tóm tắt sức khoẻ — *Xem Điều Luật 747.611*

sức khoẻ/vệ sinh: đảm bảo một môi trường khoẻ mạnh — *Xem Điều Luật 747.3203*

những đòi hỏi gạn lọc điều trần  
 nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề— *Xem Điều Luật 747.633*  
 nhà giữ trẻ đã đăng ký — *Xem Điều Luật 747.631*  
 máy sưởi ấm: chú ý an toàn — *Xem Điều Luật 747.5301*  
 bệnh viêm gan A — *Xem [Phụ lục VI]*  
 bằng cấp tương đương bậc trung học — *Xem Điều Luật 747.1219*

giờ làm-việc— *Xem Điều Luật 747.301, 747.3001*

thân nhân nhà giữ trẻ  
 được tính trong tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em: những hồ sơ — *Xem Điều Luật 747.903*  
 không được tính trong tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em: những hồ sơ — *Xem Điều Luật 747.905*  
 đòi hỏi tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.1401*  
 đòi hỏi tiêu chuẩn tối thiểu đối với sinh hoạt dưới nước — *Xem Điều Luật 747.2015*  
 đòi hỏi cố vấn hướng nghiệp — *Xem Điều Luật 747.1403*

tôi: định nghĩa trong Chương 747 — *Xem Điều Luật 747.103*

Bệnh tật  
 nguy kịch: phản ứng của người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.3407*  
 ghi danh — *Xem Điều Luật 747.3401, 747.3403*  
 trẻ em mắc bệnh trong khi được chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.3405*  
 Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas: đòi hỏi tường trình — *Xem Điều Luật 747.303*

hồ sơ tiêm chủng — *Xem Điều Luật 747.623*  
 ngày được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.619*  
 nằm ở nơi khác — *Xem Điều Luật 747.625*  
 trẻ em có liên hệ với người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.627*  
 miễn — *Xem Điều Luật 747.615*  
 những đòi hỏi — *Xem Điều Luật 747.613*  
 ghi danh tạm thời không có hồ sơ tiêm chủng — *Xem Điều Luật 747.621*  
 thông tin của Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas — *Xem Điều Luật 747.617*

Mẫu Tường Trình Tai Nạn/Bệnh Tật  
 Mẫu đơn, cách lấy — *Xem Điều Luật 747.703*  
 đòi hỏi chữ ký — *Xem Điều Luật 747.705*  
 những gì phải được tường trình cho cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.707*  
 phải giữ tài liệu ở đâu và trong bao lâu — *Xem Điều Luật 747.709*

tai nạn: hồ sơ — *Xem Điều Luật 747.701*

thang leo trong nhà — *Xem Điều Luật 747.4309*  
 thời hạn chốt để tuân hành — *Xem Điều Luật 747.4311*

không gian trong nhà: thông báo Cơ quan Cấp phép Hành nghề về sự mở rộng hoặc thu nhỏ — *Xem Điều Luật 747.301*

không gian sinh hoạt có thể sử dụng trong nhà: định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.4005*

trẻ sơ sinh

dàn xếp khu vực chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.2303*

đòi hỏi chăm sóc căn bản — *Xem Điều Luật 747.2301*

thay tã — *Xem Điều Luật 747.3301, 747.3307*

thay tã, thiết bị — *Xem Điều Luật 747.3303*

kết hợp với trẻ em — *Xem Điều Luật 747.2303*

nôi, ở lại sau khi thức giấc — *Xem Điều Luật 747.2325*

trẻ sơ sinh

tường trình hằng ngày cho cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.2331*

những sinh hoạt được dự tính — *Xem Điều Luật 747.2317*

sắp đặt bình sữa — *Xem Điều Luật 747.2319*

huấn luyện ly cách — *Xem Điều Luật 747.2319*

trẻ sơ sinh: cho trẻ em ăn — *Xem Điều Luật 747.2319*

rửa tay — *Xem Điều Luật 747.2319, 747.3217, 747.2305*

thức ăn trên bàn — *Xem Điều Luật 747.2321*

tài liệu hướng dẫn — *Xem Điều Luật 747.2321*

trẻ sơ sinh: giờ nghỉ trưa — *Xem Điều Luật 747.2323, 747.2325*

che trùm đầu hoặc nôi — *Xem Điều Luật 747.2329*

tư thế ngủ — *Xem Điều Luật 747.2327*

SIDS — *Xem Điều Luật 747.2327*

trẻ sơ sinh: bàn ghế và thiết bị, khu vực chăm sóc trẻ sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2305, 747.2307, 747.2309, 747.2311, 747.2313*

bàn ghế và thiết bị bị nghiêm cấm — *Xem Điều Luật 747.2315*

thông tin được yêu cầu lúc ghi danh — *Xem Điều Luật 747.605*

thông tin được yêu cầu trong hồ sơ nhân sự — *Xem Điều Luật 747.901*

lưu trữ hồ sơ nhân sự trong bao lâu — *Xem Điều Luật 747.913*

tổn thương cho trẻ em: đòi hỏi tường trình — *Xem Điều Luật 747.303*

tổn thương nghiêm trọng: phản ứng của người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.3407*

những gì phải được tường trình cho cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.305*

sâu bọ: thuốc diệt trừ được cấp bằng — *Xem Điều Luật 747.3223*

kiểm tra

vệ sinh — *Xem Điều Luật 747.3201*

bình cứu hỏa — *Xem Điều Luật 747.5107*

rò rỉ ga — *Xem Điều Luật 747.5201*

ipecac, si rô giải độc, — *Xem Điều Luật 747.3805*

theo dõi sự thi hành luật pháp: đòi hỏi công bố số điện thoại — *Xem Điều Luật 747.403*

bảo hiểm trách nhiệm — *Xem Điều Luật 747.209*

nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề

ứng dụng tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.107*

định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.111*

đòi hỏi công bố giấy phép — *Xem Điều Luật 747.401*

thuốc diệt sâu bọ được cấp giấy phép — *Xem Điều Luật 747.3223*

Cơ quan Cấp phép Hành nghề được tiếp cận hồ sơ — *Xem Điều Luật 747.915*

Cơ quan Cấp phép Hành nghề: định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.103*

người bảo hộ

không tính trong tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.2011*

sinh hoạt bơi lội — *Xem Điều Luật 747.2009*

đèn, khẩn cấp — *Xem Điều Luật 747.5015*

vị trí: thông báo Cơ quan Cấp phép Hành nghề về sự thay đổi — *Xem Điều Luật 747.301*

khóa phòng vệ sinh — *Xem Điều Luật 747.4211*

bảo trì

sân chơi — *Xem Điều Luật 747.4407*

hồ bơi — *Xem Điều Luật 747.4803*

chiếu, nằm ngủ: cung cấp — *Xem Điều Luật 747.4303*

bữa ăn

dạng gia đình — *Xem Điều Luật 747.3119*

sự phục vụ và sự chuẩn bị — *Xem Điều Luật 747.3117*

bàn chải đánh răng — *Xem Điều Luật 747.3121*

những đòi hỏi căn bản — *Xem Điều Luật 747.3101, 747.3103*

những tình huống y tế: những gì phải được tường trình cho cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.305*

sự chăm sóc y tế: thực hiện — *Xem Điều Luật 747.3601, 747.3603*

chọn lựa không thực hiện — *Xem Điều Luật 747.3611*

lưu trữ tài liệu — *Xem Điều Luật 747.3603, 747.3605, 747.3611*

hồ sơ — *Xem Điều Luật 747.3605, 747.3607*

chỗ chứa — *Xem Điều Luật 747.3609*

thân nhân của nhà giữ trẻ

(còn tiếp)

đòi hỏi tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.1401*  
 đòi hỏi cố vấn hướng nghiệp — *Xem Điều Luật 747.1403*  
 thực đơn: công bố — *Xem Điều Luật 747.3113*  
 tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.113, 747.201, 747.207, 747.401, 747.1141, 747.1143, 747.1149, 747.1203, 747.1305, 747.1327, 747.1401*  
 của tôi: định nghĩa trong Chương 747 — *Xem Điều Luật 747.103*  
 giờ nghỉ trưa — *Xem Điều Luật 747.2801, 747.2803, 747.2805*  
 sinh hoạt thay thế — *Xem Điều Luật 747.2807*  
 tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.1607*  
 thiết bị — *Xem Điều Luật 747.2809*  
 đèn — *Xem Điều Luật 747.2811*  
 cung cấp giường xếp nhẹ hoặc chiếu — *Xem Điều Luật 747.4303*  
 giờ nghỉ trưa: trẻ sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2323, 747.2325*  
 bao trùm đầu hoặc nôi — *Xem Điều Luật 747.2329*  
 tư thế ngủ — *Xem Điều Luật 747.2327*  
 chăm sóc vào ban đêm  
 sinh hoạt — *Xem Điều Luật 747.3009*  
 định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.3001*  
 thiết bị, không gian ba chiều, lối thoát hiểm, nôi — *Xem Điều Luật 747.3007*  
 hạn chế — *Xem Điều Luật 747.3003*  
 giám sát — *Xem Điều Luật 747.3005*  
 thông báo: những gì phải được tường trình đến Cơ quan Cấp phép Hành nghề, — *Xem Điều Luật 747.301, 747.303*  
 thông báo: những gì phải được tường trình đến Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas — *Xem Điều Luật 747.303*  
 thông báo: những gì phải được tường trình cho cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.305, 747.707, 747.2903*  
 chính sách về kỹ luật và hướng dẫn — *Xem Điều Luật 747.2713*  
 cập nhật chính sách về kỹ luật và hướng dẫn — *Xem Điều Luật 747.2715*  
 chính sách điều hành — *Xem Điều Luật 747.503*  
 số trẻ em cho mỗi người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.1603*  
 con số tối đa — *Xem Điều Luật 747.1605*  
 con số tối đa trong nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề — *Xem Điều Luật 747.1801, 747.1803*  
 con số tối đa trong nhà giữ trẻ đã đăng ký — *Xem Điều Luật 747.1701, 747.1703*  
 số trẻ em trong không gian sinh hoạt — *Xem Điều Luật 747.4003*  
 thời hạn chót để tuân theo — *Xem Điều Luật 747.4009*  
 được xác định như thế nào — *Xem Điều Luật 747.4011*

cơ sở hoạt động: thông báo Cơ quan Cấp phép Hành nghề về sự thay đổi — *Xem Điều Luật 747.301*  
 chính sách điều hành  
 thông báo cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.503*  
 sự thay đổi: thông báo cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.505*  
 đòi hỏi — *Xem Điều Luật 747.501*  
 đòi hỏi cố vấn hướng nghiệp  
 thân nhân trong nhà giữ trẻ — *Xem Điều Luật 747.1403*  
 nhân viên mới — *Xem Điều Luật 747.1305*  
 không gian sinh hoạt ngoài trời  
 thời hạn chót để tuân theo — *Xem Điều Luật 747.4103*  
 đòi hỏi tối thiểu về thiết bị — *Xem Điều Luật 747.4401*  
 thiết bị không được cho phép — *Xem Điều Luật 747.4403*  
 rào cản — *Xem Điều Luật 747.4105*  
 rào cản: thời hạn chót để tuân theo — *Xem Điều Luật 747.4107*  
 rào cản: ổ khóa — *Xem Điều Luật 747.4111*  
 rào cản: số lối thoát hiểm được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.4109*  
 bảo trì — *Xem Điều Luật 747.4407*  
 không nối liền với nhà giữ trẻ — *Xem Điều Luật 747.4113, 747.4115*  
 thông báo Cơ quan Cấp phép Hành nghề về sự mở rộng hoặc thu nhỏ — *Xem Điều Luật 747.301*  
 hạn chế đối với trẻ em từ 2 – 5 tuổi — *Xem Điều Luật 747.4405*  
 những đòi hỏi an toàn đối với xô đu đưa — *Xem Điều Luật 747.4503*  
 những đòi hỏi an toàn đối với đu đưa đa trục hoặc bằng võ xe — *Xem Điều Luật 747.4505*  
 những đòi hỏi an toàn đối với đu đưa — *Xem Điều Luật 747.4501*  
 dùng chung với những chương trình khác — *Xem Điều Luật 747.4117*  
 bộ vuông — *Xem Điều Luật 747.4101*  
 cha mẹ  
 cho phép cho những chuyến đi tham quan — *Xem Điều Luật 747.2903*  
 cung cấp ghế ngồi an toàn — *Xem Điều Luật 747.5411*  
 đòi hỏi phải cung cấp bản tóm tắt sức khỏe — *Xem Điều Luật 747.611*  
 đòi hỏi phải ký vào thông tin ghi danh — *Xem Điều Luật 747.607*  
 đòi hỏi phải ký cập nhật thông tin ghi danh — *Xem Điều Luật 747.609*

- về những gì họ phải được tường trình — *Xem Điều Luật 747.2331, 747.2713, 747.2715, 747.305, 747.3611, 747.4711, 747.503, 747.505, 747.707*
- người giữ giấy phép
- định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.103*
  - đòi hỏi phải hiện diện tại trung tâm giữ trẻ — *Xem Điều Luật 747.205*
- người chịu trách nhiệm tuân theo các tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.113*
- hồ sơ nhân sự
- thân nhân trong nhà giữ trẻ tính trong tỷ lệ người chăm sóc/trẻ em — *Xem Điều Luật 747.903*
  - thân nhân trong nhà giữ trẻ không được tính trong tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.905*
  - phải lưu trữ trong bao lâu — *Xem Điều Luật 747.913*
  - thông tin được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.901*
  - người chăm sóc chính/người giữ giấy phép — *Xem Điều Luật 747.909*
- người đón nhận trẻ em — *Xem Điều Luật 747.3901, 747.3903*
- sâu bọ: thuốc diệt sâu bọ được cấp giấy phép — *Xem Điều Luật 747.3223*
- không gian ba chiều
- chăm sóc vào ban đêm — *Xem Điều Luật 747.3007*
  - trước mẫu giáo — *Xem Điều Luật 747.2503*
  - trẻ em thuộc độ tuổi đi học — *Xem Điều Luật 747.2603*
- kế hoạch: chuyên chở khẩn cấp — *Xem Điều Luật 747.5419*
- những sinh hoạt được dự tính, trẻ em — *Xem Điều Luật 747.2101*
- trẻ sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2317*
  - chăm sóc vào ban đêm — *Xem Điều Luật 747.3009*
  - trước mẫu giáo — *Xem Điều Luật 747.2507*
  - trẻ em thuộc độ tuổi đi học — *Xem Điều Luật 747.2607*
  - truyền hình, âm hình, những trò chơi dạng băng hình — *Xem Điều Luật 747.2105*
  - trẻ em tuổi tập đi — *Xem Điều Luật 747.2407*
  - những gì kế hoạch soạn thảo phải bao gồm — *Xem Điều Luật 747.2103*
  - được soạn thảo — *Xem Điều Luật 747.2107*
- bảo trì sân chơi — *Xem Điều Luật 747.4407*
- bệnh khuẩn cầu phổi — *Xem [Phụ lục VIII]*
- Trung Tâm Kiểm Soát Chất Độc — *Xem Điều Luật 747.3805*
- kiểm soát chất độc: đòi hỏi công bố số điện thoại — *Xem Điều Luật 747.403*
- chất độc: gây ói mửa với mật giải độc — *Xem Điều Luật 747.3805*
- chính sách
- thay đổi: thông báo cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.505*
- chọn không thực hiện việc chăm sóc thuốc men — *Xem Điều Luật 747.3611*
- kỹ luật và hướng dẫn — *Xem Điều Luật 747.2711*
- thông báo cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.503*
- được soạn thảo — *Xem Điều Luật 747.501*
- hồ
- hồ ở trên mặt đất: chú ý an toàn — *Xem Điều Luật 747.4805*
  - rào cản an toàn — *Xem Điều Luật 747.4807*
  - thiết bị an toàn: thời hạn chốt để tuân theo quy định — *Xem Điều Luật 747.4811*
  - chú ý an toàn — *Xem Điều Luật 747.4801*
  - giám sát — *Xem Điều Luật 747.4809*
- công bố những điều được yêu cầu bởi Cơ quan Cấp phép Hành nghề — *Xem Điều Luật 747.401, 747.403*
- công bố số điện thoại — *Xem Điều Luật 747.403*
- ghế nhỏ dành cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4207*
- trước mẫu giáo
- sinh hoạt — *Xem Điều Luật 747.2507*
  - đòi hỏi chăm sóc căn bản — *Xem Điều Luật 747.2501*
  - bàn ghế và thiết bị — *Xem Điều Luật 747.2505*
  - đòi hỏi không gian ba chiều — *Xem Điều Luật 747.2503*
  - người chăm sóc chính
  - đòi hỏi giờ giấc huấn luyện hàng năm — *Xem Điều Luật 747.1309*
  - thời hạn chốt để tuân theo quy định — *Xem Điều Luật 747.1103*
  - định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.201*
  - giáo dục: tiếp thu ở ngoài Hoa Kỳ — *Xem Điều Luật 747.1137*
  - được miễn các đòi hỏi — *Xem Điều Luật 747.1109*
  - không chịu giao nộp chứng chỉ chuyên môn — *Xem Điều Luật 747.1149*
  - các thủ tục nếu quý vị không hội đủ tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.1141*
  - phẩm chất: các thủ tục nếu quý vị không hội đủ tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.1141*
  - phẩm chất được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1101*
  - huấn luyện được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1303*
  - trách nhiệm — *Xem Điều Luật 747.207*
  - người thay thế — *Xem Điều Luật 747.203*
- người chăm sóc chính nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề
- giờ giấc/CEUs, đòi hỏi lưu trữ tài liệu — *Xem Điều Luật 747.1135*

(còn tiếp)

thời hạn chót để tuân theo quy định với phẩm chất được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1103*

giáo dục: đòi hỏi lưu trữ tài liệu — *Xem Điều Luật 747.1133*

được miễn trừ khả năng chuyên môn yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1109*

người chăm sóc chính nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề

chỉ một người cho một nhà — *Xem Điều Luật 747.1107*

phẩm chất: đòi hỏi lưu trữ tài liệu — *Xem Điều Luật 747.1131*

phẩm chất được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1101*

người chăm sóc chính, nhà giữ trẻ đã đăng ký

thời hạn chót để tuân theo quy định với khả năng chuyên môn được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1003*

giáo dục ở ngoài Hoa Kỳ — *Xem Điều Luật 747.1015*

được miễn trừ khả năng chuyên môn được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1009*

chỉ một người cho một nhà — *Xem Điều Luật 747.1005*

khả năng chuyên môn yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.1001, 747.1007*

nhỏ hơn 21 tuổi — *Xem Điều Luật 747.1013*

sắp xếp bình sữa — *Xem Điều Luật 747.2319*

bảo vệ trẻ em — *Xem Điều Luật 747.3901, 747.3903, 747.3501, 747.3503, 747.3505, 747.3507*

ghi danh tạm thời không có hồ sơ tiêm chủng — *Xem Điều Luật 747.621*

DFPS: đòi hỏi công bố số điện thoại — *Xem Điều Luật 747.403*

Điều Luật đích của Chương 747 — *Xem Điều Luật 747.101*

miễn trừ khả năng chuyên môn

tuổi tác và học vấn của nhân viên — *Xem Điều Luật 747.1211*

phụ tá người chăm sóc được thuê mướn trước tháng 5/85 — *Xem Điều Luật 747.1215*

người chăm sóc thay thế được thuê mướn trước tháng 5/85 — *Xem Điều Luật 747.1217*

phẩm chất của giám đốc

chứng chỉ — *Xem Điều Luật 747.1143*

ngày hết hạn của chứng chỉ — *Xem Điều Luật 747.1145*

chứng chỉ: gia hạn — *Xem Điều Luật 747.1147*

phẩm chất của người thay thế và phụ tá người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.1205*

phụ tá người chăm sóc: phẩm chất tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.1207*

n người chăm sóc thay thế: phẩm chất tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.1209*

hồ sơ

về tiêm chủng: đòi hỏi có ngày tháng — *Xem Điều Luật 747.619*

về tai nạn hoặc bệnh tật — *Xem Điều Luật 747.701*

được đòi hỏi cho những thân nhân trong nhà giữ trẻ được tính trong tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.903*

được đòi hỏi đối với những thân nhân trong nhà giữ trẻ không được tính trong tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.905*

được đòi hỏi đối với người chăm sóc chính/người giữ giấy phép — *Xem Điều Luật 747.909*

được đòi hỏi phải được giữ tại nhà giữ trẻ — *Xem Điều Luật 747.801*

hồ sơ

phụ tá người chăm sóc: bảng thời gian và hồ sơ tham dự — *Xem Điều Luật 747.911*

hồ sơ tiêm chủng nằm ở nơi khác — *Xem Điều Luật 747.625*

lưu trữ chúng trong bao lâu — *Xem Điều Luật 747.803*

hồ sơ: Cơ quan Cấp phép Hành nghề được tiếp cận — *Xem Điều Luật 747.915*

hồ sơ: chăm sóc thuốc men — *Xem Điều Luật 747.3605*

hồ sơ: của trẻ em

những hồ sơ được yêu cầu và phải lưu trữ chúng trong bao lâu — *Xem Điều Luật 747.603*

ai được quyền tiếp cận — *Xem Điều Luật 747.601*

hồ sơ: nhân sự

phải lưu trữ chúng trong bao lâu — *Xem Điều Luật 747.913*

thông tin được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.901*

nhà giữ trẻ đã đăng ký

ứng dụng tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.107*

định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.109*

giao trẻ em cho người nhà đón — *Xem Điều Luật 747.3901, 747.3903*

kế hoạch di tản, tái tập trung cấp cứu

định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.5001*

biểu đồ — *Xem Điều Luật 747.5007*

thao tập — *Xem Điều Luật 747.5005*

công bố biểu đồ — *Xem Điều Luật 747.5009*

kế hoạch phải bao gồm những gì — *Xem Điều Luật 747.5003*

thay thế chứng chỉ giám đốc — *Xem Điều Luật 747.1153*

tương trình: những gì phải được tương trình đến Cơ quan Cấp phép Hành nghề, — *Xem Điều Luật 747.303*

những tiêm chủng được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.613*

những đòi hỏi về chính sách

- những chính sách về kỹ luật và hướng dẫn được soạn thảo — *Xem Điều Luật 747.2713*
- những chính sách được soạn thảo — *Xem Điều Luật 747.501*
- những đòi hỏi về cố vấn hướng nghiệp
- những thân nhân trong nhà giữ trẻ — *Xem Điều Luật 747.1403*
- cố vấn hướng nghiệp nhân viên mới — *Xem Điều Luật 747.1305*
- trách nhiệm của người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.1501*
- trách nhiệm của người chăm sóc chính— *Xem Điều Luật 747.207*
- trách nhiệm của cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.2331*
- thời gian nghỉ — *Xem Điều Luật 747.2801, 747.2803, 747.2805*
- sinh hoạt thay thế — *Xem Điều Luật 747.2807*
- trang bị — *Xem Điều Luật 747.2809*
- ánh sáng đèn — *Xem Điều Luật 747.2811*
- cung cấp giường xếp hoặc thảm — *Xem Điều Luật 747.4303*
- phòng vệ sinh: khóa — *Xem Điều Luật 747.4211*
- rủi ro: những gì phải được tường trình cho cha mẹ — *Xem Điều Luật 747.305*
- loài gặm nhấm: cơ quan diệt trừ có bằng hành nghề — *Xem Điều Luật 747.3223*
- thiết bị xoay hoặc đung đưa: số đo vùng sử dụng — *Xem Điều Luật 747.4613*
- rào cản an toàn: hồ bơi — *Xem Điều Luật 747.4807*
- thiết bị an toàn
- hồ bơi: thời hạn chốt để tuân theo quy định — *Xem Điều Luật 747.4811*
- hệ thống cứu hỏa / bình cứu hỏa — *Xem Điều Luật 747.5101*
- hệ thống phát hiện khói — *Xem Điều Luật 747.5111*
- hệ thống phát hiện khói, lịch trình kiểm tra — *Xem Điều Luật 747.5115, 747.5117*
- hệ thống phát hiện khói, lắp đặt — *Xem Điều Luật 747.5113*
- hệ thống phun nước, lịch trình kiểm tra — *Xem Điều Luật 747.5109*
- chú ý an toàn — *Xem Điều Luật 747.3501, 747.3503, 747.3505, 747.3507*
- máy liên lạc khi chuyên chở trẻ em — *Xem Điều Luật 747.5421*
- máy sưởi — *Xem Điều Luật 747.5301*
- hồ bơi — *Xem Điều Luật 747.4801*
- đòi hỏi an toàn
- những hồ ở trên mặt đất — *Xem Điều Luật 747.4805*
- xô đu đưa — *Xem Điều Luật 747.4503*
- phủ lên đầu bé sơ sinh hoặc đầu nôi — *Xem Điều Luật 747.2329*
- thiết bị đòi hỏi khi chuyên chở trẻ em — *Xem Điều Luật 747.5417*
- hộp sơ cứu thương — *Xem Điều Luật 747.3801, 747.3803*
- đu đưa đa trục hoặc bằng vỏ xe — *Xem Điều Luật 747.4505*
- số lối thoát hiểm được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.5011, 747.5013*
- trang bị ngoài trời — *Xem Điều Luật 747.4401*
- trang bị ngoài trời không được chấp thuận — *Xem Điều Luật 747.4403*
- hạn chế đối với trẻ em từ 2 – 5 tuổi — *Xem Điều Luật 747.4405*
- hồ vẫy nước/lội nước — *Xem Điều Luật 747.4813*
- vui chơi với vòi xịt nước — *Xem Điều Luật 747.4815*
- đu đưa — *Xem Điều Luật 747.4501*
- chuyên chở — *Xem Điều Luật 747.5403*
- chuyên chở, đón nhận và đưa xuống — *Xem Điều Luật 747.5405*
- hệ thống ghế an toàn — *Xem Điều Luật 747.5407*
- do cha mẹ cung cấp — *Xem Điều Luật 747.5411*
- dây an toàn: khu vực chăm sóc trẻ em sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2307*
- vệ sinh
- thay tã — *Xem Điều Luật 747.3301, 747.3303, 747.3307*
- đảm bảo một môi trường khoẻ mạnh — *Xem Điều Luật 747.3203*
- kiểm tra — *Xem Điều Luật 747.3201*
- sử dụng máy rửa chén — *Xem Điều Luật 747.3209*
- sử dụng máy giặt — *Xem Điều Luật 747.3209*
- làm vệ sinh: định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.3205*
- trẻ em thuộc tuổi đi học
- sinh hoạt — *Xem Điều Luật 747.2607*
- đòi hỏi chăm sóc căn bản — *Xem Điều Luật 747.2601*
- bàn ghế và thiết bị — *Xem Điều Luật 747.2605*
- đòi hỏi về không gian ba chiều — *Xem Điều Luật 747.2603*
- trắc nghiệm gạn lọc
- tìm bệnh lao — *Xem Điều Luật 747.629*
- thị giác và thính giác: nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề — *Xem Điều Luật 747.633*
- thị giác và thính giác: nhà giữ trẻ đã đăng ký — *Xem Điều Luật 747.631*
- dây cài cửa ghế nôi — *Xem Điều Luật 747.5409*
- dùng chung — *Xem Điều Luật 747.5413*
- dây cài trên vai, ghế đệm — *Xem Điều Luật 747.5415*

(còn tiếp)

tầng thứ hai: chăm sóc cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4015*

phân chia trẻ em theo tuổi tác — *Xem Điều Luật 747.4007*

hệ thống cầu cống — *Xem Điều Luật 747.3229*

dịch vụ: thông báo Cơ quan Cấp phép Hành nghề về sự thay đổi — *Xem Điều Luật 747.301*

thải nước bẩn — *Xem Điều Luật 747.3229*

súng đồ chơi — *Xem Điều Luật 747.3507*

đòi hỏi bằng ký tên lúc đến/lúc đi — *Xem Điều Luật 747.635*

bồn rửa/bồn cầu/bồn tiểu

    kích cỡ cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4209*

    vị trí — *Xem Điều Luật 747.4203*

    số lượng được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.4201*

cầu tuốt: số đo vùng sử dụng — *Xem Điều Luật 747.4605*

hệ thống phát hiện khói — *Xem Điều Luật 747.5111*

    lich kiểm tra — *Xem Điều Luật 747.5115, 747.5117*

    lắp đặt — *Xem Điều Luật 747.5113*

bữa ăn dặm — *Xem Điều Luật 747.3107*

    những đòi hỏi căn bản — *Xem Điều Luật 747.3101, 747.3103*

    do cha mẹ cung cấp — *Xem Điều Luật 747.3109*

xà phòng, nước vòi: rửa tay — *Xem Điều Luật 747.3215*

nhu cầu chăm sóc đặc biệt, trẻ em: những đòi hỏi căn bản — *Xem Điều Luật 747.2201*

chế độ hoặc sở thích ăn uống đặc biệt — *Xem Điều Luật 747.3111*

sinh hoạt vẩy nước/lội nước

    tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.2001*

    tuân theo với điều luật mới: thời gian cho phép — *Xem Điều Luật 747.2003*

vui chơi với vòi xịt nước

    tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.2017*

    đòi hỏi an toàn — *Xem Điều Luật 747.4815*

hệ thống tưới nước: lịch kiểm tra — *Xem Điều Luật 747.5109*

bộ vuông của không gian sinh hoạt — *Xem Điều Luật 747.4001*

    thời hạn chót để tuân theo quy định — *Xem Điều Luật 747.4009*

    bộ vuông được xác định bằng cách nào — *Xem Điều Luật 747.4011*

    hạn chế số lượng trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4003*

bộ vuông của không gian sinh hoạt ngoài trời — *Xem Điều Luật 747.4101*

nơi chứa vật dụng cá nhân của trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4305*

nơi chứa thuốc men — *Xem Điều Luật 747.3607, 747.3609*

Đạo Luật Kiểm Soát Sâu Bọ Theo Cấu Trúc (Structural Pest Control Act) — *Xem Điều Luật 747.3223*

người chăm sóc thay thế — *Xem Điều Luật 747.203, 747.1201*

định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.1203*

được thuê trước tháng 5/85: được miễn tiêu chuẩn — *Xem Điều Luật 747.1217*

khả năng chuyên môn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.1209*

khả năng chuyên môn — *Xem Điều Luật 747.1205*

hội chứng đột tử ở trẻ em sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2327*

giám sát trẻ em — *Xem Điều Luật 747.1503*

    vào giờ nghỉ trưa — *Xem Điều Luật 747.1607*

    vui chơi với vòi xịt nước — *Xem Điều Luật 747.2017*

    sinh hoạt dưới nước — *Xem Điều Luật 747.2013*

    khu vực chăm sóc trẻ sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2301, 747.2303, 747.2309, 747.2311*

    chăm sóc vào ban đêm — *Xem Điều Luật 747.3005*

    hồ bơi — *Xem Điều Luật 747.4809*

phẩm liệu để rửa tay được yêu cầu: xà phòng, khăn lau — *Xem Điều Luật 747.4205*

vật liệu lót mặt nền, kết khối

    định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.4707*

    tài liệu — *Xem Điều Luật 747.4711*

    lắp đặt — *Xem Điều Luật 747.4709*

sinh hoạt bơi lội

    tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.2005, 747.2013*

    người bảo hộ không tính trong tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.2011*

    đòi hỏi có người bảo hộ — *Xem Điều Luật 747.2009*

hồ bơi

    bơi lội trong hồ, ao, hoặc sông — *Xem Điều Luật 747.4817*

    ở trên mặt đất: chú ý an toàn — *Xem Điều Luật 747.4805*

    tuân theo với điều luật mới: thời gian cho phép — *Xem Điều Luật 747.2007*

    lắp đặt và bảo trì — *Xem Điều Luật 747.4803*

    thông báo Cơ quan Cấp phép Hành nghề về sự thay đổi — *Xem Điều Luật 747.301*

    rào cản an toàn — *Xem Điều Luật 747.4807*

    thiết bị an toàn: thời hạn chót để tuân theo quy định — *Xem Điều Luật 747.4811*

    chú ý an toàn — *Xem Điều Luật 747.4801*

    giám sát — *Xem Điều Luật 747.4809*

đư đưa

    số đo vùng sử dụng — *Xem Điều Luật 747.4607*

    đòi hỏi an toàn — *Xem Điều Luật 747.4501*

đư đưa, hình xô:

    số đo vùng sử dụng — *Xem Điều Luật 747.4611*

    đòi hỏi an toàn — *Xem Điều Luật 747.4503*



- đư đưa, đa trục hoặc bằng vỏ xe  
 đòi hỏi an toàn — *Xem Điều Luật 747.4505*  
 số đo vùng sử dụng — *Xem Điều Luật 747.4609*  
 ipecac si rô giải độc — *Xem Điều Luật 747.3805*  
 thức ăn trên bàn: trẻ sơ sinh — *Xem Điều Luật 747.2321*  
 đòi hỏi khám nghiệm bệnh lao — *Xem Điều Luật 747.629*  
 số điện thoại: đòi hỏi công bố — *Xem Điều Luật 747.403*  
 số điện thoại: đòi hỏi tại nhà giữ trẻ — *Xem Điều Luật 747.4307*  
 truyền hình: như là một phần của những sinh hoạt được dự tính — *Xem Điều Luật 747.2105*  
 đóng cửa tạm thời: thông báo Cơ quan Cấp phép Hành nghề — *Xem Điều Luật 747.301*  
 những từ ngữ được sử dụng trong Chương 747 — *Xem Điều Luật 747.105*  
 khám nghiệm bệnh lao — *Xem Điều Luật 747.629*  
 Ủy Ban Chất Lượng Môi Trường Texas (Texas Commission on Environmental Quality) — *Xem Điều Luật 747.3227, 747.3229*  
 Sở Dịch vụ Y tế Tiểu bang Texas  
 đòi hỏi về tiêm chủng — *Xem Điều Luật 747.617*  
 tiêu chuẩn về hồ bơi — *Xem Điều Luật 747.4803*  
 đòi hỏi khám nghiệm bệnh lao — *Xem Điều Luật 747.629*  
 đòi hỏi tường trình — *Xem Điều Luật 747.303*  
 Nha Lộ Vận Texas — *Xem Điều Luật 747.5403*  
 những đòi hỏi của Bộ luật Sức khỏe và An toàn Texas về gạn lọc thị giác và thính giác — *Xem Điều Luật 747.631, 747.633*  
 thời gian cho phép tuân theo với điều luật mới: nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề — *Xem Điều Luật 747.1807*  
 bằng thời gian: phụ tá người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.911*  
 đư đưa bằng vỏ xe: số đo vùng sử dụng — *Xem Điều Luật 747.4609*  
 trẻ em từ 1 đến 3 tuổi  
 sinh hoạt — *Xem Điều Luật 747.2407*  
 dàn xếp khu vực chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.2403*  
 đòi hỏi chăm sóc căn bản — *Xem Điều Luật 747.2401*  
 bàn ghế và thiết bị, khu vực chăm sóc trẻ em từ 1 đến 3 tuổi — *Xem Điều Luật 747.2405*  
 bồn cầu/bồn rửa tay/bồn tiểu  
 vị trí — *Xem Điều Luật 747.4203*  
 số lượng được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.4201*  
 kích cỡ cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4209*  
 bồn cầu  
 khóa — *Xem Điều Luật 747.4211*  
 ghế nhỏ cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4207*  
 bàn chải đánh răng — *Xem Điều Luật 747.3121*  
 đồ chơi có thể nổ hoặc bắn xa — *Xem Điều Luật 747.3507*  
 tiêu chuẩn huấn luyện viên — *Xem Điều Luật 747.1125*  
 huấn luyện  
 giờ giấc hằng năm: thời hạn chót của người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.1311*  
 giờ giấc hằng năm: người chăm sóc requirements — *Xem Điều Luật 747.1307*  
 giờ giấc hằng năm: đòi hỏi của người chăm sóc chính — *Xem Điều Luật 747.1309*  
 CEU định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.1127*  
 tiêu chuẩn — *Xem Điều Luật 747.1315*  
 định nghĩa về giờ giấc — *Xem Điều Luật 747.1123*  
 lưu trữ tài liệu — *Xem Điều Luật 747.1327*  
 cấp cứu và những đòi hỏi về hô hấp nhân tạo — *Xem Điều Luật 747.1313*  
 huấn luyện bằng thày — *Xem Điều Luật 747.1323*  
 được thu nhận tại trung tâm giữ trẻ khác — *Xem Điều Luật 747.1321*  
 được thu nhận bởi nhân viên hoặc người chăm sóc chính — *Xem Điều Luật 747.1319*  
 được yêu cầu đối với nhân viên — *Xem Điều Luật 747.1301*  
 được yêu cầu đối với người chăm sóc chính — *Xem Điều Luật 747.1303*  
 nguồn lợi tức: sự chấp thuận của Cơ quan Cấp phép Hành nghề — *Xem Điều Luật 747.1317*  
 tự hướng dẫn: định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.1323*  
 giờ giấc tự hướng dẫn — *Xem Điều Luật 747.1325*  
 thay thế CEUs/giờ giấc cho học vấn — *Xem Điều Luật 747.1129*  
 khi nào Cơ quan Cấp phép Hành nghề sẽ hoàn trả bản chính chứng chỉ huấn luyện — *Xem Điều Luật 747.1139*  
 chuyên chở — *Xem Điều Luật 747.5401*  
 tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.1903*  
 dụng cụ thông tin liên lạc — *Xem Điều Luật 747.5421*  
 kế hoạch cấp cứu — *Xem Điều Luật 747.5419*  
 thiết bị được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.5417*  
 an toàn — *Xem Điều Luật 747.5403*  
 hệ thống ghế ngồi an toàn — *Xem Điều Luật 747.5407*  
 hệ thống ghế ngồi an toàn do cha mẹ cung cấp — *Xem Điều Luật 747.5411*  
 an toàn, đón nhận và đưa xuống — *Xem Điều Luật 747.5405*  
 dây cài của ghế ngồi — *Xem Điều Luật 747.5409*

(còn tiếp)

- dây cài cửa ghế ngồi, dùng chung — *Xem Điều Luật 747.5413*
- dây cài ở trên vai, ghế đệm — *Xem Điều Luật 747.5415*
- đòi hỏi khám nghiệm bệnh lao — *Xem Điều Luật 747.629*
- vật liệu làm nền kết khối
- định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.4707*
- tài liệu — *Xem Điều Luật 747.4711*
- lắp đặt — *Xem Điều Luật 747.4709*
- cập nhật hóa thông tin ghi danh — *Xem Điều Luật 747.609*
- cập nhật hóa chính sách về kỹ luật và hướng dẫn — *Xem Điều Luật 747.2715*
- bồn tiểu/bồn cầu bồn rửa tay: kích cỡ cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4209*
- không gian sinh hoạt có thể sử dụng được, trong nhà: định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.4005*
- khu vực sử dụng
- định nghĩa — *Xem Điều Luật 747.4601*
- số đo cho thiết bị xoay tròn hoặc đu đưa — *Xem Điều Luật 747.4613*
- số đo cho cầu tuột — *Xem Điều Luật 747.4605*
- số đo cho thiết bị cố định — *Xem Điều Luật 747.4603*
- số đo cho đu đưa — *Xem Điều Luật 747.4607*
- số đo cho đu bằng vỏ xe, hình xoắn — *Xem Điều Luật 747.4611*
- số đo cho đu đưa bằng vỏ xe — *Xem Điều Luật 747.4609*
- đòi hỏi: thời hạn chót để tuân theo quy định — *Xem Điều Luật 747.4615*
- bệnh thủy đậu — *Xem [Phụ lục VI]*
- phương tiện chuyên chở — *Xem Điều Luật 747.5401*
- trẻ em bị bỏ quên: đòi hỏi tương trình — *Xem Điều Luật 747.303*
- dụng cụ thông tin liên lạc khi chuyên chở trẻ em — *Xem Điều Luật 747.5421*
- thiết bị được yêu cầu khi chuyên chở trẻ em — *Xem Điều Luật 747.5417*
- an toàn — *Xem Điều Luật 747.5403*
- hệ thống ghế ngồi an toàn — *Xem Điều Luật 747.5407*
- hệ thống ghế ngồi an toàn do cha mẹ cung cấp — *Xem Điều Luật 747.5411*
- an toàn, đón nhận và đưa xuống — *Xem Điều Luật 747.5405*
- dây cài cửa ghế ngồi — *Xem Điều Luật 747.5409*
- dây cài cửa ghế ngồi, dùng chung — *Xem Điều Luật 747.5413*
- dây cài ở trên vai, ghế đệm — *Xem Điều Luật 747.5415*
- băng hình và những trò chơi bằng băng hình: như là một phần của những sinh hoạt được dự tính — *Xem Điều Luật 747.2105*
- những đòi hỏi về trải nghiệm thị giác
- nhà giữ trẻ được cấp phép hành nghề — *Xem Điều Luật 747.633*
- nhà giữ trẻ đã đăng ký — *Xem Điều Luật 747.631*
- tình nguyện viên
- đòi hỏi tiêu chuẩn tối thiểu — *Xem Điều Luật 747.1405*
- đòi hỏi tiêu chuẩn tối thiểu đối với sinh hoạt dưới nước — *Xem Điều Luật 747.2015*
- ói mưa, gây — *Xem Điều Luật 747.3805*
- hồ vẫy nước/lợi nước: đòi hỏi an toàn — *Xem Điều Luật 747.4813*
- rửa tay: người chăm sóc — *Xem Điều Luật 747.3211, 747.3215*
- rửa tay: trẻ em — *Xem Điều Luật 747.3213, 747.3215*
- máy giặt: làm vệ sinh — *Xem Điều Luật 747.3209*
- bồn rửa/bồn cầu/bồn tiểu: kích cỡ cho trẻ em — *Xem Điều Luật 747.4209*
- vị trí — *Xem Điều Luật 747.4203*
- số lượng được yêu cầu — *Xem Điều Luật 747.4201*
- sinh hoạt dưới nước
- tuân theo với điều luật mới: thời gian cho phép — *Xem Điều Luật 747.2003, 747.2007*
- sinh hoạt dưới nước
- tỷ lệ n người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.2001, 747.2005*
- đòi hỏi tiêu chuẩn tối thiểu đối với những thành viên trong nhà giữ trẻ — *Xem Điều Luật 747.2015*
- đòi hỏi tiêu chuẩn tối thiểu đối với tình nguyện viên — *Xem Điều Luật 747.2015*
- người bảo hộ không tính trong tỷ lệ người chăm sóc /trẻ em — *Xem Điều Luật 747.2011*
- đòi hỏi có người bảo hộ — *Xem Điều Luật 747.2009*
- nguồn nước: tư nhân hoặc công cộng — *Xem Điều Luật 747.3227*
- nước, nóng: rửa tay — *Xem Điều Luật 747.3219*
- chúng tôi định nghĩa trong Chương 747 — *Xem Điều Luật 747.103*
- kế hoạch sinh hoạt bằng văn bản — *Xem Điều Luật 747.2107*
- những chính sách về kỹ luật và hướng dẫn bằng văn bản — *Xem Điều Luật 747.2713*
- chính sách bằng văn bản: đòi hỏi — *Xem Điều Luật 747.501.*